

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ PHỔ YÊN
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TIÊN PHONG



**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
PHƯỜNG TIÊN PHONG
(1942 - 2025)**



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ PHỐ YÊN
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TIÊN PHONG

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
PHƯỜNG TIÊN PHONG
(1942 - 2025)

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
Hà Nội - 2025

LỜI GIỚI THIỆU

Tiên Phong là phường trực thuộc thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, phía đông giáp 2 xã Hoàng Vân và Thái Sơn, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang; phía Tây giáp 3 phường: Đồng Tiến, Tân Hương, Đông Cao, thành phố Phổ Yên; phía nam giáp xã Hoà Sơn, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang; phía Bắc giáp xã Nga My và xã Hà Châu của huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Trong những năm 1940 - 1945, tổng Tiên Thù (nay là phường Tiên Phong) là nơi nhiều đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ về hoạt động, như: Tổng Bí thư Trường Chinh, đồng chí Hoàng Quốc Việt (Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng); đồng chí Đào Lãng An, Bí thư Xứ ủy Bắc Kỳ; đồng chí Chu Thiện, Phó Bí thư Xứ ủy Bắc Kỳ; các đồng chí Lê Thanh Nghị, Chu Huy Mân, Phan Trọng Tuệ, Hoàng Văn Thái⁽¹⁾, Lê Hoàng, Nguyễn Trọng Tỉnh, Ngô Duy Phương, Lê Trung Đình...

Trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, Đảng bộ và nhân dân xã Tiên Phong đã tích cực lao động sản xuất và chiến đấu; là hậu phương vững chắc của tiền tuyến. Trong kháng chiến chống Mỹ, một số cơ quan Trung ương như Bộ Tài chính, Trường cán bộ Ngoại giao Ngoại thương (nay là Học viện Ngoại giao và Trường Đại học Ngoại thương), Trường Xây dựng cơ bản (nay là Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Công nghiệp, Bộ Công Thương), Bệnh

⁽¹⁾ Báo cáo của Huyện ủy Phổ Yên ngày 25/8/1962, lưu tại Phòng Lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

viện Điện và Than (thuộc Bộ Điện và Than) từng sơ tán về Tiên Phong và được Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tiên Phong chở che, đùm bọc...

Bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tiến hành sự nghiệp đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Tiên Phong đã đoàn kết, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, khắc phục mọi khó khăn, gian khổ để xây dựng Tiên Phong ngày càng giàu đẹp, đời sống nhân dân ngày càng ấm no, hạnh phúc.

Ghi nhận những thành tích của địa phương, ngày 11/6/1999 xã Tiên Phong vinh dự được Đảng và Nhà nước trao tặng danh hiệu *Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân* thời kỳ kháng chiến chống Pháp; ngày 23/10/2023 xã Tiên Phong được công nhận là xã thuộc vùng An toàn khu của Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945; thôn Cổ Pháp và 50 gia đình, cá nhân được tặng Bằng có công với nước; 6 địa điểm được công nhận di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia; 11 địa điểm được công nhận di tích cấp tỉnh và nhiều phần thưởng cao quý khác.

Trong 83 năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tiên Phong đã vượt qua bao khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; cơ cấu kinh tế có bước phát triển tích cực theo hướng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, thương mại. Kết cấu hạ tầng được đầu tư mạnh mẽ, văn hóa xã hội có nhiều khởi sắc, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện. Từ một xã thuần nông, đến nay Tiên Phong đã trở thành phường đô thị, văn minh trực thuộc thành phố Phổ Yên. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng được nâng cao. Đến tháng 6/2025, tổ chức đảng và đảng viên của phường

Tiên Phong tăng cả về số lượng và chất lượng với 37 chi bộ và 565 đảng viên.

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/1/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tiên Phong khoá XVII tổ chức biên soạn và xuất bản cuốn sách *“Lịch sử Đảng bộ phường Tiên Phong (1942 - 2025)”*.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng, song quá trình chỉ đạo và biên soạn cuốn sách khó tránh khỏi những thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tiên Phong rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các thế hệ cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân và bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần tái bản sau.

Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tiên Phong khoá XVII xin chân thành cảm ơn Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Thái Nguyên, Ban Thường vụ Thành ủy Phổ Yên, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Phổ Yên, các ban, ngành của Thành phố, các đồng chí lãnh đạo và nguyên lãnh đạo phường các thời kỳ; cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân đã góp ý, cung cấp thông tin, tư liệu và tạo điều kiện giúp đỡ để Ban biên soạn hoàn thành cuốn sách.

Xin trân trọng giới thiệu cùng cán bộ, đảng viên, nhân dân phường Tiên Phong và bạn đọc!

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ

Nguyễn Văn Giáp



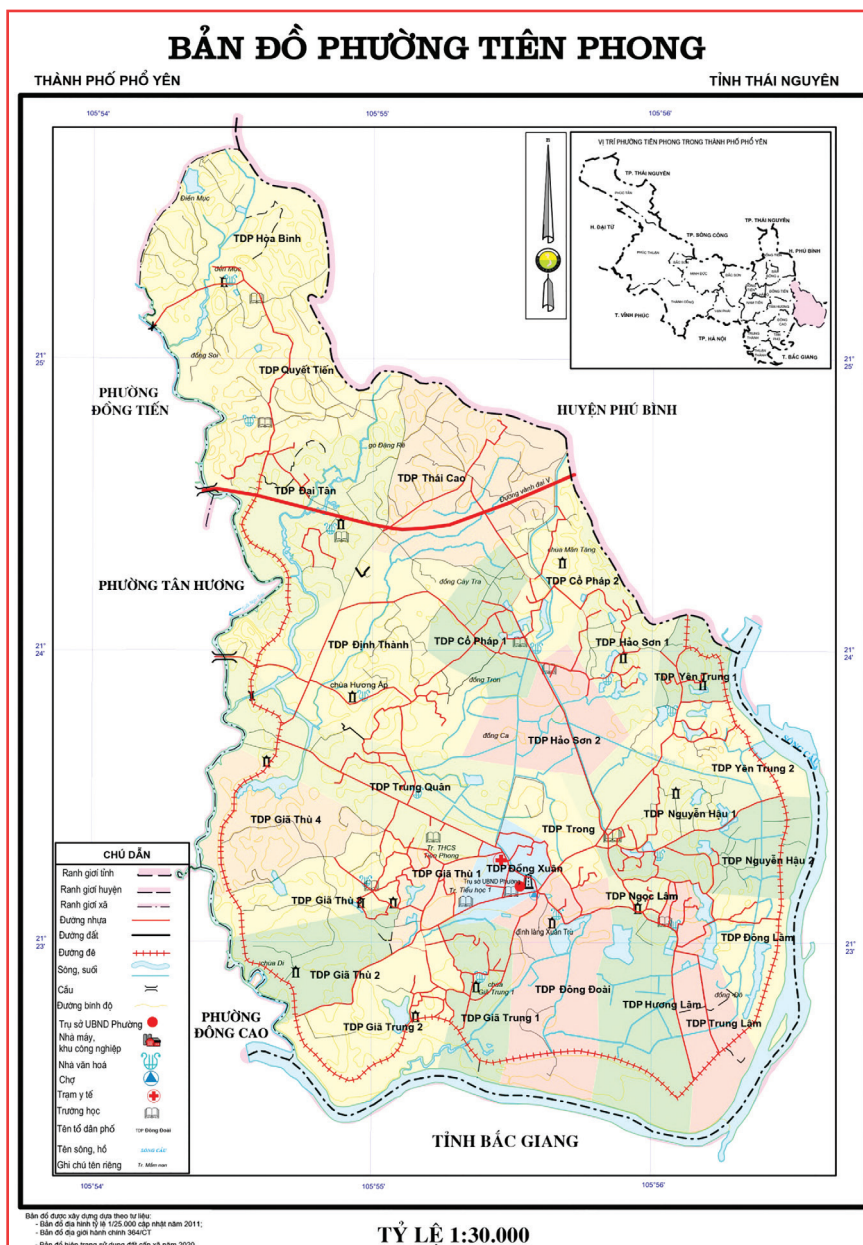
Cờ Đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân do Chủ tịch nước tặng Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Tiên Phong năm 1999



Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thông tin - Thể thao và Du lịch công nhận Di tích lịch sử - văn hóa đối với nhà bà Hoàng Thị Úc (bà Tý), nhà ông Ngô Hải Long, nhà bà Lưu Thị Phận, bãi soi Quýt xã Tiên Phong, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên



Bảng xếp hạng Di tích quốc gia đối với Đền Mực và chùa Hương Ấp xã Tiên Phong, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên



*Bản đồ hành chính phường Tiên Phong, thành phố Phổ Yên,
tỉnh Thái Nguyên*

MỞ ĐẦU

PHƯỜNG TIỀN PHONG - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ

I. ĐỊA DANH VÀ ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH QUA CÁC THỜI KỲ LỊCH SỬ

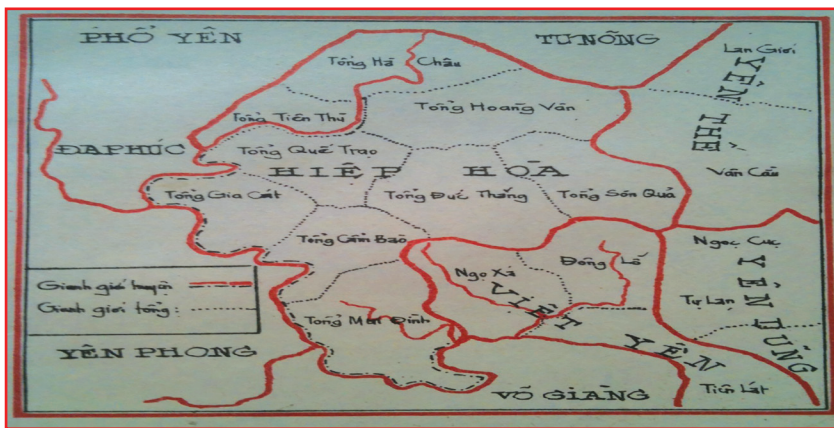
Phường Tiên Phong ngày nay, trước đây là tổng Tiên Thù thuộc huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang. Văn bia triều vua Lê Cảnh Hưng thứ 25 (năm 1764) còn lưu giữ được ở thôn Nguyễn Hậu (trước đây) ghi rõ về địa danh này như sau: “Bắc Hà phủ, Hiệp Hòa huyện, Tiên Thù tổng, Nguyễn Hậu thôn”.

Thời kỳ vua Hùng, Hiệp Hòa thuộc bộ lạc Tây Âu, nằm trong bộ Vũ Ninh⁽¹⁾. Thời thuộc Hán, Hiệp Hòa nằm trong huyện Long Biên thuộc quận Giao Chỉ. Thời Lý, Hiệp Hòa có tên gọi là Phật Thệ nằm trong phủ Bình Lỗ thuộc lộ Bắc Giang. Thời Trần có tên là Thiện Thệ. Thời Lê mới có tên gọi chính thức là Hiệp Hòa và thuộc phủ Bắc Hà. Năm 1821, phủ Bắc Hà đổi thành phủ Thiên Phúc. Thời nhà Nguyễn, Hiệp Hoà có 50 xã đặt trong 9 tổng: Đức Thắng, Hà Nhuyễn (hay Hà Châu), Cẩm Bào, Mai Đình, Hoàng Vân, Gia Định, Quế Trạo (hay Quế Sơn), Sơn Giao và Tiên Thù. Sách *Bắc Ninh tỉnh chí* ghi rõ: “*Hiệp Hòa có 9 tổng 50 xã thôn, 232 lính, 2 lính mộ, 2046 nhân đinh, 19.160 mẫu ruộng, thuế là 7.000 quan tiền một năm cộng 9.900 hộc lúa*”.

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ Hiệp Hòa : *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Hiệp Hòa (tập 1, 1938-1954)*, 1992, tr 24.

Theo cuốn *Địa chí Thái Nguyên*, đến triều vua Đồng Khánh (1886 - 1888), Tiên Thù vẫn là một tổng thuộc huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang (trước đó là phủ Bắc Hà, tỉnh Bắc Ninh)⁽¹⁾.

Còn theo cuốn *Địa lý hành chính Kinh Bắc* do Nguyễn Văn Huyền (Chủ biên), những năm 1896 - 1901 (thời vua Thành Thái nhà Nguyễn), tổng Tiên Thù (gồm 4 làng xã) cùng xã Tảo Dịch, tổng Gia Định thuộc huyện Hiệp Hòa và 2 tổng Tiểu Lễ, Thượng Giã của huyện Đa Phúc thuộc phủ Bắc Hà được cắt về huyện Phổ Yên, phủ Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên⁽²⁾. Từ cuối năm 1901 - 1904, khi Toàn quyền Pháp thành lập tỉnh Phù Lỗ, tổng Tiên Thù trực thuộc phủ Đa Phúc, tỉnh Phù Lỗ. Theo con dấu của Lý trưởng các làng Xuân Trù, Giã Thù còn lưu lại trên các bản sao thần tích thời nhà Nguyễn khắc, ghi rõ: Làng Xuân Trù, làng Giã Thù của xã Tiên Thù thuộc “tổng Tiên Thù, phủ Đa Phúc, tỉnh Phù Lỗ.”



Bản đồ huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang thời nhà Lê, Nguyễn

⁽¹⁾ Theo *Địa chí Thái Nguyên*, Nxb Chính trị quốc gia, H, 2009, tr. 955 và *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Hiệp Hòa* (tập 1, 1938-1954), 1992, tr. 25-26.

⁽²⁾ Nguyễn Văn Huyền (Chủ biên), *Địa lý hành chính Kinh Bắc*, Nxb Văn hoá, Hà Nội, 1999.

Như vậy, về cơ bản đến trước những năm 20 của thế kỷ XX, Tiên Thù luôn là một tổng của huyện Hiệp Hòa, phủ Bắc Hà, tỉnh Bắc Ninh, sau này là huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang và trên thực tế cho đến Cuộc vận động Cách mạng Tháng Tám năm 1945 (1939 - 1945), phong trào cách mạng ở tổng Tiên Thù vẫn đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của tổ chức đảng tỉnh Bắc Giang.

Năm 1918, huyện Phổ Yên đổi tên gọi là phủ Phổ Yên. Theo cuốn *Tên làng xã và địa dư các tỉnh Bắc Kỳ* của tác giả Ngô Vi Liễn, từ đầu những năm 20 của thế kỷ XX, Phổ Yên là một phủ thuộc tỉnh Thái Nguyên, gồm 7 tổng (Hoàng Đàm, Nghĩa Hương, Tiểu Lễ, Tiên Thù, Thượng Giã, Vạn Phái, Thượng Vụ) với 36 làng, xã. Theo cuốn *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, đến đầu thế kỷ XX, tổng Tiên Thù gồm 4 xã: Xã Tiên Thù (gồm các thôn Cổ Pháp, Hảo Sơn, An Trung (tức Yên Trung) và Nguyễn Hậu); xã Thù Lâm; xã Giã Thù (gồm thôn Nội và thôn Trung) và xã Xuân Trù⁽¹⁾.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, thực hiện Sắc lệnh số 63/SL ngày 22/11/1945 của Chủ tịch Chính phủ lâm thời *quy định chế độ tổ chức chính quyền nhân dân các cấp ở các địa phương trong cả nước*, đầu năm 1946, Phổ Yên tổ chức lại các đơn vị hành chính trực thuộc. Theo đó, tổng Tiên Thù được đổi thành xã Tiên Phong. Các xã thuộc tổng Tiên Thù trước đó là Tiên Thù, Giã Thù, Thù Lâm và Xuân Trù được chuyển thành các thôn, làng thuộc xã Tiên Phong.

Thời kỳ triệt để giảm tô (cuối năm 1953, đầu năm 1954), thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng về cải

⁽¹⁾ Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin: *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Viện Viễn đông Bác Cổ, Nxb Văn hoá thông tin, Cục Lưu trữ Nhà nước, Hà Nội, 1999, tr. 804.

cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức, nhất là chủ trương chỉnh đốn chi bộ xã, xã Tiên Phong tách thành hai xã: Xã Tiên Phong và xã Đại Xuân.

Ngày 1/7/1956 Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa ban hành Sắc lệnh số 268/SL thành lập Khu Tự trị Việt Bắc gồm các tỉnh: Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Tuyên Quang (trừ huyện Yên Bình), Thái Nguyên (trừ huyện Phổ Yên sáp nhập vào tỉnh Vĩnh Phúc, huyện Phú Bình sáp nhập vào tỉnh Bắc Giang và huyện Hữu Lũng, tỉnh Bắc Giang nhập vào tỉnh Lạng Sơn). Đến ngày 15/6/1957, theo nguyện vọng của nhân dân địa phương, huyện Phổ Yên từ tỉnh Vĩnh Phúc được chuyển về tỉnh Thái Nguyên. Như vậy, trong thời gian từ giữa năm 1956 đến giữa năm 1957, huyện Phổ Yên, trong đó có xã Tiên Phong thuộc địa giới hành chính của tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 26/11/1970 theo đề nghị của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái, có sự thoả thuận của Ủy ban hành chính Khu Tự trị Việt Bắc, Bộ trưởng Phủ Thủ tướng đã ban hành Quyết định số 72-BT hợp nhất xã Đại Xuân và xã Tiên Phong thành xã Tiên Phong.

Ngày 15/5/2015, theo Nghị quyết số 932/NQ-UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thị xã Phổ Yên được thành lập trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của huyện Phổ Yên.

Ngày 15/2/2022, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 469/NQ-UBTVQH15 về việc thành lập các phường thuộc thị xã Phổ Yên và thành lập thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Theo đó, phường Tiên Phong được thành lập trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Tiên Phong. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 10/4/2022.

Như vậy, từ một xã thuần nông thuộc thị xã Phổ Yên, đến ngày 10/4/2022, Tiên Phong trở thành phường đô thị trực thuộc thành phố Phổ Yên. Đây là bước ngoặt mở ra trang sử mới trong lịch sử hình thành, phát triển từ tổng Tiên Thù thành xã Tiên Phong và nay là phường Tiên Phong.

II. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ, ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, XÃ HỘI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ

Phường Tiên Phong nằm ở khu vực phía Đông và Đông Nam của thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, cách trung tâm thành phố 8 km. Về phía Bắc, phường Tiên Phong giáp xã Nga My và xã Hà Châu (huyện Phú Bình); phía Nam giáp xã Hòa Sơn (huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang); phía Đông giáp 2 xã Hoàng Vân và Thái Sơn (huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang); phía Tây giáp các phường: Đồng Tiến, Tân Hương và Đông Cao của thành phố Phổ Yên.

Phường Tiên Phong có diện tích đất tự nhiên 14,93 km². Trong đó nhóm đất phi nông nghiệp có diện tích 301,38 ha, nhóm đất nông nghiệp có diện tích 1191,85 ha. Địa hình Tiên Phong thấp dần từ phía Bắc xuống phía Nam và từ phía Tây sang phía Đông. Trên địa bàn phường Tiên Phong có dòng sông Cầu chảy dọc qua khu vực phía Bắc (giáp huyện Phú Bình) xuống khu vực phía Đông và phía Nam.

Tiên Phong nằm trong khu vực có khí hậu mang tính chất nhiệt đới gió mùa, hằng năm có 2 mùa nóng, lạnh rõ rệt: Mùa nóng từ tháng 4 đến tháng 10, mưa nhiều; nóng nhất là tháng 7, nhiệt độ trung bình khoảng 28 - 29 độ C. Mùa lạnh từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau, mưa ít; lạnh nhất là từ tháng 12 đến tháng 2, nhiệt độ trung bình dưới 17 độ C. Nhiệt độ trung bình năm khoảng 23,5 độ C, độ ẩm không khí trung bình năm khoảng 81,9%. Lượng mưa trung bình năm khoảng 2.000 - 2.500 mm, lớn nhất vào tháng 8 và thấp nhất

vào tháng 1. Khu vực này có gió mùa đông bắc kèm theo khí hậu lạnh, xuất hiện từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau; gió đông nam xuất hiện từ tháng 4 đến tháng 10, khí hậu cơ bản mát mẻ kèm theo mưa nhiều. Ngoài ra, còn có gió tây nam xuất hiện xen kẽ trong mùa thịnh hành của gió đông nam, mỗi đợt kéo dài từ 2 - 3 ngày, với tính chất khô, nóng. Nhìn chung, khí hậu tương đối thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, nên có thể bố trí nhiều vụ gieo trồng trong năm.

Nằm ở vị trí giáp ranh giữa thành phố Phổ Yên với huyện Phú Bình (tỉnh Thái Nguyên) và huyện Hiệp Hòa (tỉnh Bắc Giang), phường Tiên Phong vừa có đường bộ, vừa có đường thủy dọc theo sông Cầu (dù hạn chế), dễ dàng thông thương với các địa phương trong và ngoài thành phố Phổ Yên. Những năm gần đây, trên địa bàn phường Tiên Phong còn có đường vành đai 5 kết nối vùng Thủ đô Hà Nội chạy qua, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, thông thương với các địa phương trong và ngoài tỉnh Thái Nguyên, thúc đẩy kinh tế - xã hội của phường phát triển nhanh.



*Một số đồ dùng sinh hoạt và vũ khí thời cổ
còn lưu giữ đến ngày nay ở phường Tiên Phong*

Với vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, xã hội thuận lợi, từ lâu đời Tiên Phong đã là nơi hội tụ của cư dân các tỉnh: Hưng Yên, Thái Bình, Hà Đông lên sinh sống, đến nay đã thành thế hệ thứ tư, thứ năm tại địa phương. Từ sau năm 2013, khi huyện Phổ Yên có các nhà máy, xí nghiệp hình thành, nhất là các khu công nghiệp Yên Bình, Nam Thái Nguyên... đi vào hoạt động đã thu hút dân cư từ nhiều tỉnh miền núi phía Bắc về sinh sống, làm việc. Từ đó, dân số trên địa bàn phường tăng nhanh.

Đến tháng 6/2025, phường Tiên Phong có 4.021 hộ gia đình, gồm 18.974 người thuộc nhiều thành phần dân tộc⁽¹⁾ sinh sống tại 27 tổ dân phố. Trong đó, dân tộc Kinh có số lượng đông nhất, gồm 18.543 người (chiếm 97,9% dân số); tiếp đến là các dân tộc Tày, Nùng, Sán Dìu, Dao, Sán Chay (Cao Lan, Sán Chỉ), Mường... với tổng số 486 người (chiếm 2,1% dân số).

Lịch sử hợp thành cư dân Tiên Phong đã diễn ra qua nhiều thời kỳ, trong đó dân tộc Kinh là cư dân bản địa, đã định cư sinh sống lâu đời. Những công cụ đồ đá, đồ đồng, gốm sứ ở các niên đại khác nhau còn lưu giữ được cho thấy: Tiên Phong là vùng đất cổ có bề dày truyền thống trong tiến trình lịch sử của dân tộc. Người Tày, Nùng, Dao... từ các địa phương khác di cư xuống trong khoảng đầu thế kỷ XXI. Từ nửa cuối những năm 70 của thế kỷ XX, do nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, các nhà máy, xí nghiệp của Trung ương và địa phương xây dựng trên địa bàn Phổ Yên ngày càng nhiều, thu hút dân cư từ các nơi đến sinh sống, làm việc. Đặc biệt, từ những năm đầu thập niên thứ hai của thế kỷ XXI, nhiều khu công nghiệp lớn, nhiều nhà máy, xí nghiệp hiện đại được đầu tư xây dựng trên địa bàn Phổ Yên, nhất là sau năm 2012 khi Khu công nghiệp SamSung đi vào hoạt động đã thu hút số lượng khá lớn cư dân khắp

⁽¹⁾ Gồm: Ca Dong, Chu, Dao, Dao Đỏ, Hà Nhì, Mông, Hrê, Khơ Me, Ngái, Mường, Pa Cô, Sán Chay, Sán Chỉ, Sán Dìu, Dìu, Cao Lan, Dao, Nùng, Tày...

các tỉnh miền Bắc về làm việc ở Phổ Yên. Nhiều người trong số họ mang theo gia đình, vợ con đến sinh cơ, lập nghiệp, nhất là có quan hệ hôn nhân với cư dân tại các phường, xã thuộc thành phố Phổ Yên, trong đó có phường Tiên Phong. Vì vậy, đời sống văn hóa - xã hội trên địa bàn phường ngày càng phong phú, đa dạng.

Tiên Phong có nhiều công trình văn hóa vật chất (vật thể), trong đó có những công trình, địa điểm thuộc Khu di tích AKT2 Tiên Phong được Nhà nước xếp hạng Di tích lịch sử văn hóa quốc gia gồm nhà bà Hoàng Thị Úc (bà Tỳ), nhà ông Ngô Hải Long, nhà bà Lưu Thị Phận và bãi soi Quýt. Nhiều công trình kiến trúc tôn giáo có giá trị văn hóa, lịch sử tiêu biểu, gồm 7 đình⁽¹⁾, 8 chùa⁽²⁾, 5 đền⁽³⁾, 3 nghề⁽⁴⁾, 3 miếu⁽⁵⁾, 2 văn chỉ⁽⁶⁾ và đến nay có 6 đình, 5 chùa được Nhà nước xếp hạng di tích cấp tỉnh, đặc biệt đền Mục và chùa Hương Ấp được xếp hạng Di tích lịch sử quốc gia. Đến nay tại Viện Thông tin Khoa học xã hội thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam còn lưu giữ được 40 trang thần tích, thần sắc ở xã Tiên Thù, tổng Tiên Thù được Lý trưởng

⁽¹⁾ Đình Yên Trung, đình Nguyễn Hậu, đình Thù Lâm, đình Xuân Trù, đình Giã Trung, đình Giã Thù và đình Cổ Pháp (còn gọi đình Gáo, tuy nhiên đình đã phá dỡ phục vụ tiêu thổ kháng chiến chống Pháp năm 1947).

⁽²⁾ Gồm chùa ở các thôn, xóm trước đây là: Chùa Hương Ấp, chùa Mãn Tăng (thôn Cổ Pháp), chùa Nguyễn Hậu (thôn Nguyễn Hậu), chùa Thù Lâm (thôn Thù Lâm), chùa Xuân Trù (thôn Xuân Trù), chùa Họ (thôn Xuân Trù, đã phá dỡ phục vụ tiêu thổ kháng chiến chống Pháp năm 1947), chùa Giã Trung, chùa Cổ Di (thôn Giã Thù).

⁽³⁾ Gồm đền ở các thôn, xóm trước đây là: Đền Mục (thôn Bình Tiến), đền Đại Tân (thôn Đại Tân), đền Lý Nam Đế (thôn Cổ Pháp), đền Hảo Sơn (thôn Hảo Sơn), đền Đồng Cầu (thôn Giã Thù).

⁽⁴⁾ Gồm nghề ở các thôn, xóm trước đây là: Nghề Bình Tiến (thôn Bình Tiến), nghề Hảo Sơn (thôn Hảo Sơn), nghề Hương Lâm (thôn Thù Lâm).

⁽⁵⁾ Gồm miếu ở các thôn, xóm trước đây là: Miếu thờ vua bà Lý Chiêu Hoàng (thôn Thù Lâm), miếu Đồng Xuân và miếu Trung Quân (thôn Xuân Trù).

⁽⁶⁾ Gồm văn chỉ ở các thôn, xóm trước đây là: Văn chỉ Đông Lâm (thôn Thù Lâm), văn chỉ Hảo Sơn (thôn Hảo Sơn).

sao chép lại (cả tiếng Hán, tiếng Việt) ngày 9/4/1938 (có ký, đóng dấu) để báo cáo quan phủ Phổ Yên; 7 trang Hương ước xã Tiên Thù, tổng Tiên Thù được Lý trưởng sao chép lại ngày 20/8/1942; 20 trang thần phả bằng chữ Hán (dưới mỗi trang có dấu xác nhận chánh tổng Tiên Thù, dấu của Tri phủ Phổ Yên). Về phía địa phương cũng bảo tồn được nhiều tư liệu Hán Nôm khắc trên bia đá, sắc phong, thần tích, câu đối, hoành phi, chuông đồng và các tư liệu khác phản ánh về lịch sử, phong tục tập quán của nhân dân. Hệ thống các di tích này đã tạo nên giá trị lịch sử văn hóa vô giá, là cốt lõi làm nên truyền thống văn hóa đặc sắc của Tiên Phong (trước đây là tổng Tiên Thù).

Đình Thù Lâm thờ danh nhân Dương Tự Minh, người phủ Phú Lương (nay là phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên) đã có công chống giặc Tống dưới triều nhà Lý. Đình đã được nhà vua ban 13 sắc phong. Giá trị lịch sử văn hoá cao nhất của sưu tập sắc phong này đã khẳng định công lao của Dương Tự Minh chống giặc Tống, giữ yên bờ cõi phía Bắc nước Đại Việt dưới triều nhà Lý (thế kỷ XII). Sắc phong cổ nhất được phong vào năm Thiệu Trị thứ sáu (1846). Ngoài ra, có 3 tấm bia đá, 2 hoành phi, 4 câu đối cổ ca ngợi công đức của Dương Tự Minh và cảnh đẹp của di tích.

Gần đình Thù Lâm là miếu thờ vua bà Lý Chiêu Hoàng - vị vua cuối cùng của nhà Lý hiện nay vẫn được người dân địa phương thờ phụng. Bên cạnh miếu có văn chỉ của làng là nơi thờ Khổng Tử và tôn vinh các bậc tiên hiền của làng thời phong kiến. Văn chỉ làng có kiến trúc gồm 3 bệ thờ được xây bằng gạch vôi vữa, không có mái che, trên đặt các bát hương để thờ cúng, xung quanh văn chỉ được xây tường bao quanh.

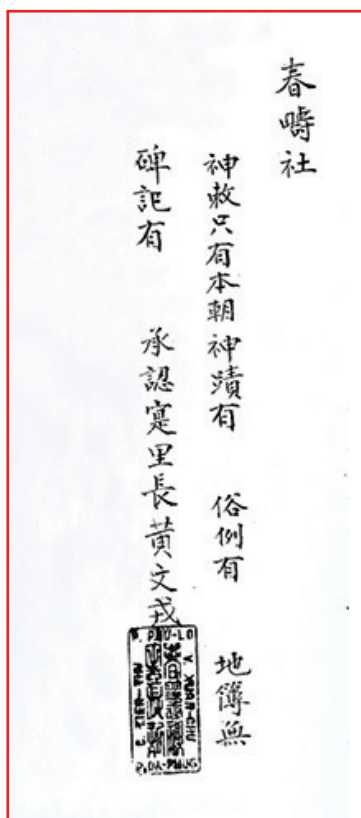
Cụm di tích đình Giã Thù và chùa Di còn lưu giữ được 3 sắc phong, 1 văn bia, 3 câu đối. Bia đá chùa Di có kích thước 60x50 cm, bia 2 mặt, trán bia vuông, chạm thành 4 hình hoa mai, trong ghi 4 chữ Hán có nhan đề “*Mãi hậu*

thiên bử". Nội dung chữ khắc có 16 dòng, dòng nhiều nhất có 27 chữ, dòng ít nhất có 16 chữ. Bia được tạo bằng chất liệu đá tốt, chữ khắc sắc nét, nội dung văn bia, niên đại rõ ràng. Ngày mùng 7 tháng 12 năm Minh Mệnh thứ 3 (1822) lập bia, văn bia do Đồng Duy Nguyên soạn.

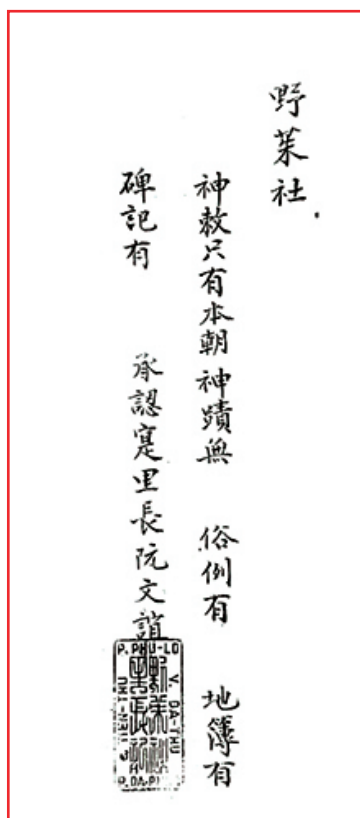
Cụm di tích đình - chùa Xuân Trù: Đình và chùa Xuân Trù mới được tôn tạo lại trên nền cũ nhưng còn lưu giữ được khá phong phú cổ vật như 1 thần tích, 1 bản thần sắc sao 7 sắc phong của đình từ thời vua Thiệu Trị thứ 6 (1846) đến thời vua Khải Định thứ 9 (1924); câu đối, hoành phi, bia đá, cây hương đá và nhiều đồ thờ tự. Đình Xuân Trù cũng thờ các vị thần Cao Sơn Quý Minh và Diên Bình công chúa. Đình còn treo câu đối ca ngợi công đức các vị thần.

Thần tích đình Xuân Trù có tên *Xuân Trù xã Tam vị đại vương linh tích* thờ tại đình được chép lại bằng chữ Nho do Hàn lâm viện Đông các đại học sỹ Nguyễn Bính soạn vào tháng 10 năm Hồng Phúc nguyên niên (1572) đời vua Lê Anh Tông (1556 - 1573), sau đó được quan nội các bộ Lại chép lại vào tháng 8 năm Vĩnh Hựu thứ 6 (1740) đời vua Lê Ý Tông (1735 - 1740), được sao lại vào năm Duy Tân thứ 6 (1912).

Đình và chùa Xuân Trù là một quần thể di tích tín ngưỡng cổ còn lưu giữ được nhiều di sản Hán Nôm có giá trị phản ánh về lịch sử, văn hoá của địa phương. Chùa Xuân Trù còn lưu giữ được bia đá ghi tên chùa, 1 chuông đồng ghi tên chùa và họ tên người công đức, tuy không khắc niên đại nhưng qua nghiên cứu phong cách nghệ thuật đúc và trang trí thì có thể cho biết chuông được đúc vào thời vua Tự Đức (1847 - 1883). Đặc biệt đình và chùa còn bảo tồn được nhiều hiện vật cổ thể hiện là một trong những làng cổ ở ven sông Cầu. Đình còn lưu giữ được bản thần tích có văn phong hay là một trong những bản thần tích có niên đại cổ vào loại sớm trong tỉnh Thái Nguyên.



Thần tích về 1 vị thần được thờ
tại Miếu ở làng Xuân Trù



Thần tích về 1 vị thần được
thờ tại Miếu ở làng Giã Thù

(Tài liệu lưu tại Viện Thông tin Khoa học xã hội,
Viện hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam)

Cụm di tích thôn Cổ Pháp gồm có chùa Hương Ấp - nơi đức vua Lý Bí ở, tu tập, nương nhờ thời ấu thơ và chùa Mãn Tăng⁽¹⁾.

Cùng với những giá trị di sản văn hóa vật thể nêu trên, nhân dân phường Tiên Phong còn lưu giữ nhiều truyền

⁽¹⁾ Trước năm 1947, thôn Cổ Pháp có đình Cổ Pháp (còn gọi là đình Gáo) một ngôi đình bề thế nhất vùng thời bấy giờ. Tuy nhiên năm 1947, thực hiện chủ trương “tiêu thổ kháng chiến” nên nhân dân đã phá dỡ đình.

thống văn hóa phi vật thể tốt đẹp của cha ông để lại mà chỉ riêng Tiên Phong mới có. Hằng năm, sau Tết Nguyên đán, dân cư của các thôn làng trước đây trong phường đều có những ngày lễ làng (hình thành từ đầu thế kỷ XX tại các hương ước làng), sớm nhất là thôn Đại Tân có lễ làng ngày mùng bốn, Giã Trung ngày mùng năm, Thù Lâm ngày mùng sáu, Giã Thù ngày mùng bảy, Yên Trung ngày mùng tám, Xuân Trù ngày mùng chín, Nguyễn Hậu ngày mười một, Bình Tiến ngày mười hai, Hảo Sơn ngày mười bốn và Cổ Pháp ngày rằm tháng Giêng. Tại ngày lễ, nhân dân tổ chức hội làng, làm cỗ thết đãi bà con, cô bác, bạn bè đến dự, chúc tết. Nhân dân gọi đây là ngày “ăn tết lại” và chỉ sau khi “ăn tết lại” xong thì Tết Nguyên đán mới thực sự khép lại. Đối với nhân dân mỗi thôn làng, ngoài các ngày lễ trên, nhân dân Tiên Phong còn có các ngày lễ (âm lịch) như Tết Hàn thực mùng ba tháng Ba, Tết Đoan ngọ ngày mùng năm tháng Năm; Lễ Vu lan ngày rằm tháng Bảy, Tết Trung thu rằm tháng Tám, Tết Cơm mới ngày mùng mười tháng Mười và Tết ông Táo ngày 23 tháng Chạp. Riêng thôn Cổ Pháp và Hảo Sơn còn có ngày lễ mùng mười tháng Tư (Âm lịch). Trong ngày này, nhân dân thường tổ chức làm và thi làm bánh dầy, chè lam, cơm hòm, bánh tẻ...

Không chỉ là chủ nhân của các công trình văn hóa, nghệ thuật, nhân dân Tiên Phong còn có truyền thống yêu nước, đoàn kết, bất khuất, kiên cường. Năm 40 sau Công nguyên, cùng với các tầng lớp nhân dân ở Cửu Chân, Nhật Nam, Hợp Phố, nhân dân Tiên Phong (xưa kia) đã nổi dậy hưởng ứng theo Hai Bà Trưng chiến đấu chống lại ách cai trị của nhà Đông Hán, giành độc lập trong 3 năm (40 - 43).

Tiên Phong tự hào là quê hương, nơi sinh của đức vua Lý Bí (Lý Bôn) - Lý Nam Đế, vị Hoàng đế đầu tiên của nước

ta. Từ nhỏ, Lý Bí đã tỏ ra là một cậu bé thông minh, sớm hiểu biết. Khi Lý Bí 5 tuổi thì cha mất, 7 tuổi mẹ qua đời. Ông đến ở với chú ruột. Một hôm, có vị Pháp Tổ Thiên sư đi qua, trông thấy Lý Bí khôi ngô, tuấn tú song mồ côi cha mẹ nên “xin” Lý Bí đem về chùa Hương Ấp (ấp Thái Bình, châu Giã Năng, xứ Kinh Bắc, nay là Tổ Dân phố Định Thành, phường Tiên Phong) để nuôi dạy. Đến năm 13 tuổi, Lý Bí lại được sư thầy Pháp Tổ Thiên sư đưa về chùa Linh Bảo (tức chùa Giang Xá, nay thuộc làng Giang Xá, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội) để tiếp tục nuôi dạy, rèn luyện, hun đúc chí khí.

Vốn xuất thân từ một hào trưởng địa phương, đã từng nhận một chức vụ nhỏ trong chính quyền đô hộ nhà Lương (Trung Quốc), nhưng Lý Bí sớm từ quan về quê. Nhân lúc lòng dân oán hận chính quyền đô hộ, sẵn có lòng căm ghét chế độ hà khắc của nhà Lương, ông đã bí mật chiêu tập nhân dân, luyện tập quân sĩ chờ ngày nổi dậy khởi nghĩa.

Mùa xuân năm 542, Lý Bí phát cờ khởi nghĩa chống lại nhà Lương. Nhân dân và hào kiệt nhiều nơi nổi dậy hưởng ứng; thanh thế của nghĩa quân lên nhanh chóng. Sau khi đánh chiếm được các địa phương, nghĩa quân tiến về bao vây châu thành Long Biên (Bắc Ninh). Quân Lương đại bại, Thứ sử Tiêu Tư hoảng sợ bỏ chạy về nước. Cuộc khởi nghĩa hoàn toàn thắng lợi, nghĩa quân làm chủ đất nước. Nghĩa quân còn đánh bại các đạo quân do nhà Lương đem sang đàn áp. Sau chiến thắng này, nghĩa quân Lý Bí kiểm soát một vùng đất rộng lớn gồm Bắc Bộ đến Nghệ An, Hà Tĩnh.

Mùa xuân năm 543, nhà Lương cho quân sang đánh một lần nữa. Để giành thế chủ động tiêu diệt quân giặc, Lý Bí tổ chức một trận tấn công lớn tại Hợp Phố. Cuộc chiến đấu diễn ra rất ác liệt. Quân Lương bị chết quá nửa; bọn sống sót tháo chạy về nước. Nghĩa quân toàn thắng, bảo vệ được thành quả của cuộc khởi nghĩa. Lý Bí bắt tay xây

dựng chính quyền tự chủ. Tháng Giêng năm Giáp Tý (544), Lý Bí chính thức lên ngôi Hoàng đế, lấy hiệu là Nam Việt Đế (còn gọi là Lý Nam Đế), đặt Quốc hiệu là Vạn Xuân, đặt niên hiệu là Thiên Đức, định đô tại đất Đại La (thời Hậu Lý gọi là Thăng Long, nay là Hà Nội). Sách Đại Việt sử ký toàn thư chép về sự kiện này như sau: “*Mùa xuân, tháng Giêng năm Giáp Tý (544), vua nhân thắng giặc, tự xưng là Nam Việt Đế, lên ngôi đặt niên hiệu, lập trăm quan, dựng quốc hiệu là Vạn Xuân, ý mong cho xã tắc truyền đến muôn đời vậy*”⁽¹⁾. Trong lịch sử dân tộc, Lý Bí là người đầu tiên xưng hoàng đế, đặt niên hiệu và cũng là người đầu tiên nhận ra vị trí trung tâm của đất nước là thành Đại La (Hà Nội ngày nay). Hơn hết, việc tự xưng Hoàng đế và lập ra một triều đình riêng ngang hàng với nước lớn phương Bắc là sự khẳng định chủ quyền, độc lập dân tộc, sự bền vững muôn đời của nước Nam ta.

Năm 713, do không cam chịu ách cai trị hà khắc của nhà Đường, Mai Thúc Loan đã dấy binh khởi nghĩa. Dựa vào địa hình hiểm trở vùng rừng núi Sa Nam nằm cạnh sông Lam (Nghệ An), ông xây dựng một chiến lũy (nhân dân thường gọi là thành Vạn An) để tổ chức chống giặc. Từ thành Vạn An, Mai Thúc Loan tổ chức lực lượng tấn công ra Bắc, được nhân dân nhiều nơi ở Giao Châu hưởng ứng chống lại ách đô hộ của nhà Đường. Nghĩa quân tập trung lực lượng đánh thẳng vào thành Tống Bình khiến cho quan quân đô hộ hoảng sợ phải bỏ thành chạy về nước. Đất nước được giải phóng, nhân dân khắp nơi nô nức đi theo nghĩa quân. Thành Tống Bình tiếp giáp huyện Thái Bình, tức vùng đất ven sông Cầu và sông Công, nên chắc chắn nhân dân trong vùng nói chung và nhân dân Tiên Phong xưa kia tham gia ủng hộ nghĩa quân.

⁽¹⁾ *Đại Việt sử ký toàn thư*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1998, tập 1, tr. 179.

Chương I

CHI BỘ TỔNG TIÊN THÙ TRONG THỜI KỲ ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1942 - 1945)

I. CHI BỘ TỔNG TIÊN THÙ RA ĐỜI, LÃNH ĐẠO PHONG TRÀO CÁCH MẠNG, CHUẨN BỊ MỌI MẶT, TIẾN TỚI KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1942 - 3/1945)

Từ năm 1935, vượt qua những năm bị địch khủng bố trắng gây nhiều tổn thất, cơ sở đảng đã được khôi phục, đánh dấu bằng Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc được tổ chức tại Ma Cao (Trung Quốc) vào cuối tháng 3/1935. Đại hội thông qua Nghị quyết chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết về vận động công nhân, nông dân, binh lính, thanh niên, phụ nữ và bầu Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Từ đây, phong trào cách mạng sau những năm tạm lắng (1932 - 1935), đã bùng lên mạnh mẽ, mở đầu bằng phong trào đấu tranh đòi tự do, dân chủ lan rộng khắp cả nước (1936 - 1939).

Cuối năm 1936, do thắng lợi của Mặt trận Nhân dân Pháp và phong trào đấu tranh mạnh mẽ của quần chúng đòi ân xá tù chính trị, thực dân Pháp phải trả tự do cho nhiều chiến sĩ cộng sản. Trong số đó, có đồng chí Hạ Bá Cang (năm 1944 lấy bí danh là Hoàng Quốc Việt).

Sau khi ra tù, đồng chí Hạ Bá Cang được giao nhiệm vụ về Bắc Ninh, Bắc Giang hoạt động. Tháng 8/1938, đồng

chí Ngô Tuấn Tùng bí mật đưa đồng chí Hạ Bá Cang từ Phủ Lạng Thương về Hoàng Vân để gây dựng, phát triển cách mạng ở đây và các vùng phụ cận⁽¹⁾. Tháng 6/1939, Xứ ủy Bắc Kỳ cử Xứ ủy viên Lê Hoàng về phụ trách phong trào cách mạng hai tỉnh Bắc Giang và Bắc Ninh để củng cố cơ sở đảng và cơ sở quần chúng, chuẩn bị rút vào bí mật; xây dựng hệ thống cơ sở cách mạng từ Bắc Ninh lên Bắc Giang.

Sau một thời gian tuyên truyền, giác ngộ, ngày 16/2/1940, đồng chí Lê Hoàng tuyên bố kết nạp 3 quần chúng trung kiên: Ngô Văn Triệu, Nguyễn Văn Cường (tức Ấp), Ngô Duy Thanh (tức Phương) vào Đảng Cộng sản Đông Dương, chính thức thành lập Chi bộ Đảng Hoàng Vân do đồng chí Lê Hoàng trực tiếp làm Bí thư. Xứ ủy Bắc Kỳ giao trách nhiệm cho đồng chí Lê Hoàng và Chi bộ Đảng tổng Hoàng Vân lãnh đạo phong trào cách mạng trong toàn huyện Hiệp Hòa và phía Nam phủ Phú Bình, Phổ Yên (Thái Nguyên). Ba địa phương này vốn có truyền thống gắn bó với nhau, điều kiện địa lý, hoàn cảnh kinh tế, xã hội có những nét tương đồng⁽²⁾.

Thông qua hoạt động của các đồng chí Ngô Tuấn Tùng, Ngô Duy Thanh, phong trào cách mạng từ huyện Hiệp Hòa nhanh chóng phát triển sang tổng Tiên Thù thuộc phủ Phổ Yên. Người đầu tiên được đồng chí Ngô Duy Thanh tuyên truyền, giác ngộ là Ngô Hải Long (tên thật là Ngô Văn Vân), một thanh niên có tinh thần yêu nước ở làng Yên Trung. Sau đó, Ngô Hải Long bí mật tuyên truyền, giác ngộ các thành viên trong gia đình, họ hàng và nhiều thanh niên nghèo ở các làng: Yên Trung, Thù Lâm, Nguyễn Hậu, Cổ Pháp, rồi tập hợp họ vào hội tương tế.

⁽¹⁾ Huyện ủy Hiệp Hòa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hiệp Hòa (1938 - 2010)*, 2011.

⁽²⁾ Sđd, tr. 57

Phong trào cách mạng ở tổng Tiên Thù ngày càng phát triển, đòi hỏi phải có một cơ sở vững chắc, an toàn để cán bộ đi lại, ăn ở và làm việc. Nhà ông Nguyễn Văn Lệ ở trong rừng, ít người qua lại, mọi đường tiến thoái đều thuận lợi, nên được chọn làm cơ sở cách mạng⁽¹⁾.

Tháng 3/1940, đồng chí An (tức Hoàng Văn Thái, sau này là Đại tướng, Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng) cùng đồng chí Vi từ Vân Xuyên sang Tiên Thù kiểm tra, nắm tình hình phong trào và cơ sở cách mạng⁽²⁾. Qua kiểm tra, đồng chí khen ngợi gia đình ông Nguyễn Văn Lệ⁽³⁾ về việc giữ gìn tuyệt đối an toàn cho các cán bộ về đây hoạt động.

Theo tinh thần Hội nghị Trung ương lần thứ 6 (11/1939), được sự chỉ đạo của cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ, tại các cơ sở cách mạng ở trong xã, những thanh niên đã qua thử thách được tổ chức vào các nhóm trung kiên. Lấy lực lượng trung kiên làm nòng cốt, đến giữa năm 1940, theo chỉ đạo của Xứ ủy Bắc Kỳ, Đội tự vệ đầu tiên của Phổ Yên được thành lập tại làng Tiên Thù, tổng Tiên Thù⁽⁴⁾ gồm 8 đội viên: Hoàng Văn Khoan, Hoàng Văn Súc, Ngô Hải Long, Trần Mạnh Hải, Hà Đình Thông, Nguyễn Ích Giáp, Hà Văn Duệ, Trần Đình Sam, do đồng chí Hà Đình Thông chỉ huy⁽⁵⁾. Tuy điều kiện

⁽¹⁾ Người đầu tiên đến ở nhà ông Nguyễn Văn Lệ là nữ đồng chí Hương, sau đó là đồng chí Phi Hùng, Đồng chí Phi Hùng đi, đồng chí Tư Trắng về thay.

⁽²⁾ Công văn ngày 4/3/1965 của Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Thái Nguyên gửi Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên lịch “Biên niên” sưu tầm được, bảo quản tại hồ sơ 522, Phòng

Thái Nguyên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

⁽³⁾ Hồi ký của đồng chí Ngô Hải Long, lưu tại Phòng lưu trữ Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng tỉnh Thái Nguyên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

⁽⁴⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên*, 2003, tập 1 (1936-1965), tr. 101; *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên*, 2021, tập 1 (1936-1965), tr. 66.

⁽⁵⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Phổ Yên: *Lịch sử Đảng bộ thành phố Phổ Yên*

luyện tập và hoạt động gặp nhiều khó khăn, nhưng được sự giúp đỡ của các cán bộ Xứ ủy, cuối năm 1940, lực lượng tự vệ của phủ đã phát triển thành trung đội với trên 70 cán bộ, chiến sĩ, do đồng chí Hà Đình Thông làm Trung đội trưởng⁽¹⁾. Đội tự vệ Tiên Thù có nhiệm vụ bảo vệ và phát triển phong trào cách mạng, chống lại bọn thực dân, phong kiến và tay sai.

Sau khi ra đời, Đội tự vệ tích cực luyện tập quân sự tại các khu rừng ở làng Cổ Pháp, Yên Trung; thường xuyên tuần tra, canh gác, bảo vệ trật tự trị an, tài sản của nhân dân trong thôn làng.

Trong khi đó, tình hình thế giới và trong nước có nhiều chuyển biến. Ngày 1/9/1939, chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ; hai ngày sau (3/9/1939), nước Pháp tham chiến; đến tháng 6/1940, nước Pháp bị quân Đức chiếm đóng. Nhân cơ hội này, ngày 22/9/1940, phát xít Nhật cho quân vượt qua biên giới Việt - Trung, đánh chiếm Lạng Sơn. Quân Pháp ở đây tuy đông, nhưng phần lớn hèn nhát đầu hàng quân Nhật; số còn lại rút chạy qua Điềm He, Bình Gia, Bắc Sơn về hướng Thái Nguyên. Bọn quan lại địa phương cũng hoảng sợ, bỏ nhiệm sở chạy tháo thân. Không bỏ lỡ thời cơ, các tù chính trị và tù xã hội phá nhà tù thoát ra ngoài. Trong số đó có 3 đảng viên cộng sản (Hoàng Đình Ruệ, Đường Văn Thúc, Nông Văn Cún) họp bàn với Chi bộ địa phương quyết định phát động quần chúng nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền.

Tối ngày 27/9/1940, cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn bùng nổ, chặn đánh tàn quân Pháp, tước vũ khí của chúng, đánh chiếm đồn Mỏ Nhài. Viên tri châu Bắc Sơn bỏ trốn, chính quyền địch ở Bắc Sơn tan rã. Nhân dân làm chủ châu lỵ và

(1942-2022), Nxb Lao động, 2022, tr. 31.

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên*, 2003, tập 1 (1936-1965), tr. 101.

các vùng trong châu. Đội du kích Bắc Sơn được thành lập. Cả Nhật và Pháp hoảng sợ trước lực lượng cách mạng, nên chúng câu kết với nhau tiến hành khủng bố phong trào cách mạng Bắc Sơn.

Hướng về Bắc Sơn, nhân dân tổng Tiên Thù đã quyên góp lương thực; thu gom sắt, thép và lập lò rèn, góp phần cùng với nhân dân Phổ Yên sản xuất được 42 thanh kiếm và mã tấu, bí mật gửi lên ủng hộ Đội du kích Bắc Sơn. Tháng 8/1941, khi được tin địch tập trung quân, mở cuộc càn quét quy mô lớn vào Căn cứ Bắc Sơn - Võ Nai, Đội Tự vệ Tiên Thù đã đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, rải truyền đơn dọc theo Quốc lộ 3, từ cầu Đa Phúc đến Phố Cò và nhiều nơi khác, kêu gọi nhân dân đấu tranh chống lại ách thống trị tàn bạo của chế độ thực dân, phong kiến. Đội Tự vệ Tiên Thù cắm lá cờ đỏ sao vàng trên đỉnh đồi Thông Hạc (nay thuộc phường Nam Tiến) nằm ven Quốc lộ 3 (hiện nay là nơi đặt Trụ sở Trung tâm Chính trị thành phố Phổ Yên), góp phần quan trọng vào việc biểu dương lực lượng, cổ vũ quần chúng cách mạng và tinh thần yêu nước của nhân dân trong toàn huyện⁽¹⁾.

Nhớ về sự kiện này, ngày nay nhân dân vẫn lưu truyền những vần thơ của đồng chí Ngô Hải Long:

Đồi Thông Hạc ghi pho lịch sử

Lá cờ bay báo tử quân thù

Nhớ ngày cách mạng mùa thu

Phố Yên cơ sở, Tiên Thù là đây⁽²⁾.

⁽¹⁾ Theo *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên*, tập 1 (1936-1965), 2003, tr. 101.

⁽²⁾ Lê Thị Quỳnh Lưu, *Công cuộc chuẩn bị lực lượng và khởi nghĩa giành chính quyền ở Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên*, luận văn thạc sỹ khoa học lịch sử trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên, 2008, tr. 38.

Mặc dù vũ khí còn thô sơ như giáo mác, mã tấu, nhưng mỗi chiến sỹ Đội Tự vệ đã thể hiện hình ảnh sẵn sàng xả thân vì Đảng, vì nước, vì dân, tình yêu quê hương và lòng căm thù giặc sâu sắc.

Nhận thấy phong trào ở Phố Yên nói chung và tổng Tiên Thù nói riêng phát triển vững chắc nên cuối năm 1941, Ban Thường vụ Xứ ủy Bắc Kỳ chọn Tiên Thù làm địa điểm mở lớp học Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 8 cho cán bộ của Trung ương Đảng, Xứ ủy Bắc Kỳ và một số tỉnh. Lớp học được tổ chức tại làng Cổ Pháp, do Tổng Bí thư Trường Chinh trực tiếp truyền đạt những nội dung cơ bản của Nghị quyết Hội nghị.

Lớp học có nhiều cán bộ tham dự, lại diễn ra trong hoàn cảnh thực dân Pháp đang tiến hành khủng bố dữ dội phong trào ở Võ Nhai và Đồng Hỷ. Vì vậy, Xứ ủy chỉ đạo các cơ sở cách mạng ở địa phương phải đảm bảo tuyệt đối bí mật cho lớp học, coi đó là yêu cầu số một.

Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Xứ ủy, mọi công việc từ khâu đón tiếp cán bộ, theo dõi sự đi lại của các phần tử xấu và tuần tra của lính đông, đến việc vận động nhân dân ủng hộ lương thực, thực phẩm để nuôi cán bộ, lập kế hoạch đưa cán bộ rút lui an toàn trong trường hợp lớp học bị lộ, v.v... được các cơ sở trên địa bàn Phố Yên, đặc biệt là tổng Tiên Thù chuẩn bị kỹ lưỡng. Các chiến sỹ Đội Tự vệ Tiên Thù cải trang thành những người làm ruộng trực tiếp bảo vệ, canh gác bảo đảm tuyệt đối an toàn cho cán bộ về học. Các ông Trần Mạnh Hải, Ngô Hải Long, bà Lưu Thị Phận và các con trai Nguyễn Văn Hân, Nguyễn Văn Hưởng, Nguyễn Văn Thỏ tham gia phục vụ cơm nước, nơi ăn chỗ nghỉ chu đáo cho cán bộ.

Nhờ làm tốt công tác chuẩn bị, được sự che chở, bảo vệ của quần chúng nhân dân và Đội tự vệ Tiên Thù, lớp học Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 8 đã được tổ chức thành công, bảo đảm an toàn tuyệt đối.

Trải qua thực tiễn đấu tranh cách mạng, được rèn luyện, thử thách về quan điểm, lập trường, tháng 2/1942, các đồng chí Ngô Hải Long, Trần Văn Khoan, Nguyễn Ích Giáp được tổ chức đảng Hiệp Hoà (Bắc Giang) kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Trên cơ sở đó, xuất phát từ yêu cầu của phong trào cách mạng ở địa phương, ngay trong tháng 2/1942, đồng chí Nguyễn Trọng Tĩnh - Xứ ủy viên Bắc Kỳ, tuyên bố thành lập Chi bộ Tiên Thù (được đặt mật hiệu là Chi C)⁽¹⁾. Sau khi thành lập, Chi C nằm dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban cán sự Đảng tỉnh Bắc Giang.

Chi bộ Tiên Thù ra đời là tổ chức đảng đầu tiên của phủ Phổ Yên. Sự kiện này đánh dấu bước phát triển mới không chỉ đối với phong trào cách mạng tổng Tiên Thù, mà còn đối với phong trào cách mạng Phổ Yên nói chung.

Ngày 19/11/1942, Trung ương Đảng mở lớp huấn luyện chính trị cho cán bộ các tỉnh tại nhà ông Nguyễn Văn Chế, tức Hựu (xóm Đá, làng Vân Xuyên, tổng Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang) do Tổng Bí thư Trường Chinh trực tiếp giảng dạy. Lớp học sắp kết thúc thì 4 giờ 30 phút sáng ngày 21/11/1942, mật thám và lính địch bất ngờ ập đến, bắt 6 học viên và ông chủ nhà. Đồng chí Trường Chinh và một số học viên khác đã nhanh chóng thoát khỏi vòng vây địch.

⁽¹⁾ Theo Báo cáo số 19-BC/PY ngày 17/6/1958 của Ban Chấp hành huyện Đảng bộ Phổ Yên gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy Thái Nguyên, đồng gửi Ban Tổ chức Khu ủy Khu tự trị Việt Bắc về tình hình cơ sở đảng trước cách mạng tháng Tám năm 1945 (tr. 3-4), lưu tại hồ sơ số 4, mục lục 1, Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Do đã có sự sắp xếp trước, nên khi đến bên bờ sông Cầu, đồng chí Trường Chinh được ông Hương Lịnh, một cư dân nghèo đánh cá trên sông cùng cô con gái 12 tuổi tên Vịnh che giấu trong thuyền rồi đưa qua sông sang soi Quýt, làng Yên Trung, tổng Tiên Thù an toàn.

Từ soi Quýt, đồng chí Trường Chinh được anh Nguyễn Văn Tâm, em rể đồng chí Ngô Hải Long, là người giữ quýt tại soi đưa về nhà đồng chí Ngô Hải Long an toàn.

Nhận thấy phong trào cách mạng ở hai phủ Phổ Yên và Phú Bình phát triển tốt, cơ sở đảng và Mặt trận Việt Minh vững mạnh, có vị trí thuận tiện liên lạc với các nơi, đầu năm 1943, Trung ương Đảng quyết định chọn vùng tiếp giáp 3 địa phương: Tổng Tiên Thù (Phổ Yên), xã Kha Sơn (Phú Bình) của tỉnh Thái Nguyên và tổng Hoàng Vân (Hiệp Hoà) của tỉnh Bắc Giang⁽¹⁾ để xây dựng An toàn khu 2 (ATK2) nhằm tạo chỗ đứng chân vững chắc cho các cơ quan Trung ương, Xứ ủy Bắc Kỳ và cán bộ cao cấp của Đảng.

Trong đó, tổng Tiên Thù là nơi các cơ quan của Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ đứng chân và hoạt động; nơi đặt cơ sở in tài liệu của Đảng và in báo *Cờ Giải phóng*; đầu mối giao thông liên lạc của Trung ương, Xứ ủy Bắc Kỳ tỏa đi các địa phương. Hầu hết các tài liệu của Đảng, báo *Cờ Giải phóng* từ cơ quan ấn loát được giao thông bí mật trong ATK2 chuyển đi trực tiếp đến các cơ sở theo chỉ thị của Trung ương Đảng và Xứ ủy. Tổng Bí thư Trường Chinh giao đồng chí Nguyễn Trọng Tỉnh, Trưởng Ban Cán sự ATK2 và đồng chí Kim phụ trách cơ sở in báo *Cờ Giải phóng* tại Tiên Thù. Tổng Bí thư Trường Chinh đã từng ở và làm việc tại các thôn Yên Trung, Cổ Pháp; đồng chí Hạ Bá Cang (Hoàng

⁽¹⁾ Trần Quốc Hương, “Hành trang quý báu trong đời”, Văn phòng Trung ương Đảng, 80 năm xây dựng và trưởng thành 1930-2010, Hà Nội, 2010, tr. 77-81.

Quốc Việt) - Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ở và làm việc tại các thôn Cổ Pháp, Nguyễn Hậu. Các thôn Yên Trung, Cổ Pháp cũng chính là nơi làm việc, hội họp; nơi liên lạc của các cán bộ Trung ương và Xứ ủy Bắc Kỳ.

ATK2 là nơi đón đưa cán bộ từ các tỉnh miền xuôi lên Việt Bắc và ngược lại; bố trí nơi ăn nghỉ và bảo vệ các đồng chí phụ trách phong trào các địa phương về báo cáo với Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ; nơi đón tiếp các đồng chí bị đế quốc giam giữ trong các nhà lao trốn thoát về với Đảng, với dân... ATK2 là nơi Trung ương Đảng, Xứ ủy Bắc Kỳ mở nhiều lớp huấn luyện chính trị, quân sự cho cán bộ các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ.

Để đáp ứng yêu cầu cách mạng, Trung ương Đảng quyết định thành lập Ban Cán sự đảng ATK2 do đồng chí Ngô Thế Sơn - Xứ ủy viên Bắc Kỳ làm Trưởng ban (sau đó đồng chí Nguyễn Trọng Tĩnh thay đồng chí Ngô Thế Sơn).

Để thuận lợi trong công tác lãnh đạo, Xứ ủy Bắc Kỳ quyết định tiếp tục đặt tổ chức đảng của phủ Phổ Yên và Phú Bình dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Cán sự đảng ATK2⁽¹⁾.

Đầu năm 1943, đồng chí Ngô Thế Sơn - Xứ ủy viên Bắc Kỳ, triệu tập một số cán bộ địa phương trong ATK2 của Phú Bình, Phổ Yên và Hiệp Hoà đến xã Kha Sơn (Phú Bình) phổ biến tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8. Sau Hội nghị, phong trào cách mạng tổng Tiên Thù đã có chuyển biến mới. Các thôn Yên Trung, Cổ Pháp, Thù Lâm, Nguyễn Hậu đều thành lập các hội Cứu quốc trong Nông dân, Thanh niên, Phụ nữ. Nhiều cơ sở cách mạng ở Yên Trung, Thù

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên*, 2021, tập 1, tr. 68-69.

Lâm tăng cường hoạt động, không ngừng tuyên truyền, giác ngộ quần chúng và kết nạp hội viên mới. Các đoàn thể hoạt động sôi nổi, nhiều hội viên thuộc lòng bài *Việt Minh ngũ tự kinh*, bài thơ Năm chữ, là bài học vỡ lòng cho những ai đi làm cách mạng⁽¹⁾.

Sự hoạt động tích cực của Chi bộ tổng Tiên Thù và các cơ sở cách mạng trong phủ đã góp phần thúc đẩy phong trào quần chúng phát triển mạnh. Hoảng sợ trước sự lớn mạnh của phong trào cách mạng, tháng 4/1943, địch mở cuộc lùng sục lớn vào Phổ Yên, trọng tâm là tổng Tiên Thù - nơi có phong trào rất mạnh. Chúng ra sức lùng bắt, dò la tin tức từ Tiên Thù, đồng thời cho lính đông, lính khố xanh tuần tra ngày đêm ở các tuyến đường giao thông quan trọng mà chúng nghi ngờ có sự qua lại của cán bộ.

Trước tình hình trên, mọi hoạt động ở Tiên Thù được chỉ đạo rút vào hoạt động bí mật. Các cơ sở in, liên lạc và cơ quan của Trung ương Đảng, Xứ uỷ Bắc Kỳ đã kịp thời di chuyển sang Kha Sơn Hạ, Mai Sơn (Phú Bình) và Hiệp Hoà (Bắc Giang) nên đã tránh được những tổn thất, đặc biệt là nhờ sự mưu trí, dũng cảm của bà Hoàng Thị Úc (tức Tý) nên cơ sở in báo *Cờ Giải phóng* được chuyển đến nơi an toàn.

Sau khi trở thành ATK2, tổng Tiên Thù là nơi đặt trạm giao thông đặc biệt của Trung ương Đảng và Xứ uỷ Bắc Kỳ, đường dây liên lạc bí mật từ Cánh Bá Vân (Đồng Hỷ, Thái

⁽¹⁾ Bài thơ có đoạn : "... Nước ta bị Tây cướp/Đã bảy tám mươi năm/Chúng đè nén giam cầm/Bắt ta làm nô lệ/Muốn đuổi cho sạch hết/Bọn đế quốc hùng cường/Thì ta phải theo gương/Các anh hùng dân tộc/Ra đấu tranh hy sinh/Dưới lá cờ Việt Minh/Toàn dân cùng đoàn kết/Cùng đồng tâm hiệp lực/Đánh đuổi bọn hung tàn/Để lấy lại giang sơn/Mưu tự do độc lập/Dân khắc bầu chính phủ/Dân có quyền tự do/Được hội họp tha hồ/Được nói bàn phải trái/Được bán buôn đi lại/Trên đất nước nhà mình/Thổ, Mường, Mán, Nùng, Kinh.../Thương yêu nhau thân ái"...

Nguyên) qua Bá Xuyên, Mỏ Chè, Cầu Gáo, Xuân Miếu, xóm Bầy, Cầu Đông về Tiên Thù và ngược lại. Từ đường dây liên lạc này, nhiều cán bộ của Trung ương và Xứ ủy đã về hoạt động cách mạng tại Tiên Thù, gồm Tổng Bí thư Trường Chinh, đồng chí Hạ Bá Cang (tức Hoàng Quốc Việt); các đồng chí Lê Thanh Nghị, Hoàng Văn Thái, Phan Trọng Tuệ, Lê Hoàng, Ngô Thế Sơn và nhiều cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ khác. Cùng thời gian này, Chi bộ Căng Bá Vân mở rộng hoạt động ra ngoài Căng nên phong trào cách mạng lan rộng ra Xuân Lãng, Phúc Thuận, Phi Đơn, Niệm Công xuống đến Mỏ Chè, Cải Đan, Phố Cò của Phổ Yên.

Tháng 3/1944, tại nhà ông Nguyễn Văn Lệ (thôn Cổ Pháp) diễn ra Hội nghị Xứ ủy Bắc Kỳ bàn bạc về việc giải thoát tù chính trị ở Căng Bá Vân. Hội nghị do đồng chí Hoàng Quốc Việt chủ trì, với sự tham dự của đồng chí Đào Lãng An - Bí thư Xứ ủy; Chu Thiện - Phó Bí thư Xứ ủy; đồng chí Quát, đại biểu tỉnh Vĩnh Yên, đồng chí An và đồng chí Nghĩa. Đội Tự vệ Tiên Thù đã bảo vệ tuyệt đối an toàn cho đại biểu tham dự Hội nghị.

Tháng 6/1944, đồng chí Hoàng Quốc Thịnh được Xứ ủy Bắc Kỳ cử về kiểm tra phong trào cách mạng ở khu vực phía Nam Đồng Hỷ và phía Bắc Phổ Yên, đồng thời chuẩn bị kế hoạch vượt ngục của đảng viên tại Căng Bá Vân về với cách mạng. Được sự chỉ đạo trực tiếp của Xứ ủy Bắc Kỳ, phong trào cách mạng ở các tổng, xã khu vực phía Bắc Phổ Yên đã có những bước phát triển mới. Ngày 22/8/1944, Ban cán sự đảng ATK2 cùng Chi bộ nhà tù Căng Bá Vân đã tổ chức cho 8 chiến sỹ cộng sản (gồm các đồng chí Trần Kiên, Hà Kế Tấn, Phạm Bá Thoan, Nguyễn Văn Mỏ, Nguyễn Danh Đích, Nông Văn Đô, Hoàng Đức Viên, Bùi Văn Hách) vượt ngục

an toàn, qua Cải Đan, Phố Cò, Ba Hàng về Tiên Thù và lưu lại tại nhà ông Nguyễn Văn Lệ 5 ngày. Trong thời gian 8 chiến sỹ cộng sản ở lại, các chiến sỹ tự vệ đã bảo vệ, canh gác tuần phòng, bảo vệ tuyệt đối an toàn rồi đưa sang Kha Sơn (Phú Bình)⁽¹⁾. Từ giữa năm 1944, các tổ chức Cứu quốc của Mặt trận Việt Minh tiếp tục phát triển, thu hút ngày càng nhiều hội viên tham gia. Ảnh hưởng của Mặt trận Việt Minh ngày càng mở rộng trong quần chúng.

Nhờ sự phát triển vững chắc, sâu rộng của các cơ sở cách mạng trong vùng ATK2 đã tạo điều kiện để Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ thiết lập đường dây liên lạc đặc biệt từ Hà Nội và các tỉnh miền xuôi lên ATK2 và từ ATK2 lên Việt Bắc. Trạm liên lạc bí mật từ vùng ATK2 từ Vân Xuyên (Hiệp Hòa) sang Tiên Thù (Phổ Yên) nối với Cánh Bá Vân lên căn cứ Núi Hồng, Cao Bằng, Bắc Sơn, Võ Nhai... đã đưa đón các cán bộ của Đảng tuyệt đối an toàn, nhất là trong thời gian chuẩn bị và tiến hành Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

Cũng từ ATK2, nhiều chỉ thị, nghị quyết và văn kiện quan trọng của Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ được chuyển lên Việt Bắc an toàn để bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng được thông suốt với các địa phương trong cả nước. Một số ấn phẩm của báo *Cờ Giải phóng* đã được in ấn tại tổng Tiên Thù và sau đó được các tuyến giao thông bí mật trong ATK2 vận chuyển trực tiếp lên căn cứ địa Việt Bắc và các cơ sở đảng trên mọi miền của đất nước.

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Phổ Yên*, Nxb Lao động, Hà Nội, 2022, tr. 43; Lê Thị Quỳnh Lưu, *Công cuộc chuẩn bị lực lượng và khởi nghĩa giành chính quyền ở Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên*, luận văn thạc sỹ khoa học lịch sử trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên, 2008, tr. 45.

Ngày 16/9/1944, đồng chí Trương Công Lệnh (Trương Văn Lĩnh) - Ủy viên Quân sự Xứ ủy Bắc Kỳ trên đường đi công tác qua bến đò Hà Châu (Phú Bình) bị Đội Vinh - Đồn trưởng Hà Châu bắt. Nhận được tin, Đội Tự vệ Tiên Thù đã có chủ trương táo bạo là kết hợp với tự vệ Kha Sơn (Phú Bình) huy động lực lượng vũ trang tấn công đồn Hà Châu để giải thoát đồng chí Trương Công Lệnh. Tuy nhiên, do việc tập hợp lực lượng chậm nên khi lực lượng tự vệ đến đồn Hà Châu thì địch đã đưa đồng chí lên tỉnh.

Trong hai ngày 3 và 4/10/1944, địch mở cuộc càn quét lớn vào các cơ sở cách mạng ở Kha Sơn (Phú Bình) và Tiên Thù (Phổ Yên). Trước đó, cơ quan ấn loát đặt tại Tiên Thù đã được di chuyển lên Mai Sơn, nhiều tài liệu được chuyển đến nơi an toàn ở Kha Sơn Hạ. Trong đợt càn này, địch bắt 6 người, thu 130 tờ báo Bắc Sơn, 12 quyển *Chính sách mới của Đảng* và một số tài liệu viết tay của Việt Minh ở thượng du gửi về⁽¹⁾. Phong trào cách mạng ở Tiên Thù nói riêng và Phổ Yên, Phú Bình, ATK2 nói chung đứng trước tình thế hết sức nghiêm trọng⁽²⁾.

Trước tình hình trên, Xứ ủy Bắc Kỳ và Ban Cán sự ATK2 đã chỉ đạo các chi bộ phải kịp thời ổn định tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, đưa những cán bộ, quần chúng cách mạng bị lộ rời khỏi cơ sở, chuyển địa điểm ấn loát đến nơi an toàn; đồng thời vận động nhân dân đấu tranh chống địch khủng bố. Nhờ đó phong trào cách mạng của Tiên Thù và Kha Sơn vẫn đứng vững, tiếp tục phát triển.

⁽¹⁾ Công văn ngày 4/3/1965 của Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Thái Nguyên về lịch “Biên niên” sưu tầm được, bảo quản tại hồ sơ 522, Phòng lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

⁽²⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên*, 2003, tr. 107.

Để củng cố, phát triển phong trào cách mạng, Ban Cán sự ATK2 chủ trương đẩy mạnh hoạt động của lực lượng tự vệ vũ trang, trừng trị những tên tay sai có nợ máu, gây nhiều tội ác với cách mạng. Vì vậy, Ban Cán sự ATK2 quyết định chỉ đạo Đội Tự vệ Tiên Thù tiếp tục kế hoạch tiêu diệt đội Vinh, Đồn trưởng đồn Hà Châu, một tên tay sai đắc lực của thực dân Pháp và Tỉnh trưởng Thái Nguyên.

Được sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Cán sự ATK2, đêm ngày 10/10/1944, dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Trọng Tỉnh, Đội Tự vệ Tiên Thù đã họp tại điểm thôn Cổ Pháp để bàn kế hoạch giết đội Vinh. Trên cơ sở nhận định, vào các phiên chợ đội Vinh sẽ từ đồn Hà Châu xuống đồn Chã nầm tình hình, Hội nghị quyết định tiêu diệt đội Vinh vào buổi sáng ngày 11/10/1944. Tham gia diệt đội Vinh, có các đội viên tự vệ Tiên Thù: Ngô Hải Long, Hoàng Văn Súc, Hoàng Văn Khoan, Nguyễn Văn Hưởng, Trần Mạnh Hải, Hoàng Văn Phùng, Hoàng Văn Đột, Nguyễn Văn Phong, Ngô Văn Hùng, Ngô Văn Nhân... được cải trang là những người đi chợ.

Các ông Nguyễn Văn Phong, Ngô Văn Hùng được giao nhiệm vụ canh phòng, đến 9-10 giờ sáng thì phát hiện 2 tên lính đi qua, mỗi tên đi một chiếc xe đạp nên đã ra hiệu để Đội Tự vệ tấn công. Đồng chí Tư Trắng⁽¹⁾ xông ra, rút dao và nhằm thẳng tên đi đầu (đội Vinh) chém liên tiếp 3 nhát, một nhát vào mặt, một nhát vào cánh tay và một nhát vào đầu gối làm vỡ bánh chè ở chân. Đội Vinh bị thương lê lết bò về phía ruộng ven đường, chạy đến thửa ruộng thứ ba thì ngã

⁽¹⁾ Theo lời kể của ông Nguyễn Văn Phong, một nhân chứng tham gia sự kiện chém Đội Vinh, tài liệu có tên “Sự kiện chém Đội Vinh tại gò Ma Lý” có xác nhận của UBND xã Tiên Phong. Ngày 4/6/2007 Ủy ban nhân dân xã Tiên Phong có Tờ trình gửi Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Thái Nguyên đề nghị công nhận và xếp hạng di tích lịch sử đối với gò Ma Lý thuộc xã Tiên Phong liên quan đến sự kiện này.

quy. Cùng lúc, đồng chí Hoàng Văn Khoan xông vào đánh tên lính còn lại. Thấy có đánh nhau, người dân đi chợ về và làm ruộng quanh đó kéo đến rất đông, đồng chí Tư Tráng nhanh chóng rút lui về phía bên đò Giã Trung. Tên lính bị thương nhẹ hơn đội Vinh nên đã nhờ người dân Hà Châu trên đường đi chợ Chã về khênh đội Vinh ra bờ ruộng rồi đưa cả hai về Đồn Chã bằng xe ngựa.

Về sự kiện này, báo cáo của chính quyền Pháp sau đó miêu tả như sau: *Ngày 11/10/1944 viên đội khố xanh Nguyễn Văn Vinh, trưởng đồn Hà Châu và một lính khố xanh đi tuần tra về, khi cách địa phận cây đa thuộc đồn điền Guy-ôm thuộc đất Tiên Thù, họ gặp một toán chừng 10 người mà ít nhất là có một người có súng ngắn tự động, còn những người khác thì trang bị mã tấu và dòn càn. Hung thủ sau khi đã chém tử nạn nhân và để họ nằm bất tỉnh nhân sự ở đường, đã bắn mấy phát súng chỉ thiên rồi rút lui để tránh bị rượt đuổi. Người lính khố xanh bị một viên đạn làm sứt da đầu và bị nhiều vết thâm tím nặng trên người. Viên đội bị nặng hơn, hấn bị chém gần cả tay trái, đồng thời bị một nhát chém ở hàm trên và một nhát chém khác ở đầu gối⁽¹⁾.*

Một báo cáo khác của chính quyền Pháp miêu tả: Ông công sự Thái Nguyên đã cho 2 nạn nhân về nhà thương Yec-sanh, ở đó viên đội đã nhận được một huân chương danh dự của ngành khố xanh. Đây là một hành động trả thù vì viên đội đã mẫn cán trấn áp những âm mưu cộng sản ở tỉnh Thái Nguyên cuối tháng 9, đầu tháng 10 vừa rồi. Những cuộc điều tra để tìm ra dấu vết kẻ hạ thủ hai người nói trên đương được quyết tâm tiến hành. Đồng thời với việc

⁽¹⁾ Theo Công văn số 6/LSD ngày 10/1/1963 của Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Thái Nguyên gửi Ban Thường vụ Khu ủy Việt Bắc báo cáo những sự kiện xảy ra trên đất Thái Nguyên các năm 1943 - 1945, bảo quản tại hồ sơ số 522 Phòng lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

nói trên, ta đã khám phá ra những hội kín ở vùng này. Độ 12 người đã bị Sở Mật thám bắt giữ trong một cuộc vây ráp ngày 12 tháng 10⁽¹⁾.

Mặc dù đội Vinh không chết, nhưng việc làm của Đội Tự vệ Tiên Thù đã gây được tiếng vang trong quần chúng nhân dân, củng cố thêm niềm tin của nhân dân với cách mạng, còn bọn tay sai hoang mang, không dám hung hăng như trước.

Trước việc đội Vinh bị giết hụt, ngay 4 giờ chiều ngày 11/10/1944, Tuần phủ Thái Nguyên đã cho lính về vây ráp, khám xét Phù Lôi, đặc biệt là Tiên Thù - nơi trực tiếp xảy ra vụ ám sát đội Vinh. Chúng đưa quân về khùng bố nhân dân địa phương, vây chặt các ngã đường từ soi vào đến xóm, xã; xông vào mọi nhà, bắt trâu bò, tịch thu các vật dụng bằng sắt, thép; bắt giam các đồng chí: Ngô Hải Long, Hoàng Văn Khoan, Ngô Văn Hùng, Nguyễn Văn Phong, Hoàng Văn Phùng, Hoàng Văn Đột, nhưng sau đó 1 tháng, do không tìm được chứng cứ, chúng buộc phải thả các đồng chí Ngô Văn Hùng, Nguyễn Văn Phong, Hoàng Văn Phùng, Hoàng Văn Đột.

Cuộc khùng bố của địch đã gây nhiều tổn thất đối với phong trào cách mạng của tổng Tiên Thù. Một số cán bộ cơ sở, trong đó có đồng chí Ngô Hải Long - Bí thư Chi bộ, bị bắt và giam ở nhà tù Thái Nguyên.

Trước tình hình trên, cuối năm 1944 đầu năm 1945, Ban Cán sự ATK2 đã cử 2 đồng chí Quang Huy và Ngô Thị Liên về Phổ Yên để khôi phục và giữ vững phong trào cách mạng ở các xã khu vực phía Đông Nam, trong đó có tổng

⁽¹⁾ Theo Công văn số 6/LSD ngày 10/1/1963 của Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Thái Nguyên gửi Ban Thường vụ Khu ủy Việt Bắc báo cáo những sự kiện xảy ra trên đất Thái Nguyên các năm 1943 - 1945, bảo quản tại hồ sơ số 522, Phòng lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Tiên Thù. Phong trào cách mạng từng bước được hồi phục, các tổ chức hội Cứu quốc của Mặt trận Việt Minh ngày càng được mở rộng.

Đồng chí Trần Mạnh Hùng được đồng chí Quang Huy chỉ đạo phải mở rộng phong trào xã Xuân Trù (thuộc tổng Tiên Thù), nơi phong trào cách mạng còn yếu. Muốn vậy, cần phải nghiêm trị những tên tay sai của địch. Thực hiện kế hoạch, Đội tự vệ đã tiến hành lùng bắt tên bếp Mâm - tay sai đắc lực của thực dân Pháp. Kết quả, sau nhiều lần vây bắt, Đội tự vệ đã bắt được vợ chồng tên bếp Mâm đem về đình Yên Trung, lập tòa án xét xử rồi xử tử tại Xuân Trù, gây tiếng vang lớn trong nhân dân và tác động tích cực tới phong trào ở ấp Đại Tân, xóm Thái Bình.

Như vậy, mặc dù liên tục bị địch khủng bố (nhất là đợt tháng 3/1943, tháng 9/10/1944), nhưng dưới sự lãnh đạo của các tổ chức đảng, trực tiếp là Ban Cán sự ATK, phong trào cách mạng ở phủ Phổ Yên nói chung và tổng Tiên Thù nói riêng từng bước được củng cố, phát triển. Uy tín của Mặt trận Việt Minh được mở rộng, thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Các cơ sở cách mạng trong tổng Tiên Thù tiếp tục làm nòng cốt cho phong trào cách mạng của địa phương.

Bước sang năm 1945, tình hình thế giới và trong nước chuyển biến mau lẹ. Cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc với thắng lợi dồn dập của phe Đồng minh, thất bại liên tiếp của phe phát xít. Ở Đông Dương, thực dân Pháp ráo riết chuẩn bị kế hoạch hất cẳng Nhật. Mâu thuẫn vốn có giữa Nhật và Pháp sâu sắc đến cực điểm, không thể điều hòa. Từ đó dẫn đến cuộc đảo chính của Nhật lật đổ Pháp vào đêm 9/3/1945 để độc chiếm Đông Dương.

Cùng thời điểm trên, đúng vào lúc tiếng súng đảo chính của Nhật vừa bùng nổ, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương (mở rộng) được tổ chức tại làng Đình Bảng (Từ Sơn, Bắc Ninh), dưới sự chủ trì của Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Trường Chinh. Hội nghị chủ trương đưa khẩu hiệu *Đánh đuổi phát xít Nhật* thay cho khẩu hiệu *Đánh đuổi phát xít Nhật, Pháp*; quyết định phát động cao trào chống Nhật, cứu nước mạnh mẽ làm tiền đề cho cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị *Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*, kêu gọi quần chúng nhân dân nổi dậy đánh đuổi phát xít Nhật, bắt đầu khởi nghĩa từng phần từ tháng 3/1945 đến giữa tháng 8/1945.

Tại Thái Nguyên, phủ Phổ Yên và Phú Bình là hai địa phương nhận được bản Chỉ thị sớm nhất vì tổng Tiên Thù và Kha Sơn nằm trong ATK2 của Trung ương và Xứ ủy. Ngay sau khi nhận được Chỉ thị, nhiều nơi của Phú Bình đã vùng lên giành chính quyền cấp xã; các cán bộ ở Phổ Yên trên cơ sở nhận định tình thế có lợi cho cách mạng, đã phát động toàn dân đấu tranh cách mạng, chống Nhật và tay sai.

Sau đảo chính, Nhật đưa quân chiếm thị xã Thái Nguyên và những nơi quan trọng trong tỉnh. Chúng sử dụng bộ máy cai trị bản xứ trước đây do Pháp lập ra, chỉ thay đổi tên gọi: Tuần phủ thành Tỉnh trưởng, Tri huyện thành Huyện trưởng, lính khố xanh thành lính bảo an. Phát xít Nhật thực hiện mị dân bằng các khẩu hiệu *Đại Đông Á, Khố thịnh vượng chung*; đồng thời ra sức bóc lột nhân dân ta.

Tại Phổ Yên, Nhật tăng cường binh lính để bảo vệ thóc lúa của các đồn điền Pháp (các chủ đồn điền Pháp đã bỏ

chạy sau ngày Nhật đảo chính). Trước tình hình này, Xứ ủy Bắc Kỳ tăng cường cán bộ cho khu vực ATK2 và chỉ đạo các cơ sở thực hiện một số chủ trương cấp bách:

1. Phá các kho thóc đồn điền chia cho dân thiếu đói.
2. Chống nộp các thứ thuế, chống phá lúa trồng đay...
3. Phát triển phong trào Việt Minh, xây dựng tự vệ vững mạnh, mưu trí, dũng cảm bảo vệ cách mạng và bảo vệ xóm làng.

Thực hiện chủ trương phá kho thóc đồn điền chia cho dân thiếu đói, Đội Tự vệ Tiên Thủ đã tổ chức đánh chiếm cơ sở đồn Chã tại ấp Đại Tân. Kết quả, dù không có thóc của chủ đồn điền Chã, nhưng Đội Tự vệ đã thu được 2 khẩu súng của tên Kinh Bệ là lính đồng trong đồn.

Như vậy, trong thời gian từ 1942 - tháng 3/1945, phong trào cách mạng tổng Tiên Thủ trở thành điểm sáng của phong trào cách mạng ở phủ Phổ Yên, là nơi ra đời Chi bộ Đảng sớm nhất phủ; diễn ra nhiều sự kiện chính trị có liên quan đến sự phát triển phong trào cách mạng cả nước. Đặc biệt, Tiên Thủ là cơ sở cách mạng vững chắc trong ATK2, thường xuyên có cán bộ lãnh đạo cao cấp của Trung ương và Xứ ủy Bắc Kỳ về ở và làm việc.

Tại thôn Yên Trung (nay là Tổ dân phố Yên Trung 1), nhà đồng chí Ngô Hải Long là địa điểm hoạt động của Tổng Bí thư Trường Chinh; các đồng chí Hạ Bá Cang (tức Hoàng Quốc Việt), Trế, Ngô Thế Sơn (tức Đình, Mạnh), Lục Hải, Ba Thế (tức Cam), Lê Thanh Nghị (sau này là Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ), Chu Huy Mân (còn gọi là Hồi, sau này là Đại tướng, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước). Ngoài ra còn có đồng chí Năm (tức Huỳnh) là Phó Bí thư Xứ ủy Bắc Kỳ thường xuyên đến

nhà đồng chí Ngô Hải Long để liên hệ công tác, làm việc. Từ năm 1941, đồng chí Tư Trắng (tức Phúc, còn gọi là Lương Minh, người Từ Sơn, Bắc Ninh) được cử về nằm vùng tại Tiên Thù để bám sát cơ sở, lãnh đạo và củng cố phong trào cách mạng trong các thôn, xóm. Trong những năm 1940 - 1942, nhà bà Hoàng Thị Úc (bà Tỳ) là nơi đặt cơ quan ẩn lóat của Trung ương, Xứ ủy Bắc Kỳ; đặt cơ sở in báo *Cờ Giải phóng* (tiền thân của báo *Nhân dân* ngày nay), đồng thời là nơi các đồng chí Hạ Bá Cang - Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng, Phan Trọng Tuệ (sau này là Phó Thủ tướng Chính phủ), Nguyễn Trọng Tĩnh... về hoạt động⁽¹⁾.

Tại thôn Thù Lâm, trong những năm 1940, 1941, 1944, nhà bà Ngô Thị Ý (còn gọi là Súc) ở xóm Đông Lâm (nay là Tổ dân phố Đông Lâm) là nơi nuôi giấu Tổng Bí thư Trường Chinh, đồng chí Phan Trọng Tuệ, đồng chí Tư (sau này là cán bộ Tuyên huấn tỉnh Bắc Ninh).

Tại thôn Cổ Pháp, nhà bà Lưu Thị Phận là nơi Tổng Bí thư Trường Chinh chọn làm địa điểm tổ chức lớp học Nghị quyết Trung ương 8 khóa I; địa điểm đưa đón cán bộ, phát hành báo chí, tài liệu của Trung ương, Xứ ủy Bắc Kỳ. Trong những năm 1942 - 1944, nhà bà Trần Thị Uẩn (còn gọi là Hoa) ở ấp Vân Định, làng Cổ Pháp (nay là Tổ Dân phố Định Thành) là nơi nuôi ẩn ở của đồng chí Chu Huy Mân, đồng chí Cửu (sau này là Chánh án Tòa án Khu Tự trị Việt Bắc), đồng chí Sỹ⁽²⁾. Ngoài ra, tổng Tiên Thù còn là nơi hoạt động, đi lại của các đồng chí lãnh đạo Trung ương, Xứ ủy Bắc Kỳ, lãnh đạo và cán bộ các tỉnh miền xuôi khi đi lên các tỉnh phía Bắc.

⁽¹⁾ Báo cáo ngày 25/8/1962 của Huyện ủy Phổ Yên về Danh sách những gia đình có công với cách mạng xã Tiên Phong, huyện Phổ Yên, lưu tại Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

⁽²⁾ Theo Báo cáo ngày 25/8/1962 của Huyện ủy Phổ Yên về *Danh sách những gia đình có công với cách mạng xã Tiên Phong*, lưu tại Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Tất cả những điều nêu trên chính là kết quả công tác giáo dục, tuyên truyền, vận động quần chúng của Chi bộ Tiên Thù. Các tổ chức Cứu quốc đều được xây dựng ở tất cả các thôn, thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Trên nền tảng lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang Tiên Thù được xây dựng, phát triển, trở thành lực lượng nòng cốt trong việc chống địch càn quét, khủng bố, giữ vững phong trào cách mạng ở địa phương.

II. LÃNH ĐẠO KHỎI NGHĨA VŨ TRANG GIÀNH CHÍNH QUYỀN (THÁNG 3 - 8/1945)

Sau khi tự vệ Hiệp Hòa bắt tên lý Chúc, tên lý Cống ở Vạn Thạch đã trốn chạy sang Thù Lâm và bị Đội Tự vệ Tiên Thù bắt giữ. Ngày 13/4/1945, đồng chí Nguyễn Ích Giáp đứng ra tổ chức khởi nghĩa, tập hợp quần chúng nhân dân ở đình Yên Trung. Từ ngôi đình này, nhân dân các thôn, xã thuộc tổng Tiên Thù mang theo gậy gộc, chia ra thành nhiều toán đi cách nhau 500 mét kéo xuống cầu Chã, ngược lên làng Doan (nay thuộc phường Tân Hương), rồi quay lại để thị uy địch. Sáng ngày 14/4/1945, địch cử 4 lính đồng ở Đồn Chã lên kiểm tra tình hình ấp Đại Tân.

Nhận được tin, Đội Tự vệ Tiên Thù dự định cử người sang làng Vân Xuyên (tổng Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa) để xin tiếp viện. Khi đánh giáp lá cà với địch, ông Nguyễn Văn Hưởng đã rút súng bắn nhưng đạn không nổ và bị địch bắn lại. Trong tình thế đó, đồng chí Nguyễn Ích Giáp dũng cảm cầm kiếm xông lên chém địch nhưng bị chúng bắt và đưa về Đồn Chã. Ngay chiều tối cùng ngày, Đội tự vệ Tiên Thù tập trung tại nhà ông xã Phàn để bàn cách phá Đồn Chã. Theo kế hoạch, khi cửa đồn điền được mở, nhân dân sẽ

tấn công đồn, lấy thóc, nhưng nhận thấy kế hoạch chuẩn bị chưa thật chu đáo nên lực lượng Tự vệ phải bí mật rút lui. Việc rút lui bị lộ nên Cung Đình Vận - Tỉnh trưởng Thái Nguyên và bọn lính Nhật ở Đồn Chã kéo về ấp Đại Tân cướp phá, khủng bố, đàn áp nhân dân. Trước tình thế nguy cấp, Đội Tự vệ và nhân dân trong ấp, trong tổng đã đánh trống, khua chiêng xua đuổi và kéo ra đấu tranh ngăn chặn.

Cùng thời điểm này, ở Đồn Chã, đồng chí Nguyễn Ích Giáp bị địch tra tấn, mua chuộc, dụ dỗ, nhưng đồng chí vẫn một lòng một dạ trung thành với Đảng, ngoan cường và giữ vững chí khí cách mạng, không nao núng, không khai báo bất kỳ điều gì để ảnh hưởng đến cách mạng, nhất là các cơ sở cách mạng của Đảng tại tổng Tiên Thù. Cuối ngày 14/4/1945, ngay giữa đồn, chúng đã chém và treo đầu đồng chí Nguyễn Ích Giáp ở chợ Chã để uy hiếp tinh thần quần chúng. Hành động dã man, dè hèn của quân Nhật và tay sai không những không dè bẹp được tinh thần, mà càng làm tăng thêm ngọn lửa căm hờn của quần chúng nhân dân Tiên Thù, tạo thành sức mạnh đưa phong trào cách mạng trong tổng nói riêng và toàn phủ Phổ Yên nói chung tiếp tục phát triển đi lên.

Do những yếu tố chủ quan và khách quan, trong quá trình hoạt động từ sau tháng 2/1942 đến tháng 3/1945, Chi bộ tổng Tiên Thù không phát triển được đảng viên mới. Từ năm 1944, đồng chí Nguyễn Trọng Tĩnh - Trưởng Ban Cán sự Đảng ATK2 phụ trách Chi bộ Tiên Thù chuyển công tác sang làm Trưởng Ban Cán sự tỉnh Bắc Giang. Sau khi đồng chí Hoàng Văn Khoan tham gia Cứu quốc quân, đồng chí Nguyễn Ích Giáp hi sinh, đồng chí Ngô Hải Long bị địch bắt và cầm tù, Chi bộ tổng Tiên Thù đã ngừng hoạt động

vì không còn đảng viên⁽¹⁾. Mặc dù không còn Chi bộ Đảng, song phong trào cách mạng tổng Tiên Thù, phủ Phổ Yên vẫn được duy trì, tiếp tục phát triển cùng phong trào cách mạng chung của địa phương.

Tháng 5/1945, Việt Minh xã Phù Lôi đã họp toàn dân, lấy chữ ký vào đơn rồi cử 80 người đem đến phủ đường Phổ Yên khất thuế. Tri phủ Phổ Yên lúc đầu tránh mặt, song dân chúng buộc hẳn phải ra tiếp, nhận đơn và hứa sẽ giải quyết. Phát huy thắng lợi, đoàn người đã diễu hành thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia, vừa đi vừa hô khẩu hiệu “*Đả đảo phát xít Nhật*”, “*Khất thuế đến vụ đông*”. Ở Cải Đan, Lợi Xá cũng nổ ra cuộc đấu tranh chống thu thóc “*Đề bô*”, “*Chống thu mua thầu dầu*”... Cán bộ Việt Minh đã đến tận nhà hào lý, thuyết phục họ đến ngày nộp thuế đến gặp Tri phủ khất thuế cho dân đến vụ sau.

Thực hiện chủ trương phá kho thóc của Nhật, lực lượng tự vệ tiếp tục kế hoạch đánh Đồn Chã, nơi có 40 lính bảo an do Đội Be khét tiếng chỉ huy. Đêm ngày 3/6/1945, với sự trợ giúp của 12 chiến sỹ Việt Nam Giải phóng quân⁽²⁾, lực lượng tự vệ Tiên Thù, Phú Bình, Phù Lôi do đồng chí Ngô Duy Phương chỉ huy đã phối hợp với lực lượng tự vệ Hiệp Hòa do đồng chí Nguyễn Trọng Tĩnh chỉ huy, hợp thành 5 trung đội tấn công Đồn Chã.

⁽¹⁾ Đến ngày 9/3/1945 đồng chí Ngô Hải Long vượt ngục về với cách mạng, song do đứt liên lạc với tổ chức đảng trong thời gian bị cầm tù nên sau khi vượt ngục, đồng chí không được công nhận là đảng viên, vì vậy đến năm 1946 mới được kết nạp lại vào Đảng.

⁽²⁾ Về sự kiện này, cuốn “*Cách mạng tháng Tám (1945)*” của Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1971, tr.85 nêu : “Cứu quốc quân còn cho một bộ phận phối hợp với tự vệ chiến đấu của Bắc Giang đánh Yên Thế lần thứ nhất (1/4), Hữu Lũng (15/4), Bó Hạ (18/4), Mỏ Sắt (19/4), Lục Ngạn (30/5) và Phổ Yên (3/6)...”

Khoảng 3 giờ sáng ngày 3/6/1945, các Đội tự vệ bí mật từ ba mặt tấn công Đồn Chã. Nhờ có 2 lính bảo an làm nội công nên khi tấn công vào đồn, xông lên nhà gác, lực lượng tự vệ đã đốt mìn tấn công địch. Bị tấn công bất ngờ, địch rất hoang mang. Đội Be, tên Đồn trưởng người Nhật đã huy động binh lính đánh trả, song trước sức ép của các chiến sĩ Giải phóng quân, tiếng loa địch vận của lực lượng tự vệ, nên binh lính trong đồn đã hạ súng đầu hàng. Đội Be quá hoảng sợ, tìm đường thoát thân, nhưng đã bị Đội tự vệ kịp thời bắt giữ. Để uy hiếp tinh thần địch, lực lượng tự vệ đã xử bắn Đội Be ngay cổng Đồn Chã trước sự chứng kiến của đông đảo quần chúng nhân dân. Binh lính trong đồn được thả trở về với gia đình.

Cuộc tấn công Đồn Chã thắng lợi hoàn toàn, quân ta thu được 40 khẩu súng các loại và nhiều của cải từng bị chúng cướp trong những trận càn trước đó⁽¹⁾ (gồm nhiều tấn thóc, 1 con bò lai, 1 đàn cừu và một số mâm, bát, đĩa). Sau khi chuyển toàn bộ vũ khí thu được lên Chiến khu, số thóc⁽²⁾ và ruộng đất được chia cho nông dân các xã lân cận (theo chỉ thị do đồng chí Lê Thanh Nghị truyền đạt, tổng Tiên Thù, Tân Tiến đã thành lập hội đồng phân chia tài sản (thóc) và ruộng đất tịch thu được của Đồn Chã chia cho nông dân).

Trước tin Đồn Chã bị tấn công, Tỉnh trưởng Thái Nguyên Cung Đình Vận đã đem 100 lính bảo an về lòng vực, càn quét tổng Tiên Thù và các xã lân cận (dọc từ đồn Chã lên đồn Hà Châu). Từ 9 đến 10 giờ sáng ngày 3/6/1945, chúng đã kéo về khúng bố nhân dân thôn Yên Trung, khám xét gia đình đồng chí Ngô Hải Long và bắt cụ Ngô Văn Luân - thân sinh đồng chí Ngô Hải Long, đưa về nhốt ở Đồn

⁽¹⁾ Theo *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936-1965)*, 2003, tr. 156.

⁽²⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Phổ Yên*, Nxb Lao động, Hà Nội, 2022, tr.50.

Hà Châu⁽¹⁾. Sau đó, chúng tiếp tục xuống càn ở Xuân Trù, Nguyễn Hậu, Thù Lâm⁽²⁾. Tại đây, chúng đều đánh đập và bắt bố những gia đình có nhiều thóc vì chúng nghi là thóc của đồn điền.

Trước tình hình trên, nhiều gia đình chạy trốn qua sông Cầu sang tổng Hoàng Vân. Đội tự vệ Tiên Thù nhanh chóng đưa bò, cừu ra giấu ở bờ sông Cầu; số đạn dược (một bao tải), một số mâm đồng, bát đĩa được đưa giấu ở vườn Rừng Rượu (Xuân Trù). Kết thúc trận càn, quân địch đã bắt 50 người, cướp 40 con trâu, bò của nhân dân. Sau đó, chúng giữ lại hơn chục người đưa về tỉnh.

Trong khi đó, trên phạm vi toàn quốc, cao trào kháng Nhật cứu nước phát triển rộng khắp; chính quyền cách mạng được thành lập ở nhiều nơi; vùng giải phóng ngày càng mở rộng. Trên cơ sở đó, theo chủ trương của lãnh tụ Hồ Chí Minh, ngày 4/6/1945, Tổng bộ Việt Minh triệu tập Hội nghị Cán bộ các tỉnh trong vùng Việt Bắc, tuyên bố chính thức thành lập Khu Giải phóng, bao gồm 6 tỉnh (Cao Bằng, Bắc Cạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên). Tân Trào được chọn làm Thủ đô của Khu Giải phóng. Tổng Tiên Thù lúc này thuộc vùng ATK2 nên không thuộc sự chỉ đạo của Khu Giải phóng, song Tiên Thù đã góp phần là cầu nối giao thông liên lạc giữa phong trào cách mạng các tỉnh miền xuôi với Việt Bắc.

Từ tháng 6/1945, ngoài con đường liên lạc từ Tiên Thù qua Kha Sơn (Phú Bình) lên xã Cây Thị (Đồng Hỷ) nối liền

⁽¹⁾ Cụ Ngô Văn Luân, bố đồng chí Ngô Hải Long bị địch tra tấn, đánh đập dã man rồi hi sinh trong nhà giam ngày 7/5/1945, sau này được công nhận là liệt sỹ.

⁽²⁾ Khi tiến đánh đồn Chã ngày 3/6/1945, Đội Tự vệ Tiên Thù đã đưa châu Hậu về Xuân Trù, rồi phóng thích hần. Sau khi được thả, hần khai báo với Cung Đình Vận nên địch quay xuống các làng xã này càn.

với Bắc Sơn - Võ Nhai và Cao Bằng, còn có con đường từ Tiên Thù qua Cầu Đông (nay thuộc phường Hồng Tiến) đến Xuân Miếu (nay thuộc phường Cải Đan, thành phố Sông Công), lên Bá Xuyên (Đồng Hỷ), qua Đại Từ lên Định Hoá, Sơn Dương (Tuyên Quang) đảm bảo việc đưa đón cán bộ trong thời kỳ chuẩn bị Tổng khởi nghĩa⁽¹⁾.

Tình hình cách mạng ngày càng thay đổi nhanh chóng, sục sôi khí thế. Giữa tháng 6/1945, tại tổng Tiên Thù, Ủy ban khởi nghĩa các làng được thành lập (có cả một số Lý trưởng) để chỉ đạo khởi nghĩa, góp phần cùng toàn phủ giành chính quyền. Tại thôn Cổ Pháp, Ủy ban khởi nghĩa gồm đồng chí Trần Mạnh Hùng, Tạ Văn Cứ (tức Tạ Đào Hạnh). Làng Yên Trung, Ủy ban khởi nghĩa gồm ông Lý trưởng Lan, Lý trưởng Xướng, cụ Sân, bà Chúc, chánh Hào. Làng Nguyễn Hậu, Ủy ban khởi nghĩa gồm đồng chí Hà Đình Thông, Hà Văn Trình. Làng Thù Lâm, Ủy ban khởi nghĩa gồm đồng chí Hoàng Văn Khoan, Hoàng Văn Tường, ông Chúc. Làng Xuân Trù, Ủy ban khởi nghĩa gồm ông Hoàng Văn Cổ (tức Thế Xuân), ông Đào Văn Cửu, ông Nguyễn Văn Số (tức Nghĩa Trọng). Làng Giã Trung, Ủy ban khởi nghĩa gồm ông Dương Văn Tập, ông Dương Văn Tít, Dương Văn Thổ. Làng Giã Thù, Ủy ban khởi nghĩa gồm ông Hoàng Văn Tạo, ông Ngô Văn Hùng, cụ Lý Toàn... Ngoài ra, đại diện Phụ nữ tham gia có bà Nguyễn Thị Huê, Ngô Thị Dần, Đào

⁽¹⁾ Theo các tài liệu : Báo cáo năm 2008 của Ban Tuyên giáo Phổ Yên về ATK2 của Trung ương Đảng tại huyện Phổ Yên trước cách mạng Tháng Tám năm 1945 (tài liệu lưu tại Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phổ Yên); cuốn *Căn cứ địa Việt Bắc 1940 - 1945 của Hoàng Ngọc La*, Nxb Chính trị quốc gia, 1995; cuốn *Lịch sử Đảng bộ Thị xã Sông Công 1985 - 1995*, xuất bản năm 1998 và luận văn thạc sỹ khoa học lịch sử trường Đại học Sư phạm thuộc Đại học Thái Nguyên của Lê Thị Quỳnh Lưu nhan đề “*Công cuộc chuẩn bị lực lượng và khởi nghĩa giành chính quyền ở Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên*” 2008, tr. 73-74.

Thị Sen; đại diện phụ lão có ông Tạ Văn Vũ, ông Lân, ông Lý Lầu. Thành phần Ủy ban khởi nghĩa các làng đều có địa chủ để tranh thủ kỳ hào cũ, đồng thời tranh thủ được nhiều địa chủ yêu nước tham gia phong trào cách mạng⁽¹⁾.

Sau cuộc họp tại nhà ông Phó hội Phương, Ủy ban khởi nghĩa tổng Tiên Thù được thành lập gồm đồng chí Trần Mạnh Hùng làm Chủ tịch, đồng chí Hoàng Quốc Bảo làm Phó Chủ tịch, đồng chí Tạ Trung Hiền làm Ủy viên. Ủy ban khởi nghĩa tổng Tiên Thù ra nghị quyết yêu cầu Lý trưởng các làng báo cáo với quan phủ khất thuế để đời sống nhân dân đỡ cực khổ.

Tháng 7/1945, đoàn cán bộ các tỉnh đi dự Hội nghị cán bộ toàn quốc của Đảng và Đại hội quốc dân Tân Trào (Tuyên Quang) đã qua trạm liên lạc này. Riêng ở Tiên Thù, các cơ sở cách mạng đã đưa đón ba đợt. Đợt 1, ông Nguyễn Văn Thổ cùng một số chiến sĩ trong Đội tự vệ đón cán bộ và vận chuyển một thùng đồ đạc cùng bà Thuận lên Bình Định (Tân Cương). Đợt thứ hai, ông Nguyễn Văn Tẩy và đoàn cán bộ 10 người từ Hiệp Hòa sang Tiên Thù. Đợt thứ ba, ông Nguyễn Văn Thổ đưa đoàn cán bộ qua xã Thắng Lợi (nay thuộc thành phố Sông Công) lên Bình Định (Tân Cương) gặp bà Tâm rồi từ đó đi lên Tân Trào, Tuyên Quang⁽²⁾.

Bước sang tháng 8/1945, Chiến tranh thế giới thứ 2 kết thúc bằng sự thắng lợi của Hồng quân Liên Xô và phe Đồng minh. Chỉ ba tháng sau khi tiêu diệt phát xít Đức ở mặt trận châu Âu (9/5/1945), từ ngày 8/8/1945, Liên Xô tuyên chiến với phát xít Nhật. Đến ngày 13/8/1945, Hồng quân Liên Xô đã

⁽¹⁾ Theo ghi chép của đồng chí Nguyễn Văn Hân (tức Nguyễn Khắc Hải), Chủ tịch UBHC xã Tiên Phong từ 1947-1950, sau này được tặng Bằng có công với nước.

⁽²⁾ Theo ghi chép của đồng chí Nguyễn Văn Hân (tức Nguyễn Khắc Hải), người trực tiếp tham gia phong trào cách mạng tổng Tiên Thù.

tiêu diệt và làm tan rã hoàn toàn đạo quân Quan Đông của Nhật ở Đông Bắc Trung Quốc với 1,2 triệu tên, buộc Chính phủ Nhật phải tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

Tình hình trên khiến quân đội Nhật ở Đông Dương và chính quyền tay sai hoang mang, dao động tột độ. Chớp thời cơ ngàn năm có một, ngay trong đêm 13/8/1945, Ủy ban Khởi nghĩa ra bản *Quân lệnh số 1*, kêu gọi đồng bào cả nước nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền. Tiếp theo, trong 2 ngày 14 và 15/8/1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng được tổ chức tại Tân Trào (Sơn Dương, Tuyên Quang), quyết định phát động Tổng khởi nghĩa trong cả nước.

Ngay sau khi Hội nghị toàn quốc của Đảng kết thúc, Đại hội Quốc dân được khai mạc vào ngày 16/8/1945 tại Tân Trào. Đại hội nhất trí tán thành chủ trương phát động Tổng khởi nghĩa của Đảng; thông qua 10 chính sách lớn của Mặt trận Việt Minh và cử ra Ủy ban Giải phóng dân tộc Việt Nam do lãnh tụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

Chấp hành chỉ thị của Trung ương Đảng và Lời kêu gọi của lãnh tụ Hồ Chí Minh, tại Phổ Yên Ban lãnh đạo khởi nghĩa được thành lập. Ngay sau khi được thành lập, Ban lãnh đạo đã huy động quần chúng trong phủ, với lực lượng nòng cốt là Đội Tự vệ Tiên Thủ, Phù Lôi; đồng thời xây dựng kế hoạch khởi nghĩa giành chính quyền vào ngày 19/8/1945.

Sáng ngày 19/8/1945, khi nhận được tin Hà Nội đã giành chính quyền, nhân dân các xã Phúc Thuận, Cải Đan... hừng hực khí thế kéo về phủ đường Phổ Yên. Trước sức mạnh của quần chúng, Tri phủ Đồng Mạnh Tư, cùng các tay sai như Cai Đương, Đội Sát đã đầu hàng, giao nộp cho ta vũ khí, ấn tín và toàn bộ giấy tờ. Đoàn biểu tình thị uy tiến qua Phố Cò lên giáp địa giới Đồng Hỷ, sau đó quay lại phủ đường đốt giấy tờ, tài liệu... rồi giải tán trở về các làng, xã.

Sáng ngày 20/8/1945, Ban lãnh đạo khởi nghĩa và chỉ huy lực lượng vũ trang phủ Phổ Yên vào tiếp quản phủ lý đã được giải phóng, tuyên bố giải tán chính quyền tay sai, kêu gọi nhân dân, các đoàn thể Việt Minh ổn định trật tự trị an, giúp đỡ lực lượng khởi nghĩa truy bắt bọn Việt gian bán nước, kiên quyết trừng trị những tên Việt gian ngoan cố chống lại cách mạng.

Ngày 21/8/1945, Ban lãnh đạo khởi nghĩa phủ Phổ Yên họp, chính thức thành lập Ủy ban Dân tộc Giải phóng lâm thời phủ Phổ Yên tại Đền Giá, xã Tân Tiến (nay là phường Đông Cao), gồm 9 đồng chí, do đồng chí Trần Mạnh Hùng (người tổng Tiên Thù) giữ chức Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Văn Ổn giữ chức Phó Chủ tịch. Sau khi giành chính quyền cách mạng, ngày 23/8/1945, nhân dân các tổng, xã trong phủ Phổ Yên với khí thế sục sôi dâng trào đã nô nức kéo về phủ lý dự lễ ra mắt chính quyền cách mạng đại diện cho quyền lợi của nhân dân lao động.

Trong khi đó, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở thị xã Thái Nguyên cũng rất sục sôi. Sáng 20/8/1945, đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy một mũi quân từ chùa Đán tiến vào thị xã Thái Nguyên để bao vây, tấn công quân phát xít Nhật, giải phóng thị xã. Chiều cùng ngày, tại sân vận động thị xã Thái Nguyên diễn ra cuộc mít tinh lớn, đồng chí Võ Nguyên Giáp thay mặt Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc tuyên bố xóa bỏ bộ máy chính quyền của địch, thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Thái Nguyên. Ngày 25/8/1945, phái viên của Bộ Tư lệnh Nhật cùng phái viên Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc từ Hà Nội lên Thái Nguyên tiếp nhận sự đầu hàng của quân Nhật. Ngày 26/8/1945, sau khi nộp lại toàn bộ vũ khí cho Quân Giải phóng, quân Nhật rút về Hà Nội, tỉnh Thái Nguyên hoàn toàn được giải phóng.

Ngày 28/8/1945, tại cuộc mít tinh lớn được tổ chức ở sân vận động thị xã, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời tỉnh chính thức ra mắt trước sự chứng kiến của hàng vạn dân chúng từ các huyện, phủ trong tỉnh về dự.

Cùng thời gian đó, cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước kết thúc thắng lợi hoàn toàn. Ngày 2/9/1945, tại cuộc mít tinh lớn được tổ chức ở Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh - thay mặt Chính phủ lâm thời, đọc Bản *Tuyên ngôn Độc lập*, chính thức tuyên bố trước toàn thể quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đánh dấu bước phát triển mới của lịch sử dân tộc, mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do. Nhân dân cả nước nói chung, trong đó có nhân dân tổng Tiên Thù nói riêng từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội. Từ đây, nhân dân tổng Tiên Thù cùng với nhân dân phủ Phổ Yên và nhân dân cả nước bước vào thời kì mới.

Chương II

CHI BỘ TIỀN PHONG TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945 - 1954)

I. LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG, Củng cố CHÍNH QUYỀN DÂN CHỦ NHÂN DÂN; CHUẨN BỊ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945-1947)

Vừa mới ra đời, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thách thức. Ngoài, thù trong cùng với bao khó khăn về các mặt đe dọa nghiêm trọng đến nền độc lập, tự do vừa mới giành được. Vận mệnh của Nhà nước ta lúc đó ở trong tình thế hiểm nghèo chẳng khác gì “ngàn cân treo sợi tóc”.

Nằm trong hoàn cảnh chung của tỉnh và cả nước, nhân dân Phổ Yên cũng đứng trước nhiều khó khăn, thử thách. Trong khi hậu quả của nạn đói do Nhật - Pháp gây ra đầu năm 1945 chưa được khắc phục, nguy cơ nạn đói mới lại xuất hiện do thiên tai lũ lụt và hạn hán kéo dài đã gây thiệt hại nặng nề cho lúa và hoa màu, đồng ruộng bỏ hoang. Tình trạng thiếu lương thực trong nhân dân còn phổ biến. Đại đa số nhân dân lao động không biết chữ, trình độ nhận thức hạn chế, gây nhiều khó khăn cho việc xây dựng chính quyền và tham gia các hoạt động chung. Một số hủ tục và tệ nạn xã hội còn tồn tại phổ biến.

Trong khi giặc đói, giặc dốt chưa được giải quyết, nhân dân Phổ Yên lại phải đối mặt với nguy cơ xâm lược mới. Đầu tháng 9/1945, khoảng 5.000 quân Trung Hoa Dân quốc vượt biên giới Việt - Trung, tràn qua các tỉnh Hà Giang, Tuyên Quang, vào địa phận tỉnh Thái Nguyên, chiếm đóng nhiều địa điểm từ thị xã, dọc Quốc lộ 3 đến đầu cầu Đa Phúc (phường Thuận Thành, thành phố Phổ Yên ngày nay). Dựa thế quân Đồng minh, cậy súng nhiều, quân đông, đội quân Trung Hoa Dân quốc những nhiều, đòi nhân dân địa phương phải cung cấp khối lượng lớn lương thực, thực phẩm.

Tại Phổ Yên có ba trạm dừng chân của chúng dọc Quốc lộ 3: Phố Cò (phường Phố Cò, thành phố Sông Công ngày nay), Ba Hàng (phường Ba Hàng ngày nay) và Thanh Xuyên (nay thuộc phường Trung Thành).

Trước tình hình đó, nhiệm vụ cấp bách của Phổ Yên đặt ra lúc này là nhanh chóng kiện toàn và đưa bộ máy chính quyền cách mạng vào hoạt động, thành lập chính quyền xã ở những nơi chưa có; khẩn trương đưa phong trào cách mạng ở Phổ Yên về một mối; tiến hành các biện pháp cứu đói; xóa bỏ những tàn tích của chế độ phong kiến, đảm bảo trật tự trị an, củng cố niềm tin của quần chúng cách mạng; đối phó với quân Trung Hoa Dân quốc đang quấy phá trên địa bàn; đưa nhân dân toàn phủ vào các mặt trận: Chống giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm. Tháng 9/1945, các tổ chức cứu quốc như: Ban Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc, Nông dân Cứu quốc cùng với Phủ bộ Việt Minh Phổ Yên được thành lập để lãnh đạo phong trào cách mạng trong phủ. Đến tháng 10/1945, Chi bộ cơ quan Phủ bộ Việt Minh Phổ Yên cũng được thành lập.

Tại tổng Tiên Thù, sau khi giành chính quyền thắng lợi, nhiều nơi trong tổng là địa điểm giam cầm các phần tử

Quốc dân Đảng phản động, như nhà đồng chí Ngô Hải Long (Yên Trung); nhà đồng chí Trần Mạnh Hùng, nhà đồng chí Nguyễn Văn Hân, nhà ông Tạ Văn Vũ, nhà ông Tạ Thái Lan (thôn Cổ Pháp) đặt ra vấn đề bức thiết về bảo vệ trật tự, trị an. Phong trào trong các làng, xã gặp rất nhiều khó khăn do Chi bộ Đảng Tiên Thù không còn hoạt động để trực tiếp chỉ đạo phong trào.

Dưới sự lãnh đạo của Ban Cán sự Đảng phủ Phổ Yên (thành lập tháng 10/1945), phong trào ở tổng Tiên Thù vẫn tiếp tục được duy trì. Ban Cán sự Đảng phủ xác định phương hướng, nhiệm vụ cách mạng trong phủ đó là phải giữ vững và củng cố chính quyền. Thực hiện chỉ đạo này, ở Tiên Phong đã thành lập Tổ Trung kiên tổng do đồng chí Tạ Trung Hiền làm Tổ trưởng, đồng chí Ngô Hải Long làm Tổ phó. Tại các thôn cũng thành lập các tiểu tổ trung kiên.

Tổ Trung kiên phân công các thành viên đi tuyên truyền đường lối cách mạng của Đảng. Theo đó, đồng chí Ngô Hải Long phụ trách địa bàn từ làng Cổ Pháp đến làng Yên Trung, đồng chí Hoàng Văn Súc phụ trách làng Thù Lâm, đồng chí Hà Đình Thông phụ trách làng Nguyễn Hậu. Sau khi Phủ bộ Việt Minh Phổ Yên ra đời, từ tháng 10/1945, Ban Việt Minh tổng Tiên Thù được thành lập do đồng chí Hà Đức Tuệ làm Chủ nhiệm.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân tổng Tiên Thù tích cực quyên góp, ủng hộ thóc gạo, vàng bạc vào “*Quỹ độc lập*”, “*Tuần lễ Vàng*”, góp phần cùng nhân dân trong phủ đưa phong trào phủ Phổ Yên được tỉnh đánh giá vào loại khá.

Đứng trước nguy cơ nạn đói đang đe dọa đời sống của nhân dân, tại phiên họp đầu tiên (ngày 3/9/1945), theo đề

ng nghị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chính phủ lâm thời quyết định phải chống “giặc đói”, phát động ngay một phong trào tăng gia sản xuất.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Đem số gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo*”, phát huy truyền thống đoàn kết, thương yêu đùm bọc lẫn nhau, “*lá lành đùm lá rách*”, nhân dân Tiên Thù tích cực thực hiện Ngày đồng tâm, nhịn ăn để dành gạo cứu đói, lập hũ gạo cứu đói. Hầu hết các gia đình trong tổng đều có *Hũ gạo tiết kiệm*, dành dụm từng nắm gạo để giúp đỡ những gia đình đang bị nạn đói đe dọa.

Cùng với việc thực hành tiết kiệm, nhân dân Tiên Thù tích cực hưởng ứng Cuộc vận động *Tăng gia sản xuất* do Ban Cán sự Đảng phủ phát động. Các khẩu hiệu: “*Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa!*”, “*Tắc đất tắc vàng*”, “*Tăng gia sản xuất là yêu nước*”, “*Không để ruộng đất bị bỏ hoang*” được kẻ vẽ hoặc căng ở nhiều nơi, trở thành hành động của nhân dân trong tổng. Khắp các thôn, xóm, đặc biệt là các thôn: Cổ Pháp, Yên Trung, Giã Trung, Bình Tiến, Đại Tân, nhân dân ra sức khai hoang, phục hóa mở rộng diện tích canh tác, cấy lúa, trồng các loại cây hoa màu ngăn ngày.

Nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Ban Cán sự Đảng phủ Phổ Yên và sự tham gia nhiệt tình của nhân dân trong tổng, từ cuối năm 1945, đầu năm 1946, nạn đói được đẩy lùi. Đời sống của nhân dân trong tổng Tiên Thù từng bước ổn định.

Trên mặt trận văn hóa, giáo dục, ngay sau khi được thành lập, Ban Bình dân học vụ tổng Tiên Thù đi vào hoạt

động, đẩy mạnh phong trào toàn dân diệt “*giặc dốt*” khắp các xóm, làng. Với phương châm “*Đi học là yêu nước, chống giặc dốt cũng như chống giặc ngoại xâm*”, các lớp bình dân học vụ được tổ chức khắp nơi, thu hút đông đảo mọi tầng lớp, mọi giới, mọi lứa tuổi từ người già đến trẻ nhỏ. Đêm đêm bên ngọn đèn dầu, tại các lớp học đều vang lên tiếng đánh vần của bà con. Các đoàn thể quần chúng, nhất là Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ tích cực tuyên truyền, cổ vũ, động viên bà con đi học. Ban Bình dân học vụ còn có sáng kiến viết chữ lên các tấm cốt, nong, nia... đặt bên vệ đường, hoặc trước cổng chợ, yêu cầu mọi người đọc được thì mới cho vào chợ. Nhờ có nhiều biện pháp tích cực và sự hưởng ứng của nhân dân, đến năm 1947, cũng như các tổng trên địa bàn phủ, tổng Tiên Thù về cơ bản đã hoàn thành nhiệm vụ diệt “*giặc dốt*”. Kết quả này tuy mới là bước đầu, nhưng có ý nghĩa rất to lớn, không chỉ góp phần nâng cao trình độ hiểu biết của nhân dân, mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trong tổng tham gia ngày càng nhiều vào công việc quản lý nhà nước, phát huy vai trò làm chủ xã hội.

Cùng với phong trào bình dân học vụ, thanh toán nạn mù chữ, giáo dục phổ thông bước đầu được xây dựng, tạo điều kiện cho con em nhân dân đến trường. Đến năm 1947, Trường Phổ thông cơ sở chính thức được thành lập.

Trong khi nhân dân các địa phương ở phía Bắc vĩ tuyến 16 đang ra sức chống “*giặc đói*”, “*giặc dốt*” và quân Trung Hoa Dân quốc, xây dựng cuộc sống mới, tại khu vực phía Nam vĩ tuyến 16, nhân dân Nam Bộ tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược bắt đầu từ ngày 23/9/1945.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Trung ương Đảng, Chính phủ, hướng về Nam Bộ, cùng đồng bào cả nước, nhân dân

tổng Tiên Thù tích cực tham gia phong trào ủng hộ Nam Bộ kháng chiến. Các cuộc mít tinh, biểu tình phản đối thực dân Pháp gây chiến tranh xâm lược được tổ chức. Băng cờ, biểu ngữ, khẩu hiệu “*Đả đảo thực dân phản động Pháp xâm lược*”, “*Ủng hộ Nam Bộ kháng chiến*”, “*Nước Việt Nam của người Việt Nam*”... được giương lên khắp các làng, xã trong tổng.

Đứng trước họa xâm lăng, với truyền thống yêu nước, thanh niên tổng Tiên Thù hăng hái đến *Phòng Nam Bộ* của phủ Phổ Yên ghi tên xung phong tòng quân lên đường vào Nam sát cánh cùng với đồng bào Nam Bộ chiến đấu chống quân Pháp xâm lược. Trong số đó, nhiều người con ưu tú của quê hương Tiên Thù đã anh dũng hi sinh trên chiến trường, sau này được Nhà nước công nhận liệt sĩ. Đó là các đồng chí Nguyễn Văn Quý ở Giã Trung, Hoàng Văn Tảo ở Giã Thù; Nghiêm Văn An, Nghiêm Văn Lợi, Hoàng Văn Tường, Hoàng Văn Vội ở Thù Lâm; Nguyễn Văn Hưng, Hà Văn Nông ở Xuân Trù; Ngô Văn Bạch ở Yên Trung... Nhân dân trong tổng còn vận động quyền góp thóc gạo, tiền bạc, quần áo, thuốc men ủng hộ đồng bào Nam Bộ.

Sự tham gia đóng góp về sức người, sức của nhân dân Tiên Thù cùng với nhân dân trong phủ Phổ Yên, trong tỉnh và cả nước đã góp phần quan trọng làm tăng thêm sức mạnh chiến đấu cho đồng bào Nam Bộ.

Thực hiện Sắc lệnh số 51/SL ngày 17/10/1945 của Chính phủ lâm thời *quy định thể lệ cuộc Tổng tuyển cử*, ngày 23/12/1945⁽¹⁾, cùng với nhân dân các dân tộc tỉnh Thái

⁽¹⁾ Theo Báo cáo kết quả bầu cử Quốc hội khóa I của tỉnh Thái Nguyên, do tỉnh Thái Nguyên không nhận được Sắc lệnh số 76/SL ngày 18/12/1945 của Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc hoãn bầu cử nên vẫn tổ chức bầu cử ngày 23/12/1945 theo Sắc lệnh số 51/SL ngày 17/10/1945.

Nguyên, đông đảo cử tri tổng Tiên Thù trong niềm hân hoan, phấn khởi, hăng hái đi bỏ phiếu, bầu những đại biểu xứng đáng vào cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Tỉnh Thái Nguyên có 3 đại biểu (ông Lê Trung Đình - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời tỉnh, ông Đặng Đức Thái - đại biểu trí thức, ông Nguyễn Trung Thành - đại biểu dân tộc thiểu số) do Mặt trận Việt Minh giới thiệu, đã trúng cử vào Quốc hội khóa I.

Sau cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, trong tháng 2/1946, cử tri tổng Tiên Thù tiếp tục tham gia bỏ phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân 2 cấp: Tỉnh và xã. Ba đại biểu Quang Huy, Ngô Thế Thiện và Trần Mạnh Hùng đã trúng cử vào Hội đồng nhân dân tỉnh.

Cùng thời điểm đầu năm 1946, thực hiện Sắc lệnh số 63/SL ngày 22/11/1945 của Chính phủ lâm thời quy định chế độ tổ chức chính quyền nhân dân các cấp ở các địa phương trong cả nước, phủ Phổ Yên tổ chức lại các đơn vị hành chính trực thuộc. Theo đó, tổng Tiên Thù được đổi thành xã Tiên Phong; các xã Tiên Thù, Giã Thù, Thù Lâm và Xuân Trù được chuyển thành các thôn, làng thuộc xã Tiên Phong.

Tháng 2/1946, Hội đồng nhân dân xã Tiên Phong bầu đồng chí Trần Mạnh Hùng giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã thay đồng chí Hoàng Quốc Bảo (tức Hoàng Văn Tạo), đồng chí Tạ Trung Hiền giữ chức Phó Chủ tịch; đồng chí Nguyễn Khắc Hải làm Ủy viên văn phòng.

Song song với nhiệm vụ củng cố, kiện toàn Ủy ban Hành chính, các tổ chức Nông dân Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc, Thanh niên Cứu quốc cũng được quan tâm kiện toàn về tổ chức và nhân sự. Đoàn Thanh niên Cứu quốc vận động

được hầu hết thanh niên trong xã gia nhập. Đây là lực lượng nòng cốt trong các phong trào của xã, nhất là việc bài trừ các hủ tục và đẩy mạnh văn hóa quần chúng, xây dựng nếp sống văn hóa mới, con người mới ở địa phương. Hội Phụ nữ Cứu quốc kết nạp đông đảo các mẹ, các chị vào tổ chức. Đây là lực lượng sản xuất chính trên đồng ruộng của địa phương, chăm sóc gia đình, nuôi dạy con cái. Hội Nông dân Cứu quốc tham gia vận động giảm tô 25%, giảm tức, lập quỹ tình thương và vận động phong trào đổi công tương trợ sản xuất trong các hộ gia đình.

Mặc dù đội ngũ cán bộ - nhất là cán bộ chủ chốt, còn thiếu, năng lực, trình độ còn hạn chế, nhưng về cơ bản, các đoàn thể quần chúng đã phát huy được vai trò vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào diệt “giặc đói”, “giặc dốt”, xây dựng đời sống mới.

Thực hiện chủ trương của Hội nghị Cán bộ toàn tỉnh (Hội nghị Trường Xô), từ tháng 6/1946, Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ phủ Phổ Yên được thành lập, gồm 3 đồng chí: Nguyễn Thị Thuận, Trần Mạnh Hùng và Quang Huy, thay thế cho Ban Cán sự Đảng trước đó. Cùng với việc xây dựng cấp ủy ở các phủ, huyện, Đảng bộ tỉnh chú trọng công tác phát triển đảng viên. Theo kế hoạch của Tỉnh ủy, việc bồi dưỡng đối tượng và kết nạp đảng viên trong năm 1946 được chia làm 4 đợt: Đợt 1 từ tháng 1 đến tháng 3; đợt 2 từ tháng 4 đến tháng 7; đợt 3 từ tháng 8 đến tháng 10; đợt 4 từ tháng 11 đến tháng 12.

Thực hiện kế hoạch của Tỉnh ủy, ngay trong quý I năm 1946, một số thanh niên ưu tú hoạt động trong Tổ Trung kiên, Đội Tự vệ và đoàn thể Cứu quốc ở Tiên Phong được kết nạp vào Đảng, gồm: Trần Mạnh Hùng, Tạ Trung Hiền, Ngô

Hải Long (xã Tiên Phong); Nguyễn Quang Trung, người xóm Trại Cang, xã Vạn Phái (Vạn Phúc trước đây) cũng được kết nạp vào Đảng và sinh hoạt tại Tiên Phong, trở thành đảng viên đầu tiên của xã Vạn Phái.

Tiếp sau đó, một số quần chúng ưu tú cũng được kết nạp vào Đảng, gồm: Trần Mạnh Hải, Hoàng Văn Súc, Hà Đình Thông, Nguyễn Văn Hân (người Tiên Phong); Nguyễn Văn Đậu (tức Nguyễn Văn Quyền, người xóm Cơ Phi 1, xã Vạn Phái), đồng chí Nguyễn Văn Nguyên (người xóm Bãi Châu, xã Vạn Phái)⁽¹⁾. Như vậy, không chỉ có một số quần chúng ưu tú người Tiên Phong mà một số quần chúng ưu tú của xã Vạn Phái cũng được kết nạp Đảng và sinh hoạt tại xã Tiên Phong, sau này trở thành những đảng viên đầu tiên của Chi bộ xã Vạn Phái.

Liên tiếp trong tháng 9 và 10/1946, Tỉnh ủy Thái Nguyên đã ra nhiều chỉ thị, nghị quyết quan trọng nhằm tăng cường công tác phát triển đảng viên và thành lập tổ chức cơ sở đảng. Trên cơ sở đó, căn cứ chỉ đạo của cấp trên và tình hình thực tiễn tại địa phương, ngày 15/9/1946, Chi bộ xã Tiên Phong được thành lập⁽²⁾, trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương. Đồng chí Tạ Trung Hiền được chỉ định làm Bí thư; đồng chí Ngô Hải Long và Nguyễn Khắc Hải làm Chi ủy viên (từ tháng 10/1946 đến 1/1948). Sự tái lập Chi bộ xã Tiên Phong đánh dấu bước phát triển mới trong công tác xây dựng Đảng ở địa phương. Sau khi tái lập, Chi bộ tập trung lãnh đạo các mặt công tác xây dựng lực lượng, chuẩn bị kháng chiến. Công tác xây dựng Đảng được Chi bộ đặc

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vạn Phái: *Lịch sử Đảng bộ xã Vạn Phái 1946 - 2016*, 2017, tr. 34.

⁽²⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Phổ Yên: *Lịch sử Đảng bộ thành phố Phổ Yên*, Nxb Lao động, Hà Nội, 2022, tr.65.

biệt coi trọng. Hằng tháng, Chi bộ đặt kế hoạch xem xét kết nạp quần chúng ưu tú vào Đảng. Tháng 12/1946, Chi bộ kết nạp 5 quần chúng ưu tú vào Đảng là Tạ Văn Huệ, Nguyễn Văn Thắm, Hà Văn Nguyệt, Giao, Bát⁽¹⁾ tại nhà đồng chí Hà Đức Tuệ.

Sau ngày kí Hiệp định sơ bộ (ngày 6/3) và Tạm ước Việt - Pháp (ngày 14/9/1946), trong lúc nhân dân ta ra sức xây dựng cuộc sống mới hòa bình, thực dân Pháp đã ngang nhiên bội ước, liên tiếp gây ra các hoạt động khiêu khích, xâm lược ngày càng trắng trợn, nhất là từ giữa tháng 11/1946 trở đi.

Để bảo vệ nền độc lập của dân tộc và chủ quyền của đất nước, ngày 12/12/1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị Toàn dân kháng chiến; tiếp đó Ban Thường vụ Trung ương Đảng triệu tập Hội nghị mở rộng (18 - 19/12/1946), quyết định phát động cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trong cả nước. Ngay trong đêm 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến*.

Hưởng ứng chủ trương của Ban Thường vụ Trung ương Đảng và Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đã nhất tề đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược với một niềm tin tất thắng.

Chỉ một tuần lễ sau ngày toàn quốc kháng chiến bùng nổ, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ thị mỗi tỉnh, phủ, huyện, xã đều phải thành lập Ủy ban tản cư, di cư để động viên, tổ chức đồng bào tản cư sớm ổn định đời sống và tham gia

⁽¹⁾ Trong giai đoạn này, Chi bộ xã Tiên Phong đã tổ chức các kỳ đại hội sau: Tháng 2/1948 tổ chức Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1948 - 1949; tháng 10/1949 tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1949 - 1950; tháng 11/1950 tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1950 - 1951; tháng 1/1952 tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1952 - 4/1953; tháng 4/1953 tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1953 - 1954.

các hoạt động kháng chiến, kiến quốc. Đến ngày 16/1/1947, Người ra *Lời kêu gọi đồng bào phá hoại để kháng chiến*, nêu rõ: “*Đánh thì phải phá hoại. Ta không phá thì Pháp cũng phá. Nếu ta không phá đường phá cống, lấp sông, lấp ngòi, nếu ta không phá những nhà cửa kiên cố mà Pháp có thể dùng làm nơi căn cứ, thì Pháp sẽ đem tàu thủy xe tăng đến đánh ta, và chúng sẽ đốt phá cướp bóc sạch trơn. Vì vậy, ta phải phá trước, cho Pháp không dùng được*”⁽¹⁾.

Từ ngày toàn quốc kháng chiến bùng nổ đến cuối tháng 10/1947, tỉnh Thái Nguyên chưa có chiến sự, là nơi an toàn, cho nên đồng bào tản cư từ miền xuôi lên ngày càng đông. Xã Tiên Phong là một trong những nơi tiếp nhận đồng bào tản cư từ các tỉnh miền xuôi, được bố trí tại thôn Xuân Trù. Với truyền thống đoàn kết, thương yêu đùm bọc lẫn nhau, nhân dân địa phương đã chia sẻ cho đồng bào từng thửa ruộng, soi bãi, các phương tiện sản xuất cho đến các đồ dùng sinh hoạt. Sự quan tâm giúp đỡ tận tình, chu đáo của Chi bộ, chính quyền và nhân dân địa phương đã giúp đồng bào tản cư sớm ổn định đời sống, coi đây là quê hương thứ hai của mình, yên tâm sản xuất, tham gia phục vụ kháng chiến, kiến quốc cùng nhân dân địa phương.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, Chi bộ tập trung lãnh đạo nhân dân trong xã phá dỡ 56 nhà, 2 đình (bao gồm cả Đình Cổ Pháp, ngôi đình cổ xưa có quy mô lớn nhất phủ). Nhân dân trong xã còn vót, cắm hàng vạn cây chông tre, nứa trên những cánh đồng lớn, những đôi trọc để chống quân Pháp nhảy dù. Nhiều làng, xóm được rào lại thành các làng kháng chiến; hào hố được đào dọc ngang thôn, xóm. Lực lượng dân quân, du kích thực hiện tuần tra canh gác suốt đêm ngày.

⁽¹⁾ *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tập 5, tr 25, 26.

Hàng ngàn thanh niên Phổ Yên, trong đó có thanh niên Tiên Phong được huy động tham gia phá, đập ụ trên mặt Đường số 3 từ Vân Dương đến cầu Đa Phúc và các đường lớn trong phủ để ngăn cản xe cơ giới địch. Trong khi chưa có chiến sự, tranh thủ thời gian hòa bình, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban Kháng chiến kiêm Hành chính tỉnh, nhân dân trong tỉnh khẩn trương chuẩn bị mọi mặt, đặc biệt là công tác củng cố và phát triển lực lượng vũ trang, sẵn sàng bước vào cuộc kháng chiến.

Tháng 5/1947, Huyện đội bộ Dân quân Phổ Yên được thành lập để lãnh đạo, chỉ huy lực lượng dân quân, du kích. Tại xã Tiên Phong, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, noi gương các thế hệ ông, cha, con em nhân dân trong xã đã xung phong tòng quân. Trong thời gian ngắn, trên cơ sở tăng cường số lượng và chất lượng Đội tự vệ tổng Tiên Thù⁽¹⁾, đến tháng 6/1947, xã Tiên Phong đã xây dựng được 1 trung đội du kích và 1 trung đội dân quân. Một số cán bộ, chiến sĩ được bổ sung cho Đội du kích tập trung của phủ Phổ Yên.

Như vậy, kể từ sau ngày được tái lập, Chi bộ xã Tiên Phong đã phát huy vai trò lãnh đạo các mặt công tác ở địa phương, nhất là công tác xây dựng, phát triển Đảng. Tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ nhất (tháng 8/1947), Chi bộ xã Tiên Phong được tuyên dương là Chi bộ xuất sắc của tỉnh. Đây là nguồn động viên giúp cho Chi bộ có thêm sức mạnh và kinh nghiệm để lãnh đạo nhân dân trong xã bước vào cuộc chiến đấu, bảo vệ quê hương khi chiến sự lan tới.

⁽¹⁾ Trước đó, năm 1940, lực lượng vũ trang xã Tiên Phong đã ra đời với 18 đồng chí, đến năm 1945 có khoảng 70 - 80 đồng chí và trong những năm kháng chiến chống Pháp phát triển thành 200 chiến sỹ. Đây là tiền thân, nòng cốt của lực lượng vũ trang huyện Phổ Yên sau này.

II. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TRỰC TIẾP CHIẾN ĐẤU, BẢO VỆ QUÊ HƯƠNG (1947 - 1950)

Ngay sau Cách mạng Tháng Tám 1945, Đảng ta xác định: Một trong những vấn đề có ý nghĩa quan trọng lúc này chính là cải thiện đời sống của nhân dân, cần phải thay đổi, xóa bỏ những lề lối, nếp sống cổ hủ, lạc hậu. Đảng phát động phong trào “*Xây dựng đời sống mới*”. Ngày 3/4/1946, Ủy ban Vận động đời sống mới Trung ương được thành lập và đến tháng 3/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết và cho công bố cuốn sách *Đời sống mới*. Người giải thích: Mặc dù trong lúc này, người thì lo đánh giặc, người thì lo phá hoại, người thì lo tản cư, toàn dân ai cũng khó nhọc vất vả, nhưng chính trong lúc này càng phải thực hành đời sống mới là cần, kiệm, liêm, chính. Thực hành đời sống mới là một điều cần kíp cho công cuộc cứu quốc và kiến quốc. Những chủ trương trong đời sống mới được tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân các xóm, làng trên địa bàn tổng Tiên Thù. Thông qua cuộc vận động, tình trạng lãng phí trong cưới xin, ma chay và hội hè linh đình đã được giảm bớt. Tại các làng, xã, đội văn nghệ cũng được thành lập, thường xuyên tổ chức các đêm liên hoan văn nghệ và dạy các bài hát cách mạng cho thanh, thiếu niên. Cuộc sống mới vui tươi, lành mạnh bước đầu được xây dựng và ngày càng phát triển.

Công tác y tế, chăm lo bảo vệ sức khỏe nhân dân được quan tâm. Cán bộ y tế tuy số lượng còn ít, nhưng tích cực hoạt động, thường xuyên xuống các làng, xã tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện vệ sinh, phòng bệnh.

Bước vào năm 1947, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đã trải qua gần 3 năm. Trong thời gian đó, lực lượng kháng chiến của nhân dân ta ngày càng lớn mạnh.

Ngược lại, thực dân Pháp không những không đạt được âm mưu chiến lược đánh nhanh thắng nhanh, mà còn lâm vào tình thế khó khăn, quân số thiếu hụt.

Trước tình hình trên, cùng với việc kết hợp chặt chẽ thủ đoạn chính trị, thực dân Pháp áp dụng biện pháp quân sự bằng việc mở cuộc tấn công quân sự quy mô lớn vào Căn cứ địa Việt Bắc để nhanh chóng kết thúc cuộc chiến tranh. Thực hiện mưu đồ trên, ngày 7/10/1947, giặc Pháp cho quân nhảy dù đánh chiếm thị xã Bắc Kạn và phố huyện Chợ Mới, chính thức mở đầu cuộc hành quân Lêa - bước 1 của chiến dịch tấn công quân sự quy mô lớn vào Căn cứ địa Việt Bắc.

Do bị quân và dân ta chặn đánh rất quyết liệt, sau hơn 1 tháng mở cuộc tấn công quy mô lớn lên Việt Bắc, thực dân Pháp không những không đạt được kết quả mong muốn, mà còn bị thiệt hại nặng nề. Tiếp tục theo đuổi âm mưu *“lùng bắt kỳ được cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt chủ lực Việt Minh, phá hoại căn cứ địa”*, chúng quyết định sử dụng lực lượng tham gia cuộc hành quân Lêa cùng với Trung đoàn bộ binh Ma rốc số 5 và Trung đoàn Côxtơ mở cuộc hành quân Xanhtuya (Ceinture, tức siết chặt), bao vây, càn quét khu tứ giác Thái Nguyên - Tuyên Quang - Việt Trì - Phủ Lạng Thương rộng hơn 8.000 km². Hướng bao vây, càn quét chính của cuộc hành quân Xanhtuya là Thái Nguyên, 2 hướng khác là Sông Thương - Yên Thế và Chợ Mới - Tuyên Quang xuống đồng bằng.

Sau hơn nửa tháng tấn công, càn quét Thái Nguyên không thu được kết quả, từ giữa tháng 12/1947, quân Pháp tập trung về huyện Đại Từ và thị xã Thái Nguyên để rút về xuôi. Ngày 20 và 21/12/1947, toàn bộ quân Pháp ở Thái Nguyên theo 2 đường; một đường theo sườn núi Tam Đảo rút về Phúc Yên, một đường theo Quốc lộ 3 qua cầu Đa

Phúc rút về Hà Nội. Trên đường rút, chúng liên tiếp bị bộ đội chủ lực và dân quân, du kích các địa phương chặn đánh quyết liệt. Trên Quốc lộ số 3, cùng với du kích các xã Phúc Thuận và Vạn Phúc, du kích xã Tiên Phong chặn đánh địch nhiều trận ở Thượng Kết, Sơn Cốt, Vân Giai, Tiểu Lễ. Ngày 21/12/1947, tỉnh Thái Nguyên hoàn toàn sạch bóng quân Pháp xâm lược.

Sau chiến thắng Việt Bắc Thu - Đông 1947, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân trong xã đẩy mạnh tăng gia sản xuất nhằm cải thiện đời sống và đóng góp cho kháng chiến. Ngoài trồng trọt các loại cây lương thực và hoa màu, nhân dân còn chăn nuôi gia súc và gia cầm.

Trong khi đó, về phía thực dân Pháp, sau thất bại trong cuộc tấn công lên Việt Bắc, chúng chuyển từ chiến lược đánh nhanh, thắng nhanh, sang đánh lâu dài; thay đổi việc bố trí lực lượng và cách đóng quân, thực hiện âm mưu *“Dùng người Việt đánh người Việt”*, *“Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”*. Mặt khác, chúng thường xuyên cho máy bay ném bom bắn phá hoặc mở các cuộc tấn công vào địa phận các vùng tự do.

Tại tỉnh Thái Nguyên, từ tháng 9 đến tháng 12/1949, thực dân Pháp huy động máy bay ném bom, bắn phá hơn 60 trận, làm chết 65 người, bị thương 140 người, cháy và đổ 700 gian nhà, cháy 1.000 nôi thóc.

Trước tình hình trên, ngày 7/3/1950, Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh chỉ thị cho Ủy ban Kháng chiến hành chính các huyện, xã: 1- Chuẩn bị cho bộ đội địa phương sẵn sàng chiến đấu, khi địch đến là kịp thời tác chiến hoặc phối hợp với bộ đội chủ lực tác chiến; 2- Phát động mạnh mẽ phong trào dân quân, du kích vừa sản xuất, vừa sẵn sàng

chiến đấu bảo vệ dân; 3- Ủy ban Kháng chiến hành chính các xã phải luôn luôn có kế hoạch bảo vệ các kho dự trữ lương thực của Chính phủ; khi cần thiết phải tổ chức lực lượng di chuyển, tuyệt đối không được sử dụng; 4- Động viên nhân dân cất giấu tài sản, khi tình thế gay go phải thực hiện “*vườn không nhà trống*”.

Thực hiện chỉ thị của Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh, các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và lực lượng vũ trang các địa phương trong tỉnh phối hợp chặt chẽ với các đơn vị bộ đội chủ lực đóng quân trên địa bàn đối phó có hiệu quả với tất cả các cuộc tấn công, đánh phá của địch.

Trong 6 tháng đầu năm 1950, quân và dân huyện Phổ Yên dũng cảm chiến đấu, đẩy lùi 4 lần thực dân Pháp cho quân từ Phúc Yên, Vĩnh Yên tấn công lên các xã khu vực phía Nam huyện, tiêu diệt gần 30 tên và làm bị thương nhiều tên.

Tháng 6/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp, quyết định mở Chiến dịch Biên giới nhằm ba mục đích: 1- Tiêu diệt một bộ phận quan trọng lực lượng địch; 2- Giải phóng một phần biên giới, mở đường liên lạc với quốc tế; 3- củng cố và mở rộng Căn cứ địa Việt Bắc.

Từ ngày 16/9 đến ngày 18/9/1950, quân ta nổ súng tấn công tiêu diệt cụm cứ điểm Đông Khê, mở đầu Chiến dịch Biên giới. Tuyến phòng thủ của địch trên Đường số 4 bị cắt làm 2, quân Pháp ở Cao Bằng bị cô lập; Thất Khê bị uy hiếp trực tiếp. Để cứu vãn tình thế, cùng với việc cho quân từ Thất Khê tiến lên chiếm lại Đông Khê để đón quân từ Cao Bằng rút về, thực dân Pháp huy động lực lượng dự bị chiến lược ở Bắc Bộ, mở cuộc hành binh Phôơơ (Chó biển) đánh lên Thái Nguyên, hi vọng kéo chủ lực của ta ở Mặt trận Biên giới về, đỡ đòn cho đồng bọn.

Ngày 30/9/1950, khoảng 4.000 quân Pháp có máy bay yểm trợ, chia làm ba hướng tấn công, đánh vào địa phận huyện Đồng Hỷ và thị xã Thái Nguyên. Trong đó, có một hướng tấn công bằng đường thủy đi từ Đa Phúc theo sông Cầu lên Hà Châu (Phú Bình) qua địa phận xã Tiên Phong (các thôn ven sông gồm Giã Trung, Xuân Trù, Thù Lâm, Nguyễn Hậu và Yên Trung).

Quân và dân Tiên Phong đã anh dũng đánh địch. Lực lượng du kích xã đã cài mìn ở đầu cầu Chã, bẫy chông ở gò Yên Mô và chặn đánh địch hết sức quyết liệt. Kết quả ta đã giết 2 tên địch, bắn bị thương nhiều tên khác. Tuy nhiên, *“Tiên Phong (P.Y) bị chúng dầy xéo tai hại nhất”* (theo Báo Sự thật, số 148, ngày 6/11/1950), đồng chí Ngô Văn Bạch, một chiến sỹ du kích dũng cảm chiến đấu và hi sinh ngay tại trận đánh.

Cuộc chiến đấu của quân, dân xã Tiên Phong đã góp phần cùng với các địa phương đập tan cuộc hành quân Phoque, bảo vệ vững chắc cửa ngõ phía nam ATK Trung ương; đồng thời tạo điều kiện cho bộ đội chủ lực giành thắng lợi hoàn toàn trong Chiến dịch Biên giới Thu - Đông 1950.

III. LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG, CHI VIỆN TIỀN TUYẾN (1950 - 1954)

Từ sau chiến thắng Biên giới Thu - Đông 1950, cuộc kháng chiến của nhân dân ta chuyển sang thời kỳ phát triển mới. Hậu phương kháng chiến được nối liền với các nước trong phe xã hội chủ nghĩa.

Để đáp ứng yêu cầu của cuộc kháng chiến trong thời kỳ mới, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ IV (4/1951) ra Nghị quyết: *“Tập trung lãnh đạo khôi phục, phát triển kinh tế, xã hội, ổn định đời sống nhân dân, bồi*

duỡng lực lượng kháng chiến, chi viện chiến trường, ra sức xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang địa phương đủ sức bảo vệ quê hương và bổ sung cho các đơn vị bộ đội chủ lực của Bộ Tư lệnh”.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Chi bộ lãnh đạo nhân dân trong xã tích cực khai hoang phục hóa, mở rộng diện tích canh tác; gieo trồng các loại cây lương thực và hoa màu ngắn ngày nhằm đảm bảo nhu cầu địa phương và chi viện tiền tuyến.

Nhiều chính sách về ruộng đất của Chính phủ nhằm mang lại quyền lợi cho nông dân được ban hành. Ngày 1/7/1949, Chính phủ ra Sắc lệnh số 76/SL tạm cấp ruộng đất của Việt gian phản động, ruộng “vắng chủ”, ruộng đất công chia cho nông dân không có ruộng hoặc ít ruộng. Ngày 14/7/1949, Chính phủ ban hành Sắc lệnh số 78/SL quy định giảm tô 25% so với mức tô trước Cách mạng Tháng Tám, xóa bỏ các địa tô phụ và bãi bỏ chế độ quá điền. Ngày 22/5/1950, Chính phủ ban hành Sắc lệnh số 88/SL quy định thể lệ lĩnh canh ruộng đất và Sắc lệnh số 89/SL quy định việc giảm lãi, xóa nợ, hoãn nợ cho nông dân.

Được sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, Đảng bộ và chính quyền huyện Phổ Yên tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập, tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên, nhân dân hiểu rõ mục đích, nội dung các chính sách về ruộng đất của Chính phủ. Trên cơ sở đó, Chi bộ Tiên Phong lãnh đạo nhân dân trong xã đấu tranh buộc địa chủ phải thực hiện các chính sách của Chính phủ. Kết quả, đến năm 1953, tất cả địa chủ trong xã đã chấp hành việc giảm tô 25% cho nông dân. Cùng với việc thực hiện giảm tô, nông dân trong xã được tạm cấp ruộng đất do chính quyền tịch thu của các

điền chủ. Được hưởng những quyền lợi do cách mạng đem lại, nông dân xã Tiên Phong phấn khởi, càng tích cực tăng gia sản xuất.

Cùng với trồng trọt, chăn nuôi gia súc, gia cầm được đẩy mạnh. Ngoài trâu, bò cày kéo, hầu hết các gia đình trong xã đều nuôi từ 1 con lợn trở lên; đàn gia cầm có khoảng trên dưới 10 con (gà, vịt, ngan...). Đó là nguồn cung cấp thực phẩm cho các gia đình, vừa cung cấp nguồn phân bón cho cây trồng.

Công tác văn hóa, giáo dục, y tế được Chi bộ và chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Các hoạt động văn hóa, thông tin thường xuyên bám sát các nhiệm vụ chính trị trong từng thời kì, kịp thời tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ tới người dân trong xã. Nhờ đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền, các tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan giảm dần. Đời sống mới ngày càng mở rộng.

Trên mặt trận giáo dục, phong trào bình dân học vụ tiếp tục được duy trì, tuy có lúc bị giảm sút do các đợt huy động dân công phục vụ chiến dịch. Ngành giáo dục phổ thông có bước phát triển mới so với các năm trước. Từ năm 1952, xã Tiên Phong có trường cấp I, đón nhận con em nhân dân địa phương đến học.

Công tác y tế chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân được Chi bộ quan tâm lãnh đạo. Cán bộ y tế xã thường xuyên xuống các thôn, xóm tuyên truyền, vận động nhân dân ăn, ở vệ sinh, phát quang bụi rậm. Phong trào “*Ba sạch*” (ăn sạch, uống sạch, ở sạch), “*Bốn diệt*” (diệt chuột, diệt ruồi, diệt muỗi, diệt chấy rận) được phát động.

Do nằm ở vị trí tiếp giáp vùng địch tạm chiếm, nên vấn đề xây dựng, củng cố lực lượng bán vũ trang, giữ vững an ninh, trật tự được Chi bộ và Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã đặc biệt coi trọng. Lực lượng du kích, tự vệ thường xuyên luyện tập nâng cao sức chiến đấu. Những cán bộ, đảng viên gương mẫu, có năng lực lãnh đạo được đưa vào Ban Chỉ huy Xã đội. Công tác tuần tra, canh gác được thực hiện nghiêm túc.

Chi bộ xã luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng trên cả ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Hằng năm, các cán bộ chủ chốt được cử theo học lí luận chính trị tại các trường của Liên khu Việt Bắc. Trong những năm 1951 - 1952, cán bộ, đảng viên của Chi bộ tham dự 2 đợt sinh hoạt tự phê bình và phê bình, các lớp chỉnh huấn, giáo dục chính trị, tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ do Huyện ủy tổ chức. Thông qua đó, nhận thức của cán bộ, đảng viên của Chi bộ được nâng lên một bước.

Bộ máy chính quyền qua các khóa được củng cố, kiện toàn; công tác điều hành các mặt công tác ngày càng có hiệu quả. Mặt trận và các đoàn thể quần chúng tích cực tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, đóng góp sức người sức của cho tiền tuyến.

Từ năm 1953, Đảng bộ huyện Phổ Yên lãnh đạo thực hiện triệt để giảm tô ở các xã. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đội giảm tô do Đoàn ủy II và Liên khu Việt Bắc cử xuống, đội giảm tô ở các xã kết hợp với Nông hội tiến hành rà soát, phân định thành phần giai cấp.

Tháng 3/1953, xã Tiên Phong kết hợp công tác phát động quần chúng với chỉnh đốn tổ chức, tiến hành chia xã và chỉnh đốn chi bộ, trọng tâm là bầu Chi ủy. Theo đó, xã

Tiên Phong chia tách thành 2 xã: Xã Tiên Phong và xã Đại Xuân; trong đó, xã Tiên Phong bao gồm các thôn Cổ Pháp, Hảo Sơn, Yên Trung, Nguyễn Hậu, Thù Lâm, Bình Tiến; xã Đại Xuân bao gồm các thôn Xuân Trù, Giã Thù, Giã Trung, Đại Tân. Đồng thời, về tổ chức đã tiến hành đại hội bầu Chi ủy của 2 xã Tiên Phong và xã Đại Xuân. Lúc này, việc bầu Chi bộ được tiến hành theo chỉ đạo của Đoàn ủy cải cách ruộng đất tỉnh, đó là để quần chúng học tập tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn chọn chi ủy, đưa danh sách để quần chúng lựa chọn và giới thiệu, sau đó Đội cải cách ruộng đất tỉnh tập hợp thành danh sách chính thức. Đại hội bầu Ban chi ủy cũng đã phân tích kỹ lưỡng để quần chúng lựa chọn ra những người xứng đáng. Việc chia xã được đa số nhân dân tán thành vì có lợi cho hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo và cho sản xuất.

Từ sau chiến thắng Biên giới Thu - Đông 1950, quân đội ta liên tiếp chủ động mở các chiến dịch tiến công và phản công lớn trên các chiến trường. Vấn đề đảm bảo giao thông, vận chuyển lương thực, thực phẩm, vũ khí, phương tiện chiến đấu cung cấp cho các chiến trường là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Giữa tháng 11/1950, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định huy động dân công sửa chữa cầu, đường, đặc biệt Đường số 3 và Đường số 13A là 2 tuyến giao thông huyết mạch của Căn cứ địa Việt Bắc.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân xã Tiên Phong tích cực tham gia sửa chữa cầu đường, di dân công phục vụ các chiến dịch. Vào những tháng cuối năm 1953, đầu năm 1954, Chi bộ xã Tiên Phong lãnh đạo công tác huy động dân công tham gia san lấp, sửa chữa cầu, đường các tuyến Quốc lộ 1B và Tỉnh lộ 13A. Các tổ bảo vệ được thành lập làm nhiệm vụ bảo vệ những đoạn đường xung yếu trên các tuyến

giao thông quan trọng; sửa chữa cầu, đường khi bị máy bay địch đánh phá, đảm bảo giao thông vận tải luôn kịp thời, thông suốt. Riêng trong Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ, Tiên Phong đã huy động 225 người đi dân công hỏa tuyến phục vụ trực tiếp cho chiến dịch, góp phần cùng quân, dân cả nước làm nên chiến thắng “*lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu*”.

Như vậy, trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ, lực lượng vũ trang và nhân dân xã Tiên Phong đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Chi bộ đã lãnh đạo quân và dân trong xã góp phần cùng với quân và dân cả nước đánh bại cuộc tấn công quân sự quy mô lớn của giặc Pháp lên Căn cứ địa Việt Bắc, bảo vệ tuyệt đối an toàn các cơ quan đầu não kháng chiến. Mặc dù đời sống còn nhiều khó khăn, thiếu thốn, cán bộ, đảng viên và nhân dân Tiên Phong tích cực tham gia đóng góp sức người, sức của chi viện các chiến trường, góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc.

Chương III

CHI BỘ (ĐẢNG BỘ) TIỀN PHONG TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

I. LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC SỬA SAI, KHÔI PHỤC, PHÁT TRIỂN VÀ CẢI TẠO KINH TẾ QUỐC DÂN (1954 - 1960)

Sau ngày Hiệp định Giơnevơ được kí kết, nước ta tạm thời bị chia làm 2 miền. Miền Bắc hoàn toàn được giải phóng, bước vào thời kì quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Miền Nam tạm thời đặt dưới quyền kiểm soát của quân đội Liên hiệp Pháp, sau đó đế quốc Mỹ vào thay thế và dựng lên chính quyền tay sai do Ngô Đình Diệm cầm đầu.

Trên miền Bắc, sau khi hòa bình được lập lại, cùng với các địa phương khác, tỉnh Thái Nguyên tiếp tục hoàn thành cải cách ruộng đất. Từ ngày 22/10/1954, đợt 2 cải cách ruộng đất được tiến hành ở 22 xã thuộc các huyện: Đại Từ, Đồng Hỷ, Phú Bình và Phổ Yên, trong đó có xã Tiên Phong, kết thúc vào tháng 1/1955.

Trước cải cách ruộng đất, xã Tiên Phong có tổng số 1.253 mẫu 6 sào, bình quân 4 mẫu 3 sào. Trong đó ruộng đất công có 132 mẫu 2 sào 14 thước; ruộng đất địa chủ có 37 mẫu 8 sào (16 mẫu 7 sào 8 thước đất cấy, 21 mẫu 7 thước đã phân tán), bình quân một nhân khẩu địa chủ có 2 mẫu 8

sào 12 thước. Xã Đại Xuân có 801 mẫu 4 sào 6 thước, bình quân 4 mẫu, trong đó ruộng đất công có 315 mẫu 12 thước; ruộng đất địa chủ có 32 mẫu 4 sào (13 mẫu 3 sào 1 thước đang cấy, 19 mẫu 14 thước đang phân tán), bình quân địa chủ có 1 mẫu 5 sào 6 thước⁽¹⁾.

Trong quá trình thực hiện cải cách ruộng đất, Tiên Phong có 2.719 nhân khẩu với 571 hộ gia đình, trong đó có 62 gia đình với 427 nhân khẩu là cố nông; 219 gia đình với 1.014 nhân khẩu là bần nông, 143 gia đình với 903 nhân khẩu là trung nông; 17 gia đình với 116 nhân khẩu là phú nông; thành phần bóc lột khác là 4 gia đình với 17 nhân khẩu; dân nghèo 8 gia đình với 42 nhân khẩu; lao động khác 4 gia đình với 16 nhân khẩu. Đời sống người dân trong xã gặp nhiều khó khăn, 51 hộ gia đình với 206 nhân khẩu thiếu đói. Xã tiến hành phân định thành phần, qua đó xác định 19 địa chủ, 2 địa chủ kháng chiến, tịch thu ruộng đất của 2 địa chủ, trưng mua của 15 địa chủ để chia cho người dân. Thực hiện giảm tô, cải cách ruộng đất, các đội cải cách ruộng đất cùng UBHC xã Tiên Phong đã tiến hành chia 1.194 mẫu 8 sào 13 thước cho nông dân, trung bình mỗi người 4 sào 5 thước.

Còn ở Đại Xuân, trong cải cách ruộng đất dân số có 1.944 người với 408 hộ gia đình, trong đó cố nông có 75 gia đình, bần nông có 140 gia đình, trung nông có 117 gia đình, phú nông có 15 gia đình, bóc lột có 3 gia đình, dân nghèo có 17 gia đình, lao động khác có 35 gia đình; có 5 gia đình với 20 nhân khẩu theo đạo Công giáo... Xã đã phân định thành phần và xác định có 11 địa chủ, tịch thu ruộng đất của 3 địa chủ, trưng mua của 8 địa chủ. Trên cơ sở đó, các đội cải cách ruộng đất cùng UBHC xã Đại Xuân đã tiến hành phân chia 934 mẫu 8 sào 2 thước ruộng trồng lúa và 94 mẫu 6 sào

⁽¹⁾ Biên bản họp kiểm điểm công tác thời gian các cán bộ xuống xã nhận bàn giao của Đội cải cách ruộng đất xã, ngày 1/1/1955, lưu tại Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên.

11 thước đất trồng mầu cho nông dân; đồng thời một số gia đình đã được chia đất làm nhà ở. Cũng như Tiên Phong, đời sống nhân dân Đại Xuân gặp nhiều khó khăn, 84 gia đình với 407 nhân khẩu thiếu đói, việc thực hiện chính sách thuế nông nghiệp thiếu 3,8 tấn thóc nộp lên huyện⁽¹⁾.

Quá trình phân chia ruộng đất trong cải cách ruộng đất ở Tiên Phong đã đạt được nhiều kết quả. Đối với cố nông có 134 hộ 412 nhân khẩu, trước cải cách ruộng đất có 18 mẫu 5 sào 1 thước đất, trong cải cách ruộng đất thực chia cho 131 hộ 407 nhân khẩu với 145 mẫu 3 sào 4 thước đất. Bần nông có 219 hộ với 1.027 nhân khẩu, trước cải cách ruộng đất có 126 mẫu 2 sào 3 thước, trong cải cách ruộng đất thực chia cho 204 hộ 977 nhân khẩu với 315 mẫu 1 sào 11 thước. Trung nông có 166 hộ 947 nhân khẩu, trước cải cách ruộng đất có 336 mẫu 1 thước đất, trong cải cách ruộng đất có 101 hộ 593 nhân khẩu được chia 118 mẫu 8 sào 9 thước. Phú nông có 15 hộ 116 nhân khẩu, trước cải cách ruộng đất có 69 mẫu 3 sào 3 thước, trong cải cách ruộng đất định lại thành phần còn 1 hộ với 6 nhân khẩu được chia 2 mẫu 9 sào 12 thước. Địa chủ có 18 hộ 129 nhân khẩu, trước cải cách ruộng đất có 170 mẫu 7 sào 5 thước, trong cải cách ruộng đất bị tịch thu phần lớn số ruộng đất còn 42 mẫu 2 sào 12 thước. Lao động khác có 5 hộ 18 nhân khẩu, trước cải cách ruộng đất có 8 mẫu 2 sào 5 thước, trong cải cách ruộng đất không được phân chia ruộng đất.

Đối với các thôn Xuân Trù, Giã Thù, Giã Trung, Đại Tân, Bình Tiến (thuộc xã Đại Xuân): Cố nông có 71 hộ, 196 nhân khẩu, trước cải cách ruộng đất có 17 mẫu 6 sào 8 thước; trong cải cách ruộng đất thực chia cho 66 hộ 187 nhân khẩu với 73 mẫu 5 sào 8 thước. Bần nông có 142 hộ

⁽¹⁾ Biên bản họp kiểm điểm công tác thời gian các cán bộ xuống xã nhận bàn giao của Đội cải cách ruộng đất xã, ngày 1/1/1955, lưu tại Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên.

704 nhân khẩu, trước cải cách ruộng đất có 87 mẫu 2 sào 4 thước, trong cải cách ruộng đất thực chia cho 137 hộ 692 nhân khẩu với 242 mẫu 6 sào 14 thước. Trung nông có 116 hộ 641 nhân khẩu, trước cải cách ruộng đất có 214 mẫu 3 sào 13 thước, trong cải cách ruộng đất đã định lại thành phần và thực chia cho 85 hộ 492 nhân khẩu với 100 mẫu 3 sào 2 thước (như vậy trung nông đã bị tịch thu hơn 114 mẫu ruộng). Phú nông có 14 hộ 103 nhân khẩu, trước cải cách ruộng đất có 52 mẫu 4 sào 13 thước, trong cải cách ruộng đất nhiều hộ đã được sửa thành phần còn 5 hộ 46 nhân khẩu, bị tịch thu còn 2 mẫu 6 sào 9 thước. Địa chủ có 15 hộ 101 nhân khẩu, trước cải cách ruộng đất có 69 mẫu 6 sào 1 thước, trong cải cách ruộng đất đã định lại thành phần còn 10 hộ 70 nhân khẩu, đã bị tịch thu ruộng đất còn 20 mẫu 5 sào 5 thước với bình quân 2,2 sào/người. Thành phần lao động khác có 4 hộ 16 nhân khẩu, trước cải cách ruộng đất có 7 mẫu 11 thước, trong cải cách ruộng đất đã định lại thành phần còn 1 hộ 4 nhân khẩu được chia 1 mẫu 2 sào 9 thước⁽¹⁾.

Thực hiện chủ trương sửa sai theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 10 mở rộng (tháng 9/1956) Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II), dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban Hành chính tỉnh Vĩnh Phúc, Huyện ủy và Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác sửa sai cải cách ruộng đất đợt 1 ở 9 xã, trong đó có xã Tiên Phong.

Kết quả, đến ngày 28/3/1958, công tác sửa sai ở xã Tiên Phong đã hoàn thành. Những gia đình bị quy sai thành phần đã được sửa lại, được đền bù tài sản, khôi phục quyền công dân... Sau sửa sai, thành phần cố nông được chia thêm hơn 18 mẫu ruộng, nâng tổng số ruộng đất được chia 163 mẫu 8 sào 5 thước; bần nông được chia thêm hơn 296 mẫu, nâng tổng số ruộng đất được chia sau cải cách ruộng đất là 441 mẫu 3 sào

⁽¹⁾ Báo cáo ngày 6/1/1955 về tình hình mọi mặt của 16 xã huyện Phổ Yên, lưu tại Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên.

14 thước. Trung nông được chia thêm hơn 336 mẫu ruộng, bình quân đạt 4,12 sào/người, nâng tổng số ruộng đất được chia là 454 mẫu 8 sào 10 thước; phú nông được chia thêm gần 70 mẫu, nâng tổng số đất được chia lên 72 mẫu 3 sào. Riêng địa chủ phải giữ nguyên định mức ruộng đất đã chia trong cải cách ruộng đất với 42 mẫu 2 sào 12 thước; thành phần lao động khác giảm xuống còn 5 mẫu 8 sào.

Cụ thể, tình hình phân chia ruộng đất trước, trong và sau cải cách ruộng đất ở Tiên Phong như sau:

TT	Thành phần	Số hộ/ khẩu	Diện tích chiếm hữu trước CCRĐ (mẫu/ sào/ thước)	Thực hiện chia trong CCRĐ		Chiếm hữu sau CCRĐ (mẫu/ sào/ thước)	Bình quân sào/ khẩu
				Số hộ/ người	Diện tích (mẫu/ sào/ thước)		
	Các thôn xã Tiên Phong						
1	Cổ nông	134/412	18/5/01	131/407	145/3/4	163/8/5	
2	Bần nông	219/1027	126/2/3	204/977	315/1/11	441/3/14	
3	Trung nông	166/947	336/0/1	101/593	118/8/9	454/8/10	4,12
4	Phú nông	15/116	69/3/3	1/6	2/9/12	72/3/0	6
5	Địa chủ	18/129	170/7/5	18/126	42/2/12	42/2/12	3,7
6	Lao động khác	5/18	8/2/5			5/8	3,7
	Các thôn xã Đại Xuân						
1	Cổ nông	71/196	17/6/8	66/187	73/5/3	91/1/11	
2	Bần nông	142/704	87/2/4	137/692	242/6/14	329/9/3	
3	Trung nông	116/641	214/3/13	85/492	100/3/2	314/9/0	4,13
4	Phú nông	14/103	52/4/13	5/46	2/6/9	55/1/7	1,1
5	Địa chủ	15/101	69/6/1	10/70	20/5/5	20/5/5	2,2
6	Lao động khác	4/16	7/0/11	1/4	1/2/9	3/7/4	3,05

Bảng tổng hợp số liệu ruộng đất được chia trước, trong và sau cải cách ruộng đất của xã Tiên Phong, xã Đại Xuân⁽¹⁾

⁽¹⁾ Báo cáo ngày 6/1/1955 của “Đội cải cách ruộng đất huyện Phổ Yên” tình hình mọi mặt của 16 xã thuộc huyện Phổ Yên sau cải cách ruộng đất, lưu tại Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên.

Thực hiện chủ trương sửa sai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, trong hai ngày 13 và 14/3/1958 Tỉnh uỷ Thái Nguyên đã tổ chức hội nghị kiểm điểm những khuyết điểm của tỉnh và các huyện trong việc lãnh đạo công tác sửa sai, tìm ra nguyên nhân và giải quyết những khó khăn cho các xã. Sau hội nghị này lãnh đạo huyện Phổ Yên đã phân công Huyện uỷ phụ trách và điều động thêm cán bộ xuống giúp các xã. Kết quả, đối với 9 xã tiến hành đợt 1 của huyện Phổ Yên thì 7 xã đã tiến hành sửa sai xong, còn 2 xã trong đó có xã Tiên Phong chưa đạt kế hoạch vì còn 2 hộ ở Nguyễn Hậu chưa thống nhất được việc đền bù tài sản⁽¹⁾. Đến ngày 26/3/1958, tình hình sửa sai của Tiên Phong đã cơ bản hoàn thành, những gia đình bị quy sai thành phần đã được sửa lại, được đền bù tài sản, khôi phục quyền công dân... Sau khi huyện Phổ Yên chuyển giao về tỉnh Thái Nguyên, thực hiện chủ trương của Hội nghị đại biểu Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ 4 (năm 1958), phong trào hợp tác hoá nông nghiệp được phát triển, mở rộng ra toàn huyện, phấn đấu cơ bản hoàn thành việc đưa nông dân vào làm ăn tập thể. Đến cuối năm 1960, toàn huyện có 157 hợp tác xã quy mô xóm với trên 70% số hộ nông dân toàn huyện. Phong trào hợp tác xã ở Tiên Phong được đẩy mạnh cùng với phong trào chung của huyện.

Bước vào thực hiện kế hoạch 3 năm (1958 - 1960), cán bộ, đảng viên xã Tiên Phong nhận thức được trách nhiệm đối với vụ mùa năm 1958. Thời gian này, huyện Phổ Yên chủ động “thách thi đua”⁽²⁾ với hai huyện bạn Phú Bình, Đồng Hỷ và tỉnh Thái Nguyên nhận thách thi đua với tỉnh

⁽¹⁾ Báo cáo số 11/BC-TN ngày 28/3/1958 của Ban Chấp hành Tỉnh uỷ Thái Nguyên về tình hình công tác sửa sai của 20 xã thuộc huyện Phú Bình, Phổ Yên, lưu tại Phòng lưu trữ Tỉnh uỷ Thái Nguyên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh uỷ Thái Nguyên.

⁽²⁾ Đây là một hình thức của phong trào thi đua lúc bấy giờ.

Hải Dương. Cuối tháng 6/1958, cán bộ, đảng viên xã Tiên Phong tổ chức thi đua, nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước nhân dân.

Để tăng năng suất vụ mùa năm 1958, năm đầu của kế hoạch 1958 - 1960 được thắng lợi, theo sự chỉ đạo của Chi bộ, các tổ đổi công trong xã tích cực tận dụng phân chuồng, làm phân xanh, mua phân hoá học, phốt phát, vôi bột, v.v... để tăng năng suất cây trồng. Trong khi ở huyện, trung bình mỗi sào có từ 6 gánh phân, nhiều thôn, xóm của xã Tiên Phong đạt từ 10 đến 15 gánh phân/sào nên năng suất vụ mùa cao hơn các năm trước.

Thời gian này, liên tiếp 2 vụ lúa sớm và lúa mùa ở xã Tiên Phong gặp phải các loại sâu tim, sâu cuốn lá, bọ rầy, châu chấu... phá hoại. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, công tác trừ sâu cứu lúa được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, tạo thành một phong trào rộng rãi trong quần chúng. Khi lúa trở bông, hạn hán lại xảy ra, nên nhân dân trong xã vừa tiếp tục trừ sâu, vừa ra sức chống hạn, giúp cho lúa vụ mùa thoát bông và xanh tốt.

Ngành Tiểu thủ công nghiệp có bước chuyển biến mới. Ngoài nghề thủ công truyền thống đan lát, giúp nhiều gia đình tăng thêm thu nhập, ổn định đời sống, xã Tiên Phong được huyện cho mở 4 lò gạch nhằm đáp ứng nhu cầu xây dựng của nhân dân địa phương.

Thực hiện mục tiêu của tỉnh và huyện trong Kế hoạch Nhà nước 3 năm (1958 - 1960), Chi ủy xã Tiên Phong ra nghị quyết về xây dựng hợp tác xã nông nghiệp toàn xã, đưa nông dân vào làm ăn tập thể. Kết quả, đến năm 1960, xã Tiên Phong có 9 hợp tác xã, gồm: Cổ Pháp, Yên Trung,

Nguyễn Hậu, Thù Lâm, Xuân Trù, Giã Thù, Bình Tiến, Giã Trung và Đại Tân. Hầu hết các hộ gia đình trong xã đều gia nhập hợp tác xã nông nghiệp và tích cực đóng góp vốn sản xuất.

TT	Tên xã	Mức phát triển				Mức huy động			
		Hộ trong xã	Đã vào HTX/ Việt Minh	Phát triển thêm	Tỷ lệ	Tiền thu đổi	Vận động 1 hộ/ tháng	Vận động cả năm	Vận động 1 tháng
1	Tiên Phong	559	51	340	70%	9.700	1	5.000	410
2	Đại Xuân	381	31	230	70%	4.600	1	3.600	300

Bảng chỉ tiêu mức phát triển xã viên và huy động vốn của xã Tiên Phong và xã Đại Xuân⁽¹⁾

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng (tháng 9/1960), Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (tháng 7/1961) về chính sách phát triển nông nghiệp trong 5 năm 1961 - 1965, đặc biệt là chỉ thị của Hồ Chủ tịch về những việc cần làm để thực hiện tốt những chỉ tiêu kế hoạch đề ra, Huyện ủy Phổ Yên đã bổ sung, hoàn chỉnh nhiệm vụ phát triển kinh tế nông nghiệp để đưa huyện tiến dần lên huyện nông - lâm - công nghiệp của tỉnh.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Chi bộ và Ủy ban Hành chính xã, Tiên Phong từ chỗ độc canh cây lúa, phân tán, năng suất thấp, tiến tới thâm canh, chuyên canh nhằm tăng năng suất cây trồng, giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, có nhiều nông sản hàng hoá, để vừa cải thiện đời sống, vừa tăng tích lũy cho hợp tác xã và làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước. Đây cũng là quá trình xác định cơ cấu

⁽¹⁾ Kế hoạch (không số) ngày 10/4/1960 của Huyện ủy Phổ Yên về củng cố phát triển và huy động vốn để xây dựng phong trào hợp tác xã vững mạnh trong năm 1960, bảo quản tại hồ sơ số 19, Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

ngành nghề, cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào đồng ruộng, là quá trình kết hợp hợp tác hoá, thuỷ lợi hoá với giao thông hoá. Chăn nuôi gia súc, gia cầm tiếp tục phát triển.

Những kết quả đạt được trong những năm 1954 - 1960 đều gắn với công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng. Trong quá trình lãnh đạo công tác sửa sai, khôi phục, phát triển và cải tạo kinh tế quốc dân (1954 - 1960), Chi bộ xã Tiên Phong trải qua 4 kì Đại hội: Tháng 11/1954, Chi bộ tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1954 - 1956, bầu Chi uỷ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Bến được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hà Văn Bè giữ chức Phó Bí thư. Các đồng chí: Tạ Văn Toàn (Nông hội), Hoàng Văn Diễn (Xã đội) và Hoàng Văn Chi, tức Hồi (Công an) là Chi uỷ viên⁽¹⁾.

Tháng 9/1956, Chi bộ tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1956 - 1958. Đại hội bầu đồng chí Hà Đình Thông giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Đáo giữ chức Phó Bí thư; các đồng chí: Hà Văn Bè, Trần Đình Sam là Chi uỷ viên. Ngày 10/6/1958, đồng chí Hoàng Văn Dung được bổ sung vào Chi uỷ.

Tháng 11/1958, Chi bộ tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1958 - 1960. Đại hội bầu 9 đồng chí vào Ban Chấp hành Chi bộ. Ban Chấp hành bầu đồng chí Hà Đình Thông giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Đáo giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Trần Đình Sam giữ chức Thường vụ Chi uỷ.

Tháng 12/1960, Chi bộ tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1960 - 1962. Đại hội bầu 9 đồng chí vào Ban Chấp hành Chi bộ.

⁽¹⁾ Báo cáo ngày 6/1/1955 của Huyện uỷ Phổ Yên về Ban Chi uỷ các xã thuộc huyện Phổ Yên sau cải cách ruộng đất (trong tập Danh sách tình hình mọi mặt của 16 xã huyện Phổ Yên), lưu tại Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên.

Ban Chấp hành bầu đồng chí Hà Đình Thông giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Trần Đình Sam giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Lược giữ chức Thường vụ Chi uỷ.

Mỗi kỳ Đại hội trên là một mốc đánh dấu bước trưởng thành của Chi bộ không chỉ về số lượng, mà cả về năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu. Qua đó, Chi bộ đã tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng đối với các lĩnh vực hoạt động trên địa bàn xã, từ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đến công tác xây dựng Đảng, củng cố hoạt động của chính quyền, các đoàn thể. Trong công tác sửa sai, Chi bộ Tiên Phong đã lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với các Đoàn uỷ cải cách ruộng đất để hoàn thành cải cách ruộng đất, sau đó là việc sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức, thể hiện ở chỗ: Chi bộ đã xem xét, đánh giá, xác định lại thành phần của địa chủ, phú nông, nhất là đối với những cán bộ chủ chốt và gia đình từng là cơ sở cách mạng trong xã, những cơ sở; phân chia lại ruộng đất cho nông dân... Trong sản xuất nông nghiệp, Chi bộ đã lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể và quần chúng nhân dân khắc phục nạn đói, giữ gìn an ninh trật tự, khôi phục và phát triển đời sống của nhân dân để thực hiện có hiệu quả kế hoạch 3 năm khôi phục, phát triển kinh tế (1955 - 1957), chủ trương hợp tác hóa nông nghiệp trong kế hoạch 3 năm (1958 - 1960) và việc vận động nông dân vào làm ăn theo chế độ tập thể đã cơ bản hoàn thành. Từ đó đã khôi phục được lòng tin của cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là của Chi bộ xã. Đây chính là một trong những nhân tố quan trọng có tính quyết định dẫn tới kết quả ngày càng lớn trên các lĩnh vực: Kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng.

Về tổ chức chính quyền, Uỷ ban hành chính xã Tiên Phong tiếp tục được kiện toàn chức danh Chủ tịch gồm các

đồng chí: Hà Văn Bè từ tháng 11/1954 đến tháng 2/1955; Nguyễn Văn Đáo từ năm 1955 đến năm 1959; Trần Đình Sam từ năm 1959 đến năm 1961. Phó Chủ tịch Ủy ban Hành chính gồm các đồng chí: Nghiêm Văn Sầm từ 1954 đến năm 1956; Tạ Thái Ấm từ năm 1956 đến năm 1959; Hoàng Văn Đố từ năm 1959 đến năm 1962.

Ở Đại Xuân, tháng 4/1953 Chi bộ xã Đại Xuân tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1953 - 1954, đồng chí Hoàng Văn Khoan được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Hà Văn Khấu làm Phó Bí thư, đồng chí Hà Văn Tốn làm Chi uỷ viên. Tháng 10/1954 Chi bộ tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1954 - 1956, đồng chí Hà Văn Tốn được bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Nguyễn Văn Phà làm Phó Bí thư; các đồng chí Dương Văn Thọ và đồng chí Hoàng Văn Thuế làm Chi uỷ viên. Tháng 9/1956 Chi bộ tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1956 - 1958, đồng chí Hoàng Văn Khoan được bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Hà Văn Tốn làm Phó Bí thư Chi bộ; đồng chí Hoàng Văn Quý và Dương Văn Hộ làm Chi uỷ viên.

Tháng 7/1958 Chi bộ tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1958 - 1960, đồng chí Hoàng Văn Khoan được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Dương Văn Hộ làm Phó Bí thư, đồng chí Hà Văn Khấu làm Thường vụ Chi uỷ. Đến ngày 18/9/1959 đồng chí Hà Văn Khấu được bầu làm Bí thư Chi bộ.

Tháng 4/1960 Chi bộ tổ chức đại hội nhiệm kỳ 1960 - 10/1962, đồng chí Hà Văn Khấu được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Văn Quý làm Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Văn Hoạn làm Thường vụ Chi uỷ. Về tổ chức chính quyền, bộ máy tổ chức và các chức danh của chính quyền xã Đại Xuân cũng được củng cố. Trong thời kỳ này, các đồng chí giữ chức Chủ tịch UBHC là đồng chí Hà Văn Tốn từ 4/1953 - 12/1954; đồng chí Hoàng Văn Khoan từ 1/1955 - 1/1957;

đồng chí Hoàng Văn Quỳ từ 2/1957 - 10/1961. Các đồng chí giữ chức Phó Chủ tịch UBHC là đồng chí Hà Văn Ngọ từ 1953 - 1957, đồng chí Dương Văn Hộ từ 1958 - 1960.

Về tình hình đảng viên sau cải cách ruộng đất: Chi bộ xã Tiên Phong có 42 đảng viên, trong đó có 40 nam, 2 nữ; 9 cố nông, 11 bản nông và 22 trung nông. Đến đầu năm 1955, Chi bộ Tiên Phong kết nạp thêm 7 đảng viên (trong đó có 6 nam, 1 nữ; 1 cố nông, 6 bản nông) nâng tổng số lên 49 đảng viên. Chi bộ xã Đại Xuân có 17 đảng viên, trong đó có 16 nam, 1 nữ; 3 cố nông, 10 bản nông, 4 trung nông; đầu năm 1955 Chi bộ Đại Xuân kết nạp thêm 5 đảng viên nâng tổng số lên 22 đảng viên⁽¹⁾. Như vậy, tổng số đảng viên 2 Chi bộ Tiên Phong, Đại Xuân sau cải cách ruộng đất là 59 đảng viên, đến đầu năm 1955 là 71 đảng viên.

II. LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT VÀ CHUẨN BỊ CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI BẰNG KHÔNG QUÂN CỦA ĐẾ QUỐC MỸ (1961 - 1965)

Quán triệt Nghị quyết Đại hội III của Đảng (tháng 9/1960) và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khu Tự trị Việt Bắc lần thứ II, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ VI (tháng 3/1961) đã ra Nghị quyết chỉ rõ nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) là : *“Ra sức phát triển nông nghiệp toàn diện, phát triển lâm nghiệp, đồng thời tích cực phát triển công nghiệp địa phương, trên cơ sở củng cố và hoàn thành tốt công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp nhỏ”*... Tiếp đó, Ủy ban Hành chính tỉnh Thái Nguyên phát động đợt thi đua sản xuất vụ

⁽¹⁾ Báo cáo ngày 6/1/1955 về tình hình tổ chức mọi mặt của 16 xã Phò Yên sau cải cách ruộng đất, lưu tại Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên.

đông - xuân 1960 - 1961 *“Phát cao cờ hồng, quyết thắng đông - xuân, tiến quân toàn diện”* nhằm phát triển nông nghiệp toàn diện, làm cơ sở cho phát triển công nghiệp, dốc toàn lực phấn đấu *“Cót đầy thóc, bờ đầy khoai, đôi cỏ xanh tươi, trâu bò béo khỏe, ao hồ đầy tôm cá để không ngừng nâng cao đời sống nhân dân”*.

Hưởng ứng đợt thi đua do Ủy ban Hành chính tỉnh phát động, Chi ủy và Ủy ban Hành chính xã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân trong xã tích cực làm phân bón ruộng nhằm nâng cao năng suất và sản lượng lương thực. Các khẩu hiệu: *“Sạch làng tốt ruộng”*, *“Quyết phấn đấu vụ mùa no ấm cả năm, toàn dân thi đua, đạt năng suất cao, gây thành tích chào mừng ngày 19/8 và 2/9”*, *“Tất cả phục vụ cho sản xuất”*, *“Thêm 5 gánh phân, làm cỏ 3 lần, chôn chân Mỹ - Diệm”*, *“Thanh niên ra tay, gương mẫu mọi mặt, đạt nhiều kiện tướng 5.000 cân phân”*⁽¹⁾ được chăng khắp các thôn, xóm và trở thành hành động thực tế của nhân dân trong xã. Các phong trào mở *“Hội hoa đăng bắt bướm”*, *“Thanh toán cày chia vôi”*, *“Hoàn chỉnh cày cải tiến”*... được toàn dân trong xã tích cực hưởng ứng tham gia. Nhờ có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Chi bộ và chính quyền, sự nỗ lực của mọi tầng lớp nhân dân trong xã, nên kết quả vụ lúa mùa năm 1961 so với năm 1960 tăng hơn 30 kg/1 ha, năng suất bình quân chung đạt 1461 kg/1 ha. Sau vụ mùa năm 1961, nhân dân bắt tay ngay vào việc gieo mạ chiêm, đạt 27kg/1 mẫu về diện tích, tăng hơn năm 1960. Các loại hoa màu (ngô, khoai lang, khoai sọ), rau xanh cũng được gieo trồng kịp thời, đúng thời vụ...

⁽¹⁾ Báo cáo số 49-BC/PY ngày 28/9/1961 của Huyện ủy Phổ Yên về việc phát động vụ mùa năm 1961, tài liệu lưu tại Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Song song với sản xuất nông nghiệp, các hợp tác xã ở Tiên Phong còn sản xuất các nghề thủ công đan lát (thúng, mủng, nong, nia...) ở Thù Lâm, Hảo Sơn, Yên Trung; làm vôi ở Giã Trung, làm đồ đất nung (chum, vại, vò...) ở Giã Thù, vừa đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của địa phương, vừa tăng thêm nguồn thu nhập cho các gia đình.

Trong quá trình lãnh đạo phát triển sản xuất, Chi ủy luôn quan tâm đến củng cố các hợp tác xã. Nhìn chung, các hợp tác xã đều hoạt động có hiệu quả. Đa số xã viên các hợp tác xã nhận thức được vai trò làm chủ của người xã viên và tin tưởng vào đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, hoạt động của một số hợp tác xã vẫn còn hạn chế. Đó là, việc quản lý lao động chưa hợp lý, lao động thừa chưa sử dụng hết; thu - chi tài chính chưa rõ ràng; nội bộ thiếu đoàn kết; một số xã viên có biểu hiện dao động, làm đơn xin ra hợp tác xã, ảnh hưởng không tốt đến sản xuất.

Nhằm khắc phục những hạn chế trên, một mặt Chi ủy phê phán, uốn nắn những tư tưởng lệch lạc trong việc chấp hành chính sách; kiểm tra dân chủ kỷ luật kết hợp củng cố hợp tác xã, chuẩn bị điều kiện cho việc hợp nhất, mở rộng quy mô hợp tác xã toàn thôn từ 150 đến 200 hộ. Được tuyên truyền, giải thích tính ưu việt của con đường làm ăn tập thể, nên tình hình xin ra hợp tác xã giảm, các hộ gia đình tự nguyện rút đơn.

Đối với các hợp tác xã mua bán, xã đã tuyên truyền làm cho nhân dân thấy rõ ý nghĩa của hợp tác xã mua bán, góp phần xây dựng cải thiện đời sống nhân dân, tỷ lệ xã viên tham gia hợp tác xã mua bán đạt trên 35%.

Công tác thủy lợi trong những năm 1960 - 1965 được Chi ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Nhiều đội thủy lợi ra

đời, trong đó có hơn 70% cán bộ, đội viên là đoàn viên, thanh niên tham gia. Các Hợp tác xã: Sơn Hà, Xuân Trù, Thù Lâm, Nguyễn Hậu, Yên Trung... tích cực đào đắp các ao hồ lớn để khắc phục lũ lụt vào mùa mưa và hạn hán vào mùa khô. Đặc biệt, trong phong trào *Thi đua làm thủy lợi*, Chi đoàn Thanh niên Xuân Trù được công nhận là *Đơn vị tiên tiến "Thi đua làm thủy lợi"* của tỉnh, được Hồ Chủ tịch khen thưởng⁽¹⁾. Nhờ chủ động được nước tưới tiêu nên xã viên các hợp tác xã đã sản xuất 2 vụ/năm, đời sống của nhân dân ngày một tăng cao.

Chăn nuôi trâu, bò phục vụ cày, kéo tuy được các hợp tác xã tích cực phát triển để đảm bảo bình quân mỗi hécta gieo trồng có một con, nhưng hai năm đầu của thời kì 1961 - 1965, số trâu bò cày ruộng đều thiếu, thậm chí có thời điểm Hợp tác xã Yên Trung chỉ đạt 16 con/99 mẫu ruộng.

Để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, trong quý III năm 1962, Chi bộ xã Tiên Phong và Chi bộ xã Đại Xuân được nâng lên thành Đảng bộ⁽²⁾. Sự kiện này đánh dấu bước phát triển mới về công tác xây dựng Đảng ở xã Tiên Phong và xã Đại Xuân.

Ngày 16/11/1962, xã Tiên Phong tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1962 - 1965. Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 1960 - 1962, Đại hội nhất trí thông qua phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1962 - 1965. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành

⁽¹⁾ Theo *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, 2003, tr. 352.

⁽²⁾ Theo Báo cáo số 30-BC/PY ngày 9/10/1962 của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên về công tác quý III năm 1962 của Huyện ủy Phổ Yên; Báo cáo số 40-BC/PY ngày 5/12/1962 của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên về công tác tháng 11/1962 của Huyện ủy Phổ Yên, tài liệu lưu tại Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Đảng bộ nhiệm kỳ 1962 - 1965. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu đồng chí Trần Đình Sam giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Hoàng Văn Đố và Hà Văn Duệ giữ chức Phó Bí thư.

Ngày 20/12/1962, xã Đại Xuân tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1962 - 1965. Đại hội đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1960 - 1962 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 1962 - 1965. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1962 - 1965, tiếp đó Ban Chấp hành đã bầu đồng chí Hà Văn Khấu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Hoàng Văn Quý giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; các đồng chí Nguyễn Quang Tình, Dương Văn Họ, Hà Đức Tùng là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các mặt kinh tế - xã hội trong xã có nhiều chuyển biến tích cực. Cán bộ, đảng viên tiếp tục phát huy vai trò đầu tàu gương mẫu trong lao động sản xuất và củng cố hợp tác xã; nội bộ đoàn kết thống nhất. Nhân dân trong xã tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, áp dụng các tiến bộ khoa học - kĩ thuật vào sản xuất; nâng cao năng suất, sản lượng lương thực và hoa màu, thực hiện tốt công tác “*Ba thu*”, v.v... Riêng công tác “*Ba thu*” (thu mua, thu thuế nông nghiệp, thu nợ) trong năm 1962, xã Tiên Phong đã nộp 78.549,5 kg, đạt 92,9% so với mức được giao⁽¹⁾.

Do đạt những kết quả trên, Đảng ủy xã Tiên Phong là 1 trong 2 Đảng ủy trực thuộc Huyện ủy Phổ Yên đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên ra Nghị quyết số 23-NQ/TN (ngày 23/2/1963) biểu dương những thành tích về “*Công tác củng cố xây dựng Đảng năm 1962, giáo dục đảng viên kịp*

⁽¹⁾ Báo cáo số 997-KT/TC ngày 21/12/1962 của Huyện ủy Phổ Yên về sơ kết lương thực vụ mùa năm 1962 của huyện Phổ Yên, tài liệu lưu tại Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

thời, tuyên truyền phát triển đảng viên thường xuyên liên tục và đúng đối tượng. Sinh hoạt đảng đều đặn, nội bộ đoàn kết. Lãnh đạo thực hiện các chính sách được tốt như củng cố hợp tác xã, ba thu và dân công v.v...”⁽¹⁾.

Trong những năm 1961 - 1965, các nghề tiểu thủ công nghiệp của xã Tiên Phong (đan lát, sản xuất vật liệu xây dựng, đồ đất nung...) tiếp tục phát triển. Các mặt hàng không chỉ tăng về số lượng, mà chất lượng cũng ngày càng tốt hơn, được người tiêu dùng trong và ngoài xã ưa chuộng.

Được sự quan tâm đầu tư của Nhà nước, tuyến đường liên huyện đi từ huyện qua xã Tiên Phong đi Hà Châu được cải tạo nâng cấp nền đường và mặt đường. Hệ thống giao thông nông thôn trên địa bàn xã cũng được sửa chữa, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội thường xuyên được Đảng ủy quan tâm lãnh đạo. Cuộc vận động xây dựng đời sống mới, con người mới xã hội chủ nghĩa được nhân dân trong xã tích cực thực hiện. Phong trào *Người tốt, việc tốt* được mọi tầng lớp nhân dân hưởng ứng, phát triển ngày càng sâu rộng. Cuộc sống mới vui tươi, lành mạnh và tiết kiệm từng bước ăn sâu, bén rễ trong các thôn xóm. Tình trạng ăn uống linh đình trong các dịp Tết cổ truyền, hội làng của nhân dân giảm dần. Riêng làng Thù Lâm chuyển từ ăn uống sang liên hoan đơn giản, đã để dành được trên 600 kg thịt lợn bán cho Nhà nước⁽²⁾.

Những năm 1961 - 1965 đánh dấu bước tiến mới của lĩnh vực giáo dục đào tạo trong xã. Phong trào Bình dân học

⁽¹⁾ Nghị quyết số 23-NQ/TN ngày 23/2/1963 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về biểu dương các đảng ủy và chi bộ có thành tích, tài liệu lưu tại Phòng Lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

⁽²⁾ Báo cáo số 17-BC ngày 8/4/1964 của Huyện ủy Phổ Yên về công tác 3 tháng đầu năm 1964, lưu tại Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

vụ tiếp tục được đẩy mạnh và đạt kết quả. Đến năm 1965, về cơ bản xã Tiên Phong đã thanh toán nạn mù chữ với tỷ lệ 90%. Hệ thống trường lớp, từ lớp vỡ lòng đến phổ thông cấp I ở các thôn, xóm tăng nhanh. Phong trào xây dựng nhà trẻ, mẫu giáo ở các hợp tác xã nông nghiệp được đẩy mạnh, mỗi hợp tác xã đều có nhà trẻ, lớp mẫu giáo.

Đặc biệt, được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, ngày 15/8/1962, Trường cấp II Tiên Phong được thành lập. Sự kiện này đánh dấu bước phát triển vượt bậc trong công tác giáo dục của xã, đáp ứng nhu cầu học tập, nâng cao trình độ dân trí của con em nhân dân trên địa bàn. Số lượng học sinh theo học ổn định trong các năm. Cơ sở vật chất các trường học bằng tranh tre, nứa, lá do nhân dân đóng góp, từng bước được dựng lên, đảm bảo cho con, em nhân dân trong xã có chỗ ngồi học. Phong trào thi đua *Hai tốt* được đẩy mạnh trong các nhà trường.

Năm học 1960 - 1961, Trường cấp I Tiên Phong có 8 lớp (3 lớp 1, 2 lớp 2, 2 lớp 3, 1 lớp 4) với tổng số 256 học sinh, Trường cấp I Đại Xuân có 7 lớp với 252 học sinh. Trong các năm học tiếp theo, số lượng học sinh các cấp đều tăng cả về số lượng và chất lượng. Đối với Trường cấp II, năm học đầu tiên sau khi thành lập (1962 - 1963), Trường cấp II Tiên Phong có 1 lớp 5 với 55 học sinh; năm học 1963 - 1964, có 4 lớp (2 lớp 5 và 2 lớp 6) với tổng số 162 học sinh. Đến năm học 1964 - 1965, Trường cấp II có 5 lớp với tổng số 204 học sinh (2 lớp 5, 2 lớp 6 và 1 lớp 7), số học sinh lên lớp đạt 80%, số học sinh thi đỗ tốt nghiệp phổ thông cấp II chiếm 92%⁽¹⁾. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền xã, công tác y tế, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân trong những năm 1961 - 1965 có nhiều tiến bộ rõ rệt. Phong

⁽¹⁾ Theo cuốn sách *Trường Trung học cơ sở Tiên Phong: 50 năm xây dựng và phát triển*, trang 12-16.

trào vệ sinh phòng bệnh được đẩy mạnh ở khắp các thôn, xóm. Hầu hết các gia đình trong xã đều thực hiện công trình “*Ba dút điểm*” (giếng nước, nhà tắm, hố xí). Nhân dân trong xã có ý thức tự giác phòng bệnh hơn chữa bệnh. Ăn chín, uống sôi, nằm ngủ màn, vệ sinh xóm làng... dần dần đã trở thành thói quen trong mỗi người dân.

Đảng bộ xã Tiên Phong luôn coi trọng lãnh đạo công tác quốc phòng - an ninh. Những đồng chí trong cấp ủy có năng lực và tinh thần trách nhiệm được phân công phụ trách Xã đội. Lực lượng dân quân được củng cố, kiện toàn, tích cực luyện tập sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên phối hợp với lực lượng Công an xã hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ trật tự, trị an.

Cùng với quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ xã đặc biệt chú trọng công tác xây dựng Đảng trên cả ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Cuộc vận động xây dựng *Đảng bộ, chi bộ 4 tốt*⁽¹⁾ gắn với Cuộc vận động *3 xây, 3 chống*⁽²⁾ được triển khai thực hiện. Thông qua đó, chất lượng tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ xã được nâng cao một bước, phát huy được vai trò lãnh đạo, chỉ đạo đối với hệ thống chính trị.

Bộ máy chính quyền được củng cố và kiện toàn. Hội đồng nhân dân hoạt động đều, hợp đúng kì hạn và quyết định những vấn đề quan trọng ở địa phương. Ủy ban Hành chính điều hành có hiệu quả các mặt công tác. Mặt trận Tổ

⁽¹⁾ *Chi bộ, Đảng bộ 4 tốt*, gồm: 1- Lao động sản xuất tốt; 2- Lãnh đạo tốt việc chấp hành chính sách và pháp luật Nhà nước; 3- Quan tâm đến đời sống của quần chúng, làm tốt công tác vận động quần chúng; 4- Làm tốt công tác củng cố và phát triển Đảng.

⁽²⁾ *Ba xây*, gồm: 1- Nâng cao ý thức trách nhiệm; 2- Tăng cường quản lí kinh tế, tài chính; 3- Cải tiến kĩ thuật. *Ba chống*: 1- Chống tham ô; 2- Chống lãng phí; 3- Chống quan liêu.

quốc và các đoàn thể phát huy được vai trò tổ chức, động viên quần chúng tham gia các phong trào thi đua yêu nước.

Đầu năm 1965, do bị thất bại nặng nề trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” trên chiến trường miền Nam, đế quốc Mỹ chính thức gây ra cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân trên toàn bộ lãnh thổ miền Bắc nước ta. Ngày 17/10/1965, đế quốc Mỹ cho máy bay ném bom đánh phá khu vực cầu Gia Bẩy, chính thức mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, tỉnh Bắc Thái. Từ đó, cùng với các địa phương khác trong tỉnh, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, quân - dân xã Tiên Phong bước vào thời kì mới: Vừa sản xuất, vừa chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ.

III. LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT, CHIẾN ĐẤU VÀ PHỤC VỤ CHIẾN ĐẤU CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI BẰNG KHÔNG QUÂN CỦA ĐẾ QUỐC MỸ; CHI VIỆN CHIẾN TRƯỜNG MIỀN NAM (1965 - 1975)

Dưới ánh sáng các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng và hướng dẫn của tỉnh, huyện, Đảng ủy xã Tiên Phong tập trung chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các hợp tác xã, xã viên trong toàn xã thực hiện đường lối phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, đảm bảo các chỉ tiêu của cấp trên giao hằng năm và đời sống của nhân dân trong xã.

Tháng 1/1965, Đảng bộ xã Tiên Phong tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1965 - 1967. Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 1962 - 1965, Đại hội nhất trí thông qua phương hướng, nhiệm vụ công tác của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1965 - 1967. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1965 - 1967. Tại phiên họp

thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ gồm 4 đồng chí; đồng chí Trần Đình Sam tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Hoàng Văn Đố và Hà Văn Duệ tiếp tục được bầu giữ chức Phó Bí thư; đồng chí Ngô Thị Dần là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

Tháng 2/1965, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đại Xuân tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1965 - 1967. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1965 - 1967, tiếp đó Ban Chấp hành bầu đồng chí Nguyễn Văn Hoạn giữ chức Bí thư Đảng ủy, bầu đồng chí Hoàng Minh Tý giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; bầu các đồng chí Hà Chư, Dương Văn Hợ và Hoàng Văn Hoan là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

Năm 1965, Huyện ủy Phổ Yên ban hành Chỉ thị số 17-CT/HU, Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên ra Thông tri số 21/TT-UB hướng dẫn việc chăn nuôi trâu bò tập thể, bao gồm các khâu: Chăm sóc trâu bò cày kéo, định giá chăn nuôi trâu bò sinh sản, thu hồi bê nghé; phân chia phụ phẩm nông nghiệp, định nghĩa vụ phải nộp với giá khuyến khích nguồn phân chuồng của gia đình xã viên nuôi trâu bò tập thể. Nhờ đó, đàn trâu bò ở Tiên Phong từng bước phát triển, đáp ứng nhu cầu cày kéo của các hợp tác xã.

Tháng 7/1965, Đại hội Đảng bộ huyện Phổ Yên ra Nghị quyết nhấn mạnh việc khôi phục và phát triển phong trào hợp tác hoá nông nghiệp của huyện, đưa hầu hết các hợp tác xã có quy mô xóm lên quy mô thôn hoặc liên thôn, từ hợp tác xã nông nghiệp bậc thấp lên bậc cao, kết nạp hầu hết số hộ nông dân còn lại vào hợp tác xã, kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên nông thôn có gia đình đứng ngoài hợp tác xã. Tháng 5/1966, Huyện ủy Phổ Yên tổ chức Hội nghị cán bộ toàn huyện để triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 11 (tháng 3/1965) về tình hình và

nhiệm vụ cấp bách trước mắt, xây dựng quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược; tiến hành cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên, Đảng ủy xã Tiên Phong tăng cường củng cố và phát triển các hợp tác xã, hợp nhất Hợp tác xã Cổ Pháp và Hợp tác xã Hảo Sơn thành Hợp tác xã Sơn Hà với quy mô liên thôn.

Đến hết năm 1966, Thù Lâm đã phát triển thành hợp tác xã có trên 251 hộ nông dân (Chỉ tiêu tỉnh giao bình quân 100 hộ, trung bình của huyện là 102 hộ) trở thành hợp tác xã có quy mô lớn nhất huyện. Năm 1966, Hợp tác xã Thù Lâm là một trong 15 hợp tác xã tiên tiến của huyện. Chi đoàn thanh niên Thù Lâm đã tham gia sản xuất được hàng trăm tấn phân bón phục vụ cho sản xuất. Hợp tác xã Thù Lâm trở thành lá cờ đầu trong phong trào 5 tấn thóc/ha của huyện Phổ Yên. Trong khi đó, các Hợp tác xã Xuân Trù và Yên Trung là 2 trong 12 hợp tác xã của huyện đang gặp nhiều khó khăn.

Vượt qua khó khăn chung, giá trị ngày công của các hợp tác xã trong xã có nhiều tiến bộ. Năng suất lúa của Hợp tác xã Thù Lâm đạt 728 kg/mẫu, được xếp vào loại cao nhất huyện; các hợp tác xã khác đạt bình quân 490 kg/mẫu lúa muộn. Nhìn chung, các hợp tác xã đều được củng cố, thực hiện tốt các chỉ tiêu sản phẩm đã được giao.

Trong không khí vui mừng đó, tháng 6/1967, Đảng bộ xã Tiên Phong tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1967 - 1970. Đại hội đã đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 1965-1967, đồng thời tập trung trao đổi, thảo luận và thông qua phương hướng, nhiệm vụ công tác của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1967 - 1970. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1967 - 1970. Được Đại hội tín nhiệm,

Ban Chấp hành đã bầu ra Ban Thường vụ gồm 4 đồng chí; đồng chí Trần Đình Sam tiếp tục giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Hoàng Văn Đố và Hà Văn Duệ tiếp tục giữ chức Phó Bí thư; đồng chí Ngô Thị Dần là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy. Sau đó, đến giữa năm 1970, đồng chí Hà Văn Duệ được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã thay đồng chí Trần Đình Sam chuyển công tác lên huyện.

Cùng thời điểm này, tháng 6/1967, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đại Xuân triệu tập Đại hội nhiệm kỳ 1967 - 1971. Đại hội có nhiệm vụ đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 1965 - 1967, đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 1967 - 1971. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1967 - 1971. Tiếp đó, Ban Chấp hành bầu đồng chí Hà Chư giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Minh Tý giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; bầu các đồng chí Dương Văn Họ, Nguyễn Văn Hoạn và Hoàng Văn Hoan là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

Trong những năm 1966 - 1967, chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ trên địa bàn tỉnh Bắc Thái ngày càng ác liệt. Chúng tập trung ném bom đánh phá các khu công nghiệp, các trục đường giao thông, cầu, phà, ga tàu, các khu đông dân...

Tháng 5/1967, giặc Mỹ cho máy bay ném bom đánh 6 trận vào 17 địa điểm các thôn, xóm trong huyện có công trình thủy nông dọc sông Cầu, trong đó có xã Tiên Phong khiến cho đồng bào bị thiệt hại, hoa màu, tài sản của người dân bị mất mát, phá hủy. Trước tình hình đó, Tiên Phong cử một trung đội dân quân với 38 chiến sỹ phối hợp với lực lượng vũ trang huyện tham gia chiến đấu bảo vệ cầu Đa Phúc. Nhiều trung đội, tiểu đội dân quân vừa chiến đấu,

vừa sản xuất để bảo vệ hậu phương, góp phần cùng cả nước đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, bảo vệ miền Bắc.

Ở thời điểm này, so với các địa phương khác trên địa bàn tỉnh, xã Tiên Phong ít bị máy bay địch ném bom đánh phá. Vì vậy, trong thời gian từ năm 1965 đến năm 1973, nhiều cơ quan của Trung ương đã sơ tán về Tiên Phong. Đó là cơ quan Bộ Tài chính, Trường Cán bộ Ngoại giao Ngoại thương (nay là Học viện Ngoại giao và trường Đại học Ngoại thương), Trường Xây dựng cơ bản (nay là Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế công nghiệp trực thuộc Bộ Công Thương), Công ty Gang thép Thái Nguyên, Bệnh viện Điện và Than (Bộ Điện và Than)... Thời gian đó, Đảng bộ, chính quyền xã Tiên Phong đã vận động nhân dân hiến tặng tre, nứa, đất để làm nhà ở, trường học; dành hàng nghìn ngày công sửa đường giao thông, thu dọn bến bãi, đào 8.300 m³ giao thông hào và hàng nghìn hầm cá nhân để giúp đỡ các cơ quan, đơn vị.

Ngoài các cơ quan của Trung ương nêu trên, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tiên Phong còn đón nhận trên 1.200 lượt đồng bào sơ tán từ các địa phương khác; giúp đỡ 2,2 tấn lương thực cho Sư đoàn 312 đóng tại địa bàn xã. Nhân dân các thôn làng trong xã, tiêu biểu là nhân dân thôn Cổ Pháp đã cưu mang, đùm bọc, chia sẻ từng con khoai, củ sắn cho hàng nghìn sinh viên các trường về sơ tán⁽¹⁾.

Trong suốt thời gian các cơ quan, đơn vị sơ tán tại địa phương, mối quan hệ giữa cơ quan, đơn vị sơ tán với nhân dân luôn rất khăng khít, hòa thuận trên tinh thần tương

⁽¹⁾ Sau này, nhiều sinh viên ngày ấy đã trở thành những nhà ngoại giao tài năng như ông Nguyễn Phú Bình (nguyên Thứ trưởng Bộ Ngoại giao), bà Tôn Nữ Thị Ninh (nguyên đại sứ, Trưởng phái đoàn Việt Nam tại Bỉ và EU)...

thân, tương ái. Nhiều sinh viên đã kết duyên với những cô thôn nữ nơi đây, làm tăng thêm tình cảm và sự đoàn kết, gắn bó giữa nhân dân địa phương với các cơ quan, đơn vị sơ tán tại Tiên Phong

Thực hiện chương trình phòng không nhân dân, trong những năm có chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, nhân dân Tiên Phong đã đào đắp nhiều hầm, hào nhằm hạn chế tối đa sự thiệt hại do máy bay giặc Mỹ gây ra. Lực lượng dân quân xã ngoài nhiệm vụ thường xuyên luyện tập sẵn sàng chiến đấu đánh máy bay địch, đã làm tốt việc hướng dẫn nhân dân cấp cứu phòng không; tổ chức canh gác, báo động cho nhân dân phòng tránh máy bay địch mỗi khi chúng tấn công.

Về phía đế quốc Mỹ, do bị thất bại nặng nề trên cả hai miền Nam, Bắc, ngày 31/3/1968, Tổng thống Giôn-xơn phải tuyên bố ngừng ném bom bắn phá miền Bắc từ vĩ tuyến 20 độ trở ra; đồng thời chấp nhận đàm phán tại Hội nghị hai bên ở Pa-ri (Cộng hòa Pháp).

Tranh thủ thời gian hòa bình, sau ngày đế quốc Mỹ ngừng ném bom đánh phá miền Bắc từ vĩ tuyến 20 độ trở ra, nhờ sự lãnh đạo của Đoàn chỉ đạo sản xuất, chỉ đạo kỹ thuật nông nghiệp tỉnh, nên sản xuất nông nghiệp của xã Tiên Phong có nhiều chuyển biến tích cực. Đảng ủy xã đã phát động quần chúng hoàn thành kế hoạch sản xuất hàng năm, hàng vụ, nhất là kế hoạch gieo cấy lúa xuân. Phong trào nuôi bèo hoa dâu tiếp tục phát triển, các phong trào áp dụng kỹ thuật mới như trồng khoai theo kỹ thuật, cải tạo đồng ruộng, kỹ thuật cấy được đẩy mạnh và nhân rộng ra các thôn, xóm.

Vì vậy, cuối năm 1968, tỷ lệ hộ nông dân vào hợp tác xã của xã Tiên Phong đạt 98,8%. Kết quả phân loại hợp tác xã

năm 1968 cho thấy: Xã Tiên Phong có Hợp tác xã Thù Lâm là 1 trong số 8 hợp tác xã tiên tiến và Hợp tác xã Giã Trung là 1 trong tổng số 38 hợp tác xã loại khá của huyện Phổ Yên. Đặc biệt, Hợp tác xã Thù Lâm là *Hợp tác xã lá cờ đầu năm tấn* của huyện Phổ Yên. Đời sống xã viên trong các hợp tác xã nói chung, nhất là Hợp tác xã Thù Lâm và Hợp tác xã Giã Trung được cải thiện; hằng năm đều hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Xuất phát từ đặc điểm của xã thuộc vùng đất bạc màu nặng, “chiêm khô, mùa thối”, chưa chủ động được nguồn tưới tiêu; hạn hán, úng lụt thường xuyên ảnh hưởng đến 2 vụ sản xuất chính trong năm, Đảng ủy lãnh đạo phân vùng canh tác theo từng thôn, xóm để chỉ đạo áp dụng kỹ thuật mới vào sản xuất. Hợp tác xã Thù Lâm được Đảng ủy chọn làm điểm để rút kinh nghiệm nhân rộng ra toàn xã. Kết quả, sau một năm thực hiện, Hợp tác xã Thù Lâm đạt mục tiêu 5 tấn thóc/ha năm 1968, làm bèo hoa dâu tốt, trồng khoai lang theo kỹ thuật mới. Trong cấy lúa, Hợp tác xã Thù Lâm đã rút số lượng người cấy hằng vụ xuống 20 người cấy đảm bảo toàn bộ diện tích. Với kết quả đó, Hợp tác xã Thù Lâm được đánh giá là một hợp tác xã tiêu biểu trong tỉnh⁽¹⁾.

Từ kinh nghiệm sản xuất của Thù Lâm, các Hợp tác xã Sơn Hà, Nguyễn Hậu, Giã Trung tích cực học tập để đẩy mạnh sản xuất và áp dụng kỹ thuật mới trong ngâm ủ thóc giống, trồng khoai lang, làm bèo hoa dâu... Kết quả, năng suất cấy đạt 4 sào/ngày, cao hơn năng suất cấy cũ từ 0,5 - 1 sào/ngày.

⁽¹⁾ Báo cáo tổng kết bốn năm Đoàn chỉ đạo sản xuất, chỉ đạo kỹ thuật nông nghiệp của tỉnh Bắc Thái (1965 - 1969) tại Hội nghị do Thường vụ Tỉnh ủy triệu tập từ ngày 28/4 - 2/5/1970, lưu tại Phòng lưu trữ Tỉnh ủy Bắc Thái, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Cùng với các hợp tác xã trong huyện, các Chủ nhiệm hợp tác xã, Đội trưởng sản xuất của Tiên Phong tổ chức đi tham quan, tham dự Hội nghị đúc rút kinh nghiệm tại Hợp tác xã Trung Hoà (Hà Bắc) để đẩy mạnh 3 cuộc cách mạng, đặc biệt là cách mạng kỹ thuật. Từ thực tế Hợp tác xã Trung Hoà, các hợp tác xã của xã Tiên Phong, đặc biệt là Hợp tác xã Giã Trung và Hợp tác xã Sơn Hà nêu quyết tâm học tập Trung Hoà. Kết quả, vụ sản xuất đông - xuân 1969 - 1970 của hai Hợp tác xã Giã Trung, Sơn Hà có nhiều chuyển biến mới, được Đoàn chỉ đạo của tỉnh đánh giá cao.

Cây đỗ tương và cây lạc tiếp tục được nông dân tập trung thâm canh, trở thành nông sản chủ lực sau cây lúa của xã Tiên Phong. Tuy nhiên, trong quá trình phát triển nông nghiệp nói chung và trồng cây lương thực nói riêng, các thôn: Yên Trung, Nguyễn Hậu, Thù Lâm, Giã Trung, Giã Thù đã công hữu hoá các vườn cây đặc sản, gồm trám, vải của nông dân vào hợp tác xã, nhưng sau đó lại chặt phá những vườn cây này, vừa lãng phí, vừa gây ảnh hưởng không tốt đến thế mạnh phát triển kinh tế từ cây đặc sản lâu năm của mỗi địa phương.

Hợp tác xã Thù Lâm đã phát triển được trại lợn tập thể vào loại khá, nhưng từ năm 1970 trở đi, giảm sút dần và tan vỡ vào cuối những năm 70. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, một phần do dịch bệnh, do chưa hạch toán lỗ lãi của từng khâu chăn nuôi (lỗ lãi đều đổ vào đầu cây lúa); một phần do giá thu mua lợn của Nhà nước thấp, không đủ để các hợp tác xã bù đắp chi phí đầu vào, lại bị ép cấp, ép giá đầu ra. Mặt khác, trại lợn của Hợp tác xã Thù Lâm tuy lớn, nhưng không có cán bộ kỹ thuật; đến mùa giáp hạt, xã viên phải sang Hà Bắc mua hoa màu lương thực, trong khi ở trại lợn còn hàng chục tấn thóc nuôi lợn không sinh lợi.

Trong những năm 1966 - 1968, hệ thống đê điều ở Tiên Phong được nâng cấp, hoàn thiện, nên đảm bảo thủy lợi cho các thôn, xóm trong xã, nhất là vùng ven sông Cầu. Đầu quý I năm 1971, xã Tiên Phong gặp khó khăn về thời tiết, Đảng ủy tập trung giải quyết nước tưới tiêu, huy động nhân lực tu sửa mương máng, bảo dưỡng các trạm máy bơm; đồng thời phát động phong trào thi đua lao động sản xuất, cấy chiêm, lúa xuân, trồng màu lập thành tích chào mừng kỷ niệm 41 năm Ngày thành lập Đảng Lao động (nay là Đảng Cộng sản) Việt Nam.

Từ đầu những năm 70 thế kỷ XX, xã viên các hợp tác xã của xã Tiên Phong hăng hái tham gia xây dựng công trình thủy nông hồ Núi Cốc, đào kênh mương dẫn nước tưới tiêu cho đồng ruộng, thôn xóm. Nhờ có công trình này, diện tích gieo cấy của các hợp tác xã năm 1975 tăng gấp 2 lần so với năm 1955. Vụ lúa xuân năm 1970 (đến ngày 25/3/1970), toàn xã đã cấy được 116,6 ha (vượt 8% so với kế hoạch).

Song song với phát triển nông nghiệp, sản xuất tiểu thủ công nghiệp xã Tiên Phong bước đầu phát triển các nghề truyền thống đan lát mây, tre (rổ, rá, rần, sàng, nong, nia...) ở các thôn: Thù Lâm, Hảo Sơn, Yên Trung và sản xuất nồi đất ở thôn Giã Thù (xóm Lò Nồi) bán cho nhân dân quanh vùng. Một số cơ sở đúc lưỡi cày, rèn dập nồi đồng có từ thời kỳ kháng chiến chống Pháp do đồng bào các tỉnh miền xuôi tản cư lên ở thôn Xuân Trù mang theo. Sau ngày Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết (ngày 20/7/1954), đồng bào trở về quê cũ, để lại cho nhân dân địa phương nghề rèn đúc. Từ đó trở đi, nghề rèn đúc tiếp tục được duy trì ở thôn Xuân Trù, góp phần thúc đẩy tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp của xã Tiên Phong. Ngoài các nghề tiểu thủ công nghiệp nêu trên, các thôn xóm trên địa bàn xã đều có lò gạch thủ công, đáp ứng nhu cầu xây dựng tại địa phương.

Xã Tiên Phong nằm ở địa bàn có vị trí thuận lợi: Khu vực phía Tây xã gần ga tàu hỏa và Quốc lộ số 3, khu vực Tây Nam giáp chợ Chã⁽¹⁾, khu vực Đông Bắc có đường giao thông của huyện đi qua lên xã Hà Châu (huyện Phú Bình), khu vực phía Đông và Đông Nam là sông Cầu với bến đò Thù Lâm, Yên Trung, Giã Trung sang huyện Hiệp Hoà (Hà Bắc). Nhờ đó, nhân dân xã có điều kiện thuận lợi trong việc đi lại, thông thương, mua bán với các địa phương khác.

Cùng với phát triển kinh tế - xã hội, sự nghiệp giáo dục tiếp tục được Đảng bộ, chính quyền xã Tiên Phong quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Năm học 1965 - 1966, Trường cấp 2 Tiên Phong có 5 lớp (2 lớp 5, 2 lớp 6 và 1 lớp 7), với tổng số 223 học sinh; sang năm học 1966 - 1967 tăng thêm 230 học sinh (2 lớp 5, 2 lớp 6 và 1 lớp 7). Năm học 1967 - 1968 nhà trường có 6 lớp (2 lớp 5, 2 lớp 6, 2 lớp 7) với 247 học sinh. Đến năm học 1969 - 1970, ở thời điểm năm 1970, Trường cấp 2 Tiên Phong có 8 lớp (3 lớp 5, 3 lớp 6 và 2 lớp 7), với tổng số 291 học sinh. Từ năm học 1971 - 1972 đến năm học 1975 - 1976, số học sinh các lớp cơ bản ổn định, trung bình mỗi năm có 8 lớp, với tổng số từ 293 đến 296 học sinh và 12 giáo viên⁽²⁾. Phong trào thi đua *Hai tốt* tiếp tục được duy trì, ngày càng đi vào chiều sâu, nhờ đó, chất lượng giáo dục được giữ vững; tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt từ 60% đến 95%. Cơ sở vật chất trường học được quan tâm, song chủ yếu phòng học vẫn làm bằng cây tre, cây mai.

Bên cạnh giáo dục phổ thông, các lớp bổ túc văn hóa được mở để nâng cao trình độ học vấn cho cán bộ. Trong dịp hè năm 1965, xã Tiên Phong mở 1 lớp bổ túc văn hóa nhằm thanh toán bậc học cấp 1 cho 58 cán bộ xã và cán bộ các Ban

⁽¹⁾ Trong những năm kháng chiến chống Pháp, chợ Chã là một trong những chợ có quy mô lớn của tỉnh Thái Nguyên.

⁽²⁾ Theo cuốn sách *Trường Trung học cơ sở Tiên Phong: 50 năm xây dựng và phát triển*, trang 12-16.

quản trị hợp tác xã. Ngoài ra, các hợp tác xã đã tổ chức được hàng chục lớp học buổi trưa, trong đó các hợp tác xã của Tiên Phong tổ chức được cho 387 người (là địa phương có số người đi học đông nhất của huyện)⁽¹⁾.

Công tác quốc phòng, an ninh, nhất là việc giữ gìn, bảo vệ trật tự trị an đảm bảo cho cuộc sống bình yên của nhân dân và hoạt động của các cơ quan, tổ chức sơ tán trên địa bàn luôn được bảo đảm. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tiên Phong đã góp phần đảm bảo tuyệt đối an toàn cho đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng trong những lần về thăm Trường Ngoại giao Ngoại thương sơ tán tại thôn Cổ Pháp.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được đẩy mạnh, tập trung vào việc xây dựng *Chi bộ 4 tốt*. Tại Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 1965 do Huyện ủy tổ chức, với sự tham dự của đại biểu 70 Chi bộ toàn huyện, Chi bộ Thù Lâm báo cáo kinh nghiệm xây dựng *Chi bộ 4 tốt*. Từ kinh nghiệm và thành tích của Chi bộ Thù Lâm, Huyện ủy Phổ Yên xây dựng kế hoạch với chỉ tiêu cuối năm có 50% số đảng viên và chi bộ đạt “4 tốt”. Bộ máy chính quyền tiếp tục được củng cố, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng tích cực tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đoàn Thanh niên làm tốt công tác động viên thanh niên xung phong nhập ngũ, đắp đê, làm thủy lợi...; tích cực hưởng ứng tham gia các phong trào “*Ba sẵn sàng*”, “*Tuổi trẻ anh hùng, lập công chống Mỹ*”. Nhiều đoàn viên, thanh niên xã Tiên Phong làm

⁽¹⁾ Báo cáo số 18-BC/PY ngày 5/9/1965 của Huyện ủy Phổ Yên về công tác tháng 7 và tháng 8 năm 1965, tài liệu lưu tại Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

đơn xung phong đi chiến đấu. Riêng đợt tuyển quân mùa xuân năm 1968, nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo tích cực của Đảng bộ và chính quyền; sự động viên của gia đình, con em nhân dân xã Tiên Phong hăng hái xung phong tòng quân, góp phần cùng các xã đưa huyện Phổ Yên vượt 2,33% so với chỉ tiêu quân số trên giao. Phát huy truyền thống đó, sang năm 1969, thanh niên xã Tiên Phong tiếp tục xung phong nhập ngũ, cùng các xã khác đưa huyện Phổ Yên tuyển vượt chỉ tiêu 11,37%, Hội Phụ nữ vận động hội viên tích cực hưởng ứng tham gia phong trào “*Ba đảm đang*”, gánh vác mọi công việc đồng áng thay thế cho nam giới ra chiến trường.

Giữa lúc sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta đang thu được những thắng lợi to lớn, vào hồi 9 giờ 47 phút ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ vô cùng kính yêu của dân tộc ta, đã từ trần. Đây là một tổn thất vô cùng lớn lao, là nỗi đau thương vô hạn đối với toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Biến đau thương thành hành động cách mạng, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền, nhân dân trong xã đẩy mạnh sản xuất, tăng năng suất, sản lượng lương thực.

Ngày 26/11/1970, Bộ trưởng Phủ Thủ tướng ra Quyết định số 72-BT hợp nhất xã Đại Xuân và xã Tiên Phong thành xã Tiên Phong. Trên cơ sở đó, ngay đầu quý I năm 1971, Đảng ủy, các chi bộ và chính quyền xã Tiên Phong được kiện toàn và đi vào hoạt động. Sau khi hợp nhất, Đảng bộ xã Tiên Phong có 124 đảng viên sinh hoạt tại 9 Chi bộ (Bình Tiến, Đại Tân, Sơn Hà, Yên Trung, Nguyễn Hậu, Thù Lâm, Xuân Trù, Giã Trung, Giã Thù).

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, tháng 2/1971, Đảng bộ xã Tiên Phong tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ I. Xuất phát từ tình hình thực tế của địa phương

và căn cứ vào yêu cầu của cách mạng trong giai đoạn mới, Đại hội nhất trí thông qua phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong 3 năm 1971 - 1973. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa I (nhiệm kỳ 1971 - 1973). Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư và Phó Bí thư. Theo đó, Ban Thường vụ có 5 Ủy viên; đồng chí Hà Chư, Bí thư Đảng ủy xã Đại Xuân được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã Tiên Phong và đồng chí Ngô Thị Dân được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; các đồng chí Nguyễn Văn Hoạn, Tạ Thái Ấm, Dương Văn Hộ là Ủy viên Ban Thường vụ.

Trong khi đó, về phía đế quốc Mỹ, do bị thất bại nặng nề trong cuộc tập kích bằng không quân chiến lược vào Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên (Chiến dịch Lainơbêccơ II), ngày 15/1/1973, chúng phải tuyên bố chấm dứt toàn bộ việc ném bom bắn phá miền Bắc nước ta. Đến ngày 27/1/1973, Hiệp định Pari về *chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam* được kí kết chính thức. Đây là một thắng lợi rất to lớn của nhân dân ta trong gần 20 năm chiến đấu bền bỉ, gian khổ và anh dũng.

Trong bối cảnh năm 1973 như trên, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên, Đảng bộ xã Tiên Phong tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ II. Trên cơ sở kiểm điểm kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ I, Đại hội thông qua phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II (nhiệm kỳ 1973 - 1975). Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ, Bí thư và Phó Bí thư Đảng ủy. Kết quả, Ban Thường vụ gồm 5 Ủy viên; các đồng chí Hà Chư tiếp tục được Ban Chấp hành bầu giữ chức vụ Bí thư; đồng chí Ngô Thị Dân được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; các đồng

chí Hoàng Hiệu, Tạ Thái Âm và Dương Văn Hò là Ủy viên Ban Thường vụ.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền, nhân dân xã Tiên Phong tích cực xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và chi viện chiến trường miền Nam.

Tóm lại, trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tiên Phong đã động viên 1.020 thanh niên nhập ngũ, tham gia chiến đấu trên các chiến trường, 176 người đi thanh niên xung phong phục vụ chiến đấu⁽¹⁾. Trong 15 năm (1960 - 1975), nhân dân xã Tiên Phong đã chi viện chiến trường 2.705 tấn lương thực, 350 tấn thực phẩm và nhiều nông sản khác. Sự chi viện sức người và sức của của nhân dân xã Tiên Phong đã góp phần cùng nhân dân cả nước làm nên Đại thắng Mùa Xuân 1975 - đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

⁽¹⁾ Theo số liệu để thực hiện chế độ chính sách cho các đối tượng, lưu tại Bộ phận Văn phòng - Thống kê của UBND phường Tiên Phong.

Chương IV

ĐẢNG BỘ TIỀN PHONG TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975 - 1986)

I. LÃNH ĐẠO KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH (1975 - 1976)

Đại thắng Mùa Xuân 1975 - đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, đã kết thúc thắng lợi hoàn toàn cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước kéo dài hơn 20 năm. Nhân dân hai miền Nam Bắc sum họp một nhà. Ngày 29/9/1975, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III đã họp và ban hành Nghị quyết Hội nghị lần thứ 24 về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới. Nghị quyết nêu rõ: Nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta trong giai đoạn mới là: Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; miền Nam phải đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Hòa chung với niềm vui lớn của dân tộc, Đảng bộ và nhân dân xã Tiên Phong tích cực hưởng ứng *đợt thi đua Mừng đất nước Việt Nam hoàn toàn giải phóng*, theo Nghị quyết số 40-NQ/BT ngày 5/5/1975 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Mặc dù còn nhiều khó khăn, thiếu thốn, nhưng với truyền

thống đoàn kết thương yêu đùm bọc lẫn nhau, cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và nhân dân xã Tiên Phong tổ chức quyên góp cùng nhân dân các xã trong huyện gửi tặng đồng bào hai tỉnh kết nghĩa (Kon Tum, Khánh Hòa) 53 con trâu cày (trong đó có 7 con bằng tiền).

Trong hoàn cảnh mới, bên cạnh những thuận lợi, công tác lãnh đạo của Đảng bộ gặp không ít khó khăn do thời tiết hạn hán kéo dài, sâu bệnh phá hoại mùa màng, dẫn đến nhiều gia đình thiếu đói trong lúc giáp hạt. Tiên Phong là xã nghèo của huyện, dân số đông trong khi cơ sở vật chất còn nghèo nàn; sản xuất nông nghiệp chủ yếu phụ thuộc vào thiên nhiên (không có nước tưới) nên năng suất và sản lượng trồng trọt ở nhiều thôn, xóm không cao.

Với những thuận lợi và khó khăn nói trên, Đảng bộ xã Tiên Phong tập trung lãnh đạo nhân dân khôi phục và phát triển kinh tế, góp phần cùng cả nước khắc phục hậu quả chiến tranh.

Giữa năm 1975, Đảng bộ xã Tiên Phong tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ III. Đại hội tổng kết việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong khóa II (nhiệm kỳ 1973 - 1975), phân tích những ưu điểm, khuyết điểm của Đảng bộ trong thời gian khôi phục, phát triển sau chiến tranh phá hoại và dồn sức chi viện cho miền Nam; thông qua phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III (nhiệm kỳ 1975 - 1978). Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ, Bí thư và Phó Bí thư Đảng ủy. Kết quả, Ban Thường vụ có 5 Ủy viên; đồng chí Hà Chư tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Hiệu giữ chức Phó Bí thư; các đồng chí Nguyễn Hữu Chinh, Dương Văn Mưu, Nguyễn Quang Thuận là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

Thực hiện chủ trương của Trung ương, hòa trong niềm vui lớn của dân tộc, ngày 25/4/1976, cử tri xã Tiên Phong nô nức đi bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội chung của cả nước (Quốc hội khóa VI). Đây là đợt sinh hoạt chính trị rộng khắp, thể hiện quyền làm chủ, tinh thần trách nhiệm của nhân dân trong xây dựng chính quyền nhân dân. Tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa VI đã quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban Hành chính các cấp được đổi tên thành Ủy ban nhân dân.

Trong tình hình mới, theo chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên, Đảng bộ xã Tiên Phong đã tập trung lãnh đạo, động viên nhân dân đẩy mạnh sản xuất, từng bước ổn định cuộc sống.

Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy xã phát động thi đua lao động sản xuất, chú trọng khai khẩn ruộng đất cần cỗi ở Bình Tiến, Cổ Pháp, Đại Tân; làm thủy lợi, nạo vét kênh mương để dẫn nước hồ Núi Cốc phục vụ tưới tiêu cho đồng ruộng, đồng thời duy trì “Ao cá Béc Hồ” ở các thôn để chủ động nguồn nước phục vụ tưới tiêu cho cây trồng; duy trì số đàn lợn, đàn trâu bò, nhất là phát huy thế mạnh của Hợp tác xã Thù Lâm trong chăn nuôi lợn. Các giống lúa mới (Nông nghiệp 5, Nông nghiệp 8, IR22) cùng với các loại cây công nghiệp (lạc, đỗ tương) được đưa vào canh tác.

Trong quá trình lãnh đạo khôi phục và phát triển kinh tế, Đảng bộ luôn quan tâm củng cố hợp tác xã nông nghiệp. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã, các hợp tác xã quy hoạch vùng sản xuất, cải tiến công tác quản lý và thực hiện nghiêm túc chế độ 3 khoán, đưa nông nghiệp phát triển theo hướng thâm canh, chuyên canh; đồng thời thường xuyên chăm sóc, phòng dịch cho cây trồng, vật nuôi để tăng nhanh sản lượng, bảo đảm đời sống xã viên.

II. LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM VÀ CHI VIỆN CÁC TỈNH BIÊN GIỚI PHÍA BẮC CHIẾN ĐẤU CHỐNG QUÂN TRUNG QUỐC XÂM LƯỢC, BẢO VỆ TOÀN VỆN LÃNH THỔ TỔ QUỐC (1976 - 1980)

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Tiên Phong, sản xuất nông nghiệp thu được nhiều kết quả: Diện tích gieo trồng đạt kế hoạch, hệ số sử dụng đất đai tăng, thâm canh tăng vụ được đẩy mạnh; các loại giống mới được gieo cấy đại trà trên đồng ruộng. Diện tích khoai tây, cây lạc, cây đỗ tương được mở rộng. Phong trào chăn nuôi phát triển mạnh, làm tăng nguồn thực phẩm và phân bón. Đến năm 1978, Tiên Phong là 1 trong 7 xã có hợp tác xã chăn nuôi quy mô lớn từ 100 - 500 con lợn (thực tế ở Tiên Phong có 200 con lợn, trong đó có 150 con nái)⁽¹⁾.

Hợp tác xã Thù Lâm tiếp tục đạt thành tích là một trong những hợp tác xã khá, dẫn đầu của huyện, năng suất lúa đạt 5 tấn/ha.

Theo chủ trương của Tỉnh ủy Bắc Thái và Huyện ủy Phổ Yên về 5 công khai trong hợp tác xã, các hợp tác xã, tiêu biểu là Hợp tác xã Thù Lâm đã thực hiện 5 công khai trong toàn xã viên, gồm: 1- Công khai về công điểm 10 hoặc 15 ngày một lần; 2- Công khai mua bán phân bón của các gia đình xã viên và phần mua của Nhà nước từng vụ, từng quý; 3- Công khai nợ của xã viên đối với hợp tác xã và hợp tác xã nợ xã viên, nợ Nhà nước, nợ các nơi khác; 4- Công khai cho vay hoặc bán thóc trợ giúp cho từng xã viên trong mỗi vụ; 5- Công khai thu chi, xuất nhập hàng quý của từng đội và toàn hợp tác xã; số lượng, chất lượng các kho trong từng

⁽¹⁾ Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 15/8/1978 của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên về công tác phát triển chăn nuôi lợn, lưu tại Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

quý, cả năm; phân phối giá trị, hiện vật từng vụ, cả năm và từng hộ, từng lao động⁽¹⁾.

Thực hiện Nghị quyết 61-CP ngày 5/4/1976 của Chính phủ về Cuộc vận động *“Tổ chức lại sản xuất, cải tiến một bước quản lý nông nghiệp, lâm nghiệp từ cơ sở theo hướng tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa”*, trong hai năm (1979 - 1980), các hợp tác xã ở Tiên Phong được tổ chức lại thành 2 hợp tác xã với quy mô lớn, gồm:

- Hợp tác xã Tiên Phong được thành lập trên cơ sở hợp nhất các hợp tác xã Sơn Hà, Nguyễn Hậu, Yên Trung và Bình Tiến.

- Hợp tác xã Xuân Phong được thành lập trên cơ sở hợp nhất các hợp tác xã Xuân Trù, Giã Thù, Giã Trung, Đại Tân và Thù Lâm.

Sau khi thành lập, tổ chức của hai hợp tác xã được kiện toàn. Về tổ chức đảng, hai Hợp tác xã thành lập Đảng bộ bộ phận thuộc Đảng bộ xã Tiên Phong. Đối với Hợp tác xã Tiên Phong, đồng chí Nguyễn Văn Chúc được bầu làm Chủ nhiệm Hợp tác xã; đồng chí Nguyễn Hữu Chinh làm Bí thư Đảng ủy cơ sở Hợp tác xã. Đối với Hợp tác xã Xuân Phong, đồng chí Nghiêm Xuân Hảo được bầu làm Chủ nhiệm Hợp tác xã; đồng chí Dương Văn Mưu làm Bí thư Đảng ủy cơ sở Hợp tác xã.

Phong trào làm giao thông thủy lợi phát triển với khí thế sôi nổi và đạt nhiều thành tích. Sản xuất thủ công nghiệp dần dần củng cố và phát triển, xã đã có một số mặt hàng phục vụ cho sản xuất, đời sống ở địa phương. Hợp tác xã nông nghiệp bước đầu quản lý được các ngành nghề.

⁽¹⁾ Chỉ thị số 04-CT/PY ngày 20/11/1979 của Huyện ủy Phổ Yên về tăng cường lãnh đạo thực hiện 5 công khai trong các hợp tác xã nông nghiệp, lưu tại Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Công tác cải tạo tiểu thương được chú ý và việc quản lý thị trường được phối hợp chặt chẽ, làm thường xuyên và đã hạn chế được buôn bán trái phép. Trong thương nghiệp, việc thu mua nắm nguồn hàng được coi trọng, ý thức làm nghĩa vụ đã trở thành trách nhiệm của nhân dân, việc thực hiện ký kết hợp đồng hai chiều đạt kết quả tốt. Việc bán ra được đẩy mạnh, từng bước giảm việc móc ngoặc, cửa quyền và tổn thất hư hao hàng hoá. Công tác tài chính, ngân hàng có nhiều tiến bộ. Công tác thu luôn hoàn thành kế hoạch, tiết kiệm chi, quản lý tốt tiền mặt, tích cực huy động vốn và cho vay vốn phát triển sản xuất.

Lĩnh vực văn hoá, giáo dục, y tế được phát triển mạnh. Hoạt động văn hoá, văn nghệ đã tập trung phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong quần chúng.

Sự nghiệp giáo dục luôn được coi trọng và phát triển nhanh, đạt tỷ lệ 4 người có 1 học sinh đi học. Từ các năm học 1976 - 1978 đến năm học 1979 - 1980, toàn xã có 38 lớp học ở bậc cấp 1 với 1.335 học sinh⁽¹⁾, tỷ lệ lên lớp bình quân các khối là 89%, tốt nghiệp cấp 2 là 98%. Hai năm từ 1978 đến 1980, số lượng các lớp đều tăng lên rõ rệt, toàn xã có 47 lớp học cấp 1 và cấp 2 với 1.699 học sinh (trong đó có 38 lớp cấp 1 với 1.323 học sinh, 9 lớp cấp 2 với 376 học sinh). Từ năm học 1976 - 1977, Trường Trung học cơ sở Tiên Phong được thành lập, quản lý cả cấp 1 và cấp 2. Cơ sở vật chất các nhà trường cũng từng bước được đầu tư với 28 phòng học tạm và 2 phòng bán kiên cố ở các lớp cấp 2. Bàn ghế học sinh có 256 bộ, bàn ghế làm việc của giáo viên có 48 bộ; văn phòng làm việc của nhà trường có 1 phòng cho Ban Giám hiệu, 1 phòng làm

⁽¹⁾ Trong đó lớp 1 có 10 lớp với 360 học sinh, lớp 2 có 9 lớp với 302 học sinh, lớp 3 có 8 lớp với 288 học sinh, lớp 4 có 7 lớp với 245 học sinh, lớp 5 có 4 lớp với 140 học sinh; lớp 6 có 3 lớp với 126 học sinh, lớp 7 có 3 lớp với 120 học sinh.

việc chung cho giáo viên sinh hoạt chuyên môn. Chất lượng phòng học, bàn ghế đạt 70% yêu cầu theo tiêu chuẩn chung. Hệ thống giáo viên ở các khối cũng được bố trí lại cho phù hợp với năng lực chuyên môn và nhiệm vụ công tác ở cả hai cấp. Mọi hoạt động chuyên môn của nhà trường từ soạn bài, kiểm tra kế hoạch giảng dạy ở cả hai cấp đi vào hoạt động nhịp nhàng, nề nếp và chặt chẽ. Tỷ lệ lên lớp ở các khối lớp đạt từ 80-84% trở lên; số học sinh thi đỗ tốt nghiệp cấp 2 đạt tỷ lệ 98%. Trường Phổ thông cấp II đạt danh hiệu *Trường tiên tiến* cấp huyện.

Công tác y tế, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Phong trào vệ sinh phòng bệnh tiếp tục được mở rộng ở các thôn, xóm; việc khám, chữa bệnh được quan tâm, trạm xá xã được củng cố.

Tình hình chính trị và trật tự xã hội được ổn định. Công tác quân sự địa phương được chú ý; lực lượng dân quân, tự vệ thường xuyên được củng cố. Trong các đợt huấn luyện, lực lượng dân quân, tự vệ xã Tiên Phong đều đạt kết quả loại khá, giỏi của huyện. Công tác tuyển quân hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu cấp trên giao. Chính quyền xã được kiện toàn qua Cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Các ban, ngành trong xã đã tích cực phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Công tác xây dựng Đảng được thường xuyên coi trọng thông qua các kỳ sinh hoạt chính trị và cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng ở huyện và tỉnh để giáo dục đảng viên. Các chi bộ được củng cố, từng bước được phát huy sự lãnh đạo của Đảng với quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động.

Hoạt động của các tổ chức quần chúng luôn hướng vào nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đóng vai trò nòng cốt trong phong trào

làm thủy lợi, làm phân bón. Hội Liên hiệp Phụ nữ vận động hội viên đẩy mạnh sản xuất, chăn nuôi, bán thực phẩm, nông sản và xây dựng gia đình văn hoá mới. Mặt trận Tổ quốc đi sâu vận động các cụ phụ lão và các tầng lớp nhân dân thực hiện các chính sách của Đảng.

Trước tình hình trên, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên, năm 1978, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tiên Phong lần thứ IV (nhiệm kỳ 1978 - 1980) được tổ chức. Đại hội khẳng định những kết quả đã đạt được, đồng thời nêu rõ những hạn chế và nguyên nhân dẫn đến những hạn chế trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 1975 - 1978. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ mới; đồng thời bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa IV (nhiệm kỳ 1978 - 1980). Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ, Bí thư và Phó Bí thư Đảng ủy. Ban Thường vụ Đảng ủy có 5 Ủy viên, đồng chí Hà Chư tiếp tục được tái cử chức vụ Bí thư và đồng chí Hoàng Hiệu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Hữu Chinh làm Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã; các đồng chí Dương Văn Mươi, Hà Văn Bè là Ủy viên Ban Thường vụ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV tập trung lãnh đạo nhân dân trong xã tích cực phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Giữa lúc cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đang ra sức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV, tình hình biên giới phía Tây Nam và biên giới phía Bắc Tổ quốc có nhiều diễn biến phức tạp. Ngày 17/2/1979, Trung Quốc huy động 60 vạn quân, hàng trăm xe tăng, xe bọc thép

và hàng trăm khẩu pháo, ồ ạt tiến công trên toàn tuyến biên giới phía Bắc nước ta, từ Móng Cái (Quảng Ninh) đến Phong Thổ (Lai Châu). Quân và dân ta, trực tiếp là quân và dân 6 tỉnh biên giới phía Bắc, đã đứng lên chiến đấu để bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã tích cực tham gia xây dựng phòng tuyến bảo vệ tại địa phương. Lực lượng dân quân, tự vệ luyện tập sẵn sàng chiến đấu. Sau khi quân Trung Quốc rút về nước, hưởng ứng cuộc vận động ủng hộ tỉnh Cao Bằng do Mặt trận Tổ quốc tỉnh phát động, nhân dân xã Tiên Phong cùng với các xã, các cơ quan, đơn vị, trường học... trên địa bàn huyện đóng góp 76 tấn thóc, 8 tấn thịt trâu bò, 15 tấn lợn hơi, 400 kg gà thịt, 21.638 đồng, 1.647 mét phiếu vải giúp đồng bào các tỉnh biên giới phía Bắc⁽¹⁾.

Từ đầu những năm 80 thế kỷ XX, cũng như các địa phương khác trong huyện, tình hình kinh tế - xã hội xã Tiên Phong còn nhiều khó khăn. Cơ sở hạ tầng còn nghèo nàn và lạc hậu, lao động của xã viên các hợp tác xã chủ yếu là thủ công. Việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất còn hạn chế. Trình độ, năng lực cán bộ từ xã đến các hợp tác xã còn hạn chế. Trong các hợp tác xã, công tác quản lý còn yếu, cán bộ hầu hết chưa qua đào tạo nên việc quản lý lao động, ngày công lao động chưa cao, quản lý tài sản còn dễ thất thoát; sự kết hợp giữa ban quản trị hợp tác xã với các đội sản xuất chưa nhịp nhàng, có hợp tác xã nội bộ mất đoàn kết, tinh thần làm chủ tập thể của xã viên chưa cao...

Đó là những tồn tại đòi hỏi Đảng bộ và chính quyền đề ra các biện pháp khắc phục trong những năm tiếp theo.

Nhằm khắc phục những mặt hạn chế, yếu kém, đưa phong trào cách mạng toàn xã phát triển đi lên, bước vào

⁽¹⁾ *Lịch sử Đảng bộ thành phố Phổ Yên (1942 - 2022)*, Nxb Lao động, 2022, tr. 226.

năm 1980, thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, Đảng bộ xã Tiên Phong tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ V nhiệm kỳ 1980 - 1982. Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IV, xuất phát từ thực tế của địa phương và yêu cầu cách mạng trong giai đoạn mới, Đại hội nhất trí thông qua phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1980 - 1982. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V (nhiệm kỳ 1980 - 1982). Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ, Bí thư và Phó Bí thư Đảng ủy. Kết quả, Ban Thường vụ gồm 5 Ủy viên; đồng chí Hà Chư tiếp tục được tái cử giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Hiệu tiếp tục được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư; các đồng chí Nguyễn Hữu Chinh, Dương Văn Mưu và Hà Văn Bè được bầu là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

Đại hội lần thứ V Đảng bộ xã Tiên Phong diễn ra vào thời điểm tình hình đất nước nói chung và địa phương nói riêng đang gặp nhiều khó khăn, thách thức; nhưng đồng thời cũng đứng trước vận hội mới được tạo ra bởi đường lối, chính sách mới của Trung ương Đảng trong sản xuất nông nghiệp.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tiên Phong đã biết nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, tiếp tục lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân.

III. LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ỔN ĐỊNH VÀ CẢI THIỆN ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN (1981 - 1986)

Nhờ sự lãnh đạo của Đảng, những khó khăn trong đời sống kinh tế - xã hội dần dần được tháo gỡ, nhất là sau khi có Chỉ thị số 100-CT/TW ngày 13/1/1981 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản*

phẩm đến nhóm lao động và người lao động” trong hợp tác xã nông nghiệp (còn gọi là “Khoán 100”). Khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động là một hình thức quản lý mới, quản lý và trả công lao động có gắn trách nhiệm và quyền lợi của người lao động với sản phẩm cuối cùng một cách trực tiếp. Với phương thức khoán này, người nông dân bước đầu được tự chủ trên đồng ruộng.

Đầu năm 1981, toàn xã bước vào triển khai thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW, với khí thế sôi nổi, khẩn trương và hiệu quả. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Tiên Phong đã lãnh đạo, chỉ đạo công tác khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động, quán triệt tư tưởng “kiên quyết ngăn ngừa và khắc phục mọi hiện tượng “khoán trắng” ở đơn vị cơ sở” đến các hợp tác xã và từng xã viên. Đảng ủy triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành mở rộng có sự tham gia của các đồng chí Bí thư chi bộ và cán bộ hợp tác xã để thảo luận, bàn bạc dân chủ, tạo sự thống nhất trong hành động.

Được sự đồng ý của cấp trên, Hợp tác xã Tiên Phong và Hợp tác xã Xuân Phong được giải thể; các hợp tác xã thôn trước đây được tái lập. Sau khi tái lập, các hợp tác xã thôn trong toàn xã đã xây dựng kế hoạch sản xuất, tiến hành khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trên cơ sở hợp tác xã và đội sản xuất; bảo đảm thực hiện tốt các khâu: Làm đất, giống mạ, tưới tiêu nước, phòng trừ sâu bệnh. Việc khoán cho xã viên được thực hiện trên tinh thần tự nguyện lập nhóm với nhau, không để tình trạng khoán hời, khoán việc, chi phí và công điểm cao hơn mức ở hợp tác xã; tránh tình trạng ruộng đất bị chia cắt manh mún. Việc giao diện tích dựa theo khả năng lao động của xã viên để bảo đảm thực hiện thâm canh, không được chia bình quân đầu người,

đầu lao động. Các hợp tác xã bước đầu đã sử dụng hợp lý lao động, kiện toàn bộ máy quản lý hợp tác xã theo hướng gọn nhẹ phù hợp với điều kiện của khoán mới và tình hình từng cơ sở. Quy mô hợp tác xã và đội sản xuất được ổn định phù hợp với trình độ quản lý và yêu cầu phát triển sản xuất.

Đảng ủy xã đã chỉ đạo các hợp tác xã phân loại và có định mức khoán ruộng đất hợp lý trên cơ sở diện tích, độ màu mỡ của từng loại ruộng, có ưu tiên các gia đình chính sách. Xã viên các hợp tác xã được đảm nhận 3 khâu: Gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch. Hợp tác xã đảm nhận 5 khâu: Làm đất, giống, phân bón, thủy nông và phòng trừ sâu bệnh. Sản phẩm thu hoạch trên ruộng nếu vượt định mức của hợp tác xã, người nhận khoán được hưởng số sản phẩm đó; nếu thiếu phải bù thêm cho đủ.

Hợp tác xã Nguyễn Hậu là 1 trong 5 hợp tác xã của huyện kết hợp khoán sản phẩm cả lúa và màu. Hợp tác xã Thù Lâm là 1 trong 6 hợp tác xã của huyện kết hợp khoán cây lúa và có tính toán khoán chăn nuôi lợn.

Như vậy, Chỉ thị số 100-CT/TW (khoán 100) đã được Đảng ủy xã Tiên Phong lãnh đạo triển khai với khí thế sôi nổi, khẩn trương và hiệu quả. Giữa thời điểm này, ngày 24/5/1981, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã rất vinh dự được đồng chí Trường Chinh - Chủ tịch Hội đồng Nhà nước về thăm và làm việc với Đảng bộ, chính quyền. Nhân dịp này, đồng chí Trường Chinh đã tặng cơ sở cách mạng của Trung ương và Xứ ủy Bắc Kỳ trong những năm 1939 - 1945 bài thơ "*Thăm cơ sở cách mạng*" để nhớ về những ngày hoạt động cách mạng ở Tiên Thù - Tiên Phong và gửi gắm những niềm tin, hi vọng trong tương lai. Đáp lại, đồng chí Ngô Hải Long thay mặt cơ sở cách mạng Tiên Phong đã

tặng đồng chí Trường Chinh một bài thơ với nhan đề “*Kính tặng Bác Trường Chinh*” thể hiện tình cảm không chỉ của cá nhân mà còn là tình cảm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong toàn xã.

Với niềm tự hào, phấn khởi được đồng chí Trường Chinh về thăm, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền, nhân dân xã Tiên Phong ra sức thi đua lao động, sản xuất để lập thành tích cao nhất. Kết quả, qua vụ đông - xuân và vụ mùa năm 1981, Khoán 100 đã trở thành động lực kích thích sản xuất. Nông dân tự bỏ tiền ra mua phân đạm, trâu bò; chi phí được tính toán cụ thể, rõ ràng, tiết kiệm nên đã ngăn chặn đáng kể tệ tham ô, lãng phí. Kế hoạch sản xuất được bàn bạc dân chủ từ cấp ủy, chính quyền, hợp tác xã, đội sản xuất đến người lao động, sát thực tế nên tạo hiệu quả kinh tế ngày càng cao.

Trong không khí phấn khởi trước những thắng lợi của sản xuất nông nghiệp, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện ủy, đầu tháng 1/1982, Đảng bộ xã Tiên Phong tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ VI. Đại hội khẳng định việc thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW đã đem lại luồng sinh khí mới trong sản xuất nông nghiệp của xã, tạo nên những chuyển biến rõ rệt trên các lĩnh vực văn hóa, xã hội... Đại hội thông qua phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ mới, đồng thời bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VI (nhiệm kỳ 1982 - 1984). Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, bầu Bí thư và Phó Bí thư. Ban Thường vụ có 5 Ủy viên; đồng chí Hà Chư tiếp tục được tái cử chức vụ Bí thư, đồng chí Dương Văn Mưu được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; các đồng chí Nguyễn Hữu Chinh, Hà Văn Bè và Nguyễn Quang Thuận được bầu là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

Thăm cơ sở cách mạng.
 Tiên-thủ cơ sở năm xưa,
 Chờ' chờ, đơm bọ, đón đưa ân cần.
 Tính dân, nghĩa nước nông nân,
 Bốn' mười năm ấy muôn vàn nhớ mong.
 Giờ đây lúa chín đây đồng,
 Non sông thống nhất, cờ hồng tung bay.
 Gặp nhau tay siết chặt tay,
 Cùng nhau ôn lại những ngày gian truân.
 Một lòng vì nước vì dân,
 Xa nhau vẫn thấy như gần bên nhau.
 Tiên-phong hãy gắng đi đâu,
 Đừng xây hạnh phúc muôn màu thăm' tước.
 Mang theo ánh mắt, nụ cười,
 Ra về ruộng rẫy, bôn hải, vạn vùng.
 Lòng ta lo việc bốn phương,
 Lòng ta ấp ủ tình thương đồng bào.

24-5-1981

Trường Chinh

Bài thơ “Thăm cơ sở cách mạng” của đồng chí Trường Chinh,
 ngày 24/5/1981

Kính tặng Bác Trường Chinh

Muôn cù Bác Điện về chơi,
 Thăm cơ sở cũ thăm nề đi về.
 Lòng dân phải phải động quê,
 Lúa vàng sóng ánh hưởng về lương bài.
 Chạm đến cái dẻ ngọt bùi,
 Cỏ ao cây lườn sỏi sỏi cũng mừng.
 Quyết càng nhớ Bác về cùng,
 Mọi nhà đón khách ánh hưởng con đường.
 Kề' thì bốn vó đến đây,
 Bác về, ăn lại những ngày quân hương.
 Đánh ta đề quốc bốn mươi năm,
 Đánh quân lãnh tướng cho yên nước nhà.
 Suốt đời làm lẽ sông phà,
 Xây nên dân chủ cộng hòa dân tiên.
 Bắc Nam thống nhất hai miền,
 Muôn cù dân chào về niềm kính yêu.
 Lòng dân ăn Đảng bao nhiêu,
 Điện thủ nhớ Bác bấy nhiêu mặn nồng.
 Bác về sung sướng về cùng,
 Hân hoan đón Bác trên lòng cây cầu.
 Tiên phong xin gắng đi đâu,
 Đừng xây hạnh phúc muôn màu thăm' tước.

Tiên phong, 24-5-1981

Ngô Hải Long

Bài thơ “Kính tặng Bác Trường Chinh” của đồng chí Ngô Hải Long,
 ngày 24/5/1981

Kế thừa kinh nghiệm và kết quả đạt được của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V, Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VI tiếp tục lãnh đạo thực hiện thắng lợi Chỉ thị 100-CT/TW.

Từ khi có khoán sản phẩm, người nông dân đã gắn bó với đồng ruộng. Họ quý từng mảnh đất, các thùng đào thùng đấu, những mảnh đất hoang hoá được tận dụng đưa vào sản xuất và chuyển hướng thâm canh. Lực lượng lao động được sử dụng có hiệu quả và năng suất lao động cao hơn trước. Thời gian lao động trong ngày cũng tăng lên, bình quân từ 8 đến 10 giờ.

Việc thực hiện “Khoán 100” đã đem lại kết quả rõ rệt: Diện tích, năng suất và sản lượng cây trồng đều tăng. Năm 1983, diện tích gieo trồng là 1.240 ha (bằng 94% kế hoạch và tăng 2% so với năm 1982); đến năm 1984, tăng lên 1.245 ha (bằng 98% kế hoạch và tăng 4% so với năm 1983). Hệ số sử dụng đất hàng năm đạt 1,8 lần. Năng suất lúa trung bình mỗi năm trong thời kì 1981 - 1983 đạt 21 tạ/ha; riêng vụ đông - xuân mỗi năm đạt 24 tạ/ha, lúa xuân đạt 27 tạ/ha (ngay cả khi vụ mùa bị mất trắng 176 ha, do lũ lụt và sâu bệnh nặng, nhưng năng suất vẫn đạt 18 tạ/ha; vụ đông đạt 19 tạ/ha, lúa xuân đạt 23 tạ/ha, lúa mùa đạt 22 tạ/ha). Sản lượng thóc trung bình mỗi năm trong thời kì 1981 - 1983 đạt 1.300 tấn.

Do sản xuất phát triển, nên đời sống của nhân dân trong xã được cải thiện, việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước và tích lũy của các hợp tác xã tăng dần. Hợp tác xã Nguyễn Hậu có chỉ tiêu mức ăn của xã viên là 8,1 kg/người, kết quả đã đạt 17 kg/người (cao gấp hơn 2 lần). Hợp tác xã Thù Lâm chỉ tiêu là 6,5 kg/người, kết quả đã đạt 13 kg/người (cao gấp 2 lần). Các quỹ trích dành cho tái sản xuất mở rộng của Hợp tác xã Thù Lâm tăng 10.000 đồng.

Hợp tác xã Giã Thù nhiều năm không hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước, nhưng sau khi thực hiện Khoán 100 đã có nhiều tiến bộ. Khoán sản phẩm đúng đã góp phần củng cố quan hệ sản xuất, nên ở hợp tác xã nào tiến hành khoán sản phẩm đúng thì nơi đó hợp tác xã được củng cố vững chắc.

Hệ thống giao thông, thủy lợi được đầu tư, sửa chữa, cải tạo với hàng chục kilômét đường. Trong 2 năm (1983 - 1984), nhân dân Tiên Phong đã dành hàng nghìn ngày công xây dựng cầu treo nối sang Chã để thuận tiện cho đi lại, buôn bán với các xã ở khu vực phía Đông Nam huyện. Cũng trong hai năm 1983 - 1984, toàn xã đã huy động gần 5.000 ngày công đắp đê với khối lượng 3.500 mét khối đất; đào đắp 6.277 mét khối đất, đá; trên 20 cống được xây mới đảm bảo hệ thống thủy lợi dẫn nước từ hồ Núi Cốc về phục vụ cho nông nghiệp và đời sống của nhân dân trong toàn xã.

Đi đôi với việc xây dựng cơ sở vật chất, Đảng bộ xã lãnh đạo giải quyết đúng đắn vấn đề tư liệu sản xuất ở những hợp tác xã yếu kém kéo dài; thu hồi hàng trăm mẫu ruộng đất sử dụng sai mục đích để đưa vào giao khoán cho xã viên. Việc phân phối ruộng đất giao khoán chưa đúng được sửa chữa, đảm bảo tính công bằng, tạo ra sự phấn khởi trong quần chúng nhân dân. Quan hệ sản xuất ngày càng được củng cố, quy mô hợp tác xã tương đối ổn định, chất lượng quản lý hợp tác xã ngày một nâng lên. Việc giao khoán sản phẩm đi dần vào nền nếp.

Hoạt động của hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng có những bước tiến bộ rõ rệt. Hợp tác xã mua bán đã bảo đảm hoạt động kinh doanh có lãi. Doanh số hoạt động từ 1,8 triệu đồng (năm 1983), tăng trên 3,8 triệu đồng (năm 1984). Thực lãi thu trong 2 năm là 71.000 đồng. Công tác thu mua uỷ thác và tự doanh đã có những tiến bộ, từng bước

vươn lên chiếm lĩnh thị trường, đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất và đời sống. Hợp tác xã tín dụng làm tốt Cuộc vận động tiết kiệm, thu hút tiền nhàn rỗi của nhân dân, nắm tiền và hàng vào trong tay Nhà nước. Dư nợ tiết kiệm từ 80.000 đồng (năm 1983), tăng lên 335.771 đồng (năm 1984), bình quân 34 đồng/người.

Trong phân phối lưu thông, tuy còn nhiều vấn đề nóng bỏng và cấp bách, như hàng hoá khan hiếm, giá cả tăng vọt, tư thương đầu cơ tranh mua tranh bán với Nhà nước, nhưng tình hình cơ bản có chuyển biến tích cực. Đảng bộ xã chủ trương một mặt phải tập trung đẩy mạnh sản xuất, mặt khác phải tăng cường quản lý, nắm tiền, hàng từ cơ sở, nhất là nắm số lượng đàn lợn, cây lạc và thu sản phẩm lương thực trong các hợp tác xã. Kết quả việc giao nộp nghĩa vụ cho Nhà nước năm sau đều cao hơn năm trước. Về lương thực, trong năm 1983, xã giao nộp cho Nhà nước 125.771 kg; sang năm 1984 tăng lên 155.177 kg. Thuế nông nghiệp trong năm 1983, xã nộp 126,220 kg; sang năm 1984 nộp 131.220 kg (tăng 5.000 kg). Về thực phẩm, năm 1983 xã nhập kho 34.881 kg; sang năm 1984 nhập kho 52.540 kg, vượt 1% so với kế hoạch và tăng 17.659 kg so với năm 1983. Lạc xuất khẩu năm 1983 đạt 4.000 kg, sang năm 1984 tăng lên 66.512 kg (gấp 16 lần năm 1983)⁽¹⁾v.v...

Công tác thu chi ngân sách ngày càng được quản lý chặt chẽ, năm sau đều tăng hơn năm trước. Năm 1983, tổng thu đạt 120.000 đồng; năm 1984 đạt 138.000 đồng.

Đi đôi với phát triển kinh tế, công tác văn hóa, giáo dục, y tế có nhiều tiến bộ. Công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà

⁽¹⁾ Theo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tiên Phong tại Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tiên Phong khóa VI (nhiệm kỳ 1982 - 1984), lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tiên Phong.

nước được thực hiện thường xuyên thông qua các hình thức: Thông tin, cổ động, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ... Phong trào văn nghệ được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, ngày càng mang tính chất quần chúng rộng rãi.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền, sự nghiệp giáo dục có nhiều chuyển biến mới. Cơ sở vật chất các trường học được đầu tư xây dựng. Thực hiện nghị quyết của Ban Thường vụ Huyện ủy, phong trào ngôi nhà trường học được nhân dân trong xã hưởng ứng. Số học sinh các cấp không ngừng tăng. Phong trào thi đua *Hai tốt* tiếp tục được duy trì có nền nếp; chất lượng giáo dục trong các trường được giữ vững.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân thường xuyên được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Trạm Y tế xã từng bước được củng cố, kiện toàn, thực hiện chữa bệnh bằng phương pháp Đông - Tây y kết hợp. Phong trào vệ sinh phòng bệnh tiếp tục được duy trì, ngày càng lan rộng khắp các thôn, xóm

An ninh - quốc phòng là một trong những lĩnh vực công tác hàng đầu, thường xuyên được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo chặt chẽ. Nhờ đó, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong xã được giữ vững. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, của Tỉnh ủy và Huyện ủy về quốc phòng - an ninh đều được Đảng ủy triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời. Xã đã tổ chức giáo dục, cải tạo tại chỗ hàng trăm đối tượng, đưa đi cải tạo dài hạn 2 đối tượng, đưa trên 50 đối tượng ra kiểm điểm trước quần chúng. Cùng với việc thành lập 1 đội thanh niên xung kích an ninh, xã đã xây dựng được nhiều tổ an ninh có chất lượng, hoạt động tốt, đồng đều, góp phần giữ vững trật tự, trị an trên địa bàn.

Công tác quân sự địa phương có nhiều chuyển biến rõ rệt. Các thôn đội dân quân thường xuyên được củng cố, kiện toàn. Một số cán bộ được đăng ký trong biên chế quân dự bị. Hằng năm, lực lượng dân quân, tự vệ đều được Ban Chỉ huy quân sự xã tổ chức huấn luyện. Công tác động viên tuyển quân hằng năm đều đạt chỉ tiêu cấp trên giao, đảm bảo chất lượng, giao quân đúng thời gian quy định.

Được sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện ủy, trong hai ngày 27 và 28/4/1984, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tiên Phong lần thứ VII (nhiệm kỳ 1984 - 1986) được tổ chức với sự tham dự của 154 đảng viên thay mặt cho toàn thể đảng viên trong Đảng bộ. Đại hội đề ra nhiệm vụ phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, đảm bảo từng bước giải quyết vững chắc nhu cầu về sản xuất lương thực, thực phẩm, tăng nhanh nguồn nông sản hàng hoá, tích cực phát triển các ngành nghề, đảm bảo nhu cầu đời sống tinh thần, vật chất cho nhân dân, hoàn thành đóng góp thuế, từng bước tích lũy tái sản xuất mở rộng.

Đại hội bầu 15 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VII (nhiệm kỳ 1984 - 1986). Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ, Bí thư và Phó Bí thư Đảng ủy. Kết quả, Ban Thường vụ được bầu gồm 5 đồng chí; đồng chí Hà Chư tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Mưu giữ chức Phó Bí thư; các đồng chí Nguyễn Hữu Chinh, Hà Văn Bè và Hoàng Trọng Tiến được bầu là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ tập trung lãnh đạo sản xuất nông nghiệp. Cùng với phong trào khai hoang, phục hóa, nông dân trong xã đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, đưa các giống lúa mới có năng suất cao vào canh tác. Nhờ đó, diện tích, năng suất và sản lượng lương thực đều tăng, riêng cây lúa, diện tích, năng suất và sản lượng năm sau đều cao hơn năm trước.

Năm	Diện tích (ha)	Năng suất (tạ/ha)	Sản lượng (tấn)
1984	835	21,4	1.624
1985	847,4	23	1.965
1986	912,9	24,1	2.223

Thống kê diện tích, năng suất và sản lượng lúa qua các năm 1984 - 1986

Cùng với cây lúa, các loại cây công nghiệp và hoa màu, cây thực phẩm và xuất khẩu, rau xanh cũng đều tăng cả về diện tích, năng suất, sản lượng.

Các loại cây	Năm 1985			Năm 1986		
	Diện tích (ha)	Năng suất (tạ/ha)	Sản lượng (tấn)	Diện tích (ha)	Năng suất (tạ/ha)	Sản lượng (tấn)
Lạc	75,6	9,7	73	75,6	11,1	84
Khoai lang	214,9	69,4	1.377	216	70	1.512
Khoai tây	10,8	69,4	90	18	71,4	175
Rau xanh	49,6	55,5	331	55,8	69,7	387

Thống kê năng suất cây trồng năm 1985 - 1986

Cùng với trồng trọt, chăn nuôi gia súc, gia cầm được Đảng bộ và chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Vào thời điểm năm 1985, đàn trâu, bò toàn xã có 800 con; đàn lợn có 3.400 con. Sang năm 1986, đàn trâu, bò tăng lên 900 con, đàn lợn tăng lên 3.500 con (trong đó có 300 con nái). Chăn nuôi gia cầm chủ yếu trong các gia đình; mỗi hộ nuôi từ 20 - 30 con. Tính chung toàn xã, vào thời điểm năm 1986 có khoảng 50.000 con gia cầm các loại.

Về nuôi trồng thủy sản, Đảng ủy xã lãnh đạo thực hiện mô hình “Ao cá Béc Hồ” ở Sơn Hà, Thù Lâm, Xuân Trù, Nguyễn Hậu. Tính đến năm 1986, toàn xã có 30 ha ao hồ nuôi cá, tôm với năng suất trung bình 5 tấn/ha, sản lượng đạt 15 tấn.

Trong quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế, Đảng ủy xã rất chú trọng lãnh đạo củng cố hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, cải tiến cơ chế quản lý, chế độ hạch toán kinh tế theo phương hướng kế hoạch hoá từ cơ sở, áp dụng phương thức kinh doanh hạch toán kinh tế xã hội chủ nghĩa, tiếp tục cải tiến nội dung khoán sản phẩm trong nông nghiệp theo tinh thần Chỉ thị 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã, ngành giáo dục đào tạo của Tiên Phong có bước phát triển mới. Toàn xã có một trường Phổ thông cấp II đặt ở xóm Trung Quân, thôn Xuân Trù. Trường Phổ thông cấp I được tổ chức thành 4 phân trường:

- Phân trường chính đặt tại xóm Đồng Thượng (Xuân Trù), dành cho các lớp 4 và 5 của các thôn: Xuân Trù, Giã Thù, Giã Trung;

- Phân trường 2 đặt tại thôn Bình Tiến, dành cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 của các thôn: Bình Tiến, Đại Tân;

- Phân trường 3 đặt ở Má Cả dành cho học sinh lớp 1 đến lớp 5 của các thôn: Cổ Pháp, Hảo Sơn.

- Phân trường 4 đặt ở thôn Nguyễn Hậu, dành cho học sinh các thôn: Yên Trung, Nguyễn Hậu, Thù Lâm.

Năm học 1980 - 1981, thực hiện chủ trương của cấp trên, Trường cấp I và Trường cấp II Tiên Phong được sáp nhập với nhau thành Trường Phổ thông cơ sở Tiên Phong. Về giáo dục Mầm non, năm 1985 các hợp tác xã tổ chức được 12 nhà trẻ với 266 cháu.

Như vậy, đến năm học 1984 - 1985, toàn xã có 38 lớp cấp 1 với tổng số 1.281 học sinh; 11 lớp cấp 2 với tổng số 428 học sinh. Số học sinh lên lớp ở khối cấp 1 đạt 86%, khối cấp 2 đạt 87%; số học sinh cấp 2 thi đỗ tốt nghiệp đạt 92%. Từ

năm 1984 trở đi, theo phương châm *Nhà nước và nhân dân cùng làm*, chương trình *Ngói hoá trường lớp* để xoá phòng học tạm, nhà tranh tre nứa lá, xây dựng lớp học kiên cố, được thực hiện có hiệu quả. Theo đó, Trường Phổ thông cơ sở Tiên Phong mua than, mở lò đốt gạch tại Nhà trường. Trong 3 năm (1984 - 1986), Nhà trường đã sản xuất được 12 vạn viên gạch, xây được 7 phòng học bằng gạch ngói.

Công tác y tế, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân tiếp tục chuyển biến theo hướng tích cực. Chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng lên theo hướng Đông - Tây y kết hợp. Đội ngũ cán bộ y tế luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân, chăm sóc người bệnh chu đáo. Phong trào vệ sinh phòng dịch tiếp tục được duy trì. Cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch được triển khai thực hiện có kết quả.

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được đẩy mạnh. Ban Chỉ huy quân sự xã thường xuyên duy trì chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chiến; thực hiện tốt công tác tổ chức và huấn luyện quân sự hằng năm. Công tác động viên tuyển quân trong các năm 1984 - 1986 đều đạt chỉ tiêu cấp trên giao, đảm bảo chất lượng, giao quân đúng thời gian quy định.

Nhận rõ sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng, Đảng ủy đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, nhằm đáp ứng yêu cầu của cách mạng trong giai đoạn mới. Về chính trị, tư tưởng, Đảng ủy thường xuyên tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy và Huyện ủy. Thông qua đó, cán bộ, đảng viên được nâng cao nhận thức tư tưởng, chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Bộ máy chính quyền được củng cố thông qua bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp, nhiệm kỳ 1984 - 1987. Hoạt động của Hội đồng nhân dân từng bước đi dần vào nền nếp, đúng chức năng. Công tác quản lý và điều hành của Ủy ban nhân dân xã ngày càng hiệu quả, tập trung chỉ đạo các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng ngày càng phát huy được vai trò tổ chức, động viên hội viên, đoàn viên tham gia các Cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước: *Đền ơn đáp nghĩa, Ba xung kích làm chủ tập thể* của Đoàn Thanh niên, *Kiến tướng lao động giỏi* của Hội Liên hiệp Phụ nữ... Đoàn Thanh niên luôn đi đầu trong lao động sản xuất, quốc phòng - an ninh. Hội Phụ nữ tích cực hưởng ứng tham gia Cuộc vận động *Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc* do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động. Nhiều chị em là vợ liệt sĩ xung phong đỡ đầu bố mẹ liệt sĩ không nơi nương tựa.

Tóm lại, trong hơn 10 năm kể từ sau ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (1975 - 1986), trải qua 5 kỳ Đại hội: III, IV, V, VI, VII, vượt qua khó khăn, thách thức, biết dựa vào sức mạnh toàn dân, Đảng bộ xã Tiên Phong đã lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị. Kinh tế tuy còn có mặt hạn chế, nhưng nhìn chung ngày càng tăng trưởng; văn hóa, giáo dục, y tế từng bước phát triển; đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Từ trong thực tiễn cách mạng, Đảng bộ có thêm nhiều kinh nghiệm lãnh đạo các mặt công tác... Đó chính là những nhân tố quan trọng có tính quyết định giúp cho Đảng bộ lãnh đạo thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng trong thời kì mới.

Chương V

ĐẢNG BỘ TIỀN PHONG TRONG THỜI KỲ THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (1986 - 2000)

I. LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN BƯỚC ĐẦU CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1986 - 1991)

Sau 10 năm thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa trong phạm vi cả nước, nhân dân ta đã thu được nhiều thành tựu to lớn trên mọi lĩnh vực. Tuy nhiên, những khó khăn, yếu kém vẫn chưa được khắc phục, thậm chí có mặt trầm trọng hơn. Đặc biệt, sau cuộc tổng điều chỉnh giá - lương - tiền (tháng 9/1985), đất nước ta lâm vào khủng hoảng kinh tế - xã hội ngày càng nghiêm trọng và kéo dài.

Nằm trong tình trạng chung của đất nước, huyện Phổ Yên đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Trong bối cảnh ấy, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện ủy, tháng 10/1986, Đảng bộ xã Tiên Phong tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ VIII. Dự Đại hội có 155 đại biểu thay mặt cho 247 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Trên cơ sở nhận định, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 1984 - 1986), Đại hội thông qua phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ mới.

Đại hội bầu 15 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII (nhiệm kỳ 1986 - 1988). Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ Đảng ủy; bầu

Bí thư và Phó Bí thư. Theo đó, Ban Thường vụ gồm 5 Ủy viên; đồng chí Hà Chư tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Mưu được bầu giữ chức Phó Bí thư; các đồng chí Hoàng Xuân Phúc, Nguyễn Hữu Chinh, Nghiêm Xuân Hảo được bầu là Ủy viên Ban Thường vụ.

Năm 1986 Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Tiên Phong vô cùng vui mừng, phấn khởi được đón đồng chí Hoàng Quốc Việt về thăm. Trong chuyến thăm, đồng chí đã có buổi nói chuyện thân mật với gia đình đồng chí Ngô Hải Long.

Từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Với tinh thần *nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật*, Đại hội khẳng định những thành tựu đã đạt được; đồng thời nêu rõ những mặt hạn chế, yếu kém và vạch rõ nguyên nhân dẫn đến sự yếu kém. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, trước hết là đổi mới tư duy kinh tế.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VIII và đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ và nhân dân trong xã gặp không ít khó khăn do việc cung ứng vật tư, nguyên liệu, hàng hóa thấp so với yêu cầu; giá cả tăng vọt và do thời tiết diễn biến bất thường.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy lãnh đạo đẩy mạnh việc áp dụng các tiến bộ khoa học vào sản xuất, nhất là khâu cải tạo giống, phát động quần chúng làm thủy lợi.

Ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW về *đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp* (gọi tắt là Khoán 10), trong đó xác định hoàn chỉnh cơ chế khoán và

giao ruộng đất ổn định, lâu dài cho nông dân. Nghị quyết đã thừa nhận hộ gia đình là đơn vị kinh tế tự chủ, nông dân được trao quyền sử dụng đất và mức khoán lâu dài. Điều này đã thổi luồng gió mới làm cho năng suất lao động, hiệu quả sản xuất nông nghiệp không ngừng gia tăng.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết 10-NQ/TW của Bộ Chính trị, Đảng ủy xã tập trung lãnh đạo tổ chức các dịch vụ về giống, bảo vệ thực vật, thủy nông và bảo vệ sản xuất, tiêu thụ sản phẩm...; đồng thời tăng cường cơ sở vật chất - kĩ thuật cho hợp tác xã. Với cách làm đó, Tiên Phong là một trong 5 xã của huyện Phổ Yên đã tiếp thu nhạy bén và có phương án vận dụng những nội dung đổi mới quản lí một cách thiết thực vào tình hình cụ thể của địa phương. Đảng ủy xã Tiên Phong là 1 trong 3 đảng ủy xã (Tiên Phong, Hồng Tiến và Đồng Tiến) được Huyện ủy Phổ Yên đánh giá là đã lãnh đạo sát sao các hợp tác xã tổ chức thực hiện khoán theo 3 quỹ đất⁽¹⁾.

Tháng 10/1988, Ban Chấp hành Đảng bộ xã triệu tập Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ IX (nhiệm kỳ 1988 - 1991) tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Tiên Phong. Đại hội bầu 15 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IX (nhiệm kỳ 1988 - 1991). Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ Đảng ủy; bầu Bí thư và Phó Bí thư. Theo đó, Ban Thường vụ gồm 7 đồng chí; đồng chí Hà Chư tiếp tục được Ban Chấp hành bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Mưu giữ chức Phó Bí thư; các đồng chí Nguyễn Hữu Chinh, Hoàng Xuân Phúc, Hoàng Trọng Tiến, Nghiêm Xuân Hảo và Nguyễn Văn Chúc được bầu là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

⁽¹⁾ Báo cáo số 01-BC/PY ngày 10/5/1989 của Huyện ủy Phổ Yên về sơ kết Nghị quyết 05 của Tỉnh ủy và Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị về đổi mới quản lí kinh tế nông nghiệp, lưu tại Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ Lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IX, phát huy truyền thống đoàn kết của Đảng bộ, sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị, sự đồng tình ủng hộ của nhân dân trong xã nên các chỉ tiêu do Đại hội đề ra đều hoàn thành.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Đảng uỷ xã đã quán triệt và thực hiện có hiệu quả 3 chương trình kinh tế lớn, nhất là chương trình lương thực - thực phẩm, thể hiện qua việc đổi mới tư duy, cách nghĩ, cách làm, đi vào sản xuất theo chiều sâu, đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, mở rộng diện tích cây vụ đông. Ngay từ trong những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, nhất là khi có Khoán 10, Tiên Phong đã nâng hệ số sử dụng ruộng đất từ 2,1 lần trong những năm trước, lên 2,3 lần vào năm 1988 và khoảng 2,4 lần vào năm 1989; phá thế độc canh cây lúa, đưa sản xuất từ 2 vụ lên 3 vụ chính.

Diện tích trồng trọt năm 1987 là 1.368,36 ha; trong đó, cây lương thực chiếm 1.191,6 ha, sản lượng đạt 2.908,1 tấn (đạt 96% kế hoạch, tăng 117 tấn so với năm 1986). Năm 1988 diện tích gieo trồng 1.527,48 ha (tăng 159,12 ha so với năm 1987), trong đó cây lương thực là 1.326,6 ha (tăng 135 ha so với năm 1987), sản lượng đạt 97% kế hoạch và tăng 508,9 tấn so với năm 1987.

Vụ xuân năm 1989, toàn xã gieo trồng được 596,16 ha; trong đó diện tích cây lương thực là 491,4 ha, sản lượng đạt 1.356 tấn (bằng 97,2% kế hoạch). Thực hiện cơ chế Khoán 10, vụ mùa năm 1989, xã Tiên Phong đã gieo cấy được 527,4 ha; trong đó lúa mùa sớm là 250,2 ha (cao nhất so với các năm trước), sản lượng đạt 625,5 tấn. Cây vụ đông năm 1989 mặc dù giảm 50% so với trước, nhưng vẫn đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch. Tính chung trong năm 1989, toàn xã gieo trồng 1.314,72 ha, sản lượng đạt 3.355,3 tấn (bằng 92% kế hoạch).

Năm 1990, diện tích quay vòng là 1.403,28 ha, vượt 2% so với kế hoạch; sản lượng lương thực quy thóc đạt 3355,3 tấn (bằng 90,7% kế hoạch)... Nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã, sản lượng lương thực tính theo đầu người, bình quân mỗi năm đạt 320 kg.

Việc trồng cây lấy gỗ, cây ăn quả trong các gia đình xã viên và tập thể thu được kết quả. Các cơ sở tập thể đi vào giao khoán đất trồng cây dài hạn, để người nhận khoán vừa trồng vừa chăm sóc, bảo quản; nhiều hộ gia đình xã viên bắt đầu quy hoạch lại đất vườn, trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao.

Cùng với trồng trọt, trong những năm 1987 - 1989, chăn nuôi gia súc (trâu, bò, lợn) đều tăng cả về số lượng, chất lượng; trọng lượng đạt từ 100-106% kế hoạch.

Loại con	Năm 1987	Năm 1988	Năm 1989	Năm 1990
Trâu, bò	1.025 con	1.301 con	1.506 con	1.635 con
Lợn	4.040 con	4.100 con	4.247 con	4.610 con

Đến năm 1990, đàn lợn được xuất chuồng đạt 180 tấn với trọng lượng bình quân 60kg/con, góp phần ổn định thị trường thực phẩm của huyện. Vì vậy, chăn nuôi lợn đã trở thành mũi nhọn và là sản phẩm hàng hóa quan trọng của xã Tiên Phong. Bên cạnh đó, đàn gia cầm, đàn cá cũng phát triển đem lại một nguồn lợi không nhỏ, góp phần tăng thu nhập của nhân dân trong xã.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của biện pháp thủy lợi đối với sản xuất nông nghiệp, từ cuối năm 1986, Đảng ủy xã lãnh đạo huy động lực lượng để đào đắp, nạo vét kênh mương cấp 1, cấp 2, mở thêm kênh mương cấp 3 và nhiều tuyến kênh mương nội đồng, củng cố thêm một số hồ đập với khối lượng 20.050 m³, tham gia đắp 11.850 m³ đê.

Trong quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế nông nghiệp, Đảng bộ xã luôn coi trọng củng cố quan hệ sản xuất, nâng cao chất lượng quản lý, sự điều hành trong các hợp tác xã. Việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị được Đảng bộ xã vận dụng đúng đắn và sáng tạo, đảm bảo yêu cầu và nội dung của Nghị quyết. Nhờ đó, sức sản xuất được phát triển, tiềm năng đất đai, lao động từng bước được khai thác, vừa đảm bảo đời sống của nhân dân, vừa hoàn thành giao nộp thuế, vừa xây dựng được quỹ điều hành chung cho các nhu cầu của tập thể.

Công tác quản lý ở các Hợp tác xã Nguyễn Hậu, Yên Trung, Hảo Sơn, Đại Tân có nhiều tiến bộ, làm cho xã viên yên tâm, phấn khởi gắn bó với đồng ruộng, mạnh dạn đầu tư thâm canh vào sản xuất. Đời sống nhân dân ngày càng được nâng lên.

Việc đổi mới cơ chế quản lý nông nghiệp đã tạo ra mỗi hộ gia đình là một đơn vị kinh tế tự chủ trong sản xuất kinh doanh, chủ động trong việc sử dụng tư liệu sản xuất, vật tư, không trông chờ, ỷ lại vào tập thể. Bước đầu nhiều hộ gia đình đã đạt danh hiệu sản xuất, chăn nuôi giỏi.

Cùng với nông nghiệp, sản xuất tiểu thủ công nghiệp của xã từng bước được mở rộng. Nghề đan lát mây tre truyền thống ở địa phương được phát huy đã thu hút hàng nghìn lao động trong những lúc nhàn rỗi. Các lò gạch, lò ngói được phát triển. Trong xã có tới hàng trăm lò gạch thủ công, sản xuất ra hàng triệu viên gạch, ngói đáp ứng nhu cầu xây dựng. Nhiều gia đình làm nghề chế biến nông sản như làm đậu phụ, làm mỳ, tráng bánh đa, xay sát. Các nghề thợ mộc, thợ nề cũng phát triển. Nhiều hộ gia đình vừa làm nông nghiệp, vừa làm dịch vụ thương nghiệp và các nghề phụ khác, góp phần tạo việc làm cho người lao động.

Thực hiện cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, sản phẩm hàng hóa trên thị trường địa phương ngày càng dồi dào hơn, đa dạng hơn, đáp ứng được yêu cầu phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Từ đó, các thành phần kinh tế tập thể trong xã đứng trước nhiều khó khăn. Hợp tác xã mua bán Tiên Phong không có khả năng cạnh tranh, bị thua lỗ nghiêm trọng, hết vốn, nợ nần nhiều, buộc phải đóng cửa. Hợp tác xã tín dụng Tiên Phong nhận ủy thác của Ngân hàng Nhà nước để đại lý thu nhận tiền gửi, cho vay phục vụ sản xuất đời sống nhân dân chỉ hoạt động thuận lợi trong năm đầu (1987). Những năm sau đó, do lãi suất tiền gửi giảm dần, số người vay không trả đúng kỳ hạn, dẫn đến tình trạng lãi giả lỗ thật. Nhiều người đến rút tiền, nhưng quỹ tín dụng không trả được, gây mất lòng tin trong quần chúng, buộc Nhà nước phải đình chỉ hoạt động để thanh toán nợ...

Để phù hợp với tình hình mới, Hợp tác xã mua bán cố gắng phục vụ hàng hóa cho nhân dân và kinh doanh có lãi. Hợp tác xã tín dụng sau khi được Ngân hàng Nhà nước phân cấp chuyển giao số vốn tiết kiệm để đi vào hạch toán kinh doanh, bước đầu hoạt động có kết quả tốt. Doanh số hoạt động trong 9 tháng đầu năm 1989 là 55.025,317 đồng; số dư là 20.597,595 đồng, lãi trừ chi phí là 165.575 đồng.

Về thu nộp thuế vào ngân sách, năm 1987, Tiên Phong nộp được 143,2 tấn, đạt 85,1%; năm 1988 nộp 163,052 tấn, đạt 97,5%; vụ hạ năm 1989 nộp 118,75 tấn, đạt 78% kế hoạch cả năm. Do có nhiều cố gắng nên thuế tồn đọng của các năm trước đã giảm dần, số thuế nợ từ năm 1988 trở về trước là 30.756 kg (nợ thóc 12.159 kg, nợ tiền tương đương 18.592 kg); số thuế của năm 1989 còn 44.740 kg (nợ thóc 33.017 kg, nợ tiền tương đương 11.723 kg). Đặc biệt, đến năm 1989 toàn xã có 6 hợp tác xã cơ bản hoàn thành chỉ tiêu thuế của năm, không còn tình trạng nợ đọng thuế; giao

nộp được 142.500 kg thóc, đạt 84,5% kế hoạch. Năm 1990 nộp 81.275 kg (do được miễn 50% thuế), so với tổng mức đạt 95%, tính riêng chỉ tiêu trong năm đạt 101% kế hoạch. Việc thanh toán thủy lợi phí cho Công ty Thủy nông cũng có nhiều cố gắng, năm 1988 đạt 80%, vụ hạ 1989 đạt 84% và tính hai năm 1989 - 1990 xã Tiên Phong đã giao nộp cho Công ty Thủy nông đạt 32.617 kg⁽¹⁾.

Việc làm đường giao thông được Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Hệ thống các trục đường liên thôn, liên xã thường xuyên được tu sửa. Đặc biệt, tuyến đường trục từ cầu Tân Phong đi Yên Trung được nhân dân trong xã cải tạo, nâng cấp với khối lượng trên 2.000 m³ đất đá. Với những kết quả trên, trong 2 năm liên 1987 - 1988, Ủy ban nhân dân xã Tiên Phong được Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái tặng Bằng khen.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội thường xuyên được Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo.

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái, ngày 27/12/1990, Bộ Văn hóa - Thông tin - Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 1539-QĐ/BT xếp hạng 4 địa điểm, gồm: Soi Quýt, nhà đồng chí Ngô Hải Long, nhà bà Hoàng Thị Úc (tức Tỳ) và nhà bà Lưu Thị Phận là di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia. Đây là các địa điểm gắn liền với những sự kiện lịch sử cách mạng thời kỳ 1939 - 1945, đặc biệt từ năm 1943 khi tổng Tiên Thù được Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ chọn làm An toàn khu 2 (gọi tắt là ATK2).

Với phương châm *Nhà nước và nhân dân cùng làm*, từ năm 1987, nhân dân Tiên Phong xây dựng các công trình lớn, bao gồm: Hội trường xã, Đài Tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ, Nhà văn hóa xã và 6 phòng học các cấp...

⁽¹⁾ Theo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tiên Phong tại Đại hội IX, lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tiên Phong.

Trong điều kiện còn khó khăn chung, Đảng ủy xã chủ trương vận động nhân dân hoàn thành tốt việc xây dựng cơ sở vật chất, ngôi hóa trường học, đảm bảo đủ bàn ghế cho học sinh. Cùng thời gian này, chương trình ngôi hóa Trường Phổ thông cơ sở Tiên Phong và nhiều lớp ở các phân trường đã hoàn thành. Nhiều thầy cô giáo đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi các cấp, nhiều học sinh đạt tiên tiến, cả 3 cấp học Mầm non, cấp 1, cấp 2.

Đến năm học 1987 - 1988, Trường Phổ thông cơ sở Tiên Phong có 49 lớp với 1709 học sinh, trong đó cấp I có 38 lớp, 1281 học sinh; cấp II có 11 lớp, 428 học sinh. Tổng số giáo viên là 68 thầy, cô giáo (trong đó dạy cấp I có 49 người, dạy cấp II có 19 người). Tỷ lệ lên lớp cấp I đạt 86%, cấp II đạt 87%; tỷ lệ tốt nghiệp đạt 92%. Tháng 12/1987, Trường Mầm non Tiên Phong được thành lập với 12 lớp. Trong năm đầu tuyển sinh, trường Mầm non có tổng số 360 cháu. Nhà trường xây dựng nhà làm việc 4 gian cho Ban Giám hiệu, một bếp ăn tập thể 2 gian nhà và đào một giếng nước cho giáo viên, học sinh sử dụng.

Thực hiện Quyết định số 241/QĐ-UB ngày 30/8/1989 của UBND huyện Phổ Yên, khối cấp II của Trường Phổ thông cơ sở Tiên Phong được tách thành trường riêng, mang tên Trường Trung học cơ sở Tiên Phong và cơ sở nhà trường vẫn đặt tại địa điểm Trung Quân. Cơ sở vật chất của nhà trường đã từng bước được quan tâm đầu tư xây dựng.

Công tác chăm sóc sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh cho nhân dân được triển khai khá đồng bộ, hoạt động có hiệu quả. Trạm xá xã được trang bị nhiều thiết bị, thuốc men và đã có nhiều cố gắng trong việc phòng bệnh, khám chữa bệnh cho nhân dân, không để xảy ra các bệnh dịch lớn. Chương trình tiêm chủng mở rộng và kế hoạch hóa gia đình được

thực hiện đầy đủ theo kế hoạch. Tỷ lệ tăng dân số từ 2,7%/năm, đã giảm xuống còn 2,3% năm 1987 và 1,8% năm 1989.

Công tác quốc phòng - an ninh thường xuyên được Đảng bộ xã Tiên Phong coi trọng; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân. Trong thời gian 1986 - 1990, tuy số lượng dân quân, tự vệ giảm, nhưng chất lượng huấn luyện từng bước được nâng lên, lực lượng được bố trí lại gọn nhẹ theo từng thôn, đạt tỷ lệ 5% so với dân số. Công tác huấn luyện quân sự hằng năm đều gắn với kinh tế, như làm đường giao thông, hệ thống kênh mương... Công tác tuyển quân, huy động quân dự bị đều hoàn thành chỉ tiêu cả về số lượng và chất lượng.

Trên lĩnh vực an ninh, Đảng ủy xã chỉ đạo Ủy ban nhân dân củng cố các tổ an ninh nhân dân là lực lượng nòng cốt trong phong trào quần chúng đấu tranh chống tiêu cực. Phong trào quần chúng tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội được phát động rộng rãi. Thông qua đó, quần chúng đã phát hiện và tố giác nhiều vụ việc phát sinh, nguy hiểm, giúp cho lực lượng an ninh giải quyết kịp thời. Lực lượng Công an xã tập trung truy quét tội phạm hình sự, không để xảy ra các vụ trọng án trên địa bàn; thường xuyên giáo dục, răn đe các đối tượng, kịp thời ngăn chặn tệ nạn đánh bạc tái diễn trong nhân dân. Với những cố gắng đó, trong hai năm 1987 - 1988, lực lượng an ninh xã Tiên Phong đã được Sở Công an tỉnh Bắc Thái tặng Bằng khen và công nhận là Đơn vị quyết thắng.

Trong quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, Đảng ủy luôn coi trọng xây dựng Đảng bộ trên cả ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên tiếp tục được phát huy, phẩm chất được giữ gìn. Sinh hoạt Đảng được duy trì có nề nếp, nội dung

sinh hoạt đảm bảo ba tính: Giáo dục, lãnh đạo và chiến đấu. Công tác kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng được tiến hành thường xuyên. Qua phân loại (9 chi bộ nông nghiệp, 1 chi bộ trường học) có 58,3% chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh, 33,3% chi bộ đạt loại khá, 8,4% chi bộ xếp loại yếu. Hằng năm, 97% đảng viên đạt mức đủ tư cách (trong đó có 43% đạt loại tiên phong gương mẫu, 54% xếp chất lượng thấp), 3% không đủ tư cách.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân có nhiều tiến bộ rõ rệt. Trong các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, không khí tham gia thảo luận sôi nổi; ra nhiều nghị quyết về kinh tế, xã hội. Song nhìn chung hoạt động của Hội đồng nhân dân vẫn còn hạn chế, nhất là trong việc cụ thể hóa chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước vào điều kiện cụ thể của địa phương.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã có nhiều cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ. Mặc dù khối lượng công việc nhiều hơn, có cán bộ phải kiêm nhiệm nhiều công việc, nhưng với tinh thần trách nhiệm nên đã hoàn thành nhiệm vụ được phân công, đóng góp vào thành tích chung của xã. Hoạt động của các tổ chức đoàn thể đã có sự tăng cường, phối hợp hoạt động giữa các tổ chức để động viên quần chúng tích cực tham gia đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, làm giàu. Hội Nông dân hướng dẫn nhân dân trong phong trào xây dựng mô hình kinh tế VAC (vườn - ao - chuồng); Hội Liên hiệp Phụ nữ có phong trào giúp nhau làm kinh tế gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã có phong trào thanh niên làm kinh tế giỏi, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống; được công nhận là đơn vị khá nhất của phong trào thanh niên nông thôn tỉnh Bắc Thái.

Liên tục trong 2 năm 1988 - 1989, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Tiên Phong được Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tặng cờ luân lưu. Hội Cựu chiến binh xã thành lập tháng 1 năm 1991 và từng bước đi vào kiện toàn tổ chức.

Trong những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, hầu hết các chỉ tiêu kinh tế, xã hội đều đạt và vượt mức, được huyện công nhận là xã dẫn đầu vùng 1 của huyện Phổ Yên trong các năm 1987 - 1990.

Bên cạnh những thành tích trên, trong những năm đầu đổi mới, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền xã Tiên Phong còn bộc lộ một số tồn tại sau:

- Trong sản xuất nông nghiệp chưa làm tốt công tác quy hoạch, kế hoạch; còn bảo thủ, rụt rè mang tính chất sản xuất nhỏ, chưa đi sâu vào thâm canh tăng vụ, năng suất còn giậm chân tại chỗ. Việc thay đổi cơ cấu mùa vụ còn chậm. Một số cơ sở chưa quan tâm đến việc quy hoạch đồng ruộng, khoanh vùng chỉ đạo sản xuất, nên sản xuất còn phân tán, manh mún. Chưa khai thác triệt tiềm năng để mở rộng diện tích đất đai. Hiệu quả trong sản xuất đạt còn thấp. Trong ba chương trình kinh tế địa phương, sản xuất lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng đạt kết quả khá, song chủ yếu vẫn là phân tán manh mún, chưa có sản phẩm hàng hóa lớn, chưa tạo được mũi nhọn trong kinh tế địa phương. Sự hoạt động của ban quản lý các hợp tác xã chậm được đổi mới, công tác quản lý điều hành vẫn mang nặng tính hành chính, chưa thực sự chuyển sang hạch toán kinh tế; còn buông lỏng việc quản lý, coi nhẹ việc điều hành trong kinh doanh.

- Công tác tuyên truyền phổ biến và áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất vẫn còn bị coi nhẹ, nhất

là các biện pháp cơ bản như nước, phân, giống, bảo vệ thực vật. Công tác quản lý, điều hành ở một số hợp tác xã kém hiệu quả, chưa đi sâu vào hạch toán kinh tế, kinh doanh với tinh thần đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp như Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị đề ra, chủ yếu mới làm được việc chia lại ruộng đất cho nông dân. Công tác làm thủy lợi chững lại, việc làm kênh mương cấp 2, cấp 3 bị coi nhẹ, kênh mương xuống cấp, hệ thống kênh mương nội đồng còn kém về số lượng và chất lượng nên không khai thác có hiệu quả hệ thống thủy lợi kênh mương hồ Núi Cốc. Công tác làm đường giao thông phục vụ sản xuất, đời sống còn hạn chế, quản lý lỏng lẻo, tình trạng thu hẹp mặt đường, lấn đường giao thông xảy ra phổ biến; chưa gắn chặt giao thông với thủy lợi. Việc phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp còn yếu, công tác quản lý, chỉ đạo chưa chặt chẽ.

- Còn tình trạng thiếu thuế hàng năm ở một số hợp tác xã, có hợp tác xã nợ thuế 7 - 8 tấn thóc, thậm chí có hợp tác xã nợ 20 tấn thóc. Công tác thu chi ngân sách và quản lý thị trường còn yếu, chưa thường xuyên nên chưa tận thu cho ngân sách, còn để thất thu một số nguồn, nhất là thuế sát sinh. Hợp tác xã mua bán hoạt động ngày càng sa sút, vừa thiếu hàng phục vụ nhân dân, vừa bị thua lỗ có nguy cơ hết vốn.

Việc củng cố lực lượng an ninh cơ sở chưa mạnh, chưa đồng đều, còn để xảy ra nhiều vụ trộm cắp vật và tình trạng đánh bạc ở một số nơi.

- Một số hủ tục có chiều hướng gia tăng, như bói toán, mê tín dị đoan, tệ cưới tảo hôn; ăn uống linh đình, xa hoa lãng phí trong một số đám cưới, đám tang. Chất lượng giáo dục, nhất là chất lượng về giáo dục tư tưởng, đạo đức còn yếu;

học sinh chưa ham học, thầy cô giáo chưa thực sự yêu nghề, tỷ lệ học sinh bỏ học hằng năm còn cao (khoảng 7%), một số con em tái mù chữ. Công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình đã đem lại nhiều kết quả đáng kể, song nhìn chung cuộc vận động vẫn còn yếu, chưa trở thành phong trào quần chúng, tỷ lệ sinh đẻ bình quân vẫn chiếm 2,1%.

- Trong công tác xây dựng Đảng: Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu chưa cao, một số chủ trương, quan điểm lớn của Đảng chưa được cụ thể hóa một cách nhuần nhuyễn, đôi khi còn dập khuôn, giáo điều, sự chuyển đổi về phương thức lãnh đạo, quản lý còn lúng túng. Nhận thức của một số cán bộ, đảng viên và nhân dân về công cuộc đổi mới còn hạn chế; trình độ quản lý, khoa học kỹ thuật còn thấp, sự nhiệt tình lại hạn chế. Chế độ sinh hoạt Đảng ở một số chi bộ không được duy trì, chất lượng sinh hoạt thấp, không bảo đảm tính chất trong sinh hoạt Đảng, chế độ, nguyên tắc, kỷ cương, kỷ luật bị xem nhẹ, ít coi trọng việc phát triển đảng viên mới.

II. LÃNH ĐẠO TIẾP TỤC XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THEO ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1991 - 1996)

Năm 1991, tình hình kinh tế - xã hội ở Tiên Phong có nhiều chuyển biến tích cực. Trong sản xuất nông nghiệp, xã đã thu hoạch xong vụ lúa đông - xuân với sản lượng đạt trên 200 tấn và gieo xong giống cho vụ mùa sớm, mùa muộn. Đảng bộ, chính quyền xã đã thường xuyên nắm chắc các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn và kịp thời hỗ trợ các hộ thiếu đói. Tuy nhiên, việc tranh chấp, lấn chiếm đất đai lại có chiều hướng gia tăng; một số trường hợp đòi lại ruộng đất của cha ông, đòi lại soi bãi, xin ra hợp tác xã ở các thôn Xuân Trù, Nguyễn Hậu, Yên Trung, Cổ Pháp.

Tình hình thu chi ngân sách trên địa bàn xã vẫn là một khó khăn lớn của xã, nhất là thu thuế nông nghiệp. Công tác thu thuế vụ hạ, ứng thủy lợi phí theo chỉ tiêu chưa hoàn thành. Việc đánh giá năng suất sản lượng của vụ đông xuân chưa được các cơ sở thực hiện tốt.

Trước tình hình đó, ngày 10/5/1991, Đảng ủy ban hành Nghị quyết số 08-NQ/ĐU về việc lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Cùng với việc chỉ đạo gieo cấy lúa mùa đúng thời vụ, hết diện tích, Đảng ủy chỉ đạo giải quyết và chặn đứng các vụ tranh chấp đất đai bằng cách điều chỉnh ruộng đất cho những nhân khẩu tăng hợp lý. Đồng thời, nắm vững những diễn biến xấu về tình hình ruộng đất ở các thôn, xóm; chặn đứng những trường hợp đòi ruộng đất và phân loại các đối tượng cụ thể, xử lý nghiêm các trường hợp là cán bộ, đảng viên.

Ủy ban nhân dân xã hỗ trợ các hợp tác xã giải quyết, xử lý các vụ tranh chấp theo Quyết định số 06/QĐ-BT và Chỉ thị số 10/CT-BT của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái, kịp thời báo cáo lên Ủy ban nhân dân huyện những vụ việc phức tạp. Đối với những hộ xin ra hợp tác xã phải được Đảng ủy xã chấp thuận, đồng ý. Ruộng đất trả cho hộ xin ra hợp tác xã theo mức bình quân chung của toàn xã và không phải số ruộng đất đã công hữu vào hợp tác xã, mà là ruộng đất trong khi thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư và Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Theo sự chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền và các đoàn thể tích cực động viên nhân dân gieo trồng và chăm sóc rau màu ngắn ngày để chống đói giáp hạt; thường xuyên nắm tình hình đời sống của nhân dân và có biện pháp trợ cấp cho các hộ gặp khó khăn. Thời gian này, Đảng ủy tập trung lãnh đạo các công việc huy động thuế nông nghiệp vụ hạ của toàn

xã là 19.000 kg, thu hồi các khoản nợ cho Nhà nước, thu nợ tín dụng để trả cho nhân dân. Ban an ninh xã, các tổ bảo vệ tuần tra, ngăn ngừa trộm cắp, cướp giật, cờ bạc, mê tín dị đoan.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội VII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái lần thứ VI, đặc biệt là Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 15/2/1992 của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ 2 khóa 24 về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 1992 và Hướng dẫn số 109 của Ủy ban nhân dân huyện Phổ Yên về đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp, ngày 10/4/1992, Đảng ủy xã Tiên Phong ban hành Kế hoạch số 01-KH/ĐU về tiếp tục đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp theo tinh thần Nghị quyết 10-NQ/TW của Bộ Chính trị. Kế hoạch nêu rõ: *“Việc tiếp tục đổi mới kinh tế nông nghiệp theo tinh thần Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị đã được Đại hội Đảng bộ các cấp, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ X đề ra là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong giai đoạn cách mạng hiện nay, nhằm xây dựng nông thôn mới trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội”*. Từ đó, Đảng ủy xã yêu cầu các Chi bộ phải xác định rõ vai trò, trách nhiệm và sự lãnh đạo của Đảng trong việc tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hợp tác xã, củng cố quan hệ sản xuất vững mạnh, quản lý tốt đất đai, ruộng đất giao khoán lâu dài và lập sổ bộ thuế đến hộ gia đình; tránh tư tưởng do dự, kéo dài thời gian, tư tưởng cá nhân, không muốn thực hiện việc giao đất lâu dài.

Đảng ủy xã yêu cầu các hợp tác xã phải kiểm kê nắm chắc các loại quỹ đất như đất cấy lúa, đất chuyên màu, đất đồi bãi, đất thổ cư và có quy hoạch sử dụng đất cho hợp lý. Trên cơ sở đó, sẽ khoán đất ổn định lâu dài, sổ đất còn lại để

làm khu dân cư, các công trình giao thông, thủy lợi, nghĩa địa... Việc giao khoán phải thực hiện công khai trước tập thể, thông qua đại hội xã viên rồi báo cáo Ủy ban nhân dân xã và phải được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

Nhận thức rõ đặc điểm xã Tiên Phong chỉ có đất đồi bãi và đất cấy lúa, Đảng ủy chủ trương diện tích đất đồi bãi, đất cấy lúa sau khi để làm khu dân cư và các công trình phúc lợi, sẽ khoán 10 năm và nếu nơi nào có đất trồng cây ăn quả sẽ khoán 30 năm. Nguyên tắc khi giao khoán phải ổn định, nghiêm cấm việc “rũ rới” ruộng đất, 70% đất cơ bản, 10% đất làm kinh tế phụ khi thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW mà Đảng ủy đã hướng dẫn trong Nghị quyết 11 và phần đất đấu thầu đã rút ra để điều chỉnh cho những nhân khẩu tăng hợp lý phải được ổn định; chỉ dành phần đất đấu thầu còn lại để điều chỉnh cho những nhân khẩu tăng hợp lý, nếu chưa hết thì tiếp tục giao khoán cho hộ xã viên. Đối với đất trong quy hoạch để làm khu dân cư, công trình giao thông thủy lợi, nếu chưa sử dụng đến sẽ khoán không ổn định (đấu thầu) cho xã viên.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, trong thời gian ngắn từ ngày 20/4/1992 đến ngày 10/5/1992, xã Tiên Phong đã điều chỉnh và giao khoán xong ruộng đất theo Nghị quyết 03-NQ-HU ngày 15/2/1992 của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 1992. Qua đó, người nông dân Tiên Phong trở thành người chủ thực sự trên mảnh đất được giao khoán của mình. Từ việc giao khoán ruộng đất đến từng hộ gia đình, nên tình hình xã hội trên địa bàn Tiên Phong đã dần đi vào ổn định, đã giải quyết được những điểm nóng về tranh chấp ruộng đất, đưa phong trào của xã tiến lên thời kỳ đổi mới, phát triển toàn diện trong phong trào của huyện.

Quán triệt tư tưởng chỉ đạo của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng là Trí tuệ - Đổi mới - Dân chủ - Kỷ cương - Đoàn kết, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên, ngày 4/4/1991, Đảng bộ xã Tiên Phong tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ X (vòng 1); sau đó vòng 2 được tổ chức vào ngày 4/12/1991.

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IX, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa X (nhiệm kỳ 1991 - 1994) gồm 15 đồng chí. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã bầu đồng chí Nguyễn Hữu Chinh làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Mưu làm Phó Bí thư Đảng ủy; các đồng chí Hoàng Xuân Phúc, Nguyễn Văn Chúc và Hoàng Trọng Tiến là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ X, Đảng bộ xã Tiên Phong có nhiều thuận lợi rất cơ bản. Đó là, đường lối đổi mới toàn diện đất nước do Đảng đề ra tại Đại hội toàn quốc lần thứ VI (tháng 12/1986) đã đi vào cuộc sống. Tình hình kinh tế - xã hội của đất nước đã có những bước chuyển biến quan trọng. Sản phẩm hàng hóa trên thị trường ngày càng phong phú, đa dạng, đáp ứng được nhu cầu bức thiết của nhân dân.

Trong điều kiện trên, Đảng bộ xã Tiên Phong đã lãnh đạo nhân dân từng bước đạt các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do Đại hội lần thứ X đề ra. Trong quá trình lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ (khóa X) có sự thay đổi về nhân sự. Ngày 10/12/1992, Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên chuẩn y bổ sung đồng chí Hoàng Xuân

Phúc giữ chức Phó Bí thư (thay đồng chí Dương Văn Mưu bị bệnh và qua đời), đồng chí Dương Văn Lê giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy. Sự thay đổi về nhân sự đó không làm ảnh hưởng đến tiến độ các mặt công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy. Đảng bộ đã không ngừng phấn đấu, tranh thủ thời cơ thuận lợi, khắc phục những khó khăn, lãnh đạo nhân dân hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, giành được nhiều kết quả quan trọng trong việc phát triển sản xuất, giải quyết đời sống, hoàn thành các chỉ tiêu thuế, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Ngày 7/11/1993, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Tiên Phong vui mừng, phấn khởi được đón đồng chí Hoàng Quốc Việt về thăm. Sau nhiều năm, nay trở lại, đồng chí đã trao đổi một số vấn đề với lãnh đạo Đảng ủy, Ủy ban nhân dân; thăm một số gia đình từng là cơ sở cách mạng mà đồng chí hoạt động trong những năm 1940 - 1945.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên, ngày 10/3/1994, Đảng bộ xã Tiên Phong đã long trọng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XI (nhiệm kỳ 1994 - 1995) để kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ X và đề ra nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong hai năm 1994 - 1995.

Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ X, Đại hội thông qua phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XI (nhiệm kỳ 1994 - 1995), gồm 15 Ủy viên Ban Chấp hành. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ, Bí thư và Phó Bí thư Đảng ủy. Kết quả, Ban Thường vụ Đảng ủy có 5 Ủy viên; đồng chí Nguyễn Hữu Chinh được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí

Hoàng Xuân Phúc giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; các đồng chí Nguyễn Văn Huynh, Dương Văn Lê và Ngô Kim Phụng là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

Tính chung cả 2 nhiệm kỳ 1991 - 1994 và 1994 - 1995, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do 2 kỳ Đại hội Đảng bộ xã lần thứ X và lần thứ XI đề ra đều đạt được những kết quả rất đáng tự hào. Lĩnh vực phát triển kinh tế thực sự đã có khởi sắc. Trong nông nghiệp, với việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TW của Bộ Chính trị về cơ chế quản lý mới trong nông nghiệp, đặc biệt từ khi thực hiện Quyết định 427-QĐ/UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh, Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 15/2/1992 của Huyện ủy Phổ Yên về giao quyền sử dụng ruộng đất lâu dài cho hộ xã viên đã tạo sự phấn khởi trong nhân dân, góp phần quan trọng chứng minh chủ trương đổi mới toàn diện của Đảng ta là hoàn toàn đúng đắn và kịp thời. Đảng ủy xã đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân tiến hành các thủ tục đề nghị huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng ruộng đất cho hộ xã viên, đáp ứng nguyện vọng của người lao động. Do đó, nhân dân trong xã đã yên tâm, phấn khởi làm ăn, dồn mọi tiềm năng về lao động, vật tư, tiền vốn cho sản xuất.

Đặc biệt, sau khi được nhận ruộng đất giao khoán, người dân Tiên Phong tăng cường thâm canh cải tạo đồng ruộng, mở rộng diện tích cây vụ đông, đưa giống mới và ứng dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

Kết quả, năng suất lúa bình quân từ 29 tạ/ha năm 1991, tăng lên 33 tạ/ha năm 1993. Sản lượng lương thực qua các năm đều tăng, cụ thể:

Năm 1992	Năm 1993	Năm 1994	Năm 1995
3.401 tấn	3.828,5 tấn	4.052 tấn	4.300 tấn

Nét mới trong cơ chế quản lý là xã đã hình thành một số hộ làm ăn khá, Chi hội làm vườn của xã ra đời và đã được cấp trên phát thẻ cho 35 hội viên. Từ đó, kinh tế đồi vườn theo mô hình VAC từng bước phát triển. Phong trào trồng cây ăn quả, chăn nuôi được nhân dân hưởng ứng và trở thành nguồn thu chủ yếu của một số gia đình. Chỉ tính riêng trong hai năm 1992 - 1993, nhân dân Tiên Phong đã trồng được 6.547 cây ăn quả như trám, vải, nhãn, hồng, cam, táo...

Ngành chăn nuôi phát triển khá đồng đều, đặc biệt đàn lợn đã phát triển cả về số lượng và sản lượng xuất chuồng nên đã trở thành một nghề đem lại nguồn thu nhập chủ yếu của nhiều hộ gia đình nông dân. Một số gia đình đã nuôi tới hàng chục con lợn, thu lãi 3 - 4 triệu/năm.

Ngoài vốn tự có, nhân dân trong xã đã mạnh dạn vay trên 1 tỷ đồng để phát triển kinh tế, chủ yếu dành cho chăn nuôi gia súc. Vì vậy, năm 1993 toàn xã có 1.820 con trâu, bò (đạt 100% kế hoạch), đàn lợn có 4.730 con; đến năm 1995, đàn trâu bò tăng lên 1.902 con, đàn lợn có 4.732 con. Từ đó, ngành chăn nuôi được phát triển mạnh, trở thành kinh tế mũi nhọn của xã, góp phần đáng kể vào việc phát triển kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân, ổn định giá cả thị trường.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp đã ngày càng phát triển khá hơn, nghề sản xuất mây tre đan từ chỗ chỉ có ở một vài thôn, đã phát triển rộng khắp các thôn, xóm trên địa bàn xã, với hơn 1000 hộ tham gia; đã thu hút được lao động trong lúc nông nhàn, sản xuất ra hàng triệu sản phẩm mỗi năm. Một số ngành nghề khác như sản xuất gạch ngói, khai thác cát sỏi, mộc, nề, vận chuyển bằng xe công nông, xe ngựa, xay xát... cũng phát triển khá nhanh, góp phần quan trọng vào giải quyết việc làm, tăng thu nhập, phục vụ cho sản xuất và đời sống của nhân dân với giá trị trên 2 tỷ/năm.

Công tác xây dựng cơ bản thời gian này có nhiều chuyển biến mới với nhiều kết quả quan trọng. Riêng trong hơn hai năm (1991 - 1993), xã đầu tư khoảng 850 triệu đồng (trong đó, nhân dân đóng góp 350 triệu đồng và trên 15.000 ngày công lao động) để xây dựng mạng lưới điện, hệ thống giao thông, thủy lợi, trường học. Đặc biệt, xã đã nạo vét, mở rộng, đào sâu tuyến kênh mương cấp 1, cấp 2 và làm tuyến mương mới ở Giã Thù, Yên Trung với khối lượng đào đắp 8.300 m³, giá trị xây dựng khoảng 50 triệu đồng; sửa chữa nhiều tuyến đường trục, đường liên thôn, liên xóm ở Thù Lâm, Bình Tiến, Hảo Sơn. Trong 2 năm tiếp theo (1994 - 1995), xã đã đầu tư 2,147 tỷ đồng để xây dựng thêm nhiều công trình công cộng về điện, giao thông, thủy lợi, trường học, trong đó, vốn Nhà nước đầu tư 1,218 tỷ đồng⁽¹⁾.

Bằng các nguồn vốn đầu tư nêu trên, trong những năm 1991 - 1995, xã Tiên Phong đã có một hệ thống lưới điện nông thôn với 4 trạm biến áp. Trong đó, Trạm biến áp 400 KVA trung tâm Cầu Gò đưa vào sử dụng từ tháng 8/1993 đã phục vụ nhân dân các thôn: Xuân Trù, Thù Lâm, Nguyễn Hậu, Giã Trung, Trung Quân và khu vực Đồng Thượng (gồm các hộ Xuân Trù, Giã Trung, Giã Thù). Đến tháng 1/1995, xã đưa vào sử dụng 3 trạm biến áp công suất 250 KVA ở Trung Quân, Hảo Sơn, Đại Tân. Như vậy, đến thời điểm này, 100% hộ gia đình trong xã đã được sử dụng lưới điện quốc gia.

Để xây dựng hệ thống lưới điện hạ thế từ các trạm biến áp về các thôn, xóm, nhân dân trong xã đã đóng góp trên 10 vạn ngày công, xây dựng gần 20 km đường dây hạ thế, tổng giá trị vài tỷ đồng. Ngoài ra, xã còn được đầu tư xây dựng 2 cống tiêu úng, 10 phòng học, hàng trăm bộ bàn ghế, cụm loa

⁽¹⁾ Theo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tiên Phong tại Đại hội lần thứ XI (nhiệm kỳ 1994 - 1995), lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tiên Phong.

phát thanh từ trung tâm xã đến các thôn, xóm... Nhân dân trong xã còn dành hàng chục nghìn ngày công làm đường giao thông, nạo vét kênh mương để phát triển kinh tế - xã hội. Bộ mặt nông thôn Tiên Phong có nhiều thay đổi rõ rệt.

Công tác phân phối lưu thông với sự tham gia của các thành phần kinh tế, thị trường hàng hóa những năm 1991 - 1995 phát triển khá mạnh, với nhiều sản phẩm phong phú và đa dạng, giá cả ổn định, nhất là những vật tư phục vụ nông nghiệp như phân bón, công cụ cầm tay, giống, thuốc trừ sâu...

Công tác thu chi ngân sách cũng đã đạt được nhiều kết quả. Dưới sự điều hành của Ủy ban nhân dân xã, sự cố gắng của Đội thuế xã và các hợp tác xã, thu ngân sách năm 1992 được 36,3 triệu đồng, năm 1993 được 42,3 triệu đồng. Việc thu thuế nông nghiệp hằng năm đều hoàn thành, nhất là sau khi lập sổ thuế đến hộ gia đình. Thuế nông nghiệp đến năm 1994 đạt 100%, trong 10 tháng đầu năm 1995 đạt 82,4%. Nét nổi bật là các thôn Bình Tiến, Đại Tân, Hảo Sơn, Yên Trung, Nguyễn Hậu, Thù Lâm, Giã Trung, Giã Thù đã hoàn thành chỉ tiêu tổng mức; các thôn Cổ Pháp, Xuân Trù cơ bản hoàn thành các loại thuế; nhiều hộ nông dân đã hoàn thành 100% chỉ tiêu thuế cả năm trong vụ hè. Một số loại thuế khác, thu phí và lệ phí cũng đạt tỷ lệ khá hơn năm trước. Chi ngân sách đã đảm bảo cho những nhu cầu cơ bản như trả chế độ sinh hoạt phí cho cán bộ, chi quản lý... đảm bảo các hoạt động của Đảng bộ, chính quyền và các tổ chức đoàn thể.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, trong những năm 1991 - 1995, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân Tiên Phong ngày càng được cải thiện. Số hộ gia đình đủ ăn, khá giả ngày một nhiều, số hộ nghèo, thiếu đói giảm.

Tính đến năm 1995, toàn xã có 2% hộ giàu, 23% hộ khá, 53% hộ có mức sống trung bình, 20% hộ nghèo, 2% hộ đói; số hộ có nhà xây gạch ngói chiếm 90%, số hộ có tivi chiếm 34,11%, số hộ có xe máy chiếm 7,22%⁽¹⁾.

Trên lĩnh vực giáo dục đào tạo, năm 1992, xã tổ chức thành công Đại hội Giáo dục lần thứ nhất, mở ra nhiều triển vọng nâng cao dân trí những năm sau đó. Năm học 1994 - 1995, toàn xã có 3.021 học sinh, trong đó Trường Mầm non có 420 học sinh, Trường Phổ thông cấp I có 2.002 học sinh, Trường Trung học cơ sở (cấp II) có 599 học sinh. Tỷ lệ lên lớp ở các trường năm học 1992 - 1993 đạt trung bình 87%, thi đỗ tốt nghiệp là 81,2%; năm học 1993 - 1994 tỷ lệ lên lớp đạt trung bình 98,8%, thi tốt nghiệp đạt 97,8%; số học sinh lên cấp 2 tăng 40% so với năm 1992. Tình trạng học sinh bỏ học giảm dần qua các năm. Các trường đều được công nhận đạt danh hiệu tiên tiến cấp huyện.

Cơ sở vật chất của các trường học cũng được đầu tư khá với việc xây dựng 29 gian lớp học, trong đó xây dựng 2 phòng học mới ở khu trung tâm cấp I; tu sửa bàn ghế, phòng học ở Trường Trung học cơ sở (cấp II) và các phân trường với số tiền trên 40 triệu đồng. Do đó, đến năm 1993 ở xã không còn tình trạng học sinh phải học ca 3. Chất lượng giáo dục được nâng lên, bước đầu xuất hiện một số giáo viên, học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh.

Về y tế, hằng năm chương trình tiêm chủng mở rộng đều thực hiện đầy đủ; toàn xã có từ 250 đến 300 cháu, đạt 95 - 100%. Phong trào vệ sinh phòng bệnh được duy trì thường xuyên, không xảy ra dịch bệnh lớn gây thiệt hại đến tính mạng của nhân dân. Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình

⁽¹⁾ Theo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã lần thứ X (nhiệm kỳ 1991 - 1994), lần thứ XI (nhiệm kỳ 1994 - 1995), lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tiên Phong.

có chuyển biến, tỷ suất sinh năm 1993 là 2,53%, tỷ lệ tăng dân số là 1,94% (giảm 0,16% so với năm 1991), năm 1994 tỷ suất sinh giảm xuống còn 1,7%, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 1,3%. Trạm Y tế được củng cố, tăng cường với 5 cán bộ, trong đó có 1 bác sĩ, 4 y sĩ.

Việc thực hiện chế độ chính sách ở Tiên Phong đạt được những kết quả quan trọng. Chính sách đền ơn đáp nghĩa đối với các gia đình, thương binh liệt sĩ được các ngành, đoàn thể và nhân dân trong xã hưởng ứng; xã đã vận động được 15 sổ tình nghĩa, xây dựng 2 vườn tình nghĩa tặng gia đình khó khăn. Đặc biệt, được sự giúp đỡ của Sư đoàn 312 thuộc Quân đoàn I, Bộ Quốc phòng và Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phổ Yên, cộng với sự đóng góp của nhân dân, xã đã xây dựng được 2 nhà tình nghĩa trị giá 28,5 triệu đồng tặng 2 đối tượng là bố, mẹ liệt sĩ không nơi nương tựa của địa phương. Khi điều chỉnh ruộng đất, các gia đình liệt sĩ được ưu tiên thêm 3 thước ruộng (tương đương 72 m²).

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền được đẩy mạnh. Toàn xã có tủ sách với 500 đầu sách, 8 sổ báo Nhân dân, 9 sổ báo ngành, 13 sổ báo Bắc Thái, 2 tạp chí, 13 cuốn sổ tay chi bộ, góp phần phục vụ công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao không ngừng mở rộng. Hàng năm, các vận động viên xã Tiên Phong đều tích cực tham gia Đại hội thể dục thể thao của huyện, đạt kết quả tốt.

Từ năm 1991 - 1995, tình hình an ninh, quốc phòng của xã được đảm bảo. Đảng bộ, chính quyền xã thường xuyên tuyên truyền nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng cho nhân dân, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Đại đa số quần chúng nhân dân tin tưởng

vào đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo. Các tổ bảo vệ ở các thôn, xóm thường xuyên được củng cố để làm chỗ dựa, làm nòng cốt cho quần chúng trong việc đấu tranh chống tiêu cực. Nhờ có sự ủng hộ giúp đỡ của quần chúng nhân dân, lực lượng Công an đã bắt quả tang một số vụ việc như nghiện hút, cờ bạc, lô đề... Tình hình an ninh chính trị, trật tự trị an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, không để xảy ra các vụ trọng án, hạn chế được các tệ nạn xã hội, góp phần tích cực vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Vì vậy, năm 1992 Tiên Phong tiếp tục được công nhận là lá cờ đầu trong phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc của huyện.

Trong công tác quân sự, hằng năm xã đều hoàn thành chương trình huấn luyện, chỉ tiêu tuyển quân theo chỉ tiêu huyện giao và hoàn thành chương trình huấn luyện cho trung đội dân quân của xã, kết quả bắn đạn thật các năm đều đạt.

Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, hoạt động của Ủy ban nhân dân, các ban, ngành và các tổ chức đoàn thể đều có tiến bộ. Đảng ủy xã luôn coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; kịp thời triển khai học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng cho cán bộ, đảng viên... Thông qua đó, nhận thức chính trị của cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ được nâng cao. Các chi bộ trực thuộc luôn duy trì sinh hoạt với những nội dung cụ thể, thiết thực; đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương để đề ra chương trình hành động và biện pháp thực hiện sát với tình hình thực tế và giải quyết những vấn đề trọng tâm, bức xúc của địa phương, đơn vị. Đặc biệt, các chi bộ đã giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ; đổi mới nội dung, phương pháp lãnh đạo, vận động quần chúng; nhiều cán

bộ, đảng viên tiên phong trong công tác, chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực lao động sản xuất để xóa đói, giảm nghèo, là tấm gương để quần chúng noi theo thực hiện.

Công tác tổ chức, cán bộ được Đảng ủy coi trọng. Hằng năm, hàng chục cán bộ được cử theo học các lớp ngắn hạn, dài hạn do tỉnh, huyện mở. Từ năm 1991 - 1995, Đảng bộ xã đã kết nạp 32 đảng viên mới, cử 52 quần chúng ưu tú đi học các lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng do huyện mở.

Về công tác kiểm tra, Đảng ủy xã đã tập trung kiểm tra việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ở các ban, ngành và các chi bộ trực thuộc; kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Đảng của đảng viên. Thông qua công tác kiểm tra, Đảng ủy kịp thời uốn nắn những lệch lạc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chính trị, xử lý các trường hợp vi phạm. Trong 5 năm (1991 - 1995), Đảng bộ đã xử lý kỷ luật 13 đồng chí, trong đó khiển trách 6 đồng chí, cảnh cáo 5 đồng chí; xóa tên khỏi danh sách đảng viên 2 đồng chí do vi phạm nguyên tắc hoạt động và không còn uy tín trước Đảng và nhân dân.

Công tác xây dựng Đảng đã tập trung vào những lĩnh vực trọng tâm, then chốt, bảo đảm giữ vững sự lãnh đạo của Đảng, củng cố lòng tin của quần chúng nhân dân vào Đảng. Đại đa số cán bộ, đảng viên giữ vững phẩm chất đạo đức, tiên phong gương mẫu trong công tác, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nên đã thực sự trở thành những hạt nhân trong các phong trào ở thôn, xóm. Qua đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên theo bước 2 của Nghị quyết Trung ương 3 và tổng kết công tác năm 1993, Đảng bộ xã có 50% chi bộ vững mạnh, 41,6% loại khá, 8,3% loại yếu. Trong số 271

đảng viên của 14 chi bộ trong toàn Đảng bộ, đảng viên loại 1 có 136 đồng chí, loại 2 có 132 đồng chí, loại 3 có 5 đồng chí.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được đổi mới và có cố gắng, tiến bộ. Ngoài nhiệm vụ thường xuyên, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân đã tiến hành thực hiện tốt Cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp, thông qua đó đã kiện toàn bộ máy của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Chất lượng các kỳ họp và hoạt động của các đại biểu từng bước được nâng lên; Hội đồng nhân dân đã duy trì được các kỳ họp với nội dung được chuẩn bị kỹ càng, quyết định được những vấn đề sát với thực tiễn, thể hiện được vai trò của cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương.

Ủy ban nhân dân xã đã kịp thời triển khai tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng được vai trò quản lý hành chính và hành pháp theo luật định, đã thực hiện và hoàn thành tốt nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội ở địa phương. Bên cạnh đó, từ năm 1992 với việc ra đời và hoạt động của trưởng xóm, 10 thôn trong xã được chia nhỏ thành 27 xóm đã giúp chính quyền xã giải quyết được nhiều công tác ngay từ cơ sở, được nhân dân đồng tình ủng hộ.

Hoạt động của các tổ chức đoàn thể luôn bám sát nhiệm vụ chính trị, tăng cường phối hợp hoạt động, động viên hội viên và quần chúng nhân dân, đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế để từng bước xóa đói giảm nghèo ở các thôn, xóm. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đều hướng mọi hoạt động về cơ sở, lấy chất lượng hiệu quả làm trọng tâm. Vì vậy đã tập hợp hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi... tạo ra sản lượng ngày một khá hơn.

Mặt trận Tổ quốc xã đã động viên các thành viên và nhân dân đoàn kết, yêu nước, chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước, vận động nhân dân ủng hộ xây dựng bệnh viện, giúp đỡ nhân dân Cu Ba... Đoàn Thanh niên xã với phong trào làm giao thông thủy lợi, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Hội Phụ nữ với phong trào giúp nhau làm kinh tế, thực hiện chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình. Hội Cựu chiến binh đã phát huy bản chất Bộ đội Cụ Hồ, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, giúp nhau làm kinh tế. Hội Nông dân động viên nhân dân phát triển kinh tế theo mô hình VAC, chăn nuôi, trồng trọt để cải thiện đời sống. Do đó, các tổ chức đoàn thể đã góp phần xứng đáng vào thành tích chung của Đảng bộ trong những năm 1991 - 1995.

III. LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THEO ĐƯỜNG LỐI CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (1996 - 2000)

Cùng với toàn Đảng, toàn dân thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, từ ngày 25/12 đến 26/12/1995, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tiên Phong triệu tập Đại hội đại biểu lần thứ XII (nhiệm kỳ 1996 - 2000). Đại hội bầu 15 đồng chí tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy. Theo đó, Ban Thường vụ Đảng ủy có 5 đồng chí; đồng chí Nguyễn Hữu Chinh tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Xuân Phúc được bầu giữ chức Phó Bí thư; các đồng chí Nguyễn Văn Huynh, Ngô Văn Dong và Hoàng Văn Bầu được bầu là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; sự nỗ lực phấn đấu của các cấp,

các ngành và toàn thể nhân dân, trong 5 năm (1996 - 2000), xã Tiên Phong đã đạt được kết quả trên mọi lĩnh vực. Tốc độ tăng trưởng kinh tế liên tục tăng từ 5 - 8%, tạo nên một diện mạo mới, khẳng định chủ trương công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đã thực sự đi vào cuộc sống.

Lĩnh vực kinh tế của xã Tiên Phong đã thu được nhiều thành tựu quan trọng. Trong nông nghiệp, tổng diện tích gieo trồng đạt 1.064 ha. Nhờ áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật và lựa chọn giống lúa cao sản nên năng suất liên tục tăng, năm sau cao hơn năm trước. Năm 1995, năng suất lúa đạt 35 tạ/ha; đến năm 1999, tăng lên 51 tạ/ha. Giá trị tổng sản lượng quy thóc các năm đều tăng: Năm 1996 đạt 4.210 tấn (vượt 3,95% so với kế hoạch), năm 1997 đạt 4.480 tấn (vượt 4% Kế hoạch), năm 1998 đạt 5.373 tấn (vượt 3,3% kế hoạch), năm 1999 đạt 5.805 tấn (vượt 3,66% kế hoạch), năm 2000 đạt 5.734,8 tấn; mức lương thực bình quân đạt 451kg/người/năm, cao nhất so với các năm trước.

Về chăn nuôi, đàn gia súc, gia cầm ở Tiên Phong đã thực sự trở thành mũi nhọn trong phát triển kinh tế của địa phương. Tổng đàn gia súc các năm đều tăng mạnh, năm 1995 có 7.528 con, năm 1996 có 8.036 con, năm 1997 có 8.602 con, năm 1998 có 9.320 con, năm 1999 có 10.243 con.

Đi đôi với phát triển sản xuất nông nghiệp, xã đã coi trọng phát triển ngành Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp, như đan lát mây tre đan, khai thác cát sỏi, sản xuất gạch ngói và nhiều mặt hàng khác. Từ chỗ chỉ có 760 hộ tham gia trong năm 1996, đến năm 2000 đã tăng lên 1.400 hộ, giải quyết việc làm cho gần 3.000 lao động. Kết quả năm 1995 đạt 2,5 tỷ đồng, năm 1996 đạt 2,78 tỷ đồng, năm 1997

đạt 3,2 tỷ đồng, năm 1998 đạt 4,3 tỷ đồng, năm 1999 đạt trên 5,3 tỷ đồng và năm 2000 đạt 5,7 tỷ đồng... đã mang lại nguồn thu nhập đáng kể trong đời sống của nhân dân.

Công tác quản lý ngân sách có nhiều tiến bộ, đã thống nhất khoán tổ chức thu - chi tài chính, giảm được một số khoản chi không cần thiết, tiến hành kiểm tra và tổ chức chống thất thu có hiệu quả. Do đó, các khoản thu, chi cho cán bộ xã, thôn xóm, đại biểu hội đồng nhân dân được đầy đủ, kịp thời, đảm bảo cho hoạt động của các ngành có hiệu quả. Việc thu ngân sách các năm đều đạt và vượt kế hoạch. Nếu năm 1995 mức thu đạt 275,072 triệu thì năm 1996 đạt 305,130 triệu; đến năm 1999 đạt 610,041 triệu. Đặc biệt, những năm trước việc thu thuế sử dụng đất, nhà đất, thủy lợi phí thường kéo dài và chia làm hai vụ thì đến năm 2000 chỉ thu một lần/năm và thu trong thời gian ngắn.

Hệ thống các đường giao thông liên thôn, liên xóm trên địa bàn xã được sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trở nên sạch đẹp. Vì vậy, Tiên Phong liên tục được đánh giá là xã dẫn đầu phong trào làm giao thông của tỉnh Bắc Thái. Bên cạnh đó, xã còn xây dựng được 17 km kênh mương nội đồng cung cấp nước tưới tiêu cho các thôn, xóm.

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo được Đảng bộ, chính quyền xã quan tâm, chăm lo nên đã khơi dậy được tinh thần học tập của con em trong toàn xã. Xuất phát từ số lượng học sinh cấp tiểu học trong xã ngày càng tăng, ngày 26/12/1996, Trường Tiểu học Tiên Phong được tách thành hai trường: Trường Tiểu học Tiên Phong I và Trường Tiểu học Tiên Phong II.

Đến năm học 1999 - 2000, toàn xã có 3.400 học sinh; trong đó có 3.180 học sinh Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và 220 học sinh Trung học phổ thông với tỷ lệ trung bình

3,7 người dân có một người dân đi học. Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên, hằng năm các nhà trường đều đạt trường tiên tiến cấp huyện. Cơ sở vật chất trường học được tăng cường, toàn xã xây dựng được 65 phòng học để phục vụ công tác dạy, học.

Công tác y tế, dân số kế hoạch hoá gia đình, phòng bệnh được Đảng bộ và nhân dân trong xã coi trọng. Trong các năm 1996 - 2000, xã Tiên Phong không xảy ra dịch bệnh lớn ảnh hưởng đến sức khoẻ của nhân dân. Việc khám, chữa bệnh từng bước đáp ứng yêu cầu của nhân dân; chương trình tiêm chủng mở rộng, uống vi-ta-min A được duy trì thường xuyên và đúng định kỳ. Thời gian này, xã đã đầu tư xây dựng mới trạm xá xã khang trang để đảm bảo công tác y tế ngay từ tuyến cơ sở. Công tác dân số kế hoạch hoá gia đình đã chuyển biến tích cực, tỷ lệ sinh giảm xuống còn khoảng 1,2%.

Đảng bộ xã đã xác định việc xây dựng quy chế dân chủ cơ sở, nếp sống văn hoá, gia đình, làng xóm văn hoá là một yêu cầu cần thiết. Trong những năm 1997 - 1999, Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới ở khu dân cư* được triển khai sâu rộng trong toàn xã. Kết quả, 8/10 thôn đăng ký có Ban Vận động xây dựng quy ước thôn, 4/10 thôn đạt tiêu chuẩn Làng văn hoá, 9/27 xóm đạt tiêu chuẩn Xóm văn hoá; 1978/2615 hộ được huyện công nhận *Gia đình văn hoá*. Công tác xoá đói, giảm nghèo thu được kết quả. Số hộ đói, nghèo ngày càng giảm, số hộ khá giả ngày càng tăng. Tỷ lệ hộ đói, nghèo từ 27,86% (700/2.512 hộ) trong năm 1996, đã giảm xuống còn 9,98% (261/2615 hộ) trong năm 1999⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Báo cáo của Ban Chi đạo Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư xã Tiên Phong về tổng kết giai đoạn 1997 - 1999, lưu tại Văn phòng UBND phường Tiên Phong.

Công tác an ninh - quốc phòng được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo chặt chẽ và thu nhiều kết quả. Xã Tiên Phong tiếp tục là địa phương làm tốt công tác xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh. Toàn xã có 10 trung đội dân quân với tổng số 216 cán bộ, chiến sĩ, chiếm 2% dân số trong xã. Hằng năm, Ban Chỉ huy quân sự xã đều xây dựng Phương án tác chiến, phòng thủ khu vực; kết quả huấn luyện dân quân đều đạt loại khá. Công tác tuyển quân luôn hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã luôn ổn định, không xảy ra các vụ trọng án, không có các tụ điểm cờ bạc, ma túy, mại dâm. Nhân dân trong xã đều chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không để kẻ xấu lợi dụng, lôi kéo làm mất trật tự, trị an.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, trong những năm 1996 - 2000, phong trào thi đua yêu nước tiếp tục được đẩy mạnh. Hằng năm, nhân dân trong xã đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu nghĩa vụ đối với Nhà nước; các cuộc vận động, phong trào thi đua đều được nhân dân trong xã tích cực hưởng ứng tham gia. Các tổ chức đoàn thể đã xây dựng được quỹ đền ơn đáp nghĩa với 8.547.000 đồng, ủng hộ đồng bào Cu Ba 3.721.000 đồng, tặng quà cho đối tượng chính sách 6.000.000 đồng.

Công tác xây dựng Đảng thường xuyên được coi trọng trên cả ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Chế độ sinh hoạt Đảng được duy trì có nền nếp. Nội dung sinh hoạt ở các chi bộ được đổi mới, đảm bảo 3 tính: Lãnh đạo, giáo dục và chiến đấu. Tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình được phát huy, nhất là trong các dịp sơ kết quý, 6 tháng và tổng kết năm. Công tác phát triển đảng viên được đặc biệt chú ý. Ngày 1/4/1996, Chi bộ Xuân Trù được tách ra thành

3 Chi bộ: Chi bộ 1 (Xuân Trù), Chi bộ 2 (Đồng Xuân) và Chi bộ 3 (Trung Quân) theo Nghị quyết số 07-NQ/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên. Đến ngày 8/6/2000, Chi bộ 1 (Xuân Trù) và Chi bộ 2 (Đồng Xuân) lại được sáp nhập thành một Chi bộ (Xuân Trù) theo Quyết định số 76-QĐ/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên. Ngày 11/6/1997, Chi bộ Trường Tiểu học Tiên Phong được tách thành 2 Chi bộ: Chi bộ Trường Tiểu học Tiên Phong I và Chi bộ Trường Tiểu học Tiên Phong II theo Nghị quyết số 61-NQ/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên.

Trong 5 năm (1996 - 2000), Đảng bộ xã đã kết nạp 41 quần chúng ưu tú vào Đảng, nâng tổng số đảng viên của Đảng bộ đến năm 2000 lên 314 đồng chí, sinh hoạt ở 14 chi bộ (11 chi bộ nông thôn, 3 chi bộ trường học).

Công tác kiểm tra trong Đảng bộ được tiến hành thường xuyên. Từ năm 1996 - 2000, Đảng ủy xã tiến hành kiểm tra 171 lượt đối với các tổ chức đảng, đảng viên; qua đó đã xử lý kỷ luật 7 đồng chí (cảnh cáo 4, khiển trách 2, xóa tên khỏi danh sách đảng viên 1), góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật Đảng, củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được Đảng ủy xã quan tâm đúng mức. Đội ngũ cán bộ từ xã đến thôn, xóm được trẻ hóa, đảm bảo 3 độ tuổi để có tính kế thừa. Trong 5 năm (1996 - 2000), Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã điều động 7 cán bộ từ thôn, xóm lên xã, cho 3 đồng chí nghỉ chế độ, cử 31 đồng chí trong các Chi ủy và Đảng ủy theo học các lớp bồi dưỡng về lý luận chính trị do tỉnh, huyện mở.

Với những kết quả trên, liên lục trong 5 năm 1996 - 2000, Đảng bộ xã Tiên Phong luôn được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh, 8 chi bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh 5 năm, 6 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh từ

3 - 4 năm; số đảng viên xếp loại 1 đạt 83,7%, đảng viên loại 2 là 14,4%, đảng viên loại 3 là 1,9%. Đặc biệt, xã được nhận 6 Cờ thi đua của cấp trên, trong đó Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng 1 Cờ thi đua về thành tích làm giao thông năm 1995 - 1997, 1 Cờ thi đua về thành tích xuất sắc trong việc hoàn thành các mục tiêu về kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng trong hai năm 1998 - 1999; 15 bằng khen và 42 giấy khen.

Đặc biệt, ngày 11/6/1999, nhân dân và lực lượng vũ trang xã Tiên Phong vinh dự được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quyết định phong tặng danh hiệu cao quý Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Pháp (Quyết định số 202/QĐ-CTN ngày 11/6/1999 của Chủ tịch nước về việc tặng thưởng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho 12 huyện, thị xã và 52 xã⁽¹⁾). Đây là sự ghi nhận những thành tích đặc biệt xuất sắc, những đóng góp, hi sinh to lớn của quân và dân xã Tiên Phong trong cuộc kháng chiến chống Pháp; là niềm tự hào, đồng thời cũng là nguồn cổ vũ, động viên to lớn về chính trị, tinh thần, tiếp thêm sức mạnh cho Đảng bộ và nhân dân Tiên Phong đạt được nhiều thành tựu trên những chặng đường tiếp theo.

⁽¹⁾ Hồ sơ số 2781 về việc tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho 12 huyện, thị xã và 52 xã, Phòng lưu trữ Chủ tịch nước, lưu tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia III.

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ TIỀN PHONG TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (2000 - 2015)

I. LÃNH ĐẠO CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ THEO HƯỚNG SẢN XUẤT HÀNG HÓA, TỪNG BƯỚC CẢI THIẾN VÀ NÂNG CAO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN (2000 - 2005)

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng, trong 3 ngày từ ngày 16/8 đến ngày 18/8/2000, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tiên Phong lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2000 - 2005) được tổ chức. Tham dự Đại hội là những đảng viên ưu tú đại diện cho 314 đảng viên đến từ 14 chi bộ.

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XIII có nhiệm vụ tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XII và xác định phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2000 - 2005. Đại hội đã bầu 15 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIII (nhiệm kỳ 2000 - 2005).

Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy; bầu đồng chí Nguyễn Hữu Chinh giữ chức Bí thư Đảng ủy và đồng chí Hoàng

Xuân Phúc giữ chức Phó Bí thư; bầu các đồng chí Ngô Văn Dong, Hoàng Công Lộc, Nguyễn Văn Thành là ủy viên ban Thường vụ Đảng ủy. Ngày 10/6/2004, đồng chí Nguyễn Hữu Chinh được nghỉ hưu theo chế độ. Ngày 11/6/2004, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tiên Phong đã bầu đồng chí Hoàng Xuân Phúc giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngô Văn Dong giữ chức Phó Bí thư.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII, xuất phát từ tình hình, đặc điểm của địa phương, Đảng ủy đã có chủ trương và biện pháp phù hợp nhằm phát huy nội lực, khắc phục những khó khăn, tập trung lãnh đạo hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đề ra⁽¹⁾.

Trên lĩnh vực kinh tế, Đảng ủy xã tập trung chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu theo hướng sản xuất hàng hoá, dịch vụ, tập trung vào nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và các dịch vụ. Trong cơ cấu kinh tế, nông nghiệp chiếm 57%, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ khác chiếm 43%. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân mỗi năm trong giai đoạn 2000 - 2005 đạt 8,5%.

Về phát triển nông nghiệp, xã đã đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, giống cây con, thâm canh tăng vụ; đưa vụ đông thực sự là vụ sản xuất chính để tăng sản lượng lương thực. Hệ số sử dụng đất từ 2,37 lần (năm 2000), tăng lên 2,52 lần (năm 2005). Công tác thuỷ lợi, phòng trừ sâu bệnh được coi trọng; các giống lúa, ngô có năng suất, chất lượng cao được đưa vào sản xuất. Vì vậy, sản lượng lương thực qua các năm đều tăng.

Năm 2000	Năm 2001	Năm 2002	Năm 2003	Năm 2004	Năm 2005
5.424 tấn	5.654 tấn	5.957 tấn	6.360 tấn	6.484,75 tấn	6.888,46 tấn

⁽¹⁾ Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tiên Phong khóa XII tại Đại hội đại biểu lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2000 - 2005), lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tiên Phong.

Bình quân lương thực đầu người đạt 485 kg, mức tăng bình quân trong trồng trọt đạt 5,14%. Điểm nổi bật trong sản xuất nông nghiệp của xã là đã xây dựng 4 cánh đồng của các thôn Cổ Pháp, Yên Trung, Nguyễn Hậu, Thù Lâm đạt 50 triệu đồng/ha, làm thay đổi đời sống của nhân dân, giúp nhân dân trong xã thoát khỏi cảnh đói nghèo.

Bên cạnh sản xuất nông nghiệp, các gia đình trong xã đã chú trọng nuôi bò sinh sản và áp dụng sin hoá đàn bò theo chương trình khuyến nông của huyện. Đến năm 2005, đàn trâu bò của xã có 2.539 con (trong đó đàn bò có 1.312 con, đàn trâu có 1.227 con), đàn lợn có 14.250 con, đàn gia cầm có 55.400 con. Toàn xã có 45 hộ chăn nuôi, làm vườn theo hướng trang trại công nghiệp mang lại thu nhập cao.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp cũng là một ngành quan trọng trong nền kinh tế của xã. Nghề mây tre đan truyền thống và mây tre đan xuất khẩu tiếp tục được duy trì và phát triển. Trong xã có 1.500 hộ tham gia sản xuất gạch ngói, khai thác cát sỏi, xây xát dịch vụ... đã tạo thêm nhiều việc làm cho người lao động. Giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp từ 5 tỷ 485 triệu đồng năm 2000, đã tăng lên 10 tỷ 720 triệu đồng vào năm 2005.

Tiếp tục thực hiện phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, tranh thủ sự hỗ trợ của Nhà nước cùng sự đóng góp của nhân dân địa phương, xã đã đầu tư xây dựng hệ thống giao thông, thuỷ lợi, trường học phục vụ các nhu cầu thiết yếu của nhân dân. Trong 5 năm 2000 - 2005, xã đã xây dựng được 22 km kênh mương, 3,9 km đường bê tông. Tính đến năm 2005, toàn xã đã xây dựng được 12,7 km đường bê tông và 52,1 km kênh mương để chủ động tưới tiêu cho 95% diện tích đồng ruộng; xây dựng 10 phòng học 2 tầng của Trường Trung học cơ sở, 8 phòng học của Trường

Tiểu học Tiên Phong I và 3 phòng học Mầm non (trong đó có 1 phòng học do Công đoàn Bộ Ngoại giao tặng), xây dựng được 7 nhà văn hóa ở các thôn, xóm. Trong năm 2005, xây dựng trụ sở làm việc 2 tầng của Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân xã, nhà Hội trường của xã với tổng trị giá 1,2 tỷ đồng.

Đến năm 2005, toàn xã có 6 hợp tác xã dịch vụ (trong đó có 4 hợp tác xã dịch vụ điện); năm 2008 thành lập Quỹ Tín dụng nhân dân Yên Minh hoạt động theo Luật Hợp tác xã. Các hợp tác xã đã duy trì được tác dụng, từng bước thực hiện tốt phương án sản xuất kinh doanh.

Trên lĩnh vực văn hóa, xã hội, với việc đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên, tỷ lệ lên lớp đạt 100%, tỷ lệ tốt nghiệp hằng năm đạt 95 - 99,6%. Số trẻ em trong độ tuổi đến trường đạt 98,7%; số học sinh bỏ học giảm đi, số học sinh vào Trung học phổ thông (cấp 3) và thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp ngày càng nhiều. Năm 2002, Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận 2 trường Tiểu học Tiên Phong I và Tiểu học Tiên Phong II đạt chuẩn quốc gia.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được Đảng bộ coi trọng. Hằng năm, xã đều thực hiện tốt chương trình y tế quốc gia, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Tỷ lệ tiêm chủng hằng năm đạt 100%, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng năm 2000 là 30,4%, đến năm 2005 giảm xuống còn 15,2%. Bên cạnh đó, tỷ suất sinh thô đã giảm rõ rệt từ 15,8‰ xuống còn 13,8‰, tỷ lệ tăng dân số từ 1,34‰ xuống còn 1,05‰, số trẻ sinh trong năm từ 204 cháu giảm xuống 184 cháu, số người sinh con thứ ba giảm từ 30-50% so với các năm trước.

Các hoạt động văn hóa, thể thao cũng được đẩy mạnh. Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư* có nhiều chuyển biến tích cực. Việc tổ chức lễ hội, hiếu hỷ đã giảm từ 50 - 80% chi phí so với các năm trước. Số thôn, xóm đạt tiêu chuẩn văn hóa nhiều năm là 21/27 xóm, 8 xóm đạt cấp tỉnh (4 xóm của thôn Thù Lâm, 2 xóm thôn Nguyễn Hậu, 2 xóm thôn Yên Trung); 4 xóm đạt khu dân cư tiên tiến cấp tỉnh (2 xóm của thôn Nguyễn Hậu, 2 xóm của thôn Yên Trung); 2.195 hộ gia đình đạt Gia đình văn hóa. Số hộ nghèo giảm còn 97 hộ. Các chính sách xã hội trong 5 năm 2000 - 2005 được thực hiện tốt và đã vận động nhân dân xây dựng được 32,4 triệu đồng quỹ tình nghĩa. Xã thường xuyên tổ chức thăm hỏi, động viên các đối tượng chính sách vào các dịp lễ, tết, lúc ốm đau hoặc khi qua đời.

Đặc biệt, ngày 23/10/2003, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 213/2003/QĐ-TTg về việc công nhận các xã vùng An toàn khu thuộc tỉnh Thái Nguyên. Theo đó, xã Tiên Phong, huyện Phổ Yên là xã thuộc vùng An toàn khu trong thời kỳ vận động trước Cách mạng Tháng Tám (1939 - 1945). Đây là sự ghi nhận những đóng góp xứng đáng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tiên Phong đối với sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, là động lực tinh thần to lớn để toàn Đảng bộ phát huy truyền thống cách mạng, xây dựng Tiên Phong vững mạnh toàn diện trong thời kỳ mới.

Công tác an ninh - quốc phòng tiếp tục được tăng cường. Lực lượng vũ trang xã thường xuyên được củng cố. Công tác tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng cho quần chúng nhân dân được đẩy mạnh. Các thôn, xóm đều xây dựng quỹ an ninh, củng cố các tổ bảo vệ. Ngày 10/10/2000 Đảng ủy xã ban hành Chương trình số 17/CT-ĐU

về thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới để tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân về những nguy cơ đe dọa an ninh trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; nâng cao cảnh giác và xác định rõ trách nhiệm của toàn Đảng bộ đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia.

Ngày 15/8/2002 Đảng ủy xã đã ban hành Chương trình phòng chống tội phạm và phòng chống ma túy giai đoạn 2002 - 2005 để tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm nói chung và tội phạm ma túy nói riêng. Đảng ủy đề ra một số nhiệm vụ trong công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức của cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân về Nghị quyết 09/1998/NQ-CP ngày 31/7/1998 của Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/12/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động phòng, chống ma túy giai đoạn 2001 - 2005, Luật phòng, chống ma túy năm 2000, Quy chế cai nghiện tại cộng đồng...; phát động phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc trong toàn xã. Đảng ủy xã yêu cầu củng cố xây dựng và duy trì hoạt động có hiệu quả công tác phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy; củng cố lực lượng Công an xã, kiên quyết thay thế những người không đủ phẩm chất đạo đức, năng lực công tác ra khỏi lực lượng Công an xã và dân quân du kích; củng cố và kiện toàn các tổ hòa giải ở cơ sở để không phát sinh hoặc kéo dài mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, kịp thời giải quyết những vụ việc nhỏ ngay từ cơ sở. Đồng thời, bổ sung vào các bản quy ước, hương ước các thôn, xóm những vấn đề bức xúc; giữ gìn truyền thống tốt đẹp, đoàn kết, tương thân, tương ái; nhân rộng các điển hình người tốt, việc tốt.

Ngày 23/8/2003, Hội đồng nhân dân xã Tiên Phong đã tổ chức Kỳ họp bất thường khóa 11 và ra Nghị quyết số 11-NQ/HĐND đề ra các nhiệm vụ, giải pháp quan trọng ứng phó với những diễn biến phức tạp của tình hình an ninh, trật tự đất nước. Bên cạnh đó, ngày 20/2/2003 Hội Nông dân và Công an xã ban hành Chương trình phối hợp hành động để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nông dân thực hiện Nghị quyết 09/1998/NQ-CP và Chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm giai đoạn 2002 - 2005. Với quyết tâm trên, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương được giữ vững, xã không có tụ điểm về tệ nạn xã hội. Việc theo dõi, quản lý số người nghiện được thực hiện chặt chẽ; tổ chức cai nghiện tại cộng đồng 14 đối tượng, chuyển đi cơ sở điều trị nghiện ma túy tự nguyện và công tác xã hội huyện 7 đối tượng, làm thủ tục hòa nhập cộng đồng cho 3 đối tượng; không để phát sinh người nghiện mới.

Ban Chỉ huy quân sự xã được củng cố và kiện toàn. Lực lượng dân quân gồm 130 người được biên chế thành 11 tiểu đội ở các thôn, xóm trong toàn xã. Trong đó, có 30 đồng chí cấp trung đội, tiểu đội; 22 đảng viên, 108 đoàn viên thanh niên. Thực hiện Chỉ thị số 22-CT/HU ngày 5/6/2003 của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên, Chỉ lệnh huấn luyện chiến đấu năm của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh về việc diễn tập quân sự và yêu cầu, nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Tiên Phong đã ra Nghị quyết lãnh đạo diễn tập chiến đấu năm 2003. Ban Chỉ huy quân sự xã xây dựng và thường xuyên bổ sung phương án tác chiến phòng thủ khu vực, làm tốt công tác sẵn sàng chiến đấu, triển khai học tập và thực hiện Pháp lệnh Dân quân tự vệ; làm tốt công

tác huấn luyện, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân, vận động quân dự nhiệm hằng năm.

Những kết quả đạt được về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong thời kì 2000 - 2005 cũng chính là kết quả công tác xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn xã, trước hết là công tác xây dựng Đảng bộ.

Trong nhiệm kì 2000 - 2005, Đảng bộ luôn coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy đều được kịp thời triển khai học tập trong toàn Đảng bộ. Thông qua đó, nhận thức chính trị, tư tưởng cũng như ý thức, tinh thần trách nhiệm trong cán bộ, đảng viên được nâng cao.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy quan tâm, số cán bộ trẻ chưa học bậc Trung học phổ thông đã được Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã tạo điều kiện đi học bổ túc. Hằng năm, cán bộ các ngành, đoàn thể, Bí thư chi bộ, Trưởng xóm được cử đi bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ.

Trong nhiệm kì 2000 - 2005, Đảng bộ xã đã cử 48 lượt Bí thư chi bộ đi học nghiệp vụ, 72 đảng viên mới học lớp chính trị phổ thông, 8 đồng chí đi học trung cấp chính trị, 6 đồng chí học trung cấp kinh tế nông nghiệp, 15 đồng chí học lớp sơ cấp chính trị.

Công tác kiểm tra, giám sát được tiến hành thường xuyên. Trong nhiệm kì 2000 - 2005, Đảng ủy xã đã thực hiện kiểm tra theo Điều lệ Đảng 48 lượt chi bộ, đảng viên. Thông qua kiểm tra, giám sát, Đảng ủy kịp thời uốn nắn

những biểu hiện lệch lạc trong nhận thức và hành động; đồng thời xử lý các trường hợp vi phạm. Cụ thể, Đảng bộ đã xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách 1 chi ủy; cách chức 1 đồng chí, cảnh cáo 1 đồng chí, khiển trách 5 đồng chí, kiểm điểm phê bình 11 đồng chí. Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng bộ xã luôn đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh, nhiều năm liền là Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Trong số 14 chi bộ, có 11 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 3 chi bộ khá, không có chi bộ yếu kém. Giai đoạn này, Đảng bộ kết nạp được 36 quần chúng ưu tú vào Đảng, đưa tổng số từ 314 đảng viên đầu nhiệm kỳ lên 342 đảng viên khi kết thúc nhiệm kỳ.

Bộ máy chính quyền được củng cố và kiện toàn, có nhiều chuyển biến tích cực. Hội đồng nhân dân xã đã phát huy tốt vai trò, chức năng giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân, các ban, ngành trong xã. Trong giám sát, nội dung, phương pháp hoạt động có nhiều đổi mới, đã nắm bắt kịp thời nguyện vọng chính đáng của cử tri để phản ánh với cấp ủy, chính quyền xã tổ chức giải quyết.

Ủy ban nhân dân xã đã phát huy tốt vai trò điều hành, quản lý, thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ giai đoạn 2000 - 2005 và nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Do đó, hằng năm đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII đề ra.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể luôn phát huy vai trò của mỗi tổ chức, tập trung kiện toàn tổ chức theo quy định, phát triển hội viên và xây dựng quỹ hội, làm tốt công tác vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách

của Đảng và Nhà nước; đi đầu trong Cuộc vận động Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa, phòng chống các tệ nạn xã hội, giữ gìn trật tự an toàn xã hội của địa phương.

II. LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ NÔNG NGHIỆP, TIÊU THỦ CÔNG NGHIỆP THEO HƯỚNG SẢN XUẤT HÀNG HÓA, TỪNG BƯỚC THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (2005 - 2010)

Sau 20 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, đến năm 2005, Đảng bộ và nhân dân xã Tiên Phong thu được nhiều kết quả quan trọng trên mọi lĩnh vực. Đảng bộ xã lớn mạnh, trưởng thành trên cả 3 mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đến năm 2005, Đảng bộ xã có 14 chi bộ (trong đó có 11 chi bộ nông nghiệp, 3 chi bộ trường học) với 342 đảng viên. Các đoàn thể tiếp tục được củng cố, tăng cường chất lượng hoạt động và thu hút hội viên.

Sản xuất nông nghiệp từ chỗ phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên, đến năm 2005 Tiên Phong về cơ bản đã chủ động được nguồn nước, nhất là sau khi có kênh mương hồ Núi Cốc. Nghề mây tre đan phát triển theo hướng hàng hoá và làm hàng xuất khẩu. Cơ sở vật chất các trường phổ thông được xây dựng kiên cố, với 18 phòng học 2 tầng; các phòng học khác đều có tường xây, mái ngói, không còn phòng học tạm bợ và xóa bỏ được tình trạng học 3 ca. Các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư* được duy trì và phát triển rộng khắp. Trạm Y tế xã được xây dựng kiên cố; cán bộ y tế gồm 1 bác sỹ, 4 y sỹ thực hiện tốt vai trò của y tế

cơ sở. Bộ mặt nông thôn Tiên Phong không ngừng đổi mới. Đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của nhân dân trong xã từng bước được cải thiện và nâng cao. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững.

Trong bối cảnh lịch sử ấy, được sự nhất trí của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên, trong 3 ngày (16 - 18/7/2005), Đảng bộ xã Tiên Phong tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XIV, với chủ đề: *“Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy sức mạnh của nhân dân, huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, từng bước thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn”*. Đại hội có nhiệm vụ đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2000 - 2005; đồng thời quyết định những mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ, giải pháp cho nhiệm kỳ 2005 - 2010. Tham dự Đại hội có 161 đại biểu ưu tú thay mặt cho 342 đảng viên của 14 Chi bộ trực thuộc Đảng bộ.

Đại hội bầu 15 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIV (nhiệm kỳ 2005 - 2010), Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Hoàng Công Lộc được bầu là Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngô Văn Dong là Phó Bí thư; các đồng chí Trần Doanh Tâm, Nguyễn Văn Giáp và Ngô Kim Phụng là Ủy viên Ban Thường vụ.

Nhờ có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Đảng bộ và chính quyền; sự nỗ lực của nhân dân trong xã, các chỉ tiêu đề ra tại Đại hội lần thứ XIV đề ra đều hoàn thành hoặc vượt mức. Tăng trưởng kinh tế đạt 12,1%/năm, so với chỉ tiêu tăng 3,4%. Trong cơ cấu kinh tế của xã, nông nghiệp

chiếm 48,6%, tiểu thủ công nghiệp - xây dựng đạt 26,3%, thương mại - dịch vụ đạt 25,1%; thu nhập bình quân đầu người đến năm 2009 đạt 15,9 triệu đồng/người/năm; giá trị sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp tăng bình quân 23,5%/năm so với chỉ tiêu tăng 3,5% (đến năm 2009 đạt 17,91 tỷ đồng); tổng sản lượng lương thực đạt 7812 tấn, so với chỉ tiêu tăng 11,6%; thu ngân sách hàng năm đạt 100% kế hoạch; lĩnh vực xây dựng cơ bản có nhiều chuyển biến (đầu tư làm mới 12,87 km đường bê tông, 1 km kênh mương, 4 nhà văn hoá và các hạng mục điện, đường, trường, trạm; kè cống với tổng 22,3 tỷ đồng); giải quyết việc làm cho 815 lao động, so với chỉ tiêu vượt 63%; đến năm 2009 giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 11,14%; giảm tỷ suất sinh thô bình quân hàng năm 0,11‰ so với chỉ tiêu giảm vượt 0,03‰; hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Trong công tác xây dựng Đảng, 90% tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh, kết nạp được 60 đảng viên (đạt 80% kế hoạch), 95% đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ. Đảng bộ xã liên tục đạt tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh.

Đảng ủy xã Tiên Phong tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất nông nghiệp bằng việc đề ra nhiều chủ trương, giải pháp tích cực trong sản xuất nông nghiệp, sử dụng có hiệu quả hệ thống kênh mương hồ Núi Cốc cho 2 vụ lúa và 1 vụ màu/năm. Ban Chỉ đạo sản xuất nông nghiệp xã phối hợp với các phòng của huyện áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, mở nhiều lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật kịp thời cho hội viên, đoàn viên và nhân dân. Xã đã từng bước chuyển đổi cơ cấu cây trồng với nhiều loại giống

cây trồng có giá trị kinh tế cao như cây lúa lai, ngô lai, cây khoai tây, đỗ tương, bí xanh... được đưa vào sản xuất trên diện rộng đã đem lại hiệu quả kinh tế cao, tăng năng suất cây trồng và giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích.

Từ năm 2005 - 2010, diện tích lúa xuân duy trì từ 528 ha đến 529 ha, năng suất đạt từ 49 - 53,41 tạ/ha; vụ mùa sớm duy trì 415 - 464,45 ha, năng suất đạt từ 49 - 51 tạ/ha; vụ mùa trung 220ha, mùa chính vụ 172ha, năng suất đạt bình quân 45 tạ/ha. Diện tích cây ngô từ 250 ha đến 321 ha, năng suất đạt từ 42 tạ/ha đến 45 tạ/ha. Đảng bộ xã đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng mô hình điểm cánh đồng cho thu nhập trên 50 triệu đồng/ha ở nhiều thôn xóm như Cổ Pháp, Nguyễn Hậu, Yên Trung và Thù Lâm, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành chỉ tiêu tổng sản lượng lương thực do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khoá XIV đề ra. Tính đến năm 2010 tổng sản lượng lương thực toàn xã đạt 7812,01 tấn.

Nhận thức rõ trách nhiệm của mình, Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã ban hành các nghị quyết chuyên đề, đó là: Nghị quyết số 11-NQ/ĐU ngày 19/11/2008 về việc *lãnh đạo thực hiện quản lý quy hoạch Dự án tổ hợp Khu công nghiệp, chế xuất, đô thị và dịch vụ Yên Bình*; Nghị quyết số 12-NQ/ĐU ngày 1/6/2010 về *tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với nhiệm vụ đào tạo cho lao động nông thôn từ nay đến năm 2020...* Qua đó đã lãnh đạo hệ thống chính trị làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và thực hiện giải phóng mặt bằng cho dự án trên địa bàn các xóm Hòa Bình, Quyết Tiến (thôn Bình Tiến); đồng thời, đánh giá thực trạng chất lượng nguồn nhân lực trong xã và đề ra những nhiệm vụ, giải pháp quan trọng cho đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Trong chăn nuôi, Đảng ủy xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tranh thủ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về vốn vay thông qua Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank), Ngân hàng Chính sách xã hội; phối hợp với các phòng, ban chức năng của huyện Phổ Yên khuyến khích các hộ gia đình đưa các con giống vật nuôi có năng suất cao, chất lượng tốt vào chăn nuôi; mở rộng quy mô chăn nuôi theo hướng công nghiệp; áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật giống mới vào chăn nuôi, thực hiện tốt quy trình kỹ thuật đạt hiệu quả kinh tế cao. Vì vậy, đến năm 2010, xã đã phát triển chăn nuôi quy mô trang trại theo hướng bền vững, từ số lượng đàn lợn và gia cầm vài chục con/hộ đã có 13 trang trại chăn nuôi lợn với số lượng từ 100 con trở lên/lứa; 15 trang trại chăn nuôi gia cầm có số lượng 200 con trở lên/lứa, nhiều hộ đạt số lượng 1000 - 3000 con/lứa. Đàn trâu bò trong xã tiếp tục duy trì số lượng tăng dần (năm 2005 là 2539 con, năm 2009 là 2870 con). Dù điều kiện thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp, song do làm tốt công tác kiểm tra dịch bệnh và thực hiện tốt công tác phòng dịch, nên các hộ gia đình chăn nuôi đều bảo đảm an toàn. Thu nhập ngành chăn nuôi chiếm 45-50% tổng thu nhập nội ngành Nông nghiệp, đạt 100% kế hoạch đề ra.

Tận dụng ưu thế có nguồn lao động dồi dào, Đảng ủy đã chỉ đạo tiếp tục phát huy nghề mây tre đan truyền thống lâu đời, kết hợp với phát triển tiểu thủ công nghiệp (đồ gỗ mỹ nghệ) nên đem lại nguồn thu nhập khá cho người lao động, nâng cao đời sống của nhân dân trong xã. Làng nghề gỗ mỹ nghệ có bước phát triển đột phá, từ vài chục xưởng sản xuất nhỏ lẻ nâng lên gần 200 xưởng chế biến đồ gỗ mỹ nghệ với thị trường tiêu thụ cả trong nước và ngoài nước.

Các xưởng được xây dựng với quy mô lớn, có hệ thống máy móc hiện đại tập trung nhiều ở thôn Giã Trung và một số địa bàn lân cận; hằng năm thu hút được 500 - 600 lao động với mức thu nhập bình quân là 1.300.000 đồng/người/tháng, đóng góp rất lớn vào giá trị công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp (năm 2005 đạt 8,7 tỷ đồng, năm 2009 đạt 17,91 tỷ đồng) tăng bình quân 23,5% so với chỉ tiêu tăng 3,5%.

Tháng 8/2008 làng nghề Giã Trung được UBND tỉnh Thái Nguyên công nhận *Làng nghề đồ gỗ mỹ nghệ* với 170 xưởng sản xuất, thu hút khoảng 700 lao động; trung bình mỗi xưởng có 5 - 7 lao động, thu nhập bình quân 7 - 10 triệu đồng/người/tháng. Ban đầu, nguồn gỗ được sử dụng từ nguồn sẵn có trong vườn nhà như xoan, keo, sấu, mít, nhưng với nhu cầu ngày càng cao của khách hàng, người dân Giã Trung đã mở rộng thị trường, tìm kiếm thêm nguồn gỗ quý từ các tỉnh, thành trong cả nước và cả nguồn gỗ từ các nước Ma-lai-xi-a, Lào, châu Phi. Từ năm 2009, gần như 100% sản phẩm là giường, tủ, bàn ghế, kệ thờ... của Làng nghề đồ gỗ mỹ nghệ Giã Trung đều được sản xuất từ gỗ hương với giá trung bình từ 10 đến 15 triệu đồng/sản phẩm (cá biệt có những sản phẩm lên tới hàng trăm triệu đồng). Để có được những sản phẩm tốt, nhiều hộ gia đình đã mạnh dạn đầu tư thiết bị máy móc hiện đại vào sản xuất, nhất là máy điều khắc gỗ vi tính CNC (đục vi tính), qua đó, góp phần rút ngắn thời gian, nâng cao năng suất lao động, giải phóng sức lao động và nâng cao độ tinh xảo của sản phẩm, nên các sản phẩm đều đẹp hơn so với làm thủ công như trước đây.

Tháng 4/2009, làng nghề Hảo Sơn và làng nghề Thù Lâm được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên công nhận *Làng nghề truyền thống mây tre đan*. Hai làng nghề có 615 hộ gia đình với hàng nghìn lao động từ già trẻ, gái trai đều tham gia

sản xuất. Thôn Hảo Sơn có 175 hộ, trong đó 146 hộ làm nghề mây tre đan; thôn Thù Lâm có 440 hộ làm nghề mây tre đan với thu nhập dù không cao (từ 2 - 2,5 triệu đồng/hộ/tháng), song có thể tranh thủ mọi thời gian để lao động sản xuất. Sản phẩm mây tre đan với mẫu mã rất đa dạng, phong phú, gồm thúng, nong, nia, mẹt, rổ rá, rần sàng, gàu sòng... đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng trên thị trường nội địa.

Các nghề gạch đất nung, may mặc, xay xát... cũng được duy trì và phát triển tốt. Sản xuất tiểu thủ công nghiệp, làng nghề thực sự là khâu đột phá, mũi nhọn trong phát triển kinh tế của địa phương. Chỉ tiêu thu ngân sách đều hoàn thành kế hoạch huyện giao. Công tác thu chi ngân sách đảm bảo đúng luật, ưu tiên chi cho con người và đầu tư cơ sở vật chất hạ tầng. Đến năm 2010, xã đã huy động được 22,3 tỷ đồng để tập trung xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng, trong đó chi xây dựng đường giao thông nông thôn 6,8 tỷ đồng, cứng hoá kênh mương 900 triệu đồng, xây dựng trạm y tế 410 triệu đồng, các hạng mục điện, trường học 3,84 tỷ đồng, kê cống 10 tỷ đồng; xây dựng nhà văn hoá 350 triệu đồng.

Trên lĩnh vực văn hóa giáo dục, đến hết năm 2010, đội ngũ giáo viên các trường được chuẩn hoá, cơ sở vật chất từng bước được tăng cường đảm bảo tốt cho việc dạy và học, 100% số trẻ em trong độ tuổi đều được đến trường; tỉ lệ lên lớp bậc học Tiểu học đạt 100%, bậc học trung học cơ sở đạt 96%; tỉ lệ tốt nghiệp của bậc học Trung học cơ sở đạt 95% trở lên. Năm 2006, Trường Mầm non Tiên Phong được tách thành hai trường (Trường Mầm non Tiên Phong I và Trường Mầm non Tiên Phong II), nâng tổng số các trường của xã lên 5 trường (1 trường Trung học cơ sở, 2 trường Tiểu học và 2 trường Mầm non).

Phong trào thể dục thể thao, văn hoá, văn nghệ được tổ chức rộng khắp ở các thôn, xóm. Đảng ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao xã Tiên Phong năm 2007 thu hút đông đảo được quần chúng nhân dân tham gia, góp phần nâng cao sức khoẻ cho nhân dân trong xã. Trung tâm học tập cộng đồng đã có nhiều cố gắng phối hợp tốt với các Trung tâm hỗ trợ và tư vấn khuyến công Sở Công thương, Trung tâm Dạy nghề 20-10 Phụ nữ tỉnh Thái Nguyên, Trạm khuyến nông, Trạm Bảo vệ thực vật, Trường Trung cấp nghề Nam Thái Nguyên mở được 12 lớp đào tạo mộc mỹ nghệ, mây tre đan xuất khẩu...cho hơn 300 học viên và 220 lớp chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật cho hội viên, đoàn viên và nhân dân với trên 13.260 lượt người tham dự góp phần tích cực trong việc đào tạo nghề, giải quyết việc làm, phát triển tăng trưởng kinh tế.

Lĩnh vực y tế, công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân được chăm lo, thực hiện tốt, cơ sở vật chất phục vụ khám, chữa bệnh được đảm bảo; Trạm y tế xã đạt chuẩn quốc gia năm 2006. Trạm Y tế được biên chế 7 người, trong đó có 1 bác sĩ, 3 y sĩ, 2 điều dưỡng, 1 dược sĩ cùng với 27 cán bộ y tế ở 27 thôn xóm đã bảo đảm chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân.

Các chương trình y tế, dinh dưỡng, dân số - kế hoạch hóa gia đình đều được triển khai tốt và kịp thời; 100% số trẻ trong độ tuổi được tiêm phòng; số lượt người đến khám tại trạm tăng dần, mỗi năm bình quân có từ 14.472 lượt người đến khám và điều trị tại trạm. Y tế thôn bản hoạt động tích cực và hiệu quả đã góp phần hạ tỉ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em từ 19,3% năm 2005 xuống còn 17,3% năm 2010. Hội Đông y xã định kỳ đều tổ chức khám, chữa bệnh miễn phí

cho từ 90 - 160 đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ chính sách và người cao tuổi.

Đảng ủy xã đã chỉ đạo triển khai và thực hiện có hiệu quả các chương trình giải quyết việc làm, xoá nhà dột nát; đào tạo nghề, vay vốn ưu đãi, nâng cao thu nhập và đời sống cho nhân dân, nhất là đối với các hộ nghèo, các hộ gia đình chính sách. 845 hộ được vay 8,8 tỷ đồng của Ngân hàng Chính sách xã hội để phục vụ làm ăn. Đến năm 2010, toàn xã còn 11,14% hộ nghèo, so với đầu nhiệm kì giảm 9,36%, đã sửa chữa 15 ngôi nhà dột nát cho hộ nghèo, đồng thời hỗ trợ 39 nhà cho các hộ nghèo với số tiền là 281 triệu đồng.

Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư* để thực hiện phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá* theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khoá VIII và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương tại cộng đồng dân cư tiếp tục được đẩy mạnh, Ban Chỉ đạo ở xã và các thôn xóm thường xuyên được củng cố, kiện toàn; 27/27 xóm và 7 cơ quan, đơn vị thuộc xã đều đăng ký thi đua xây dựng xóm văn hoá, cơ quan văn hoá. Đến cuối năm 2009 có 14 xóm đạt danh hiệu *Xóm văn hoá cấp huyện*, trong đó có 3 xóm đạt danh hiệu 3 năm liên đề nghị cấp tỉnh công nhận và 2.089 gia đình đạt danh hiệu *Gia đình văn hoá* (đạt 67,8% tổng số hộ toàn xã). Đảng bộ xã đã lãnh đạo, chỉ đạo duy trì tốt việc thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội; 4 thôn, xóm đã xây dựng được nhà văn hoá.

Theo chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân làm hồ sơ khen thưởng cho 63 cá nhân có thành tích tham gia chống Pháp và chống Mỹ; lập hồ sơ cho 132 đối tượng hưởng chế độ chất độc da cam và các đối tượng chính sách xã hội. Ủy

ban nhân dân xã đã hoàn chỉnh hồ sơ cho trên 300 đối tượng theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ, hoàn chỉnh hồ sơ cho các đối tượng vợ liệt sĩ tái giá, người tàn tật... Hằng năm, Đảng ủy xã chỉ đạo các ban ngành đoàn thể làm tốt công tác thăm hỏi, động viên, tặng quà các đối tượng chính sách vào các dịp lễ tết; thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về *Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*, tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ, đảng viên thuộc đối tượng 4, 5 cho 542 lượt cán bộ (trong đó có 3 lớp cho đối tượng 5 với 420 đồng người).

Đảng ủy xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác huấn luyện dân quân và quản lý quân dự bị động viên, công tác khám tuyển thanh niên lên đường nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc; chỉ đạo có hiệu quả và đảm bảo an toàn trong diễn tập chiến đấu trị an hằng năm, kết hợp giữa diễn tập và phát triển kinh tế, thực hiện tốt các chế độ chính sách cho cán bộ chiến sĩ dân quân và chính sách hậu phương quân đội. Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; chỉ đạo các lực lượng ứng trực các ngày lễ tết, các sự kiện trên địa bàn; tổ chức nhiều đợt tấn công truy quét tệ nạn xã hội; xử lý 126 vụ việc, trong đó giải quyết tại xã 41 vụ, chuyển cấp trên 48 vụ, tự hoà giải 37 vụ, lập hồ sơ đưa 16 đối tượng vào trung tâm cai nghiện. Công an xã duy trì tốt công tác tuần tra, phát hiện xử lý kịp thời các hành vi vi phạm luật giao thông đường bộ, góp phần giữ vững an ninh trật tự địa bàn.

Công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức được thực hiện đồng đều. Trong đó, Đảng ủy đã tập trung nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; triển khai và thực hiện nghiêm túc việc học

tập và có chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội X của Đảng.

Thực hiện Cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*, Đảng ủy đã triển khai quán triệt thực hiện tới đông đảo cán bộ, đảng viên, nâng cao nhận thức trong cán bộ đảng viên. Cuộc vận động đã góp phần nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên; đẩy lùi sự suy thoái trong một bộ phận cán bộ đảng viên; tăng cường sự đoàn kết trong nhân dân, tạo ra sự thống nhất trong Đảng trong việc lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập các chuyên đề của Cuộc vận động đạt 75 - 85%, sau mỗi chuyên đề có viết bài thu hoạch xây dựng phương hướng phấn đấu rèn luyện về tư tưởng, đạo đức nên đã có sự chuyển biến tích cực mạnh mẽ, toàn diện cả về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên. Trên từng lĩnh vực công tác, mỗi cán bộ, đảng viên đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong công việc cũng như chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không ngừng học tập và tu dưỡng rèn luyện để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ. Nhiều cá nhân được tổ chức đảng, chính quyền đánh giá hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao nên đã tạo ra động lực mới trong cả hệ thống chính trị. Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, chủ động tích cực trong mỗi nhiệm vụ, sát yêu cầu thực tế của địa phương. Đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện, cơ sở hạ tầng được củng cố và phát triển, xây dựng khang trang; cải cách các thủ tục hành chính được đẩy mạnh; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân luôn bám sát các yêu cầu nhiệm vụ địa phương. Qua Cuộc vận động, chất lượng lãnh đạo của

Đảng ủy được nâng lên và có nhiều chuyển biến tích cực; các tệ nạn xã hội được ngăn chặn và đẩy lùi; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Ngày 2/5/2008, Chi bộ Cổ Pháp được tác thành 2 Chi bộ (Chi bộ Cổ Pháp, Chi bộ Định Thành); đồng thời Chi bộ Cơ quan xã được thành lập mới, nâng tổng số lên 16 Chi bộ thuộc Đảng bộ xã. Đảng ủy đã chỉ đạo thành công đại hội kiện toàn các cấp ủy chi bộ trực thuộc theo nhiệm kỳ (5 năm 2 nhiệm kỳ), bầu Ban Chấp hành Chi bộ mới đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng ủy xã cử 6 đồng chí đi học đại học tại chức, 2 đồng chí học trung cấp tại chức, 14 đồng chí theo học lớp trung cấp lý luận chính trị, 49 đồng chí học lớp sơ cấp lý luận chính trị; 75 đồng chí Bí thư chi bộ và cấp ủy viên đi tập huấn nghiệp vụ nhằm đảm bảo việc chuẩn hoá cán bộ đáp ứng được với yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Đảng ủy xã thực hiện tốt công tác quy hoạch, bố trí sắp xếp, luân chuyển cán bộ; thường xuyên chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khoá VIII; đấu tranh chống mọi biểu hiện tiêu cực, tham nhũng lãng phí; tăng cường xây dựng Đảng bộ xã và các chi bộ trong sạch vững mạnh. Hằng năm, Đảng bộ xã đều có trên 85% số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém, có 99,2% đảng viên hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 15 - 17% đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Đảng bộ xã liên tục được công nhận là tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh.

Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ xã kết nạp được 60 đảng viên, thực hiện tốt việc phát thẻ và trao thẻ đảng viên

mới, lập hồ sơ đề nghị trao tặng Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng cho 1 đồng chí, 50 năm tuổi Đảng cho 4 đồng chí, 40 năm tuổi Đảng cho 71 đồng chí, 30 năm tuổi Đảng cho 89 đồng chí và truy tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng cho 16 đồng chí.

Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã xây dựng chương trình kiểm tra giám sát toàn khóa, hằng năm tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra giám sát của cấp mình và cấp ủy cấp trên. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc chấp hành thực hiện Điều lệ Đảng, ban hành nghị quyết và thực hiện nghị quyết của cấp ủy các cấp, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, nhất là kiểm tra các Chi bộ thực hiện Cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*.

Công tác dân vận đã có nhiều chuyển biến rõ rệt, tạo động lực mới trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện Đề án 01-ĐA/TU ngày 16/6/2006 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về *Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân giai đoạn 2006 - 2010*, phong trào của các đoàn thể tập trung vào việc vận động hội viên, đoàn viên tích cực tham gia phát triển kinh tế xã hội, xóa đói giảm nghèo, thực hành tiết kiệm và đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội, đặc biệt là tham gia Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư* để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của Đảng bộ xã.

Công tác xây dựng chính quyền, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều tiến bộ. Hội đồng nhân dân xã đổi mới về nội dung hoạt động trong tổ chức các kỳ họp; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân và Mặt

trận Tổ quốc xã trong các cuộc tiếp xúc cử tri; nâng cao vai trò trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân trước cử tri và nhân dân; nắm bắt và phản ánh kịp thời tâm tư nguyện vọng của cử tri; tăng cường vai trò giám sát trên các lĩnh vực phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Ủy ban nhân dân xã đã tập trung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng theo Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và kế hoạch của cấp trên giao; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, chỉ đạo phát triển kinh tế xã hội theo hướng nhanh, mạnh và bền vững, ổn định tình hình an ninh quốc phòng ở địa phương; giải quyết kịp thời các ý kiến kiến nghị của cử tri, các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Bộ máy hành chính được bố trí, sắp xếp phù hợp, chuẩn hoá về chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân ngày một tốt hơn.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể luôn được quan tâm chú trọng trong việc củng cố và xây dựng bộ máy, phương thức hoạt động. 100% khu dân cư có Ban Công tác mặt trận, duy trì thực hiện tốt Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã mỗi năm kết nạp được 120 hội viên, đưa tổng số hội viên lên 1826 chiếm 86,9%. Hội Nông dân mỗi năm kết nạp được 165 hội viên, nâng tổng số hội viên là 1775 chiếm 80,66%. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã mỗi năm kết nạp được 160 đoàn viên, nâng tổng số đoàn viên thanh niên là 1290 người, chiếm 86,3%. Hội Cựu Chiến binh mỗi năm kết nạp được 15 hội viên, đưa tổng số hội viên lên 574 người, chiếm 95%.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Đảng bộ xã Tiên Phong trong những năm 2005 - 2010 còn tồn tại, hạn chế, đó là: Một số cán bộ, đảng viên chưa thật sự coi trọng việc học tập nghị quyết, chỉ thị của Đảng, việc thực hiện Cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* chưa có kết quả nổi bật; một số nhiệm vụ trọng tâm chưa hoàn thành, việc giải quyết một số vụ việc tranh chấp đất đai còn chậm. Công tác kiểm tra, giám sát còn hạn chế, các cuộc kiểm tra giám sát chưa được thường xuyên; công tác phát triển đảng viên chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Hoạt động của các đoàn thể chính trị, trọng tâm là tuyên truyền, vận động nhiệm vụ chính trị của đoàn viên, hội viên còn hạn chế. Việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu cây trồng vật nuôi, dồn điền đổi thửa chưa có bước đột phá. Tệ nạn xã hội chưa được đẩy lùi triệt để, tệ nạn lô đề vẫn là điểm nóng.

Nguyên nhân của những tồn tại trên là do thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến phát triển kinh tế nói chung và ngành nông nghiệp nói riêng của xã. Sự lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, thực hiện trên một số lĩnh vực kinh tế xã hội của Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân xã chưa quyết liệt; các giải pháp cấp bách và đột phá còn hạn chế. Tính tiên phong gương mẫu của một số cán bộ, đảng viên chưa được phát huy, kết quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số chi bộ thôn, xóm còn hạn chế.

III. LÃNH ĐẠO HUY ĐỘNG VÀ SỬ DỤNG CÓ HIỆU QUẢ MỌI NGUỒN LỰC, XÂY DỰNG XÃ TIỀN PHONG NGÀY Càng GIÀU MẠNH (2010 - 2015)

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 4/8/2009 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu

toàn quốc lần thứ XI của Đảng, trong 2 ngày (6 - 7/5/2010), Đảng bộ xã Tiên Phong tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XV với sự tham dự của 165 đảng viên đại diện cho 387 đảng viên của 16 chi bộ trong toàn Đảng bộ.

Đại hội có chủ đề *“Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng, giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư công nghiệp vào địa bàn; phát huy tiềm năng thế mạnh của địa phương trong sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hoá, phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp làng nghề, thực hiện tốt công tác văn hoá xã hội, y tế giáo dục đào tạo, nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng xã Tiên Phong ngày càng giàu mạnh”*. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV (nhiệm kì 2010 - 2015) gồm 15 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Hoàng Công Lộc được Ban Chấp hành bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Giáp và đồng chí Trần Doanh Tâm được bầu giữ chức Phó Bí thư; đồng chí Nguyễn Văn Thành và đồng chí Hà Trọng Tài là Ủy viên Ban Thường vụ.

Nhờ sự nỗ lực của toàn Đảng bộ, đến năm 2015, các chỉ tiêu do Đại hội Đảng bộ lần thứ XV đề ra đều đã hoàn thành, nhiều chỉ tiêu vượt mức kế hoạch đề ra. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 17,02%/năm. Trong cơ cấu kinh tế, nông nghiệp chiếm 25,2%, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp chiếm 43,8%; thương mại dịch vụ chiếm 31%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 26,72 triệu đồng/năm. Thu ngân sách đạt 159,49% kế hoạch huyện giao; xây dựng một nhà truyền thống tại Ủy ban nhân dân xã, bê tông hóa 100% các tuyến đường liên thôn; xây dựng và đưa vào sử dụng chợ Cầu Gô

mới; tạo việc làm cho 454 lao động; giảm tỉ lệ hộ nghèo bình quân 3,33%; tỉ suất sinh thô bình quân 18,38‰; 5/5 trường đạt chuẩn quốc gia; các thôn đều xây dựng được nhà văn hóa; hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hằng năm có 90,38% các tổ chức đảng đạt trong sạch vững mạnh; kết nạp 65 quần chúng ưu tú vào Đảng (mỗi năm kết nạp được 13 đảng viên), 98,99% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, 79,89% hoàn thành tốt nhiệm vụ, 12,09% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Đảng bộ xã liên tục đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Ngày 16/4/2009 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 491/QĐ-TTg ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới với 5 nhóm (về quy hoạch, về hạ tầng kinh tế - xã hội, về kinh tế và tổ chức sản xuất, về văn hóa - xã hội - môi trường và hệ thống chính trị), 19 tiêu chí (về quy hoạch và thực hiện quy hoạch, giao thông, thủy lợi, điện, trường học, cơ sở vật chất văn hóa, chợ nông thôn, bưu điện, nhà ở dân cư, thu nhập bình quân đầu người/năm, tỷ lệ hộ nghèo, cơ cấu lao động, hình thức tổ chức sản xuất, giáo dục, y tế, văn hóa, môi trường, hệ thống chính trị vững mạnh và an ninh, trật tự xã hội được giữ vững).

Để thực hiện chủ trương hết sức có ý nghĩa này, UBND huyện Phổ Yên đã ban hành nhiều chỉ đạo quan trọng giúp Đảng bộ xã Tiên Phong sớm xây dựng, hoàn thiện chương trình Nông thôn mới, đó là: Quyết định số 8429/QĐ-UBND ngày 27/9/2012 về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng Nông thôn mới xã Tiên Phong, huyện Phổ Yên giai đoạn 2012 - 2015, định hướng đến năm 2020; Quyết định số 657/QĐ-UBND ngày 25/1/2013 về việc phê duyệt Đề án xây dựng Nông thôn mới xã Tiên Phong giai đoạn 2011 - 2015, định

hướng đến năm 2020. Thực hiện chủ trương trên, Đảng ủy xã đã ban hành Nghị quyết số 12-NQ/ĐU ngày 22/11/2011 về việc lãnh đạo nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tập trung vào việc vận động nhân dân, vận động đoàn viên, hội viên hiến đất, tháo dỡ công trình làm đường giao thông. Chỉ riêng năm 2015 nhân dân trong xã đã hiến 2,6 ha đất, tháo dỡ hàng nghìn mét tường rào và công trình trên đất ở thôn Giã Trung; các xóm Hòa Bình, Quyết Tiến, Đại Tân, Định Thành, Ao Cỏ... Đầu tư xây dựng 1,4 km đường nội bộ các thôn xóm, xây dựng 1 nhà văn hóa.

Tổng sản lượng lương thực bình quân hằng năm đạt 7632,02 tấn. Các loại cây trồng khác như đỗ, lạc, rau xanh ổn định cả về diện tích và sản lượng. Đến năm 2015, toàn xã có 6 trang trại và 109 gia trại với 47.173 con lợn, 61.268 con gia cầm. Đàn trâu, bò vẫn được duy trì và có bước phát triển, từ 2539 con (năm 2010) lên 2870 con (năm 2015). Nghề truyền thống mây tre đan ở làng nghề Thù Lâm, Hảo Sơn tiếp tục được duy trì, đồng thời thúc đẩy nghề đồ gỗ mỹ nghệ ở làng nghề Giã Trung và các thôn xóm khác trong toàn xã (Năm 2010, xã có 120 xưởng sản xuất gỗ mỹ nghệ, đến cuối năm 2015 có 308 xưởng), góp phần giải quyết việc làm cho hàng nghìn lao động có mức thu nhập từ 4 triệu đến 5 triệu đồng/tháng. Ngoài đan lát và gỗ mỹ nghệ, xã tiếp tục phát triển ổn định với 1118 cơ sở hoạt động công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ như thương nghiệp, vận tải, may mặc, cơ khí, ăn uống, bưu chính viễn thông... Chợ Cầu Gô được đầu tư xây dựng trên địa điểm mới được đưa vào hoạt động từ ngày 6/10/2013 đã giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông tại ngã 5 chợ Cầu Gô cũ và bảo đảm buôn bán của nhân dân. Năm 2010, giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp đạt 17,91 tỷ đồng, đến cuối năm 2015 đạt 67,5 tỷ đồng.

Công tác quản lý đất đai và tài nguyên khoáng sản được thực hiện đúng luật, công tác quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch Nông thôn mới được tăng cường. Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu và các thủ tục hành chính khác về đất đai; xử lý các vi phạm khai thác cát sỏi trên sông Cầu và các vi phạm khác về đất đai.

Đảng ủy xã quan tâm và lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các phòng ban của huyện lập các dự án đầu tư với giá trị hàng trăm tỷ đồng, trong đó có 12,85 km đường giao thông nông thôn, 3,62 km kênh mương; 1 nhà truyền thống ở trung tâm xã (bằng nguồn vốn ATK), 3 nhà văn hóa ở các thôn xóm; cải tạo 5 trạm biến áp và hàng chục km đường điện trung thế, hạ thế; đầu tư các công trình chống sạt lở đê ở Giã Thù, Nguyễn Hậu, Yên Trung, Đại Tân, xây dựng 2 cống tiêu úng tại Đại Tân và Giã Trung.

Chất lượng dạy và học ở các nhà trường được nâng lên, số học sinh giỏi được tăng lên hàng năm, đội ngũ thầy cô giáo đều đạt chuẩn và trên chuẩn về đào tạo, trong đó nhiều thầy cô giáo được công nhận giáo viên dạy giỏi các cấp. Tỷ lệ huy động ra lớp mẫu giáo đạt 85%, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%, tỷ lệ tốt nghiệp Trung học cơ sở đạt 100%, số học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng tăng lên mỗi năm. Xã đã duy trì phổ cập giáo dục Tiểu học và Trung học cơ sở, hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi. Công tác xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh, góp phần xây dựng cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dạy và học của các nhà trường. Phong trào khuyến học, khuyến tài được quan tâm.

Từ năm 2010 - 2012, các trường học trên địa bàn xã liên tiếp được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia: Năm

2009, Trường Tiểu học Tiên Phong I và Trường Tiểu học Tiên Phong II tiếp tục được công nhận đạt chuẩn quốc gia; năm 2010, Trường Mầm non Tiên Phong I đạt chuẩn quốc gia; năm 2011, Trường mầm non Tiên Phong II đạt chuẩn quốc gia và năm 2012, Trường Trung học cơ sở Tiên Phong được công nhận đạt chuẩn quốc gia. Như vậy, đến năm 2012 cả 5/5 trường học trên địa bàn xã đều đạt chuẩn quốc gia.

Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân và dân số - kế hoạch hóa gia đình được chăm lo, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác khám chữa bệnh được đảm bảo; đội ngũ y, bác sĩ có đủ trình độ, năng lực đảm bảo tốt cho công tác khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân; các chương trình y tế về chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, chương trình dinh dưỡng, chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình đều được triển khai tốt và kịp thời; trẻ em trong độ tuổi được tiêm phòng các loại vắc-xin; đội ngũ y tế thôn bản hoạt động tích cực, góp phần quan trọng vào việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Chính sách xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời cho các đối tượng. Năm 2014 xã đã đề nghị và được Nhà nước phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* cho 2 mẹ và truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* cho 6 mẹ. Công tác giảm nghèo giảm trung bình đạt 3,33%/năm, đến hết năm 2015 còn 5,3% hộ nghèo.

Hoạt động thông tin tuyên truyền được đẩy mạnh thông qua hệ thống loa truyền thanh ở trung tâm xã và các thôn, xóm. Phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa* được khơi dậy và có bước phát triển mạnh mẽ; phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được triển khai sâu rộng ở các thôn xóm dưới hình thức đội văn nghệ, câu lạc bộ thu hút đông đảo nhân dân tham gia.

Với bề dày truyền thống của địa phương, nhiều cơ sở văn hóa như đình, chùa Giã Trung, đình và chùa Nguyễn Hậu, đình Yên Trung được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên công nhận và xếp hạng Di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh. Trong hai năm 2011 - 2012, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp với Đoàn điền dã thực địa của Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam đi điền dã sưu tầm các chứng cứ, tư liệu liên quan đến thân thế, sự nghiệp và quê hương của vua Lý Nam Đế. Trên cơ sở đó, ngày 6/10/2012, tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám (thành phố Hà Nội), Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Phổ Yên và xã Tiên Phong tổ chức Hội thảo khoa học cấp quốc gia *Một số vấn đề về vương triều tiên Lý và quê gốc của vua Lý Nam Đế* và kết luận quê hương của vua Lý Bí (Lý Nam Đế) là thôn Cổ Pháp, xã Tiên Phong, huyện Phổ Yên (nay là phường Tiên Phong, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên. Trên cơ sở đó, ngày 12/12/2014, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ra Quyết định số 4101/QĐ-BVHTTDL xếp hạng di tích quốc gia đối với đền Mục và chùa Hương Ấp, xã Tiên Phong là hai địa điểm gắn liền với vua Lý Bí. Thực hiện phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*, hàng năm có 88,8% số khu dân cư đạt văn hóa, 100% cơ quan văn hóa, 80% gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa.

Công tác huấn luyện dân quân tự vệ, quản lý quân dự bị động viên, khám tuyển nghĩa vụ quân sự đều hoàn thành chỉ tiêu cấp trên giao. Đảng ủy xã chỉ đạo công tác diễn tập chiến đấu trị an hàng năm, kết hợp giữa diễn tập và phát triển kinh tế, thực hiện tốt các chế độ chính sách cho cán bộ chiến sĩ dân quân và chính sách hậu phương quân đội.

Năm 2014 Quân khu 1 chọn xã Tiên Phong làm xã điểm diễn tập điểm về chiến đấu trị an cấp tỉnh với nhiều nội dung và xã đã được cấp trên đánh giá đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, nhiều nội dung hoàn thành xuất sắc. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được duy trì, lực lượng Công an xã đã tổ chức nhiều đợt tấn công, truy quét tội phạm và tệ nạn xã hội, không để xảy ra các vụ trọng án và các vụ việc phức tạp việc liên quan đến an ninh trật tự trên địa bàn.

Đảng ủy quan tâm lãnh đạo việc đổi mới nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, lãnh đạo cán bộ, đảng viên tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị, đặc biệt là thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*. Với tinh thần tự phê bình và phê bình, công khai, dân chủ, Đảng ủy đã tiến hành kiểm điểm thận trọng, có trọng tâm, trọng điểm các vấn đề đặt ra trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI. Thông qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình, Đảng ủy, các chi ủy và từng cấp ủy viên đề ra phương hướng phấn đấu và các giải pháp cụ thể, nghiêm túc sửa chữa, khắc phục khuyết điểm. Do đó, những khuyết điểm, hạn chế chỉ ra dần được khắc phục; sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ được nâng lên, nhất là trách nhiệm của cán bộ, đảng viên nên đã góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội đề ra tại Đại hội lần thứ XV của Đảng bộ xã.

Công tác tổ chức thường xuyên được quan tâm, Đảng ủy xã đã thành lập mới 3 chi bộ (2 chi bộ trường Mầm non và Chi bộ Quỹ Tín dụng nhân dân Yên Minh); làm tốt công tác đánh giá quy hoạch cán bộ, bố trí sắp xếp, luân chuyển cán

bộ. Kết quả đánh giá tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hằng năm có 90,83% tổ chức đảng đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém; có 98,99% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Trong đó có 79,89% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 12,09% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Đảng bộ liên tục được công nhận tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh.

Công tác kiểm tra, giám sát được chú trọng, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy làm tốt công tác tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát tập trung vào các nội dung như việc chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những vấn đề nhạy cảm dễ phát sinh sai phạm tiêu cực ở địa phương. Việc ban hành các nghị quyết, chủ trương của cấp ủy các cấp, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Đặc biệt là kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Công tác dân vận được quan tâm chú trọng cả nội dung, phương pháp lãnh đạo nên tạo ra động lực để đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong công tác vận động quần chúng nhân dân, đi sâu đi sát cơ sở, bám sát các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ để vận động hội viên, đoàn viên tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, thực hành tiết kiệm và đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội, đặc biệt là Cuộc vận động *Toàn dân*

đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, đã có nhiều chuyển biến tích cực góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của Đảng bộ.

Công tác xây dựng chính quyền có nhiều đổi mới về nội dung, phương pháp hoạt động. Hội đồng nhân dân phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc trong việc tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân, công tác tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Việc điều hành các kỳ họp được đổi mới, nâng cao chất lượng vai trò trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân trước, trong và sau kỳ họp, kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng của cử tri và nhân dân. Thực hiện tốt chức năng quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương, tăng cường vai trò giám sát việc thực thi pháp luật và thực hiện nghị quyết Hội đồng nhân dân trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân bám sát nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và nhiệm vụ cấp trên giao, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, kịp thời giải quyết các ý kiến kiến nghị của cử tri, các đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội hướng về cơ sở, tích cực chăm lo cho khối đại đoàn kết toàn dân, củng cố và xây dựng tổ chức hội vững mạnh từ xã đến cơ sở; đảm bảo từng bước trẻ hoá và chuẩn hoá đội ngũ cán bộ. Mặt trận và các đoàn thể thường xuyên đổi mới nội dung hoạt động, đi sâu, đi sát cơ sở, nắm bắt tâm tư nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên; thực hiện tốt chức năng tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt mọi chủ

trường, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Những kết quả Đảng bộ và nhân dân Tiên Phong đạt được trong giai đoạn 2010 - 2015 có ý nghĩa rất to lớn, khẳng định các chủ trương, đường lối của Đảng là đúng đắn, sát với tình hình thực tiễn của địa phương, đồng thời là minh chứng thể hiện truyền thống đoàn kết của quê hương anh hùng cách mạng, vùng đất địa linh nhân kiệt. Diện mạo nông thôn khang trang, đổi mới, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng lên rõ rệt, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đó là thành quả căn bản để địa phương tiếp tục phát huy tiềm năng, lợi thế, đồng thời khắc phục khó khăn vượt qua mọi thách thức để phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ hội nhập.

Chương VII

ĐẢNG BỘ TIỀN PHONG TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (2015 - 2025)

I. LÃNH ĐẠO HUY ĐỘNG MỌI NGUỒN LỰC, PHÁT HUY TIỀM NĂNG THỂ MẠNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG, XÂY DỰNG XÃ TIỀN PHONG SỚM ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI (2015 - 2020)

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, trong hai ngày 26 và 27/4/2015, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tiên Phong lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2015 - 2020) được tổ chức. Tham dự Đại hội có 169 đại biểu là những đảng viên ưu tú thay mặt cho 419 đảng viên đến từ 19 chi bộ trong Đảng bộ. Trên cơ sở đánh giá phân tích toàn diện những kết quả đạt được cũng như tồn tại khuyết điểm, nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm về công tác lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2010 - 2015.

Đại hội có chủ đề: *“Tập trung trí tuệ, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, phát huy truyền thống anh hùng cách mạng; huy động mọi nguồn lực, thu hút đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; đẩy mạnh cải cách hành chính, phát huy tiềm năng thế mạnh của địa*

phương, tạo bước đột phá trong phát triển nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và làng nghề; thực hiện tốt công tác văn hoá - xã hội, củng cố vững chắc quốc phòng an ninh, xây dựng Tiên Phong sớm đạt chuẩn Nông thôn mới”.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVI (nhiệm kỳ 2015 - 2020) gồm 15 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ, Bí thư và Phó Bí thư Đảng ủy. Theo đó, Ban Thường vụ có 5 Ủy viên; đồng chí Nguyễn Văn Giáp được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Trần Doanh Tâm và Ngô Văn Quân được bầu giữ chức Phó Bí thư; đồng chí Hoàng Ngọc Nhu và đồng chí Nguyễn Văn Thành là Ủy viên Ban Thường vụ.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Tiên Phong luôn đoàn kết, phát huy truyền thống anh hùng cách mạng, nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kinh tế - xã hội; nhiều chỉ tiêu vượt mức rất cao so với kế hoạch đề ra.

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng bộ đã xác định tiểu thủ công nghiệp là lĩnh vực phát triển kinh tế mang tính đột phá của địa phương. Từ đó, Đảng bộ lãnh đạo quy hoạch mở rộng các làng nghề, từng bước tách khu vực sản xuất ra khỏi khu dân cư để phục vụ sản xuất không làm ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt của nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ sản xuất tiếp cận được các nguồn vốn của các tổ chức tín dụng, nhằm tạo việc làm tại chỗ và tăng thu nhập cho nhân dân.

Ban Chấp hành Đảng bộ chỉ đạo quy hoạch sản xuất gạch theo công nghệ mới lò Tuynel; lập dự án khu dân cư

đường tránh chợ Cầu Gò tạo thuận lợi đất dịch vụ và sản xuất làng nghề Giã Trung. Cùng với việc quy hoạch khu sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ ở các thôn Giã Trung, Nguyễn Hậu, Thù Lâm với diện tích 6 ha, UBND xã Tiên Phong phối hợp với Hiệp hội làng nghề tỉnh Thái Nguyên, các ngành chức năng của tỉnh và thị xã Phổ Yên hỗ trợ 220 triệu đồng cho 4 hộ dân ở làng nghề Giã Trung mua máy móc chế biến gỗ.

Tính đến năm 2020, xã Tiên Phong có 1.108 cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và sản xuất kinh doanh dịch vụ khác. Các ngành nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn được quan tâm, khuyến khích phát triển, qua đó phát huy được tiềm năng thế mạnh, góp phần tạo việc làm cho lao động địa phương. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng hằng năm 115,46%; đến năm 2020 đạt 457,2 tỷ đồng, vượt 204,8% so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI đề ra.

Trên lĩnh vực thương mại, dịch vụ, hoạt động kinh doanh buôn bán các mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống của nhân dân được mở ra ở tất cả các thôn xóm, hàng hóa đa dạng, phong phú. Chợ Cầu Gò là trung tâm thương mại trong xã được quan tâm sắp xếp các khu vực dãy hàng. Công tác quản lý các hoạt động kinh doanh do Ban quản lý chợ điều hành. Mọi hoạt động kinh doanh đi dần vào nền nếp, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân khi tham gia kinh doanh, buôn bán. Công tác an ninh, trật tự trong buôn bán, kinh doanh trên địa bàn được bảo đảm. UBND xã thường xuyên phối hợp với các phòng chức năng của thị xã Phổ Yên trong việc kiểm tra thị trường, các mặt hàng, chủng loại, chất lượng đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân địa phương. Công tác kiểm tra tình hình dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm thường xuyên được quan tâm.

Trong những năm 2015 - 2020, trên địa bàn xã không xảy ra ngộ độc thực phẩm. Lực lượng Công an thường xuyên phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra các cơ sở kinh doanh ngành nghề có điều kiện; tăng cường quản lý các hoạt động buôn bán tại khu vực trung tâm và các cơ sở kinh doanh khác trên địa bàn.

Tiên Phong là xã có kinh tế nông nghiệp chiếm tỷ lệ lớn trong cơ cấu ngành kinh tế. Do vậy, Đảng ủy luôn xác định phát triển kinh tế nông nghiệp là nhiệm vụ hàng đầu trong sản xuất. Hằng năm, Đảng ủy đều ban hành các nghị quyết xác định chỉ tiêu kinh tế, tổng sản lượng lương thực, tổng đàn gia súc, gia cầm, đồng thời đề ra giải pháp thực hiện. Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch từng năm về sản xuất nông nghiệp, giao chỉ tiêu cho các thôn, xóm; đồng thời chỉ đạo chuẩn bị đủ các điều kiện sản xuất, bao gồm: Giống, phân bón, điều tiết nước, tập huấn hướng dẫn nhân dân, phòng, chống sâu bệnh, dịch bệnh, khuyến khích mở rộng diện tích gieo cấy các giống lúa lai, các loại cây trồng có năng suất và chất lượng cao. Tổng sản lượng lương thực hằng năm đạt 7.552,33 tấn, bằng 100,69% so với kế hoạch.

Công tác thu, chi ngân sách được Đảng ủy lãnh đạo xây dựng kế hoạch theo từng tháng, quý, cả năm và cả nhiệm kì, tích cực triển khai thực hiện chống thất thu, nên tổng thu ngân sách tiếp tục đạt cao so với kế hoạch. Kết quả thu ngân sách hằng năm đạt 194,89% tăng 94,89% so với chỉ tiêu thị xã giao. Công tác chi ngân sách thực hiện đảm bảo theo đúng luật ngân sách.

Đảng ủy luôn quan tâm chỉ đạo làm tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, quy hoạch tổ hợp Yên Bình, cụm công nghiệp, các khu dân cư, tái định cư, v.v... Phối hợp

với các cơ quan chức năng thực hiện công tác quy hoạch các dự án thuộc quần thể Khu di tích Lý Nam Đế, Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Nhìn chung các dự án đều thực hiện đảm bảo trình tự theo quy định của pháp luật; được phê duyệt, quản lý chặt chẽ, không có tình trạng chồng chéo giữa các dự án hoặc vi phạm quy hoạch. Khi triển khai các dự án đường vành đai V, Dự án khu tái định cư Đông Kết, v.v... Đảng ủy ra Nghị quyết chuyên đề lãnh đạo cả hệ thống chính trị vào cuộc tích cực, để dự án hoàn thành đúng tiến độ đề ra.

Giáo dục và đào tạo là một trong những mặt công tác được Đảng bộ đặc biệt quan tâm. Đảng bộ chủ trương tiếp tục duy trì kết quả phổ cập giáo dục đã đạt được, nhất là 5/5 trường đã đạt chuẩn quốc gia. Từ chủ trương này, Đảng ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các nhà trường nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập; chú trọng công tác lãnh đạo, quản lý.

Kết quả, chất lượng đội ngũ giáo viên các trường không ngừng được nâng cao; số giáo viên giỏi và học sinh giỏi ở các cấp năm sau cao hơn năm trước. Chất lượng giáo dục đại trà tăng, chất lượng mũi nhọn có chuyển biến rõ rệt, chất lượng giáo dục Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở được đánh giá có nhiều tiến bộ. 100% trẻ em các trường Mầm non ngoan, nề nếp, thích ứng với chương trình theo độ tuổi; tỷ lệ học sinh tiểu học hoàn thành chương trình lớp học đạt 99%, hoàn thành chương trình tiểu học 100%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở đạt 99,98%. Cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học ngày càng tốt hơn.

Công tác thông tin tuyên truyền được triển khai thực hiện tốt, các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được thông tin rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng của xã. Hệ thống loa truyền

thanh được lắp đặt tại 27 xóm để tiếp sóng Đài Truyền thanh - Truyền hình thị xã. Hoạt động thông tin tuyên truyền tập trung hướng vào các chủ đề mừng Đảng, mừng xuân, mừng đất nước đổi mới; các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, trong đó đáng chú ý là các Nghị quyết từ Hội nghị lần thứ 4 đến Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, v.v... Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư* tiếp tục được duy trì và mở rộng. Hằng năm có 92,6% xóm đạt *Xóm văn hoá*, 100% cơ quan đạt *Cơ quan văn hoá*, 90,62% gia đình đạt *Gia đình văn hoá*.

Công tác y tế, chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Trạm xá xã được biên chế 6 cán bộ y tế, trong đó có 1 bác sĩ, 3 y sĩ và 2 điều dưỡng, đáp ứng được yêu cầu khám, chữa và điều trị sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được đẩy mạnh. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình từng bước được nâng cao. Tỷ suất sinh thô trung bình hằng năm là 17,49‰, giảm 2,83% so với kế hoạch.

Giảm nghèo là một trong những nội dung công tác thường xuyên được Đảng ủy tập trung lãnh đạo, thực hiện tốt các giải pháp giúp hộ nghèo thoát nghèo bền vững. Các chính sách của Đảng và Nhà nước bao gồm: Bảo hiểm y tế, hỗ trợ tiền điện, tiền học phí cho con em hộ nghèo; các chương trình dạy nghề cho người nghèo, chương trình tín dụng được triển khai thực hiện đầy đủ. Việc triển khai rà soát hộ nghèo và cận nghèo đảm bảo dân chủ, khách quan,

đúng quy định. Bình quân giai đoạn 2015 - 2020, tỉ lệ hộ nghèo giảm 2,68%, đạt 107% so với kế hoạch.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự đã tham mưu thực hiện tốt các kế hoạch về công tác quốc phòng - quân sự địa phương, như kế hoạch khám tuyển nghĩa vụ quân sự và quản lý quân dự bị động viên, huấn luyện dân quân và kế hoạch diễn tập chiến đấu khu vực phòng thủ, v.v... Các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc đối tượng 5 được mở nhằm nâng cao nhận thức về nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương trong tình hình mới. Các chế độ chính sách cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng dân quân và chính sách hậu phương quân đội được thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng đối tượng. Công tác động viên tuyển quân hằng năm xã đều hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao, đảm bảo chất lượng, giao quân đúng hạn.

Công tác bảo đảm an ninh trật tự trong những năm 2015 - 2020 tiếp tục được duy trì và có nhiều chuyển biến tích cực. Lực lượng Công an chủ động tham mưu các kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự trong những ngày lễ, tết, các sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn; xây dựng kế hoạch tuần tra truy quét tội phạm, tệ nạn xã hội. Thực hiện phong trào *Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*, Công an xã chủ động phối hợp với Công an các xã giáp ranh và Công an thị xã trong việc đảm bảo an ninh trật tự và an toàn giao thông đường bộ. Tháng 10/2019, xã Tiên Phong được bố trí lực lượng Công an chính quy gồm 5 đồng chí (1 trưởng, 1 phó và 3 cán bộ, chiến sĩ). Nhiều thôn, xóm đã thành lập tổ an ninh tự quản, phối hợp cùng với lực lượng công an xã giải quyết kịp thời những vụ việc xảy ra. Trong 5 năm (2015 - 2020), trên địa bàn xã xảy ra 95 vụ việc liên quan đến an ninh trật tự.

Công an xã đã giải quyết 15 vụ việc, chuyển Công an thị xã giải quyết 80 vụ việc theo thẩm quyền; lập hồ sơ 9 lượt đối tượng nghiện hút đưa vào *Cơ sở điều trị nghiện ma túy tự nguyện và công tác xã hội* của thị xã. Ngoài ra, Công an xã phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức hòa giải các việc tranh chấp và mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân.

Nắm vững quan điểm “Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt”, trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, công tác xây dựng Đảng trên các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức luôn luôn được Đảng bộ đặt lên hàng đầu.

Để nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và sức chiến đấu của các tổ chức đảng trong Đảng bộ, Đảng ủy đặc biệt coi trọng việc học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020. Việc học tập, quán triệt các nghị quyết đều gắn với xây dựng chương trình hành động sát với thực tế của địa phương để tổ chức thực hiện hiệu quả, đảm bảo nghị quyết thực sự đi vào cuộc sống, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và cải thiện đời sống nhân dân.

Cùng với việc học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, công tác thông tin tuyên truyền tiếp tục được đẩy mạnh nhằm định hướng nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ quyền biển, đảo và các vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Đảng ủy xã Tiên Phong phối hợp với Ban Tuyên giáo Thị ủy, Hội Văn học - Nghệ thuật thị xã Phổ Yên xuất bản cuốn sách *Tiên Phong vùng đất địa linh* nhằm giáo dục truyền thống vẻ vang của quê hương cho cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương.

Việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được Đảng ủy triển khai nghiêm túc theo chuyên đề từng năm. Chuyên đề năm 2017 *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*; Chuyên đề năm 2018 *“Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*; Chuyên đề năm 2019 *“Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, chăm lo đời sống nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* và Chuyên đề năm 2020 *“Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*.

Công tác đánh giá, phân loại tổ chức đảng và đảng viên được thực hiện đúng quy định: Hằng năm 100% tổ chức đảng xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó 94,14% hoàn thành tốt nhiệm vụ; 99,3% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, trong đó 83,79% hoàn thành tốt nhiệm vụ; trong đó 15,25% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong nhiệm kỳ kết nạp được 82 đảng viên. Đảng bộ liên tục được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Công tác quy hoạch cán bộ được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, đảm bảo về số lượng và chất lượng. Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ nguồn, cán bộ trẻ được coi trọng. Đến năm 2020, có 65,21% cán bộ, công chức xã đạt trình độ trung cấp lý luận chính trị; về chuyên môn nghiệp vụ có 4,35% trình độ trên đại học; 86,96% trình độ đại học; 8,69% trình độ trung cấp. Từ năm 2015 đến năm 2020 Đảng bộ đã tổ chức thực hiện tốt việc phát thẻ và trao thẻ cho đảng viên.

Làm tốt công tác rà soát, đề nghị trao tặng huy hiệu Đảng cho đảng viên, lễ trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên được tổ chức trang trọng đảm bảo đúng quy định. Trong công tác đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức đảng và Đảng viên của các Chi bộ luôn gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Thị ủy và quy định về những điều đảng viên không được làm.

Sau Đại hội, Đảng ủy đã xây dựng Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, chương trình kiểm tra giám sát của Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng; kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất các tổ chức đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm. Kịp thời giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, đề nghị của nhân dân có liên quan đến cán bộ, đảng viên. Từ năm 2015 đến năm 2020 Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy kiểm tra đảng viên có dấu hiệu vi phạm, đã xử lý kỷ luật 20 đảng viên trong đó có 18 đảng viên khiển trách, cảnh cáo 1, khai trừ 1 đảng viên. Đề nghị cho ra khỏi Đảng 1 đảng viên. Trong đó, vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình có 17 trường hợp, 2 trường hợp vi phạm về đất đai và 1 trường hợp vi phạm tội đánh bạc. Bên cạnh đó, Đảng ủy thực hiện tốt các cuộc kiểm tra và tự kiểm tra theo kế hoạch chỉ đạo của Thị ủy.

Triển khai thực hiện tốt và có nhiều chuyển biến tích cực, đổi mới trong vận động nhân dân chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đặc biệt, thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về *Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện dân chủ ở cơ sở giai đoạn 2016 - 2019* và Đề án số 02-ĐA/TU, của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Phổ Yên về *Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác Dân vận của Đảng bộ thị xã Phổ Yên giai đoạn 2016 - 2020*, các tổ chức chính trị - xã hội được củng cố về tổ chức và hình thức tham mưu, phong trào hoạt động đổi mới cả chiều rộng và chiều sâu, luôn bám sát vào nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ để vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Nhiều cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc phát động đã được nhân dân đồng tình ủng hộ mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra.

Công tác xây dựng chính quyền: Sau Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI, bộ máy chính quyền Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã được kiện toàn và hoạt động ngày càng hiệu quả trên các lĩnh vực quản lý và điều hành các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật. Hội đồng nhân dân có nhiều đổi mới trong việc tổ chức các kỳ họp và triển khai giám sát các nghị quyết của Hội đồng nhân dân đề ra. Thực hiện tốt các cuộc tiếp xúc cử tri, nắm bắt và phản ánh kịp thời tâm tư nguyện vọng của cử tri trong mỗi kỳ họp. Nội dung các kỳ họp Hội đồng nhân dân được chuẩn bị chu đáo, đề ra các nghị quyết phù hợp với tình hình thực tế của địa phương trong từng năm và từng nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Ủy ban nhân dân xã cụ thể hóa nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân

dân bằng các kế hoạch và các chương trình hành động để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra. Cán bộ, công chức được chuẩn hóa cả về trình độ chuyên môn và trình độ lý luận chính trị, đảm bảo đáp ứng kịp thời với yêu cầu nhiệm vụ, góp phần làm tăng hiệu quả giải quyết công việc của bộ máy chính quyền cơ sở. Thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa trên một số lĩnh vực như: đất đai, tư pháp - hộ tịch, chính sách xã hội, v.v... đảm bảo tính chuyên nghiệp trong giải quyết công việc không gây phiền hà, sách nhiễu, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đến liên hệ làm việc.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ xã đến thôn, xóm được củng cố, kiện toàn theo nhiệm kỳ Đại hội. Đảng ủy đã chỉ đạo định hướng về công tác nhân sự của các đoàn thể so với nhiệm kỳ trước đảm bảo chất lượng và trẻ hóa hơn, phù hợp với quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của địa phương giai đoạn 2020 - 2025. Sau Đại hội, các đoàn thể được kiện toàn và đi vào hoạt động ổn định, ngày càng có nhiều hình thức đổi mới trong việc thu hút, tập hợp hội viên và đoàn viên. Bộ máy tổ chức của các đoàn thể nhân dân hoạt động đều tay và hiệu quả trong thực hiện chức năng tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát huy tốt vị trí, vai trò của mình trong xã hội để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ công tác hội và cùng phối hợp, thống nhất cao trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; trong thực hiện các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, thu các loại quỹ ở địa phương, v.v...

Trong xây dựng Nông thôn mới, kế thừa và phát huy những thành tựu trong xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2012 - 2015, trong nhiệm kì 2015 -2020 Đảng ủy xã đã quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo đạt mục tiêu sớm về đích xã Nông thôn mới vào năm 2017. Đảng ủy xã tiếp tục ban hành các nghị quyết chuyên đề, gồm: Nghị quyết số 22-NQ/ĐU ngày 30/9/2015 về xây dựng xã Tiên Phong trở thành xã Nông thôn mới vào năm 2017; Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 2/1/2018 về việc lãnh đạo nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới năm 2018. Trong đó, Đảng ủy xác định xây dựng và phát triển nông thôn theo hướng hiện đại, toàn diện là nhiệm vụ của toàn Đảng bộ, toàn dân và hệ thống chính trị; coi việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới và Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 là nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm.

Trên cơ sở những định hướng, chỉ đạo trên, UBND xã đã trình HĐND xã Đề án xây dựng *nông thôn mới xã Tiên Phong giai đoạn 2016 - 2020* và được HĐND xã Tiên Phong thông qua tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 14/1/2017. Đồng thời, UBND xã đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện, như Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 13/3/2016 về thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới xã Tiên Phong; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 21/2/2017 về thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2017, 2018; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 29/1/2018 về kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2018.

Bên cạnh đó, Đảng ủy, UBND xã đã chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền về việc xây dựng Nông thôn mới với nhiều hình thức sâu rộng như băng rôn, áp phích, hệ thống loa đài truyền thanh và thông qua các buổi tuyên truyền cổ động của các tổ chức trong hệ thống chính trị, các buổi

giao lưu văn hóa văn nghệ, tham gia và tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về xây dựng Nông thôn mới. Vì vậy, hầu hết cán bộ, đảng viên và nhân dân đều nhận thức rõ về mục đích, ý nghĩa của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới, góp phần quan trọng để Phổ Yên hoàn thành mục tiêu xây dựng Nông thôn mới, trở thành đô thị loại III năm 2019 và phấn đấu sớm trở thành thành phố trước năm 2025.

Nhận thức rõ việc xây dựng nông thôn mới chỉ có điểm đầu không có điểm cuối và không có điểm dừng, Đảng ủy tập trung lãnh đạo để duy trì và nâng cao các tiêu chí đã đạt ở mức độ cao hơn, các công trình hạ tầng nông thôn được đầu tư xây dựng đảm bảo đúng quy hoạch như đường giao thông, trạm biến áp, trường học, trạm y tế, hệ thống kênh mương, v.v... Các công trình được xây dựng trong nhiệm kỳ gồm: 59,67 km đường giao thông nông thôn; xây dựng 7,99 km và sửa chữa 0,75 km kênh mương, 41,61 km đường điện chiếu sáng, làm thay đổi bộ mặt nông thôn, hệ thống loa truyền thanh được lắp đặt đến 27 xóm để tiếp sóng với đài truyền thanh, truyền hình của Thị xã. Toàn xã có 14 nhà văn hóa. Hội trường đa năng tại UBND xã được đầu tư. Bên cạnh đó, xã được chấp thuận chủ trương xây dựng sân vận động, trung tâm văn hóa tại khu vực Đồng Viêng.

Tổng nguồn vốn huy động thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới xã Tiên Phong đạt khoảng 189,2 tỷ đồng, trong đó ngân sách Trung ương 25,3 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 43,2 tỷ đồng, ngân sách thị xã 51,8 tỷ đồng; nguồn vốn lồng ghép 943,9 triệu đồng, vốn vay tín dụng 39,2 tỷ đồng, vốn doanh nghiệp 8,4 tỷ đồng, nhân dân đóng góp 20,3 tỷ đồng. Nhìn chung, các công trình đầu tư xây dựng có nguồn vốn của nhân dân đóng góp được thi công có sự giám sát chặt chẽ của Ban giám sát đầu tư của

cộng đồng và Ban Thanh tra nhân dân, đảm bảo chất lượng, Đảng bộ phát huy tốt quy chế dân chủ ở cơ sở trong triển khai các công trình trọng điểm và các nhiệm vụ kinh tế, chính trị tại địa phương.

Các công trình được đầu tư trên địa bàn gồm 9 trạm biến áp và hàng chục km đường dây trung thế và hạ thế, các tuyến đường giao thông như đường nhựa từ Ba Hàng đi Tiên Phong; đường từ Cổ Pháp đi Bình Tiến; đường vành đai V đi qua địa phận xã dài khoảng 2 km; mở rộng tuyến đê Hà Châu mặt đường bê tông rộng 6m từ Thù Lâm đi Trung Quân; xây dựng khu tái định cư Đông Kết; xây mới 4 nhà 2 tầng tại trường Trung học cơ sở, Tiểu học Tiên Phong I, Mầm non Tiên Phong I và trường Mầm non Tiên Phong II, v.v... Tổng giá trị đầu tư trên địa bàn hàng trăm tỷ đồng. Các chính sách xã hội, an sinh xã hội được quan tâm thực hiện đầy đủ kịp thời. Cơ cấu kinh tế có mức chuyển dịch tích cực theo hướng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ. Kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư mạnh mẽ. Văn hóa xã hội có nhiều khởi sắc, tiếp tục đẩy mạnh Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh* gắn với phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*. Đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện. Bộ mặt nông thôn khang trang, đổi mới. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác quốc phòng quân sự địa phương được củng cố vững chắc. Năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng được nâng lên, năng lực quản lý, điều hành của chính quyền được tăng cường. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được phát huy, nhất là phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Đảng bộ liên tục được xếp loại hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Nhân dân và cán bộ xã Tiên

Phong nhiều năm được UBND tỉnh công nhận *Tập thể lao động xuất sắc*.

Với sự nỗ lực, cố gắng cao độ của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã, ngày 28/2/2019, xã Tiên Phong được Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên quyết định công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2018 (Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 28/2/2018). Đây là sự ghi nhận, đánh giá cao của lãnh đạo tỉnh, thị xã đối với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tiên Phong. Những thành tích đó đã củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ, làm tiền đề cho sự phát triển trong những năm tiếp theo.

II. LÃNH ĐẠO TIẾP TỤC HUY ĐỘNG MỌI NGUỒN LỰC ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, XÂY DỰNG XÃ TIỀN PHONG NGÀY Càng GIÀU ĐẸP, VĂN MINH, TRỞ THÀNH PHƯỜNG TIỀN PHONG TRƯỚC NĂM 2025 (2020 - 2025)

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, trong hai ngày (24 - 25/5/2020), Đảng bộ xã Tiên Phong tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XVII. Tham dự Đại hội có 169 đại biểu là những đảng viên ưu tú đại diện cho 490 đảng viên trong Đảng bộ; trong đó có 13 đại biểu đương nhiên và 156 đại biểu được bầu từ đại hội các chi bộ trực thuộc. Đại hội đã tổng kết những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 là khá toàn diện về kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Đặc biệt, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo xã Tiên Phong đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2018.

Trên cơ sở nhận định, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI, Đại hội nhất trí thông qua mục tiêu tổng quát đến năm 2025 là: *“Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy truyền thống đoàn kết, truyền thống anh hùng cách mạng của quê hương Tiên Phong; huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, củng cố vững chắc quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện; quyết tâm xây dựng xã Tiên Phong ngày càng giàu đẹp, văn minh, trở thành phường Tiên Phong vào trước năm 2025”*.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Giáp tiếp tục được Ban Chấp hành bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Trần Doanh Tâm và Ngô Văn Quân được bầu giữ chức Phó Bí thư; đồng chí Hoàng Ngọc Nhu và Hà Trọng Tài được bầu là Ủy viên Ban Thường vụ.

Trong quá trình lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVII, Ban Chấp hành Đảng bộ có sự thay đổi về nhân sự. Ngày 18/11/2022, Ban Thường vụ Thành ủy chỉ định đồng chí Ngô Ngọc Tâm, Phó Trưởng phòng Lao động, Thương binh, Xã hội thành phố Phổ Yên tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy phường Tiên Phong nhiệm kỳ 2020 - 2025 thay đồng chí Ngô Văn Quân.

Thành công của Đại hội là nguồn cổ vũ, động viên lớn lao đối với cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong xã. Để thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Chấp hành Đảng bộ đã xây dựng chương trình hành động, phát động phong trào thi đua yêu nước, triển khai đồng bộ các giải pháp, tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ do Nghị quyết Đại hội đề ra.

1. Lãnh đạo xã Tiên Phong trở thành phường văn minh, hiện đại

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu quyết tâm xây dựng xã Tiên Phong ngày càng giàu đẹp, văn minh, trở thành phường Tiên Phong vào trước năm 2025, ngay sau Đại hội Đảng bộ lần thứ XVII, Đảng ủy đã xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 8/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về xây dựng, phát triển thị xã Phổ Yên trở thành thành phố trực thuộc tỉnh trước năm 2025; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Phổ Yên lần thứ II.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, cơ cấu kinh tế của xã chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng dần tỉ trọng các ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, thương mại - dịch vụ; giảm dần tỉ trọng ngành nông nghiệp, tỉ lệ lao động phi nông nghiệp trên địa bàn chiếm tỉ lệ cao, tổng thu ngân sách hằng năm đều vượt chỉ tiêu thị xã giao, góp phần bổ sung ngân sách thị xã.

Kết cấu hạ tầng kĩ thuật được đầu tư xây dựng và quy hoạch đồng bộ; hệ thống đường giao thông cơ bản được bê tông hóa và rải nhựa; hệ thống cấp thoát nước được quan tâm đầu tư; các tuyến đường chính được lắp đặt hệ thống chiếu sáng công cộng.

Văn hóa, xã hội trên địa bàn có nhiều chuyển biến tích cực. Chất lượng giáo dục, y tế ngày càng được nâng cao, đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn. Công tác giảm nghèo được quan tâm, chú trọng. Các hộ dân được sử dụng nước sạch. Rác thải được thu gom và vận chuyển đến nơi xử lí hợp vệ sinh. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện.

Trong quá trình lãnh đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ xã Tiên Phong luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Thị ủy, HĐND, UBND thị xã Phổ Yên. Đảng bộ xã Tiên Phong luôn phát huy truyền thống đoàn kết, truyền thống anh hùng cách mạng, tận dụng thời cơ tranh thủ sự giúp đỡ của các cấp, các ngành, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo rà soát các tiêu chí, tiêu chuẩn, đánh giá những kết quả đạt được và những chỉ tiêu còn thiếu. Trên cơ sở đó, Đảng ủy lãnh đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp nhằm xây dựng xã Tiên Phong sớm trở thành phường trực thuộc thị xã Phổ Yên.

Sau 2 năm phấn đấu, tổ chức thực hiện quyết liệt của cả hệ thống chính trị, đặc biệt sự đồng tình ủng hộ của nhân dân, đối chiếu với quy định hiện hành, những kết quả đạt được cho thấy: Tiêu chí về quy mô dân số là 5.000 người trở lên, xã Tiên Phong có 18.513 người; tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên theo quy định là 5,5 km² trở lên, xã Tiên Phong có diện tích tự nhiên là 14,93 km²; cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội, tỉ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất của thị xã là 2,59%, của xã Tiên Phong 2,22%; tỉ lệ lao động phi nông nghiệp quy định là 70%, xã Tiên Phong là 83,81%. Hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị bao gồm: Đất công trình giáo dục mầm non và trung học cơ sở, trạm y tế, sân tập luyện, chợ, đất cây xanh sử dụng đất công cộng, điện sinh hoạt, tỉ lệ đường phố chính được chiếu sáng, tỉ lệ hộ dân được cung cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh, mật độ đường cống thoát nước chính, tỉ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kĩ thuật, tỉ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xã Tiên Phong đều đạt và vượt tiêu chuẩn theo quy định.

Căn cứ vào các tiêu chuẩn đã đạt được, Đảng ủy, HĐND và UBND xã đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đề án thành lập Phường; xây dựng kế hoạch lấy ý kiến của cử tri. Kết quả, trong tổng số 11.600 cử tri được lấy ý kiến, có 98,89% số cử tri đồng ý thành lập phường thuộc Thành phố. Trên cơ sở đó, thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân tổ chức kì họp chuyên đề, ra nghị quyết đề nghị thành lập phường Tiên Phong trực thuộc thị xã Phổ Yên, báo cáo các cơ quan chức năng, xem xét, quyết định.

Ngày 15/2/2022, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV ban hành Nghị quyết số 469/NQ-UBTVQH15 về việc *thành lập các phường thuộc thị xã Phổ Yên và thành lập thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên*. Theo đó, phường Tiên Phong được thành lập trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Tiên Phong. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 10/4/2022. Lúc này, về tổ chức đảng, Đảng bộ phường Tiên Phong có 500 đảng viên sinh hoạt ở 19 chi bộ đảng (12 chi bộ xóm, 5 chi bộ nhà trường, 1 chi bộ Công an xã và 1 chi bộ Quỹ tín dụng nhân dân Yên Minh).

Phường Tiên Phong được thành lập là kết quả của chặng đường xây dựng và phát triển xã Tiên Phong với quyết tâm cao của Đảng bộ và cả hệ thống chính trị, sự đoàn kết đồng tình ủng hộ của nhân dân, đặc biệt là sự quan tâm của các ngành, các cấp nhất là Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Phổ Yên. Từ một xã thuần nông, đến tháng 4/2022, Tiên Phong đã có bước phát triển mạnh mẽ, trở thành phường trực thuộc thành phố Phổ Yên, sớm hơn 3 năm so với mục tiêu do Đại hội Đảng bộ lần thứ XVII đề ra.

2. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện

Để tiếp tục nâng cao các tiêu chí xây dựng đô thị, nhiệm vụ được quan tâm chỉ đạo là xây dựng kết cấu hạ tầng trên địa bàn nhằm nâng cao chất lượng đô thị văn minh. Các công trình hạ tầng được xây dựng đảm bảo quy hoạch và kế hoạch đề ra, bao gồm: Đường giao thông, hệ thống kênh mương, trạm biến áp, trường học, trạm y tế. Trong 5 năm (2020 - 2025), bằng các nguồn vốn chủ yếu do nhân dân địa phương đóng góp, có sự hỗ trợ của Nhà nước, Tiên Phong đã xây dựng được 17,3 km đường giao thông, xây dựng và sửa chữa 3,42 km kênh mương, nhà văn hóa. Quá trình thi công các công trình đều được giám sát chặt chẽ của nhân dân thông qua Ban giám sát đầu tư cộng đồng, đảm bảo chất lượng, đúng quy định của pháp luật, góp phần nâng cao đời sống của nhân dân.

Các công trình xây dựng được đầu tư trên địa bàn, gồm có: Khởi công xây dựng đường giao thông từ đường vành đai 5 và chùa Hương Ấp; đường từ Cao Vương (phường Tân Hương) về đê Hà Châu (phường Tiên Phong); khởi công xây dựng nhà 3 tầng tại Trường Trung học cơ sở Tiên Phong, nhà 2 tầng Trường Tiểu học Tiên Phong 2; xây mới và sửa chữa nhiều phòng học ở các nhà trường trên địa bàn, sửa chữa cải tạo nhà làm việc, hội trường nhà đa năng và các công trình như sân và tường rào tại trụ sở Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường; xây dựng 33,4 km đường điện chiếu sáng; trong đó có 31 km đường dân sinh, 2,4 km đường cao áp (từ Nguyễn Hậu đi Yên Trung là 1,3 km, từ Trung Quân đi đường vành đai V là 1,1 km); xây dựng 3 trạm biến áp và 1,2 km đường dây điện hạ thế. Cải tạo, nâng cấp toàn bộ đường điện trung, cao thế với

tổng chiều dài 17,24 km. Đầu tư xây dựng và bổ sung hoàn thiện các nhà văn hóa ở tổ dân phố, tu bổ mặt đê Hà Châu chiều dài 1,4 km, sửa chữa ba cống qua đê, tu sửa tôn tạo xong di tích đình Nguyễn Hậu, khởi công tu sửa, tôn tạo chùa Nguyễn Hậu; sửa chữa tôn tạo 2 di tích cách mạng cấp quốc gia nhà bà Lưu Thị Phận và nhà ông Ngô Hải Long; hoàn thiện cải tạo, tu bổ xây dựng đền thờ Lý Nam Đế và tổ chức khánh thành ngày 2/11/2024; khởi công xây dựng chùa Hương Ấp với tổng diện tích hàng nghìn mét vuông, lập dự án xây dựng khu rừng Thiên Vạn Xuân trong quần thể di tích Lý Nam Đế, với tổng giá trị đầu tư trên địa bàn vài trăm tỉ đồng.

Công tác thu chi ngân sách được Đảng ủy chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch ngay từ những tháng đầu năm; tích cực rà soát các nguồn thu, chống thất thu. Do vậy, kết quả thu ngân sách hàng năm đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, trung bình hàng năm đạt 221,97%, vượt 121/97% so với kế hoạch. Công tác chi ngân sách đảm bảo kịp thời, đúng chế độ, đúng đối tượng, đúng pháp luật, đảm bảo trong hoạt động của các tổ chức bộ máy.

Công tác chuyển đổi số được quan tâm. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đã được chuyển biến và nâng lên rõ rệt. Đảng ủy đã lãnh đạo bám sát chỉ đạo cấp trên và tình hình thực tế của địa phương để triển khai tập trung vào ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Công tác chuyển đổi số đã được thực hiện ở việc lãnh đạo điều hành trong bộ máy, từng bước được đầu tư cơ sở vật chất công nghệ thông tin như: lắp đặt phòng họp trực tuyến tại phường, kết nối đường truyền phục vụ các hội nghị trực tuyến kết nối các điểm cầu từ Trung ương đến phường. Đảng ủy phường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong gửi nhận văn bản từ phường lên thành phố và từ

phường xuống các chi bộ, tổ dân phố thông qua mạng di động của Đảng, hệ thống Zalo, Internet (thay cho văn bản giấy); thực hiện tốt các thủ tục hành chính theo quy định, thực hiện dịch vụ công mức độ 4. Phường triển khai và thực hiện có hiệu quả đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp được quan tâm chú trọng, hằng năm phường xây dựng kế hoạch lãnh đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo diện tích gieo trồng. Đồng thời chỉ đạo tốt việc chuẩn bị các điều kiện giống, vật tư, phân bón, điều tiết nước, hướng dẫn nhân dân phòng trừ sâu bệnh, mở rộng diện tích lúa có sản lượng và chất lượng cao; tập trung chỉ đạo sản xuất các loại cây màu, đảm bảo không để diện tích đất không canh tác. Với tinh thần chỉ đạo tích cực trên, kết quả đạt được hằng năm từ lĩnh vực sản xuất nông nghiệp đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Tổng sản lượng lương thực bình quân hằng năm đạt 7352,4 tấn. Tốc độ tăng trưởng bình quân về nông, lâm nghiệp, thủy sản đạt 4,5%/năm, thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 69,36 triệu đồng/người/năm.

Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, các ngành sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ gặp không ít khó khăn. Song, được sự quan tâm của các ngành, các cấp, nhất là cơ chế chính sách tạo điều kiện nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng, đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính khuyến khích phát triển các làng nghề truyền thống trên địa bàn và điều kiện thuận lợi tại địa phương, tạo việc làm và thu nhập ổn định, nên giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng tăng 23,68%/năm. Đến năm 2025, giá trị sản xuất đạt 998,7 tỉ đồng.

Trong giai đoạn 2020 - 2025, căn cứ vào quy hoạch tổng thể của thành phố Phổ Yên, phường Tiên Phong phối hợp chặt chẽ với các phòng chuyên môn của thành phố về công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch các dự án: Quần thể di tích Lý Nam Đế, Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, Khu công nghệ thông tin tập Trung Yên Bình, Khu công nghiệp Yên Bình giai đoạn 2, Khu đô thị Tiên Phong 1 và Khu đô thị Tiên Phong 2, Điểm dân cư nông thôn Cầu Gô, các dự án đường giao thông, xây dựng đền thờ Lý Nam Đế, chùa Hương Ấp, khu rừng Thiền Vạn Xuân. Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo quản lý tốt quy hoạch trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội xây dựng đô thị văn minh.

Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, Đảng ủy tập trung lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI ngày 4/11/2013 về *đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, ngành giáo dục trên địa bàn phường phát triển theo hướng nâng cao chất lượng với quy mô mạng lưới trường, lớp học, trang thiết bị dạy và học ở các nhà trường; 100% các trường học đã đạt chuẩn quốc gia được giữ vững; đồng thời tiếp tục duy trì phổ cập giáo dục Trung học cơ sở, Tiểu học và phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi. Công tác khuyến học, khuyến tài tiếp tục được các cấp ủy và chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Đề án *Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2022 - 2030* tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả đến các tổ dân phố, gia đình, dòng họ.

Công tác y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được Đảng bộ, chính quyền phường quan tâm về mọi mặt. Đội ngũ y, bác sĩ đủ số lượng, đáp ứng được yêu cầu khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Công tác phối hợp giữa Đông y và Tây y được tăng cường, công tác quản lý Nhà nước

về hành nghề y, được tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn được thực hiện tốt. Phường Tiên Phong tiếp tục giữ vững đạt tiêu chí quốc gia về y tế. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%; 98,5% người dân được dùng nước hợp vệ sinh. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về kế hoạch hóa gia đình được nâng lên rõ rệt. Nhờ đó, tỉ suất sinh thô hàng năm là 16,64‰.

Trong 2 năm (2020 - 2022), vừa lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVII, với mục tiêu quan trọng nhất là xây dựng xã Tiên Phong trở thành phường, Đảng ủy vừa phải tập trung lãnh đạo công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 theo khẩu hiệu *Chống dịch như chống giặc*. Đảng ủy xác định công tác phòng chống đại dịch Covid-19 là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, góp phần bảo vệ sức khỏe, tính mạng cho nhân dân, đồng thời thực hiện nghiêm mục tiêu kép (vừa chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội). Tập trung lãnh đạo cả hệ thống chính trị vào cuộc tích cực, thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch theo từng giai đoạn, diễn biến của dịch bệnh; thực hiện tốt “5K” theo khuyến cáo của Bộ Y tế. Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban, đồng thời thành lập Trung tâm chỉ huy phòng, chống dịch Covid-19 do đồng chí Chủ tịch UBND làm Chỉ huy trưởng, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp, lập các trạm y tế lưu động, khu vực cách ly, lập các chốt kiểm dịch... đặc biệt là thực hiện tốt việc tiêm phòng vắc xin cho người dân. Vì vậy, mặc dù giáp ranh với nhiều xã, huyện bùng phát dịch ở Bắc Giang, Bắc Ninh có nhiều người dân làm việc ở các khu công nghiệp, nhưng phường Tiên Phong luôn là “vùng xanh” an toàn, đảm bảo sản xuất và đời sống của nhân dân. Lãnh đạo thực hiện kịp thời các chế độ chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng do

Covid-19, tạo niềm tin của người dân, doanh nghiệp, người lao động trên địa bàn với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, sự lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Các chính sách xã hội tiếp tục được thực hiện đúng, đủ, kịp thời cho các đối tượng người có công với cách mạng, các đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, người dân tộc thiểu số. Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được quan tâm chú trọng, nhất là đào tạo nghề cho người lao động. Hằng năm, phường đã tạo vị trí việc làm cho 574 lao động, góp phần giảm tỉ lệ hộ nghèo bình quân mỗi năm 0,92%. Đến 6 tháng đầu năm 2025, tỉ lệ hộ nghèo trên địa bàn phường còn 1,65%.

Công tác văn hóa - xã hội, thông tin tuyên truyền tiếp tục được duy trì. Các cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh* được thực hiện gắn với phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*. Hằng năm, phường Tiên Phong có 100% tổ dân phố được công nhận *Tổ dân phố văn hóa*; 100% cơ quan đạt *Cơ quan văn hoá*; 95,69% gia đình đạt *Gia đình văn hoá*.

Công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các sự kiện chính trị lớn của đất nước và địa phương tiếp tục được đẩy mạnh qua hệ thống loa tuyên truyền tiếp sóng Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố. Thông qua hệ thống loa phát thanh, phường thường xuyên tuyên truyền những thành tựu đạt được trong quá trình xây dựng, nâng cấp xã thành phường và thị xã trở thành thành phố.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thành phố, hằng năm lãnh đạo phường đều tiến hành kiểm tra các hoạt động văn hóa, đảm bảo các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa theo đúng quy định.

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương là một trong những nhiệm vụ hàng đầu thường xuyên được Đảng ủy lãnh đạo chặt chẽ. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Thành ủy về công tác quốc phòng, quân sự địa phương được Ban Chỉ huy quân sự phường kịp thời triển khai thực hiện nghiêm túc. Cùng với việc duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, hằng năm Ban Chỉ huy quân sự phường đều hoàn thành tốt các công tác phòng, chống thiên tai tìm kiếm cứu nạn, quản lý quân dự bị động viên, khám tuyển nghĩa vụ quân sự. Công tác huấn luyện dân quân, tự vệ được thực hiện đúng kế hoạch. Kết quả công tác huấn luyện hằng năm đều được đánh giá hoàn thành tốt; một số nội dung huấn luyện được đánh giá hoàn thành xuất sắc. Diễn tập chiến đấu phường Tiên Phong trong khu vực phòng thủ năm 2024 được cấp trên đánh giá hoàn xuất sắc nhiệm vụ, đảm bảo an toàn tuyệt đối.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thường xuyên được giữ vững ổn định. Hằng năm, Công an phường tham mưu cho Đảng ủy ban hành nghị quyết chuyên đề về về lĩnh vực đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn. Công an phường thường xuyên chủ động phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự, các ngành, đoàn thể, các tổ dân phố trên địa bàn phường cụ thể hóa nghị quyết bằng chương trình hành động, kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự, đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Phong trào *Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc* được đông đảo các tầng lớp nhân dân trong phường hưởng ứng tham gia.

Ngày 10/4/2024, Ban Bảo vệ dân phố được thành lập gồm 38 thành viên, trong đó 1 Trưởng ban và 1 Phó Trưởng ban. Tuy nhiên, do yêu cầu nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở, thực hiện Luật *Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở* năm 2023, ngày 31/7/2024, cùng với việc giải

thể Ban Bảo vệ dân phố, Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở được thành lập gồm 81 thành viên, biên chế ở 27 tổ dân phố; mỗi tổ dân phố có 3 thành viên. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng ủy quan tâm lãnh đạo trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, nhất là Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XIII, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, đều được Đảng ủy phường triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong đó, đáng chú ý là Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII *một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*; đặc biệt là Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII, khóa XIII xây dựng và chỉnh đốn Đảng gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII *về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.

Thông qua học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết nêu trên, Đảng ủy phường xây dựng các chương trình hành động thực hiện nghị quyết, vận dụng sáng tạo linh hoạt vào tình hình thực tế của địa phương, tiếp tục đẩy mạnh học tập, tuyên truyền, định hướng nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về quan điểm, định hướng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, để có nhận thức đúng, hành động đúng. Nhờ đó, chất lượng của các tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ được nâng cao.

Kết quả đánh giá, phân loại tổ chức đảng và đảng viên hằng năm cho thấy: 100% tổ chức đảng xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó 87,68% hoàn thành tốt nhiệm vụ, 19,3% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 99,14% số đảng viên hoàn thành nhiệm vụ; trong đó 94,5% hoàn thành tốt nhiệm vụ, 19,1% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đảng bộ kết nạp 83 quần chúng ưu tú vào Đảng (bằng 3,39% đảng viên đầu nhiệm kỳ). Đảng bộ liên tục được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 2 năm xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trong phong trào thi đua yêu nước năm 2023 và năm 2024 phường Tiên Phong dẫn đầu cụm I của thành phố Phổ Yên, được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen và Cờ thi đua.

Công tác kiểm tra, giám sát được duy trì có nền nếp. Hằng năm, Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường đều xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát, bám sát nhiệm vụ chính trị địa phương. Các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy và Thành ủy về công tác kiểm tra, giám sát, như Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về những điều đảng viên không được làm, v.v... được Đảng ủy phường triển khai học tập tới cán bộ, đảng viên và tổ chức thực hiện nghiêm túc trong toàn Đảng bộ.

Thông qua kiểm tra, giám sát, Đảng bộ đã xử lý kỷ luật 24 đảng viên dưới các hình thức: Khiển trách 19, Cảnh cáo 3, Khai trừ 1, Cách chức 1, xóa tên trong danh sách đảng viên 5 người. Nội dung vi phạm các quy định về chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình; vi phạm pháp luật, không gương mẫu thực hiện nhiệm vụ cấp ủy và nhiệm vụ đảng viên.

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng ủy tiếp tục lãnh đạo kiện toàn các chức danh Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân theo quy định. Năm 2021, Đảng ủy lãnh đạo tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Đặc biệt, các cử tri đã bầu đủ 29 đại biểu Hội đồng nhân dân phường nhiệm kỳ 2021 - 2026. Tại Kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân phường, việc bầu các chức danh Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đã đảm bảo đúng nhân sự, đúng quy trình, đúng pháp luật. Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo thành công đại hội của các tổ chức trong hệ thống chính trị theo nhiệm kỳ, thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý theo quy định, công tác đánh giá, phân loại tổ chức đảng và Đảng viên hằng năm theo đúng quy định của Trung ương và cấp ủy đảng các cấp; chỉ đạo 100% đảng viên trong Đảng bộ thực hiện tốt việc cài đặt Sổ tay đảng viên điện tử, chỉ đạo các chi bộ thực hiện tốt chỉ đạo của Tỉnh ủy, Thành ủy Phố Yên về giải thể và thành lập các chi bộ theo đầu mối cơ quan, tổ dân phố. Đầu năm 2023, Đảng ủy đã ra quyết định thành lập 22 chi bộ trực thuộc Đảng ủy, tháng 3/2024 thành lập Chi bộ Quân sự phường, nâng tổng số tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ lên 37 Chi bộ.

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, công tác dân vận được Đảng ủy chỉ đạo xây dựng chương trình bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương là xây dựng xã trở thành phường; tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách về giải phóng mặt bằng, thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn, gồm các khu công nghiệp, đường giao thông, dự án tôn tạo, tu bổ quần thể di tích Lý Nam Đế, xây dựng khu đô thị ...

Hằng năm, Đảng ủy phường chỉ đạo thực hiện tốt *Quy chế dân chủ ở cơ sở*, chỉ đạo thực hiện tốt các hội nghị tiếp xúc đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính

quyền với nhân dân theo quy định, tạo không khí phấn khởi là cầu nối gắn gũi thân thiện giữa cấp ủy, chính quyền với nhân dân.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và các ban Hội đồng nhân dân phường tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả; xây dựng Chương trình giám sát, hoạt động tiếp xúc cử tri, tổ chức tốt các kì họp Hội đồng nhân dân, các phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân theo đúng quy định.

Ủy ban nhân dân phường cụ thể hóa nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân bằng các quyết định, kế hoạch cụ thể trên từng lĩnh vực nhằm tăng cường vai trò quản lí, điều hành của Nhà nước, tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp từ năm 2020 đến những tháng đầu năm 2022.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phường bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương; thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội, là cầu nối giữa Đảng, chính quyền với nhân dân; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. Bộ máy tổ chức của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội đặc thù được củng cố vững mạnh từ phường đến tổ dân phố.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy phường, các tổ chức trong hệ thống chính trị đã tổ chức thành công đại hội theo nhiệm kì, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định, đúng hướng dẫn và điều lệ của từng tổ chức, đáp ứng được sự mong đợi và tin tưởng của hội viên, đoàn viên.

Trải qua 10 năm (2015 - 2025), với 2 kì Đại hội đại biểu lần thứ XVI (nhiệm kì 2015 - 2020) và Đại hội đại biểu lần thứ XVII (nhiệm kì 2020 - 2025), Đảng bộ xã - phường Tiên Phong luôn thể hiện rõ năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu; biết phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trên địa bàn, tranh thủ mọi thời cơ, vượt qua mọi thách thức, đưa phường từng bước phát triển đi lên. Cũng nhờ đó, Đảng bộ đã tạo được một thuận lợi rất căn bản cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đó là sự đồng thuận, là sự nỗ lực, với quyết tâm cao của toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong phường.

Chính vì vậy, trong 10 năm (2015 - 2025), Đảng bộ và nhân dân xã - phường Tiên Phong đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả mọi lĩnh vực: Kinh tế - xã hội ngày càng phát triển, an ninh - quốc phòng được giữ vững, hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh. Một trong những thành tựu lớn nhất là đã đưa Tiên Phong từ một xã thuần nông, trở thành phường trực thuộc thành phố Phổ Yên, sớm hơn 3 năm so với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XVII đề ra.

* *

*

Chặng đường lịch sử 83 năm xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ và nhân dân phường Tiên Phong đã đạt được toàn diện trên tất cả các mặt đời sống xã hội, đời sống của nhân dân không ngừng được cải thiện cả về vật chất và tinh thần, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tiếp tục được quan tâm cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Với quyết tâm xây dựng phường Tiên Phong ngày một văn minh, giàu đẹp góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Đảng ủy phường Tiên Phong đã nghiêm túc, khẩn trương thực hiện chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, Kết luận số 126-KL/TW, ngày 14/2/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025, Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/2/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Đặc biệt, Đảng ủy phường đã khẩn trương, kịp thời và nghiêm túc thực hiện chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cơ quan có thẩm quyền về sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, tiếp tục sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã; thực hiện mô hình địa phương 2 cấp (tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể) bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ 50, khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Thái Nguyên (Đề án số 2913/ĐA-UBND ngày 24/4/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên). Theo đó dự kiến 4 phường Nam Tiến, Đồng Tiến, Tân Hương và Tiên Phong sẽ được sáp nhập làm một để thành lập phường mới lấy tên là phường Vạn Xuân. Dù ở đâu, mọi cán bộ, đảng viên và nhân dân Tiên Phong nguyện ra sức cùng cả nước thực hiện cho bằng được mục tiêu bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

KẾT LUẬN

Từ ngày thành lập Chi bộ đầu tiên năm 1942 đến năm 2025, Đảng bộ phường Tiên Phong đã trải qua 83 năm xây dựng và trưởng thành. Đó là một chặng đường đầy gian nan, thử thách mà cán bộ, đảng viên và nhân dân Tiên Phong đã vượt qua, kiên trì phấn đấu xây dựng để có được một phường khang trang, sạch đẹp như ngày nay.

Ngay sau khi ra đời (3/2/1930), Đảng Cộng sản Việt Nam đã nắm vững vai trò lãnh đạo, đưa phong trào cách mạng Việt Nam phát triển đi lên. Năm 1939, ánh sáng cách mạng đã đến với nhân dân tổng Tiên Thù. Ba năm sau, tháng 2/1942, Chi bộ Đảng tổng Tiên Thù ra đời. Đây là chi bộ đảng đầu tiên của phủ (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Được sự lãnh đạo của Ban cán sự Đảng tỉnh Bắc Giang, Ban cán sự Đảng ATK2 và đặc biệt là sự tuyên truyền, giác ngộ cách mạng của các đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh, Hoàng Quốc Việt, Lê Thanh Nghị, Chu Huy Mân, Hoàng Văn Thái, Phan Trọng Tuệ, Nguyễn Trọng Tĩnh, Ngô Duy Phương, v.v... tổ chức đảng của Tiên Phong đã không ngừng vận động, tập hợp nhân dân, tổ chức, lãnh đạo nhân dân trở thành căn cứ cách mạng an toàn của Đảng, một trong những xã thuộc ATK2 của Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ. Thời kỳ này ở Tiên Phong đã diễn ra nhiều sự kiện, hoạt động quan trọng của Trung ương Đảng, Xứ ủy Bắc Kỳ và đáp lại sự tin cậy của Trung ương, nhân dân Tiên Phong đã đảm bảo tuyệt đối an toàn Hội nghị triển khai Nghị quyết

Hội nghị Trung ương lần thứ VIII khóa I do đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh chủ trì tháng 10/1941; Hội nghị Xứ ủy Bắc Kỳ đầu năm 1944 do đồng chí Hoàng Quốc Việt chủ trì bàn về việc giải thoát các chiến sỹ cộng sản là tù chính trị bị giam ở nhà tù Căng Bá Vân, Hội nghị huấn luyện quân sự cho cán bộ cấp tỉnh năm 1944 do đồng chí Hoàng Quốc Việt chủ trì. Nhà đồng chí Ngô Hải Long, thôn Yên Trung là nơi ở, làm việc và hội họp của đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh, đồng chí Hoàng Quốc Việt và nhiều đồng chí lãnh đạo khác trong thời gian từ 1941-1943; nhà bà Hoàng Thị Úc (tức Tỳ) thôn Yên Trung là nơi đặt cơ sở in báo Cờ Giải phóng cuối năm 1942. Đặc biệt, ngày 21/11/1942, nhân dân Tiên Phong đã kịp thời chở che, bảo vệ tuyệt đối an toàn cho đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh khi đồng chí bị địch khủng bố ở xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang. Sau đó, Tiên Phong đã trực tiếp bảo vệ sự an toàn tuyệt đối cho các đồng chí Trung ương và Xứ ủy Bắc Kỳ hoạt động tại địa phương trong những năm tháng khó khăn của Đảng, của dân tộc để rồi từ đây nhiều cán bộ cấp cao đã tỏa ra các miền đất nước hoạt động để lãnh đạo Đảng ta, nhân dân ta làm nên nhiều kì tích vẻ vang trong lịch sử dân tộc.

Sau thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 của nhân dân ta, thực dân Pháp đã không từ bỏ dã tâm của mình, quay trở lại xâm lược đất nước ta. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ, nhân dân Tiên Phong đã cùng nhân dân cả nước tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Trong 9 năm kháng chiến, nhân dân Tiên Phong (lúc bấy giờ) đã vượt qua mọi khó khăn gian khổ, đóng góp cho kháng chiến hàng nghìn tấn lương thực, thực phẩm; động viên hàng nghìn con em đi bộ đội, dân công hỏa tuyến... góp phần cùng quân dân cả nước làm lên chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử, miền Bắc hoàn toàn giải phóng tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Với những đóng góp trong giai đoạn trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và kháng chiến chống thực dân Pháp, xã Tiên Phong được Đảng, Nhà nước công nhận là xã thuộc vùng An toàn khu trong thời kì trước cách mạng Tháng Tám năm 1945 và phong tặng nhiều danh hiệu cao quý như: Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kì kháng chiến chống Pháp; bằng Di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia cho 4 điểm di tích; Huân chương kháng chiến hạng Ba; các Bằng có công với nước cho nhân dân thôn Cổ Pháp; 23 gia đình và 27 cá nhân; 67 huân huy chương chống Pháp, 30 liệt sỹ được tặng bằng Tổ quốc ghi công; 4 thương binh, 3 bệnh binh. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tiên Phong tự hào về những đóng góp của mình cho sự nghiệp đấu tranh, giải phóng dân tộc và những phần thưởng cao quý mà Đảng, Nhà nước trao tặng.

Trong kháng chiến chống Mĩ, cứu nước, Đảng bộ xã Tiên Phong đã thường xuyên chăm lo việc phát triển kinh tế - xã hội với củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh, đồng thời kết hợp chặt chẽ giữa việc xây dựng hậu phương vững mạnh với chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến.

Lực lượng vũ trang và nhân dân Tiên Phong đã giữ vững thế trận quốc phòng, an ninh, cùng lực lượng vũ trang của huyện bảo vệ sự ổn định trên địa bàn. Đồng thời, làm tốt chính sách hậu phương quân đội, đã hết lòng giúp đỡ nhiều cơ quan, đơn vị của Trung ương, tỉnh về sơ tán tại Tiên Phong như Trường Ngoại giao Ngoại thương (nay là Học viện Ngoại giao và trường Đại học Ngoại thương), Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Công nghiệp (Bộ Công Thương), Bệnh viện Điện và Than... Với ý chí "*xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước*", lời kêu gọi thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh "*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*" và phương châm "*Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*" trong kháng chiến chống Mĩ, xã Tiên Phong có

1.020 người con nhập ngũ, 176 thanh niên xung phong chiến đấu ở các chiến trường. Từ năm 1960 - 1975, nhân dân Tiên Phong đã đóng góp cho Nhà nước 2.705 tấn lương thực, 350 tấn thực phẩm và nhiều nông sản khác để chi viện cho tiền tuyến miền Nam ruột thịt. Kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, xã Tiên Phong được trao tặng Huân chương chiến công hạng Ba, toàn xã có 100 liệt sỹ được tặng bằng Tổ quốc ghi công, 36 thương binh, 13 bệnh binh, 180 người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, đặc biệt 13 mẹ được phong tặng, truy tặng danh hiệu cao quý *Bà mẹ Việt Nam anh hùng*, 656 cá nhân được tặng Huân chương chiến công, huân chương, huy chương kháng chiến và nhiều bằng khen, kỉ niệm chương...

Bước vào thời kì đất nước thống nhất, với việc thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xã Tiên Phong có 13 người con hi sinh trên mặt trận bảo vệ biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc và trên mặt trận bảo vệ an ninh Tổ quốc; 3 thương binh, 3 bệnh binh. Trong thời kì đổi mới và xây dựng xã Nông thôn mới, đặc biệt là xây dựng thành phường đô thị, Đảng bộ xã (nay là phường) đã lãnh đạo toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân nêu cao tinh thần đoàn kết, phát huy cao độ tinh thần yêu nước, truyền thống cách mạng, khắc phục khó khăn, đẩy mạnh phong trào lao động sản xuất, học tập và công tác, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ luôn chú trọng phải giữ vững nguyên tắc đổi mới, đề cao cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn thâm độc của kẻ thù, giữ vững ổn định chính trị, tăng cường sức mạnh vật chất và tinh thần để củng cố, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, tạo cho Tiên Phong thế và lực vững chắc, đáp ứng yêu cầu của thời kì mới.

Sau gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (1986 - 2025), nhất là trong thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân đạt được nhiều thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng lên, cơ sở hạ tầng phục vụ cho đời sống của nhân dân ngày càng được đầu tư, xây dựng và phát huy hiệu quả. Diện mạo nông nghiệp, nông thôn Tiên Phong ngày càng đổi mới; thế trận an ninh nhân dân được củng cố vững chắc; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được thực hiện thường xuyên, hệ thống chính trị luôn được chăm lo, củng cố, xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động. Đó là những điều kiện hết sức quan trọng để đưa Tiên Phong trở thành một xã và một phường vững mạnh, lá cờ đầu trong phong trào mọi mặt của thành phố Phố Yên.

Trải qua chặng đường lịch sử 83 năm (1942 - 2025), Đảng bộ phường Tiên Phong không ngừng lớn mạnh: Từ 1 chi bộ với 3 đảng viên khi mới thành lập (tháng 2/1942); đến tháng 6/2025, Đảng bộ phường Tiên Phong đã có 37 chi bộ (27 chi bộ tổ dân phố và 10 chi bộ cơ quan, trường học, trạm y tế, các doanh nghiệp, công an, quân sự), với tổng số 565 đảng viên. Không chỉ lớn mạnh về số lượng tổ chức đảng và đảng viên, mà quan trọng hơn là năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng trong đảng bộ ngày càng được nâng cao.

Từ trong thực tiễn 83 năm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, Đảng bộ phường Tiên Phong đúc rút được một số bài kinh nghiệm về công tác lãnh đạo, chỉ đạo như sau:

Bài học thứ nhất: Xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ là một nhân tố cơ bản có tính quyết định nhất dẫn đến mọi thắng lợi.

Bài học thứ hai: Trên cơ sở nắm vững các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, phải biết vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của địa phương.

Bài học thứ ba: Chăm lo xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ; trên cơ sở đó không ngừng mở rộng khối đoàn kết toàn dân.

Bài học thứ tư: Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ có đầy đủ phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực lãnh đạo.

Bài học thứ năm: Củng cố, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Những bài học kinh nghiệm về công tác lãnh đạo trong 83 năm qua tiếp tục được Đảng bộ và nhân dân phường Tiên Phong kế thừa và phát huy. Trên chặng đường phía trước, trong hoàn cảnh mới, Tiên Phong có nhiều thuận lợi, nhưng cũng không ít khó khăn, thách thức.

Với bề dày kinh nghiệm lịch sử hơn 83 năm, Đảng bộ phường Tiên Phong có đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu, được sự đồng thuận của nhân dân có truyền thống yêu nước và cách mạng, chắc chắn Tiên Phong tiếp tục vững bước trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng đô thị văn minh, hiện đại, xứng đáng với lời căn dặn của đồng chí Trường Chinh khi về thăm Đảng bộ và nhân dân xã Tiên Phong ngày 24/5/1981:

*“Tiên Phong hãy gắng đi đầu
Dựng xây hạnh phúc muôn màu thắm tươi”.*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, 2003.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, 2021.
3. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập II (1965 - 2000)*, 2021.
4. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập III (2001 - 2020)*, 2021.
5. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên: *Sơ thảo Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1930 - 1947*.
6. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên: *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.
7. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Phổ Yên: *Lịch sử Đảng bộ thành phố Phổ Yên 1942 - 2022*, Nxb Lao động, Hà Nội, 2022.
8. Ban Chấp hành Đảng bộ Hiệp Hòa: *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Hiệp Hòa, (tập 1-1938 - 1954)*, 1992.
9. Báo cáo số 11 BC-TN ngày 28/3/1958 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về tình hình công tác sửa sai của 20 xã thuộc huyện Phú Bình, Phổ Yên, lưu tại Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

10. Báo cáo số 16 BC/TN 28/4/1958 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về tình hình công tác sửa sai 20 xã thuộc huyện Phú Bình, Phổ Yên và kế hoạch giải quyết vấn đề tồn tại, lưu tại Phòng lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.
11. Báo cáo “Một số tình hình chung hiện nay của huyện ta”, ngày 25/2/1957 của Huyện ủy Phổ Yên, lưu tại Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.
12. Báo cáo số 32-BC/HU ngày 29/4/1957 của Ban Chấp hành huyện Đảng bộ Phổ Yên gửi Tỉnh ủy Vĩnh Phúc, Tỉnh ủy Thái Nguyên báo cáo về tổ chức học tập chính sách phân định thành phần và xét duyệt thành phần trong nông hội và ngoài nhân dân 8 xã phụ điểm (từ ngày 21 đến 28/4/1957), Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.
13. Báo cáo số 19-BC/PY ngày 17/6/1958 của Ban Chấp hành huyện Đảng bộ Phổ Yên về tình hình cơ sở đảng trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, lưu tại hồ sơ 4, mục lục 1, Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.
14. Báo cáo số 17-BC ngày 8/4/1964 của Huyện ủy Phổ Yên về công tác 3 tháng đầu năm 1964, lưu tại Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Phòng lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.
15. Báo cáo số 18-BC/PY ngày 5/9/1965 của Huyện ủy Phổ Yên về công tác tháng 7 và tháng 8 năm 1965, lưu tại Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.
16. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 7 (1940 - 1945)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.

17. Đảng ủy xã Tiên Phong: Các Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tiên Phong từ Đại hội Đảng bộ lần thứ VII đến Đại hội XVII, lưu trữ tại Văn phòng Đảng ủy phường Tiên Phong.
18. Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin: *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Viện Viễn đông Bác Cổ, Nxb Văn hoá thông tin, Cục Lưu trữ Nhà nước, Hà Nội, 1999.
19. Kỷ yếu Hội thảo “*Một số vấn đề về Vương triều Tiền Lý và quê hương của vua Lý Nam Đế*”, tháng 10/2012.
20. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Thái Nguyên: *Địa chí tỉnh Thái Nguyên*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.
21. Nghị quyết Hội nghị cán bộ toàn huyện Phổ Yên, từ ngày 22, 23, 24, 25 tháng 10 năm 1957, lưu tại Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.
22. Nghị quyết số 23-NQ/TN ngày 23/2/1963 của Tỉnh ủy Thái Nguyên, lưu tại Phòng lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.
23. Nghị quyết Hội nghị cán bộ toàn huyện Phổ Yên từ ngày 22-25/10/1957, lưu tại Phòng lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.
24. Lê Thị Quỳnh Lưu, *Công cuộc chuẩn bị lực lượng và khởi nghĩa giành chính quyền ở Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên*, luận văn thạc sỹ khoa học lịch sử trường Đại học Sư phạm thuộc Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên, 2008.
25. Các tài liệu lưu trữ, tư liệu lưu trữ tại Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên, Kho Lưu trữ cơ quan Thành ủy Phổ Yên, Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên, Trung tâm Lưu trữ quốc gia III, Kho Lưu trữ Trung ương Đảng.

PHỤ LỤC

CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA CẤP QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG TIỀN PHONG

1. SOI QUÝT



*Địa danh Soi Quýt gắn với hoạt động của đồng chí
Tổng Bí thư Trường Chinh và nhiều cán bộ lãnh đạo Trung ương Đảng,
Xứ ủy Bắc Kỳ thời kỳ 1939 - 1945*

Soi Quýt thuộc Tổ Dân phố Yên Trung 2, là bãi bồi bên tả ngạn sông Cầu, nơi đặt trạm liên lạc bí mật của Đảng. Đối diện với soi Quýt, phía bờ bên kia sông Cầu là làng Vân Xuyên, xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Bến đò Vân Xuyên và soi Quýt đã chứng kiến một sự kiện không thể nào quên: Đêm 20 rạng sáng ngày 21/11/1942, đồng chí Trường Chinh, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung

ương Đảng đang làm việc ở Vân Xuyên thì bị địch phát hiện, giặc Pháp và tay sai vây bắt. Đồng chí Trường Chinh được ông Hương Lịnh, một cư dân nghèo đang đánh cá trên sông cùng cô con gái 12 tuổi tên Vịnh đã đưa qua sông sang soi Quýt, thôn Yên Trung, tổng Tiên Thù thoát khỏi vòng vây nguy hiểm trong gang tấc. Từ soi Quýt, đồng chí Trường Chinh đã được anh Nguyễn Văn Tâm, em rể đồng chí Ngô Hải Long (là người giữ quýt trong soi) đưa về nhà đồng chí Ngô Hải Long an toàn.

2. NHÀ ĐỒNG CHÍ NGÔ HẢI LONG



*Nhà đồng chí Ngô Hải Long, nơi đồng chí
Tổng Bí thư Trường Chinh, đồng chí Hoàng Quốc Việt,
đồng chí Lê Thanh Nghị ở và làm việc thời kỳ 1939 - 1945*

Nhà đồng chí Ngô Hải Long thuộc Tổ Dân phố Yên Trung 2, là một trong những cơ sở bí mật, nơi ở, làm việc giai đoạn 1939 - 1945 của đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh, đồng chí Hoàng Quốc Việt (Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng) và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Xứ ủy Bắc Kỳ như đồng chí Lê Thanh Nghị, đồng chí Hoàng Văn

Thái, đồng chí Lê Hoàng, đồng chí Ngô Thế Sơn, đồng chí Nguyễn Trọng Tĩnh, đồng chí Lê Trung Đình, đồng chí Ngô Duy Phương, đồng chí Nguyễn Văn Lục.

Sau này, đồng chí Trường Chinh đã về thăm gia đình đồng chí Ngô Hải Long vào năm 1981; đồng chí Hoàng Quốc Việt đã về thăm gia đình đồng chí Ngô Hải Long vào các năm 1986, 1991, 1993.

3. NHÀ BÀ HOÀNG THỊ ÚC (TỨC TỖ)

Nhà bà Hoàng Thị Úc (tức Tỳ) thuộc Tổ Dân phố Yên Trung 2, là nơi từ cuối năm 1942 Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ đặt làm cơ sở in báo Cờ Giải phóng. Từ đây, nhiều đường lối, chính sách quan trọng của Đảng đã được truyền đi các cơ sở đảng, tổ chức quần chúng cách mạng trên cả nước.



*Di tích lịch sử nhà bà Hoàng Thị Úc (tức Tỳ),
nơi đặt cơ sở in báo Cờ Giải phóng từ năm 1942*

4. NHÀ BÀ LƯU THỊ PHẬN

Nhà bà Lưu Thị Phận thuộc Tổ Dân phố Cổ Pháp 1, là địa điểm bí mật đưa đón cán bộ, phát hành báo chí, tài

liệu của Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ. Tháng 10/1941 đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh đã chủ trì Hội nghị quán triệt nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (tháng 5/1941) cho nhiều cán bộ cấp cao của Đảng. Hội nghị đã được Đội tự vệ xã Tiên Thù và nhân dân Cổ Pháp bảo vệ tuyệt đối an toàn.



Nhà bà Lưu Thị Phận, nơi đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh chủ trì lớp tập huấn Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa I vào tháng 10/1941

Bốn địa điểm Soi Quýt, nhà đồng chí Ngô Hải Long, nhà bà Hoàng Thị Úc (tức Tý) và nhà bà Lưu Thị Phận đã được Bộ Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch xếp hạng di tích quốc gia theo Quyết định số 1539-QĐ/BT ngày 27/12/1990. Đây là các di tích gắn liền với những sự kiện lịch sử cách mạng thời kỳ 1939-1945, đặc biệt từ năm 1943 khi tổng Tiên Thù (phường Tiên Phong ngày nay) được Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ chọn làm An toàn khu 2 hay An toàn khu B (gọi tắt là ATK2).

5. CHÙA HƯƠNG ẤP

Chùa Hương Ấp (nay còn gọi Vạn Xuân tự), thuộc Tổ Dân phố Định Thành (trước đây là xóm Định Thành thuộc thôn Cổ Pháp), là nơi Hoàng đế Lý Bí - Lý Nam Đế (544-

548) xưa kia từng ở, nương nhờ và tu hành từ năm 7 tuổi đến 13 tuổi, sau đó Lý Bí theo Pháp Tổ Thiền sư về tu hành tại chùa Giang Xá (Linh Bảo tự) thuộc huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội ngày nay.



*Chùa Hương Ấp, ngôi chùa gắn liền với tuổi thơ của vua Lý Bí
(Ảnh chụp năm 2020 trước thời điểm tu bổ, cải tạo lại năm 2023)*

Chùa Hương Ấp nằm trên đỉnh núi Chùa (xa xưa nhân dân gọi là núi Chùa vì trên núi có chùa Hương Ấp). Chùa nhìn hướng chính tây hướng về dãy núi Tam Đảo xanh thẳm và Tây Chúc, nơi sinh ra đức Phật thích-ca-mâu-ni, phía trước chùa có ngòi Gạo, nước chảy quanh năm và nhìn sang ngọn núi Cao Vương (hay còn gọi Khao Vương, Bá Vương). Dưới chân núi Cao Vương là cánh đồng Tráng. Phía Bắc là gò Cỗ Xôi và song song với núi Chùa về phía Nam là núi Ấp. Phía Đông Bắc giáp núi Chùa là núi Sen và dưới chân núi có giếng chùa quanh năm nước trong xanh và mát ngọt còn đến ngày nay. Là ngôi chùa cổ nên vật liệu xây dựng với nền, móng, tường, sân vườn đều bằng đá ong cổ (kích thước 30x40 cm), mái lợp bằng cỏ tranh. Vào thời hậu Mạc thấy chùa bị hư hỏng, cụ Hậu Đồn, người trong làng thuộc dòng

họ Nguyễn (hậu duệ sau này là cụ phó Hương, phó Mậu, ông Nguyễn Văn Thắm) đã đem 2,5 mẫu ruộng của gia đình và vận động nhân dân trong làng cùng công đức trùng tu lại chùa. Tám bia hậu cùng các hiện vật như bát hương có hoa văn thời Lý, bát đĩa có hoa văn thời Lê Mạc, ấm chén, bình vôi, cối xay bột của các nhà sư... tìm thấy trong khuôn viên chùa đã chứng minh cho sự cổ kính của ngôi chùa.

Do thời gian và chiến tranh nên ngôi chùa hư hỏng không còn nguyên vẹn như xưa. Năm 1997, nhân dân trong xóm tiến hành phục dựng lại chùa, tường được xây bằng gạch mới, nhưng nền móng vẫn là những viên gạch đá ong cổ xưa của ngôi chùa.

Chùa Hương Ấp đã đi vào dân gian với câu phương ngôn: *“Thứ nhất Cổ Bi, thứ nhì Cổ Loa, thứ ba Cổ Pháp”*. Trong đó, xã Cổ Bi (huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội) là nơi xưa kia có hành cung của chúa Trịnh; xã Cổ Loa (huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội) có thành cổ đời An Dương Vương; còn làng Cổ Pháp ở Tiên Phong (Phổ Yên, Thái Nguyên) ở Đình Bảng (Từ Sơn, Bắc Ninh) và ở Yên Dũng (Bắc Giang) đều có họ Lý nổi tiếng.

Về bố cục mặt bằng tổng thể, chùa Hương Ấp có hình chữ đình, với kết cấu ba gian hai chái. Trong không gian tòa thượng điện, tiền đường, các lớp tượng được bài trí như các ngôi chùa Việt. Tại vị trí trên cùng, cao nhất của tòa thượng điện là hàng tam thế Phật, dưới là bộ 3 tượng An nan, A di đà, đại thế chí; ngoài ra còn có tượng Văn Thù bồ tát, Quan Âm Nam Hải, Phổ Hiền bồ tát, Quan Âm chuẩn đề... Đặc biệt, nhà tổ của chùa Hương Ấp thờ pho tượng tổ, chính là chân dung vị thiền sư, người đã nuôi dưỡng Lý Nam Đế, cho đi tu hành học đạo, rồi đưa ngài về Giang Xá. Để ghi nhớ công ơn người nuôi dạy đức vua, di ảnh, bài vị của Lý Nam Đế được thờ cùng tượng tổ trên ban thờ nhà tổ.

Bên cạnh chùa Hương Ấp là nhà thờ Lý Nam Đế được xây dựng ở bên phải không gian chùa, nhìn ra núi Cao Vương, địa thế rộng mà bằng, đất cao mà thoáng. Vị trí này ngụ ý nhìn lại những ngày tháng hào hùng nhất của dân tộc, hướng về cội nguồn như một truyền thống tốt đẹp ngàn đời của con người Việt Nam. Nhà thờ Lý Nam Đế được xây dựng trang nghiêm, hài hòa, kết hợp với chùa Hương Ấp như một thực thể không tách rời. Nhà thờ được xây dựng theo bố cục hình chữ đình, phía trước là hai trụ biểu, trên mặt ngoài, mặt phía trong của trụ có đắp nổi hai đôi câu đối chữ Hán, ca ngợi công ơn Lý Nam Đế như sau :

Câu đối thứ nhất:

Diệt Lương tặc, sáng Lý triều, Vạn Xuân kiến quốc
khôi độc lập

Trấn dân an kỳ, vật phụ, Thiên Đức kỷ nguyên hướng
thái bình

Nghĩa là :

*Diệt giặc Lương, lập nên triều Lý, dựng nước Vạn Xuân
lấy lại độc lập*

*Giúp dân an, cầu vạn vật sung túc, kỷ nguyên Thiên
Đức hướng tới thái bình*

Câu đối thứ hai:

Cổ Pháp tự nhạc lâm dư anh, thánh minh sinh trưởng
địa linh xuất thế

Việt điện càn khôn lưu vĩ tích sơn hà thị Lý Nam Đế
triệu cơ

Nghĩa là:

*Chùa, núi ở đất Cổ Pháp uy nghi, sinh ra nhiều bậc tài
thánh minh lớn lên ở vùng đất thiêng*

Đất trời đất Việt lưu lại công ơn to lớn với núi sông là
Lý Nam Đế tạo lập cơ đồ



Dự án tu bổ chùa Hương Ấp sau khi hoàn thành

Ngày 18/8/2023, UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định phê duyệt Dự án Tu bổ chùa Hương Ấp thuộc Khu di tích Lý Nam Đế. Chủ đầu tư là Ban Kinh tế Tài chính Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam. Dự án nhằm bảo tồn di tích lịch sử văn hóa, giữ gìn các giá trị về văn hóa vật thể và phi vật thể, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đến ngày 2/11/2023, UBND tỉnh Thái Nguyên và Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã tổ chức Lễ khởi công Dự án tu bổ chùa Hương Ấp. Tại buổi lễ, 26 đơn vị, cá nhân đã phát tâm công đức ủng hộ kinh phí tu bổ chùa Hương Ấp (nay còn gọi là Vạn Xuân tự) với tổng số tiền hơn 141,6 tỷ đồng. Việc đầu tư xây dựng chùa Hương Ấp cũng khẳng định công lao to lớn và thể hiện sự tri ân sâu sắc của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân tỉnh Thái Nguyên đối với vị hoàng đế đầu tiên của dân tộc Việt Nam, người có công khai sinh nước Vạn Xuân - vua Lý Bí (Lý Nam Đế). Qua đó góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc cho nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ trên quê hương Thái Nguyên.

Dự án bao gồm các hạng mục: Nhà bảo quản, tam quan, tam bảo, nhà tổ, nhà mẫu, lầu chuông - lầu trống, hành lang tả hữu, đền thờ Lý Nam Đế, tả vu - hữu vu... Thời gian thực hiện từ năm 2023 - 2026.

6. ĐỀN MỤC

Đền Mục thuộc tổ Dân phố Hòa Bình (thôn Bình Tiến trước đây), là nơi thờ Lý thành hoàng, tức thờ Lý Bí - Lý Nam Đế.

Đền được xây dựng ở vị trí trung tâm, nằm trên một gò đất cao với thế đất đẹp có thế đất rồng châu, hổ phục. Phía Tây Nam đền có hình nhân bái tướng, xung quanh đền có lối đi khép kín, dựa vào núi; phía trước mặt có nhiều con ngòi hội tụ lại với nhau. Đền có quy mô nhỏ, kết cấu kiến trúc khá đơn giản nhưng vẫn mang phong cách kiến trúc truyền thống. Đền Mục còn lưu giữ được nhiều hiện vật như: sắc phong, lưỡi mác bằng đồng, bát hương cổ, bia đá, câu đối.

Về diện mạo, diện thờ trong đền được bài trí khá chuẩn mực. Đây là đơn nguyên kiến trúc mang chức năng đặc biệt quan trọng, là linh hồn của di tích đền, là nơi ngự của Lý Nam Đế với tư cách là Thành hoàng của làng. Chức năng quan trọng đó được thể hiện thông qua việc sắp đặt tượng thờ cũng như đồ thờ trong hậu cung, cụ thể như sau:

Ban thờ thứ nhất bài trí bát hương, ngai thờ, bài vị ghi tên vị hiệu Lý Nam Đế: Quốc vương thiên tử tiên Lý Nam Đế thánh vị, ngai thờ sơn son thiếp vàng, thân là các chấn song con tiện. Phía dưới chân ngai rồng trang trí mặt hổ phù ở 3 phía, bên trên mặt hổ phù trang trí hình rồng. Trong hậu cung có pho tượng Lý Nam Đế được tạo tác giống với phong cách của pho tượng trong cung thánh ở đền làng Giang Xá (Hoài Đức, Hà Nội). Pho tượng được đặt trên một bục cao nhất giáp với tường hậu, tạc trong tư thế đang ngồi,

mặc áo long bào, bên ngoài chùm vải màu đỏ, chân đi hia, tay kết ấn, đầu đội mũ vương, mắt sáng, tai to, kéo dài từ đuôi mắt đến gần cằm. Đền có một số đồ thờ khác như đôi hạc thờ bằng sứ, đôi hạc thờ bằng đồng, chân đèn, mâm bồng, lọ hoa.

Ban thờ thứ hai trong hậu cung là nơi thờ thành hoàng làng Cao Sơn Quý Minh, trên bài vị có ghi: “Cung phụng Cao Sơn, Quý Minh thần thành hoàng”. Gian tiền đường chính giữa treo bức hoành phi bằng chữ Hán: *Tối linh từ* (ngôi đền linh thiêng). Trên 2 cột cái gian giữa có treo khung, bên trong là bài thơ bằng chữ Hán ca ngợi vùng đất địa linh nhân kiệt, nơi mà Lý Nam Đế đã từng sinh sống, khởi nghiệp sau:

*Khói hương thẳng ý cảm thần linh
Mãn chúc giáng lâm độ phước lành
Lộc Phật trợ duyên người đức thiện
Phúc tiên dành chứng kẻ tâm linh
Chân long xuôi gạo ấn huy đỉnh
Núi biển Thái Bình áp địa linh
Đền Mục dấu xưa khai đế nghiệp
Mục điền tích cổ dậy hùng binh*

Năm 2016, UBND tỉnh Thái Nguyên đã phê duyệt Dự án Tu bổ, tôn tạo di tích đền thờ Lý Nam Đế (đền Mục). Sau khi điều chỉnh, Dự án có tổng diện tích đất quy hoạch là 7.500 m², với tổng mức đầu tư là 76 tỷ đồng, gồm các hạng mục chính như: Nghi môn, bình phong, cột cờ, tả - hữu vu, tháp chuông - tháp trống, tiền tế đền, trung từ, hậu cung; đền Mẫu; lầu cô - lầu cậu, lầu hóa sớ, lư hương đá, nhà khách, tường rào, tôn tạo cảnh quan sân vườn, hệ thống

cấp thoát nước, phòng cháy chữa cháy, cấp điện, vệ sinh môi trường... Dự án được khởi công vào tháng 5/2020 và đến ngày 2/11/2024 được khánh thành, đưa vào sử dụng.



Đền Mực trước khi cải tạo năm 2020

Ghi nhận những dấu ấn đặc biệt trên cửa đền Mực và chùa Hương Ấp, ngày 12/12/2014, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ra Quyết định số 4101/QĐ-BVHTTDL xếp hạng di tích quốc gia đối với đền Mực và chùa Hương Ấp, xã Tiên Phong là hai địa điểm gắn liền với đức vua Lý Nam Đế thời ấu thơ và sau khi Ngài tạ thế.

**MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG,
HOÀN THIỆN DỰ THẢO LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG
TIỀN PHONG (1942 - 2025)**



*Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường Tiên Phong khóa XVII
cho ý kiến về dự thảo Lịch sử Đảng bộ
phường Tiên Phong 1942 - 2025*



*Hội đồng thẩm định bản thảo Lịch sử Đảng bộ
phường Tiên Phong 1942 - 2025*



*Quang cảnh Hội nghị thẩm định bản thảo “Lịch sử Đảng bộ
phường Tiên Phong 1942 - 2025” (ngày 15/4/2025)*

MỘT SỐ HÌNH ẢNH LÃNH ĐẠO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VỚI ĐẢNG BỘ, NHÂN DÂN TIỀN PHONG



*Đồng chí Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Trường Chinh
(người ngồi giữa) thăm gia đình đồng chí Ngô Hải Long,
(ngày 24/5/1981)*



*Đồng chí Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Trường Chinh (thứ ba từ
trái sang) thăm và nói chuyện với nhân dân xã Tiên Phong,
(ngày 24/5/1981)*



Đồng chí Hoàng Quốc Việt, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng (người đứng trước micro) tại Lễ đón nhận Bằng di tích lịch sử văn hóa quốc gia xã Tiên Phong, năm 1991



Đồng chí Hoàng Quốc Việt (đứng thứ tư từ trái sang) nói chuyện với các học sinh Trường PTCS Tiên Phong (ngày 7/11/1993)



Thượng tướng Phạm Thanh Ngân (đứng thứ năm từ trái sang), Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam về thăm và làm việc tại xã Tiên Phong, năm 1999



Đồng chí Hà Thị Quế (ngồi thứ hai từ trái sang), nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam; đồng chí Nguyễn Ngô Hai, Bí thư Tỉnh ủy; đồng chí Mai Phúc Toàn, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên và lãnh đạo huyện Phổ Yên dự Lễ đón nhận danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân xã Tiên Phong, năm 1999



Đoàn cán bộ cao cấp Bộ Ngoại giao là sinh viên sơ tán ở Tiên Phong về thăm và làm việc tại xã Tiên Phong (ngày 15/8/2003)



Đoàn cựu sinh viên Trường Ngoại giao - Ngoại thương về thăm và làm việc tại xã Tiên Phong (ngày 22/10/2015)

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ CỦA ĐẢNG BỘ XÃ - PHƯỜNG TIỀN PHONG



Một buổi họp của Chi bộ xã Tiên Phong năm 1949



Một số gia đình có công với cách mạng phường Tiên Phong



Cử tri Tiên Phong đi bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 1989



Đoàn Chủ tịch Đại hội Đảng bộ xã Tiên Phong lần thứ XI, nhiệm kỳ 1994 - 1995



*Toàn cảnh Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tiên Phong lần thứ XV
nhiệm kì 2010-2015 (ngày 6, 7/5/2010)*



*Đoàn Chủ tịch Đại hội Đảng bộ xã Tiên Phong lần thứ XV
nhiệm kì 2010-2015 (ngày 6, 7/5/2010)*



*Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tiên Phong khoá XV
nhiệm kì 2010 - 2015*



*Đồng chí Nguyễn Văn Giáp, Bí thư Đảng ủy xã Tiên Phong
trình bày Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu Đảng bộ xã
lần thứ XVI, nhiệm kì 2015 - 2020 (ngày 27/4/2015)*



*Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tiên Phong khóa XVI,
nhiệm kỳ 2015 - 2020*



*Đoàn Chủ tịch Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tiên Phong
lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025*



Đồng chí Nguyễn Văn Tuy, Phó Bí thư thường trực Thị ủy Phố Yên tặng hoa chúc mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tiên Phong lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (ngày 25/5/2020)



Toàn cảnh Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tiên Phong lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025



Ban Chấp hành Đảng bộ xã - phường Tiên Phong khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025



Đoàn Đại biểu Đảng bộ xã Tiên Phong do đồng chí Nguyễn Văn Giáp, Bí thư Đảng uỷ làm Trưởng đoàn dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Thị xã Phổ Yên lần thứ II, nhiệm kỳ 2020-2025, chụp ảnh lưu niệm với các đồng chí lãnh đạo thị xã Phổ Yên (ngày 18/8/2020)



Đại biểu HĐND xã Tiên Phong khóa XIV nhiệm kỳ 2016 - 2021



Kỳ họp thứ 5, Hội đồng nhân dân xã Tiên Phong khóa XIV, nhiệm kỳ 2016 - 2021



Lãnh đạo Thị uỷ Phổ Yên tặng hoa chúc mừng HĐND, UBND xã Tiên Phong nhiệm kỳ 2016 - 2021



Đại biểu HĐND xã - phường Tiên Phong khoá XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026



*Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Trưởng ban, Phó Trưởng ban
Kinh tế - Xã hội và Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân xã - phường
Tiền Phong khoá XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026*



*Lãnh đạo UBND và thành viên UBND xã - phường Tiên Phong
khoá XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026*



Các đồng chí lãnh đạo Đảng uỷ phường tặng hoa chúc mừng Đại hội Chi bộ Trường THCS Tiên Phong, nhiệm kỳ 2022 - 2025



Lãnh đạo Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Thái Nguyên, lãnh đạo Đảng uỷ phường Tiên Phong và đảng viên Chi bộ trường Mầm non Tiên Phong I tại Đại hội Chi bộ trường Mầm non Tiên Phong I nhiệm kỳ 2022 - 2025



Các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy phường tặng hoa chúc mừng Đại hội Chi bộ Giã Trung, nhiệm kỳ 2022 - 2025



Lễ công bố quyết định thành lập Chi bộ Trạm Y tế phường Tiên Phong (ngày 01/11/2022)



Các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng uỷ, HĐND, UBND xã - phường Tiên Phong tại Lễ kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2023)



Các đảng viên được nhận Huy hiệu Đảng 30, 40, 50 năm tuổi Đảng (ngày 19/5/2007)



*Lãnh đạo Đảng uỷ chụp ảnh với các đồng chí
được tặng Huy hiệu Đảng đợt 19/5/2022*



*Đại hội MTTQ xã Tiên Phong lần thứ XI,
nhiệm kì 2013 - 2018 (ngày 25/10/2013)*



Đồng chí Nguyễn Văn Giáp, Bí thư Đảng uỷ phát biểu tại Đại hội Đại biểu MTTQ phường Tiên Phong lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2024 - 2029



Ủy ban MTTQ phường Tiên Phong khoá XIII, nhiệm kỳ 2024 - 2029



Đồng chí Phạm Thị Thu Thủy, Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Thái Nguyên và các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy xã chụp ảnh với Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ xã nhiệm kỳ 2021 - 2026



Các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy và lãnh đạo Hội Cựu chiến binh thành phố Phổ Yên chụp ảnh với Ban Chấp hành Hội Cựu Chiến binh xã nhiệm kỳ 2022 - 2027 (ngày 4/4/2022)



Các đồng chí lãnh đạo Đảng uỷ xã tặng hoa chúc mừng Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Tiên Phong lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 (ngày 2/4/2022)



Các đồng chí lãnh đạo Đảng uỷ phường chụp ảnh lưu niệm với Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam phường Tiên Phong, nhiệm kỳ 2024 - 2029 (ngày 15/4/2024)



Đồng chí Nguyễn Văn Giáp, Bí thư Đảng uỷ phường Tiên Phong dự hội nghị giao ban công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cụm 1 thành phố Phổ Yên năm 2022 (ngày 29/11/2022)



Đồng chí Nguyễn Văn Giáp, Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch HĐND phường dự và chỉ đạo hội nghị đánh giá xếp loại tổ chức đảng và đảng viên năm 2024 tại Chi bộ Trường Tiểu học Tiên Phong II



Các đồng chí lãnh đạo Đảng uỷ xã, lãnh đạo Hội Nông dân thị xã Phổ Yên và Ban Chấp hành Hội Nông dân xã Tiên Phong nhiệm kỳ 2018 - 2023



Các đồng chí lãnh đạo Đảng uỷ chụp ảnh cùng Ban Chấp hành Hội Người cao tuổi xã Tiên Phong khoá V, nhiệm kỳ 2021 - 2026



Lãnh đạo Đảng uỷ và Lãnh đạo Liên đoàn Lao động thành phố Phổ Yên chụp ảnh với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở phường Tiên Phong nhiệm kỳ 2023 - 2028



Các đồng chí lãnh đạo Đảng uỷ tặng hoa chúc mừng Đại hội Hội Nạn nhân chất độc da cam phường Tiên Phong lần thứ IV, nhiệm kỳ 2023 - 2028



Các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy tặng hoa chúc mừng Đại hội Hội Sinh vật cảnh phường Tiên Phong lần thứ I, nhiệm kỳ 2022 - 2027



Các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND phường Tiên Phong tặng hoa các nhà giáo tại Lễ kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2022)



Đồng chí Bùi Văn Lương, Bí thư Thị uỷ Phổ Yên và đồng chí Nguyễn Xuân Trường, Phó Bí thư thường trực Thị uỷ Phổ Yên dự và tặng hoa chúc mừng Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc với người dân liên khu dân cư Giã Thù, xã Tiên Phong, (ngày 13/11/2020)



Các đồng chí lãnh đạo Đảng uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ phường Tiên Phong dự và tặng hoa chúc mừng ngày hội đại đoàn kết khu dân cư Giã Trung, năm 2022 (ngày 5/11/2022)



Các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy tặng hoa chúc mừng Đại hội thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu” phường Tiên Phong giai đoạn 2019 - 2024 (ngày 9/4/2024)



Đồng chí Nguyễn Văn Giáp - Bí thư Đảng ủy phát biểu chỉ đạo tại Đại hội Chi bộ Công an phường lần thứ III, nhiệm kỳ 2025 - 2027.



Đồng chí Nguyễn Văn Giáp, Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường trao giải cho các thí sinh tại Hội thi Bí thư Chi bộ giỏi Đảng bộ phường Tiên Phong năm 2024 (ngày 30/5/2024)



Lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND tặng hoa chúc mừng Phó Chủ tịch HĐND và Trưởng ban Pháp chế HĐND phường tại Kỳ họp thứ mười hai, nhiệm kỳ 2021-2026 (ngày 12/11/2024)



Các đồng chí lãnh đạo Đảng uỷ tặng hoa chúc mừng Đại hội Chi bộ Quân sự phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2027



Các đồng chí lãnh đạo Đảng uỷ tặng hoa chúc mừng Đại hội Chi bộ Trường Mầm non Tiên Phong I, nhiệm kỳ 2025 - 2027



Các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy tặng hoa chúc mừng Đại hội Chi bộ Trường Tiểu học Tiên Phong II, nhiệm kỳ 2025 - 2027



Các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND phường tặng hoa chúc mừng Hội nghị bầu cử Tổ trưởng Tổ dân phố Hương Lâm, nhiệm kỳ 2025 - 2027



Lãnh đạo Đảng uỷ, HĐND, UBND tặng hoa chúc mừng Đại hội đại biểu thành viên năm 2024 Quỹ Tín dụng nhân dân Yên Minh, (ngày 10/1/2025)



Đại diện Ban chỉ huy Quân sự xã Tiên Phong với các chiến sỹ Trung đội Dân quân xã năm 2010



*Hoạt động diễn tập của Trung đội dân quân
phường Tiên Phong năm 2022*



*Toàn cảnh lớp huấn luyện dân quân trong giờ học chính trị
của cán bộ, chiến sĩ lực lượng dân quân năm 2025*



Đồng chí Nguyễn Văn Giáp, Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự phường giới thiệu cho cán bộ chiến sĩ dân quân về Cây đa do đồng chí Hoàng Quốc Việt trồng ngày 7/11/1993 tại Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND phường



Lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và cán bộ, công chức phường tại Lễ kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2025)



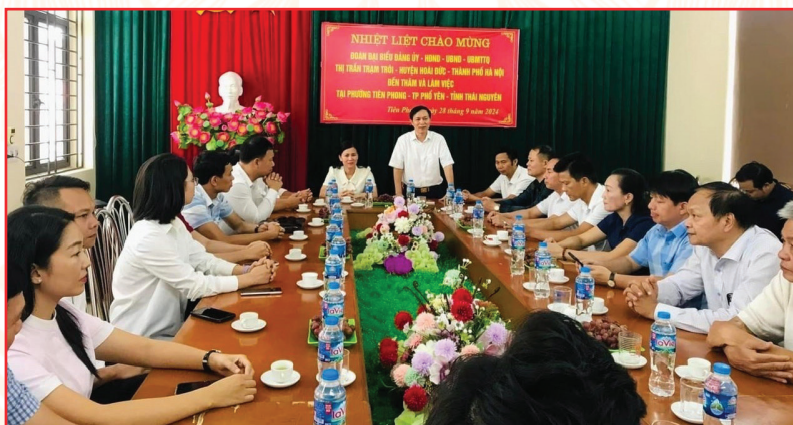
*Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy
nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại Lễ kỷ niệm 95 năm ngày thành lập
Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2025)*



Cán bộ, công chức phường Tiên Phong (ngày 3/2/2025)



*Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy mở rộng phường Tiên Phong,
(ngày 10/3/2025)*



*Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ phường Tiên Phong
làm việc với Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ thị trấn Trại Trôi,
huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội (là đơn vị kết nghĩa với phường
Tiên Phong)*

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ, VĂN HÓA - XÃ HỘI



*Đồng chí Nguyễn Hữu Chinh, Bí thư Đảng ủy xã Tiên Phong
phát biểu tại Lễ khánh thành Trạm biến áp Cầu Gô, tháng 8/1993*



Lễ khánh thành Trạm biến áp Cầu Gô, tháng 8/1993



Đồng chí Lê Huy Nhôn, Phó Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên trao Bằng công nhận Làng nghề mây tre đan cho đại diện thôn Hảo Sơn, xã Tiên Phong, huyện Phổ Yên (ngày 14/11/2009)



Chợ Cầu Gò khánh thành đưa vào sử dụng từ ngày 6/10/2013



Đồng chí Nguyễn Văn Giáp, Bí thư Đảng uỷ phường cắt băng khánh thành cầu Đại Tân (xóm Đại Tân) (ngày 3/6/2015)



Đồng chí Lê Thanh Tuyết, Bí thư Thị uỷ Phổ Yên trao Quyết định và Bằng công nhận xã Tiên Phong đạt chuẩn Nông thôn mới (ngày 25/4/2019)



Đồng chí Nguyễn Văn Giáp và các đồng chí lãnh đạo phường Tiên Phong thăm và làm việc tại Công ty cổ phần may Bảo Lâm (ngày 16/12/2024)



Đồng chí Nguyễn Văn Giáp, Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch HĐND phường Tiên Phong thăm quan Công ty cổ phần đầu tư và thương mại VietCap (ngày 20/3/2025)



Khu vực trung tâm phường Tiên Phong năm 2024



Tuyến đường từ dốc Cao Vương về Tổ dân phố Trung Quân, phường Tiên Phong năm 2025



Một góc đường vành đai V qua địa bàn phường Tiên Phong năm 2022



Các đại biểu xã Tiên Phong tham dự Hội thảo "Một số vấn đề về vương triều tiền Lý và quê gốc của vua Lý Nam Đế" (ngày 6/10/2012)



GS Phan Huy Lê, Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam và lãnh đạo Huyện ủy Phố Yên dự Lễ kỷ niệm 1510 năm Ngày sinh vua Lý Bí tại xã Tiên Phong (ngày 12/9/2013)



Đồng chí Dương Ngọc Long, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên trao bằng Di tích quốc gia đối với Đền Mục và chùa Hương Ấp, xã Tiên Phong (ngày 25/10/2015)



Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên cùng lãnh đạo thành phố Phổ Yên khởi công Dự án Tu bổ, tôn tạo di tích Đền thờ Lý Nam Đế (đền Mục) tại xã Tiên Phong (ngày 10/5/2020)



Lễ cắt băng khánh thành Đền thờ Lý Nam Đế (ngày 2/11/2024)



Lễ khởi công Dự án tu bổ, tôn tạo chùa Hương Ấp
(ngày 2/11/2023)



Đồng chí Nguyễn Thanh Hải, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Thái Nguyên (thứ ba từ phải sang) cùng các đồng chí trong Thường trực Tỉnh ủy Thái Nguyên tặng hoa chúc mừng đại diện Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam tại Lễ khởi công Dự án tu bổ, tôn tạo chùa Hương Ấp (ngày 2/11/2023)



Đồng chí Nguyễn Xuân Trường, Phó Bí thư Thường trực Thành uỷ Phố Yên, đồng chí Nguyễn Văn Giáp, Bí thư Đảng uỷ, đồng chí Ngô Ngọc Tâm, Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch UBND phường dự Lễ khởi công xây dựng nhà thờ tổ tại chùa Hương Ấp (ngày 10/3/2025)



Lễ khởi công dự án xây dựng đường từ vành đai V về chùa Hương Ấp, phường Tiên Phong (ngày 26/3/2022)



Đồng chí Vũ Hồng Bắc, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (thứ hai từ phải sang) trao tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng” cho mẹ Chu Thị Đình, thôn Thù Lâm, xã Tiên Phong (ngày 2/11/2014)



Các đồng chí lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thái Nguyên, thành phố Phổ Yên và lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND phường Tiên Phong thăm gia đình mẹ Việt Nam anh hùng Hoàng Thị Tân nhân dịp ngày thương binh, liệt sĩ 27/7 năm 2024



Đồng chí Nguyễn Văn Tuỳ, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Phổ Yên (ngoài cùng bên trái) trao tặng hoa và bằng công nhận trường Mầm non Tiên Phong I đạt chuẩn quốc gia (ngày 27/5/2011)



Lãnh đạo Đảng ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Tiên Phong phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị xã Phổ Yên trao hỗ trợ xây dựng nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo năm 2020



*Đại diện Đảng uỷ phường Tiên Phong và Ban Trị sự Trung ương
Giáo hội Phật giáo Việt Nam tặng quà cho hộ nghèo
nhân dịp Tết Nguyên đán năm 2022*



*Bác sĩ Trầm Y tế phường Tiên Phong khám bệnh
cho nhân dân năm 2015*



Đại hội Thể dục - Thể thao xã Tiên Phong năm 2007



*Các đồng chí lãnh đạo Đảng uỷ, HĐND, UBND phường
thăm Hội trại Trung thu năm 2023*



Màn trống hội tại Lễ khai mạc Lễ hội Đền thờ Lý Nam Đế, ngày 9 và 10/2/2025 (tức ngày 12 và 13 tháng Giêng năm Ất Tỵ 2025)



Màn Biểu diễn võ cổ truyền dân tộc tại Lễ khai mạc Lễ hội Đền thờ Lý Nam Đế, ngày 9 và 10/2/2025 (tức ngày 12 và 13 tháng Giêng năm Ất Tỵ 2025)



*Lãnh đạo phường thăm và làm việc
tại Quỹ Tín dụng nhân dân Yên Minh (ngày 12/4/2025)*



*Hoạt động kỷ niệm 60 năm ngày thành lập
Trường THCS Tiên Phong, năm 2022*



Lãnh đạo Tỉnh đoàn Thái Nguyên, Thành uỷ Phố Yên, Thành đoàn Phố Yên, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Phố Yên và Đảng uỷ phường Tiên Phong tham gia ngày hội thiếu nhi vui khỏe - rèn đức, luyện tài, hướng tới tương lai, năm học 2023 - 2024, tại trường THCS Tiên Phong



Các đồng chí lãnh đạo Đảng uỷ, HĐND, UBND tặng hoa tại Lễ Tổng kết năm học 2023 - 2024 tại Trường Tiểu học Tiên Phong I



Đồng chí Ngô Ngọc Tâm, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường Tiên Phong với thầy trò Trường Tiểu học Tiên Phong I nhân ngày khai giảng năm học 2023 - 2024 (ngày 5/9/2023)



Buổi sinh hoạt “Sao nhi đồng” Trường Tiểu học Tiên Phong II (ngày 2/1/2025)



*Ngày hội Bé với an toàn giao thông năm học 2023 - 2024
tại Trường Mầm non Tiên Phong I*



*Chương trình “Cháu yêu chú bộ đội” của Trường Mầm non Tiên
Phong II, ngày 22/12/2023*

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN CHI BỘ TỔNG TIÊN THÙ
(CHI C) (TỪ THÁNG 2/1942 - 1944)**

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ngô Hải Long (tức Ngô Văn Vân)	Bí thư Chi bộ
2	Hoàng Văn Khoan (còn gọi Khoan xe, Hoàng Hoa)	
3	Nguyễn Ích Giáp	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH CHI BỘ
XÃ TIỀN PHONG (TỪ 1946 - 1953)⁽¹⁾

TT	Họ và tên	Chức vụ
	Nhiệm kỳ 10/1946 - 2/1948	
1	Tạ Trung Hiền	Bí thư Chi bộ
2	Ngô Hải Long	Chi uỷ viên
3	Nguyễn Khắc Hải	Chi uỷ viên
	Nhiệm kỳ 1948 - 1949	
1	Hà Đức Tuệ	Bí thư Chi bộ
2	Hoàng Văn Súc	Chi uỷ viên
3	Hà Đình Thông	Chi uỷ viên
	Nhiệm kỳ 1949 - 1950	
1	Nguyễn Văn Thắm	Bí thư Chi bộ
2	Hoàng Văn Súc	Chi uỷ viên
3	Hà Đình Thông	Chi uỷ viên
	Nhiệm kỳ 1950 - 1951	
1	Hoàng Văn Súc	Bí thư chi bộ
2	Nguyễn Văn Thắm	Phó Bí thư Chi bộ
3	Hà Đình Thông	Chi uỷ viên
	Nhiệm kỳ 1952 - 1953	
1	Hoàng Văn Súc	Bí thư Chi bộ
2	Nguyễn Văn Đáo	Phó Bí thư Chi bộ
3	Nguyễn Văn Thắm	Chi uỷ viên

⁽¹⁾ Danh sách Ban Chi ủy xã Tiên Phong được khai thác từ các quyết định, quyết nghị của Tỉnh ủy Thái Nguyên, tài liệu Phong Lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên, lưu tại Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH CHI BỘ (1953 - 1962),
ĐẢNG BỘ XÃ TIỀN PHONG (TỪ 1962 - 1971)⁽¹⁾**

TT	Họ và tên	Chức vụ
	Nhiệm kỳ 4/1953 - 1954	
1	Hoàng Văn Chi (tức Hồi)	Bí thư Chi bộ (4/1953 - 11/1953)
2	Hà Đình Thông	Bí thư Chi bộ (11/1953 - 10/1954)
3	Nguyễn Văn Đáo	Phó Bí thư Chi bộ
	Nhiệm kỳ 10/1954 - 8/1956	
1	Nguyễn Văn Bến	Bí thư Chi bộ
2	Hà Văn Bè	Phó Bí thư Chi bộ
3	Tạ Văn Toan	Chi ủy viên
4	Hoàng Văn Diễn	Chi ủy viên
5	Hoàng Văn Chi	Chi ủy viên
	Nhiệm kỳ 8/1956 - 1958	
1	Hà Đình Thông	Bí thư Chi bộ (8/1956 - 11/1958)
2	Nguyễn Văn Đáo	Phó Bí thư
3	Hà Văn Bè	Chi ủy viên
4	Trần Đình Sam	Chi ủy viên
5	Hoàng Văn Dung	Chi ủy viên (bổ sung vào Ban Chi ủy từ ngày 10/6/1958)
	Nhiệm kỳ 11/1958 - 1960	
1	Hà Đình Thông	Bí thư Chi bộ
2	Nguyễn Văn Đáo	Phó Bí thư Chi bộ
3	Trần Đình Sam	Thường vụ Chi ủy
4	Hoàng Văn Lược	Chi ủy viên
5	Nguyễn Văn Dương	Chi ủy viên
6	Tạ Văn Tho	Chi ủy viên

⁽¹⁾ Danh sách Ban Chi ủy xã Tiên Phong được khai thác từ tài liệu Phong Lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên và tài liệu Phong Lưu trữ Huyện ủy Phổ Yên, lưu tại Lưu trữ lịch sử Tỉnh ủy Thái Nguyên.

TT	Họ và tên	Chức vụ
7	Tạ Thị Huê	Chi ủy viên
8	Hoàng Mai	Chi ủy viên
9	Trần Xuân Hồng	Chi ủy viên
	Nhiệm kỳ 1960 - 1962	
1	Hà Đình Thông	Bí thư Chi bộ
2	Trần Đình Sam	Phó Bí thư Chi bộ
3	Hoàng Văn Lược	Thường vụ Chi ủy
4	Nguyễn Văn Dương	Chi ủy viên
5	Tạ Văn Tho	Chi ủy viên
6	Tạ Thị Huê	Chi ủy viên
7	Hoàng Mai	Chi ủy viên
8	Trần Xuân Hồng	Chi ủy viên
	Nhiệm kỳ 1962 - 1965⁽¹⁾	
1	Trần Đình Sam	Bí thư Đảng ủy
2	Hà Văn Duệ	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Hoàng Văn Đố	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Ngô Thị Dân	Ủy viên Ban Chấp hành
		
	Nhiệm kỳ 1965 - 6/1967	
1	Trần Đình Sam	Bí thư Đảng ủy
2	Hà Văn Duệ	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Hoàng Văn Đố	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Ngô Thị Dân	Ủy viên Ban Thường vụ
		
	Nhiệm kỳ 6/1967 - 1/1971	
1	Trần Đình Sam	Bí thư Đảng ủy (từ tháng 6/1967 đến 1970)
2	Hà Văn Duệ	Phó Bí thư Đảng ủy (từ 6/1967 - 1970), Bí thư Đảng ủy (từ 1970 - 1/1971)
3	Hoàng Văn Đố	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Ngô Thị Dân	Ủy viên Ban Thường vụ
	...	

⁽¹⁾ Do tài liệu thành văn không đầy đủ, Ban biên soạn chưa bổ sung được đầy đủ danh sách Ban Chi ủy xã Tiên Phong từ nhiệm kỳ 1962 - 1965 đến nhiệm kỳ 1967 - 1971.

**DANH SÁCH BAN THƯỜNG VỤ⁽¹⁾ TỪ KHÓA I
ĐẾN KHÓA VIII, BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ TIỀN PHONG TỪ KHÓA IX ĐẾN KHÓA XVII
(NĂM 1971 - 2025)**

TT	Họ và tên	Chức vụ
	Khoá I (nhiệm kỳ 2/1971 - 1973)	
1	Hà Chư	Bí thư Đảng ủy
2	Ngô Thị Dần	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Văn Hoạn	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Tạ Thái Ấm	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Dương Văn Hộ	Ủy viên Ban Thường vụ
	Khoá II (nhiệm kỳ 1973 - 1975)	
1	Hà Chư	Bí thư Đảng ủy
2	Ngô Thị Dần	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Hoàng Hiệu	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Tạ Thái Ấm	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Dương Văn Hộ	Ủy viên Ban Thường vụ
	Khoá III (nhiệm kỳ 1975 - 1978)	
1	Hà Chư	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Hiệu	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Hữu Chinh	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Dương Văn Mưu	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Nguyễn Quang Thuần	Ủy viên Ban Thường vụ
	...	

⁽¹⁾ Mặc dù đã cố gắng nhưng Ban Biên soạn chưa sưu tầm, thu thập được danh sách các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã từ khóa I (nhiệm kỳ 2/1971 - 1973) đến khóa VIII (nhiệm kỳ 1986 - 1988).

TT	Họ và tên	Chức vụ
	Khoá IV (nhiệm kỳ 1978 - 1980)	
1	Hà Chư	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Hiệu	Phó Bí thư
3	Nguyễn Hữu Chinh	Thường trực Đảng ủy
4	Dương Văn Mư	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Hà Văn Bè	Ủy viên Ban Thường vụ
	Khoá V (nhiệm kỳ 1980 - 1982)	
1	Hà Chư	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Hiệu	Phó Bí thư
3	Nguyễn Hữu Chinh	Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy
4	Dương Văn Mư	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Hà Văn Bè	Ủy viên Ban Thường vụ
	Khoá VI (nhiệm kỳ 1982 - 1984)	
1	Hà Chư	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Văn Mư	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Hữu Chinh	Thường trực Đảng ủy
4	Hà Văn Bè	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Nguyễn Quang Thuần	Ủy viên Ban Thường vụ
	Khoá VII (nhiệm kỳ 1984 - 1986)	
1	Hà Chư	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Văn Mư	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Hữu Chinh	Thường trực Đảng ủy
4	Hà Văn Bè	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Hoàng Trọng Tiến	Ủy viên Ban Thường vụ
	Khoá VIII (nhiệm kỳ 1986 - 1988)	
1	Hà Chư	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Văn Mư	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Hoàng Xuân Phúc	Thường trực Đảng ủy
4	Nguyễn Hữu Chinh	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Nghiêm Xuân Hảo	Ủy viên Ban Thường vụ
	...	

TT	Họ và tên	Chức vụ
	Khoá IX (nhiệm kỳ 1988 - 1991)	
1	Hà Chư	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Văn Mưu	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Hữu Chinh	Thường trực Đảng ủy
4	Hoàng Xuân Phúc	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Hoàng Trọng Tiến	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Nghiêm Xuân Hảo	Ủy viên Ban Thường vụ
7	Nguyễn Văn Chúc	Ủy viên Ban Thường vụ
8	Lưu Xuân Hoè	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Ngô Kim Phụng	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Hà Thị Tảng	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Nguyễn Hoà Hảo	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Nguyễn Quang Chung	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Dương Xuân Đương	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Hoàng Việt Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Hoàng Đình Hào	Ủy viên Ban Chấp hành
	Khoá X (nhiệm kỳ 1991 - 1994)	
1	Nguyễn Hữu Chinh	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Văn Mưu	Phó Bí thư Đảng ủy từ tháng 12/1991 đến tháng 2/1992
3	Hoàng Xuân Phúc	Phó Bí thư Đảng ủy từ ngày 10/12/1992
4	Nguyễn Văn Chúc	Thường trực Đảng ủy
5	Dương Văn Lê	Ủy viên Ban Thường vụ từ ngày 10/12/1992
6	Hoàng Trọng Tiến	Ủy viên Ban Thường vụ
7	Ngô Kim Phụng	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Tạ Văn Giác	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Nguyễn Hữu Tưởng	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Hoàng Việt Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Hoàng Văn Hoàn	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Nguyễn Quang Chung	Ủy viên Ban Chấp hành

TT	Họ và tên	Chức vụ
13	Hà Huy Thuần	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Nguyễn Văn Huynh	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Hà Thị Tằng	Ủy viên Ban Chấp hành
	Khoá XI (nhiệm kỳ 1994 - 1995)	
1	Nguyễn Hữu Chinh	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Xuân Phúc	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Văn Huynh	Thường trực Đảng ủy
4	Dương Văn Lê	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Ngô Kim Phụng	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Tạ Thị Cam	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Hoàng Việt Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Hoàng Xuân Văn	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Nguyễn Hữu Tường	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Hoàng Văn Bầu	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Ngô Văn Dong	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Hoàng Văn Hoàn	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Duy Cải	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Hà Huy Thuần	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Tạ Quang Nắp	Ủy viên Ban Chấp hành
	Khoá XII (nhiệm kỳ 1996 - 2000)	
1	Nguyễn Hữu Chinh	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Xuân Phúc	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Văn Huynh	Thường trực Đảng ủy
4	Ngô Văn Dong	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Hoàng Văn Bầu	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Tạ Thị Cam	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Hoàng Công Lộc	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Hoàng Việt Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Tạ Đình Thảo	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Nguyễn Hữu Tường	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Nguyễn Thị Hợi	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Hoàng Trọng Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành

TT	Họ và tên	Chức vụ
13	Tạ Quang Nắp	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Hoàng Văn Bạc	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Hà Huy Thuần	Ủy viên Ban Chấp hành
	Khoá XIII (nhiệm kỳ 2000 - 2005)	
1	Nguyễn Hữu Chinh	Bí thư Đảng ủy (6/2004 nghỉ hưu)
2	Hoàng Xuân Phúc	Phó Bí thư Đảng ủy (2000 - 6/2004), Bí thư (6/2004 - 7/2005)
3	Ngô Văn Dong	Phó Bí thư Đảng ủy (6/2004)
4	Hoàng Công Lộc	Thường trực Đảng ủy
5	Nguyễn Văn Thành	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Tạ Thị Cam	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Hoàng Văn Tùng	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Ngô Kim Phụng	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Trần Doanh Tâm	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Dương Thị Bích Liên	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Nguyễn Hữu Tường	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Tạ Thanh Đào	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Hà Việt Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Hoàng Văn Loan	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Nguyễn Duy Cải	Ủy viên Ban Chấp hành (9/2001 nghỉ công tác)
	Khoá XIV (nhiệm kỳ 2005 - 2010)	
1	Hoàng Công Lộc	Bí thư Đảng ủy
2	Ngô Văn Dong	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Trần Doanh Tâm	Thường trực Đảng ủy (2005 - 8/2007), Phó Bí thư Đảng ủy (8/2007 - 2010)
4	Nguyễn Văn Giáp	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Ngô Kim Phụng	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Nguyễn Văn Thành	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Việt Bắc	Ủy viên Ban Chấp hành

TT	Họ và tên	Chức vụ
8	Dương Thị Bích Liên	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Hà Việt Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Hoàng Văn Tùng	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Nguyễn Văn Cẩm	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Tạ Duy Luân	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Tạ Văn Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Nguyễn Quang Phẩm	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Tạ Thành Công	Ủy viên Ban Chấp hành
	Khoá XV (nhiệm kỳ 2010 - 2015)	
1	Hoàng Công Lộc	Bí thư Đảng ủy
2	Trần Doanh Tâm	Phó Bí thư thường trực Đảng ủy
3	Nguyễn Văn Giáp	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Nguyễn Văn Thành	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Hà Trọng Tài	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Nguyễn Thị Ly	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Dương Thị Bích Liên	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Ngô Văn Quân	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Tạ Văn Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Hoàng Thị Hiền	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Tạ Duy Luân	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Nguyễn Văn Cẩm	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Hoàng Ngọc Nhu	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Hoàng Văn Loan	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Nguyễn Việt Bắc	Ủy viên Ban Chấp hành
	Khoá XVI (nhiệm kỳ 2015 - 2020)	
1	Nguyễn Văn Giáp	Bí thư Đảng ủy
2	Trần Doanh Tâm	Phó Bí thư thường trực Đảng ủy
3	Ngô Văn Quân	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Hoàng Ngọc Nhu	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Nguyễn Văn Thành	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Hà Trọng Tài	Ủy viên Ban Chấp hành

TT	Họ và tên	Chức vụ
7	Nguyễn Việt Bắc	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nguyễn Thị Ly	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Hoàng Văn Loan	Ủy viên Ban Chấp hành, từ tháng 10/2018 nghỉ hưu
10	Nguyễn Văn Cường	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Dương Thị Bích Liên	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Hà Văn Thành	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Hoàng Văn Hách	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Nguyễn Thị Bích	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Nguyễn Kim Cương	Ủy viên Ban Chấp hành (từ tháng 10/2015 chuyển công tác)
16	Tạ Văn Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành (Bổ sung từ tháng 3/2019)
	Khoá XVII (nhiệm kỳ 2020 - 2025)	
1	Nguyễn Văn Giáp	Bí thư Đảng ủy
2	Trần Doanh Tâm	Phó Bí thư thường trực
3	Ngô Văn Quân	Phó Bí thư Đảng ủy (đến tháng 12/2021 nghỉ công tác)
4	Hoàng Ngọc Nhu	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Hà Trọng Tài	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Tạ Văn Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Đặng Thị Thuỳ Dương	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nguyễn Văn Hải	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Nguyễn Thị Ly	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Nguyễn Văn Cường	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Ngô Xuân Định	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Tạ Quang Tuệ	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Dương Thị Bích Liên	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Hoàng Văn Hoà	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Hoàng Văn Tín	Ủy viên Ban Chấp hành

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG
TIỀN PHONG KHÓA XVII, NHIỆM KỲ 2020 - 2025
(TỪ NGÀY 10/4/2022 - 2025)**

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Giáp	Bí thư Đảng ủy
2	Trần Doanh Tâm	Phó Bí thư thường trực Đảng ủy (từ ngày 1/5/2025 nghỉ hưu)
3	Ngô Ngọc Tâm	Phó Bí thư Đảng ủy (từ ngày 18/11/2022)
4	Hoàng Ngọc Nhu	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Hà Trọng Tài	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Tạ Văn Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Đặng Thị Thuỳ Dương	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nguyễn Văn Hải	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Nguyễn Thị Ly	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Nguyễn Văn Cương	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Ngô Xuân Định	Ủy viên Ban Chấp hành (từ tháng 12/2024 chuyển công tác về Công an tỉnh Thái Nguyên)
12	Tạ Quang Tuệ	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Dương Thị Bích Liên	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Hoàng Văn Hoà	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Hoàng Văn Tín	Ủy viên Ban Chấp hành

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ TỔNG TIỀN THÙ
VÀ BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
XÃ - PHƯỜNG TIỀN PHONG (TỪ 1942 - 2025)

TT	Họ tên	Thời gian Giữ chức vụ	Quê quán
	Bí thư Chi bộ tổng Tiên Thù (Chi C)		
1	Ngô Hải Long	2/1942 - 10/1944	Yên Trung
	Bí thư Chi bộ xã Tiên Phong		
1	Tạ Trung Hiền	10/1946 - 2/1948	Yên Trung
2	Hà Đức Tuệ	1948 - 1949	Xuân Trù
3	Nguyễn Văn Thắm	1949 - 1950	Cổ Pháp
4	Hoàng Văn Sức	1950 - 1953	Thù Lâm
5	Hoàng Văn Chi (tức Hồi)	4/1953-11/1953	Cổ Pháp
6	Hà Đình Thông	11/1953 - 10/1954 8/1956 - 1962	Nguyễn Hậu
7	Nguyễn Văn Bến	10/1954 - 8/1956	Yên Trung
	Bí thư Đảng uỷ xã Tiên Phong		
1	Trần Đình Sam	10/1962 - 1970	Cổ Pháp
2	Hà Văn Duệ	1970 - 2/1971	Nguyễn Hậu
3	Hà Chư	2/1971 -12/1991	Xuân Trù
4	Nguyễn Hữu Chinh	12/1991 - 6/2004	Cổ Pháp
5	Hoàng Xuân Phúc	6/2004 - 7/2005	Nguyễn Hậu
6	Hoàng Công Lộc	7/2005 - 4/2015	Bình Tiến
7	Nguyễn Văn Giáp	4/2015 - 9/4/2022	Cổ Pháp
	Bí thư Đảng uỷ phường Tiên Phong		
1	Nguyễn Văn Giáp	10/4/2022 - 6/2025	Cổ Pháp

**DANH SÁCH PHÓ BÍ THƯ CHI BỘ TỪ 1946 - 1962,
PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ - PHƯỜNG TIỀN PHONG
(TỪ 1962 - 2025)**

TT	Họ tên	Thời gian công tác	Quê quán
	Phó Bí thư Chi bộ		
1	Nguyễn Văn Thắm	1950 - 1951	Cổ Pháp
2	Nguyễn Văn Đáo	1952 - 1954, 9/1956 - 1960	Cổ Pháp
3	Hà Văn Bè	10/1954 - 8/1956	Nguyễn Hậu
4	Trần Đình Sam	1960 - 1962	Cổ Pháp
	Phó Bí thư Đảng uỷ xã Tiên Phong		
1	Hà Văn Duệ	1962 - 1970	Nguyễn Hậu
2	Hoàng Văn Đố	1962 - 1971	Thù Lâm
3	Ngô Thị Dần	1971 - 1975	Yên Trung
4	Hoàng Hiệu	1975 - 1982	Thù Lâm
5	Dương Văn Mưu	1982 - 2/1992	Giã Trung
6	Hoàng Xuân Phúc	12/1992 - 5/2004	Nguyễn Hậu
7	Ngô Văn Dong	6/2004 - 5/2010	Yên Trung
8	Trần Doanh Tâm	8/2007 - 9/4/2022	Đại Tân
9	Nguyễn Văn Giáp	5/2010 - 4/2015	Cổ Pháp
10	Ngô Văn Quân	4/2015 - 12/2021	Yên Trung
	Phó Bí thư Đảng uỷ phường Tiên Phong		
1	Trần Doanh Tâm	10/4/2022 - 30/4/2025	Đại Tân
2	Ngô Ngọc Tâm	18/11/2022 - 6/2025	P. Tân Phú, TP Phổ Yên

TT	Họ tên	Thời gian công tác	Quê quán
	Thường trực Đảng uỷ xã Tiên Phong		
1	Nguyễn Hữu Chinh	1975 - 11/1986, 1/1990 - 12/1991	Cổ Pháp
2	Hoàng Xuân Phúc	11/1986 - 12/1989	Nguyễn Hậu
3	Nguyễn Văn Chức	12/1991 - 4/1994	Hảo Sơn
4	Nguyễn Văn Huynh	4/1994 - 9/2000	Xuân Trù
5	Hoàng Công Lộc	9/2000 - 7/2005	Bình Tiến
6	Trần Doanh Tâm	7/2005 - 7/2007	Đại Tân
	Thường trực Đảng uỷ phường		
7	Hoàng Ngọc Nhu	20/5/2025 - 6/2025	Giã Thù

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HĐND
XÃ - PHƯỜNG TIỀN PHONG (TỪ 1994 - 2025)**

TT	Họ tên	Thời gian công tác	Quê quán
	Chủ tịch HĐND xã Tiên Phong		
1	Nguyễn Hữu Chinh	12/1994 - 5/2004	Cổ Pháp
2	Hoàng Công Lộc	5/2004 - 7/2015	Bình Tiến
3	Nguyễn Văn Giáp	7/2015 - 9/4/2022	Cổ Pháp
	Chủ tịch HĐND phường Tiên Phong		
1	Nguyễn Văn Giáp	Từ 10/4/2022 - 6/2025	Cổ Pháp

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH HĐND
XÃ - PHƯỜNG TIÊN PHONG (TỪ 1994 - 2025)**

TT	Họ tên	Thời gian công tác	Quê quán
	Phó Chủ tịch HĐND xã Tiên Phong		
1	Ngô Văn Dong	12/1994 - 1996	Yên Trung
2	Hoàng Văn Bầu	1996 - 12/1999	Thù Lâm
3	Nguyễn Văn Thành	12/1999 - 12/2000	Giã Trung
4	Hoàng Văn Tùng	1/2001 - 8/2010	Giã Thù
5	Hoàng Văn Loan	8/2010 - 12/2013	Thù Lâm
6	Hoàng Ngọc Nhu	1/2014 đến 9/4/2022	Giã Thù
	Phó Chủ tịch HĐND phường Tiên Phong		
1	Hoàng Ngọc Nhu	Từ 10/4/2022 - 12/11/2024	Giã Thù
2	Tạ Văn Tiến	Từ 12/11/2024 - 6/2025	Thù Lâm

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBND TGP, UBND XÃ, UBND XÃ - PHƯỜNG TIỀN PHONG
(TỪ 1945 - 2025)**

TT	Họ tên	Thời gian công tác	Quê quán
	Chủ tịch UBND xã Tiên Phong		
1	Trần Mạnh Hùng	6/1945 - 10/1945, 2/1946 - 1947	Cổ Pháp
2	Hoàng Quốc Bảo (tức Hoàng Văn Tạo)	10/1945 - 2/1946	Đại Tân
3	Nguyễn Văn Hân (tức Nguyễn Khắc Hải)	1947 - 1950	Cổ Pháp
4	Trần Mạnh Hải	1950 - 1951	Cổ Pháp
5	Nguyễn Văn Thắm	1951 - 1952	Cổ Pháp
6	Nguyễn Văn Đáo	1952 - 11/1954, 3/1955 - 1959	Cổ Pháp
7	Hà Văn Bè	11/1954 - 2/1955	Nguyễn Hậu
8	Trần Đình Sam	1959 - 1961	Cổ Pháp
9	Hoàng Văn Đố	1962 - 1971	Thù Lâm
10	Ngô Thị Dần	1971 - 1975	Yên Trung
11	Hoàng Hiệu	1975 - 1982	Thù Lâm
12	Dương Văn Mưu	1982 - 2/1992	Giã Trung
13	Hoàng Xuân Phúc	4/1992 - 5/2004	Nguyễn Hậu
14	Ngô Văn Dong	5/2004 - 8/2010	Yên Trung
15	Nguyễn Văn Giáp	8/2010 - 7/2015	Cổ Pháp
16	Ngô Văn Quân	7/2015 - 12/2021	Yên Trung
	Chủ tịch UBND phường Tiên Phong		
1	Ngô Ngọc Tâm	11/2022 - 6/2025	P. Tân Phú, TP Phổ Yên

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH UBKCHC, UBHC,
UBND XÃ - PHƯỜNG TIỀN PHONG
(TỪ 1945 - 2025)**

TT	Họ tên	Thời gian công tác	Quê quán
	Phó Chủ tịch UBKCHC, UBHC, UBND xã Tiên Phong		
1	Hoàng Quốc Bảo (tức Hoàng Văn Tạo)	6/1945 - 10/1945 12/1946 - 1948	Đại Tân
2	Tạ Trung Hiền	10/1945 - 12/1946	Yên Trung
3	Hoàng Văn Khoan	1948 - 1953	Giã Trung
4	Nghiêm Văn Sầm	1954 - 1956	Thù Lâm
5	Tạ Thái Ấm	1956 - 1959	Cổ Pháp
6	Hoàng Văn Đố	1959 - 1962	Thù Lâm
7	Hà Văn Duệ	1962 - 1966	Nguyễn Hậu
8	Ngô Thị Dân	1966 - 1971	Yên Trung
9	Nguyễn Văn Hoạn	1971 - 1973	Xuân Trù
10	Tạ Thái Ấm	1973 - 1975	Cổ Pháp
11	Dương Văn Hộ	1975 - 1977	Giã Trung
12	Dương Văn Mưu	1977 - 1982	Giã Trung
13	Hà Văn Bè	1982 - 1986	Nguyễn Hậu
14	Hoàng Trọng Tiến	1984 - 1986, 1/1990 - 1994	Giã Thù
15	Nghiêm Xuân Hảo	7/1987 - 11/1989	Thù Lâm
16	Nguyễn Hữu Chinh	7/1987 - 11/1989	Cổ Pháp
17	Hoàng Xuân Phúc	1/1990 - 3/1992	Nguyễn Hậu
18	Dương Văn Lê	4/1992 - 1996	Giã Trung
19	Ngô Văn Dong	1996 - 5/2004	Yên Trung
20	Nguyễn Văn Giáp	5/2004 - 7/2010	Cổ Pháp
21	Nguyễn Văn Thành	5/2004 - 7/2020	Giã Trung

TT	Họ tên	Thời gian công tác	Quê quán
22	Ngô Văn Quân	8/2010 - 7/2015	Yên Trung
23	Hà Trọng Tài	7/2015 - 9/4/2022 (1/2022 - 9/4/2022 phụ trách UBND xã)	Xuân Trù
24	Dương Thị Bích Liên	7/2020 - 9/4/2022	Giã Trung
Phó Chủ tịch UBND phường Tiên Phong			
1	Hà Trọng Tài	10/4/2022 - 6/2025 (10/4/2022 - 11/2022 phụ trách UBND)	Xuân Trù
2	Dương Thị Bích Liên	10/4/2022 - 6/2025	Giã Trung

CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ - PHƯỜNG TIÊN PHONG (TỪ 1942 - 2025)



Ngô Hải Long
Bí thư Chi bộ tổng Tiên Thù
(từ 2/1942 - 10/1944)



Tạ Trung Hiền
Bí thư Chi bộ
(từ 10/1946 - 2/1948)



Hà Đức Tuệ
Bí thư Chi bộ
(từ 1948 - 1949)



Nguyễn Văn Thắm
Bí thư Chi bộ
(từ 1949 - 1950)



Hoàng Văn Súc
Bí thư Chi bộ
(từ 1950 - 1953)



Hoàng Văn Chi (tức Hôi)
Bí thư Chi bộ
(từ 4/1953 - 11/1953)



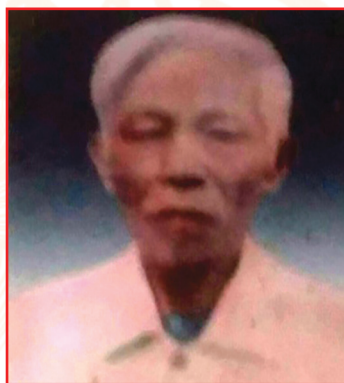
Hà Đình Thông
Bí thư Chi bộ
(từ 11/1953 - 10/1954,
8/1956 - 10/1962)



Nguyễn Văn Bến
Bí thư Chi bộ
(từ 10/1954 - 8/1956)



Trần Đình Sam
Bí thư Đảng ủy
(từ 1962 - 1970)



Hà Văn Duệ
Bí thư Đảng ủy
(từ 1970 - 1971)



Hà Chu
Bí thư Đảng ủy
(từ 2/1971 - 12/1991)



Nguyễn Hữu Chính
Bí thư Đảng ủy
(từ 12/1991 - 6/2004)



Hoàng Xuân Phúc
Bí thư Đảng ủy
(từ 6/2004 - 7/2005)



Hoàng Công Lộc
Bí thư Đảng ủy
(từ 7/2005 - 4/2015)



Nguyễn Văn Giáp
Bí thư Đảng ủy xã (từ 4/2015 đến 9/4/2022)
Bí thư Đảng ủy phường (từ 10/4/2022 - 6/2025)

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH HĐND XÃ - PHƯỜNG TIỀN PHONG (TỪ 1994 - 2025)



Nguyễn Hữu Chinh
Chủ tịch HĐND
(từ 12/1994 - 5/2004)



Hoàng Công Lộc
Chủ tịch HĐND
(từ 5/2004 - 7/2015)



Nguyễn Văn Giáp
Chủ tịch HĐND xã
từ 7/2015 - 9/4/2022
Chủ tịch HĐND phường
từ 10/4/2022 - 6/2025

**CHÂN DUNG CHỦ TỊCH UBND GP, UBND XÃ, UBHC,
UBND XÃ - PHƯỜNG TIÊN PHONG
(TỪ 1945 - 2025)**



Trần Mạnh Hùng
Chủ tịch UBND GP, UBND XÃ,
UBHC xã (từ 6/1945 - 10/1945,
2/1946 - 1947)



Hoàng Quốc Bảo (Hoàng Văn Tạo)
Chủ tịch UBND XÃ, UBHC xã
(từ 10/1945 - 2/1946)



Nguyễn Văn Hân
(tức Nguyễn Khắc Hải)
Chủ tịch UBND XÃ
(từ 1947 - 1950)



Trần Mạnh Hải
Chủ tịch UBND XÃ
(từ 1950 - 1951)



Nguyễn Văn Thắm
Chủ tịch UBHC xã
(từ 1951 - 1952)



Nguyễn Văn Đáo
Chủ tịch UBHC xã
(từ 1952 - 11/1954,
3/1955 - 1959)



Hà Văn Bè
Chủ tịch UBHC xã
(từ 11/1954 - 02/1955)



Trần Đình Sam
Chủ tịch UBHC xã
(từ 1959 - 1961)



Hoàng Văn Đố
Chủ tịch UBHC xã
(từ 1962 - 1971)



Ngô Thị Dân
Chủ tịch UBHC xã
(từ 1971 - 1975)



Hoàng Hiệu
Chủ tịch UBND xã
(từ 1975 - 1982)



Dương Văn Mưu
Chủ tịch UBND xã
(từ 1982 - 2/1992)



Hoàng Xuân Phúc
Chủ tịch UBND xã
(từ 4/1992 - 5/2004)



Ngô Văn Dong
Chủ tịch UBND xã
(từ 5/2004 - 8/2010)



Nguyễn Văn Giáp
Chủ tịch UBND xã
(từ 8/2010 - 7/2015)



Ngô Văn Quân
Chủ tịch UBND xã
(từ 7/2015 - 12/2021)



Ngô Ngọc Tâm
Chủ tịch UBND phường
(từ ngày 28/11/2022 đến 6/2025)

**CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY;
CHỦ TỊCH UBHC, UBND XÃ ĐẠI XUÂN (TỪ 1953 - 1970)**



Hoàng Văn Khoan
Bí thư Chi bộ xã
(từ 1953 - 1954, 9/1956 - 9/1959)



Hà Văn Tồn
Bí thư Chi bộ xã
(từ 1954 - 1956)



Hà Văn Khấu
Bí thư Chi bộ xã
(từ 9/1959 - 10/1962),
Bí thư Đảng ủy xã
(từ 11/1962 - 1965)



Nguyễn Văn Hoạn
Bí thư Đảng ủy xã
(từ 2/1965 - 6/1967)



Hà Chư
Bí thư Đảng ủy xã
(từ 6/1967 - 1/1971)



Hà Văn Tồn
Chủ tịch UBHC xã
(từ 1953 - 12/1954)



Hoàng Văn Khoan
Chủ tịch UBHC xã
(từ 1/1955 - 2/1957)



Hoàng Văn Quỳ
Chủ tịch UBHC xã
(từ 2/1957 - 10/1961)



Nguyễn Quang Tình
Chủ tịch UBHC xã
(từ 11/1961-1964)



Nguyễn Văn Hoạn
Chủ tịch UBHC xã
(từ 1964 - 1965, 1968 - 1971)



Hoàng Minh Tý
Chủ tịch UBHC xã
(từ 1965 - 1968)

**DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN
ĐƯỢC NHẬN PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ**

Đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân: Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Tiên Phong.

Các tập thể, cá nhân được trao tặng Bằng có công với nước:

1. Tập thể: Nhân dân thôn Cổ Pháp.

2. Các gia đình

TT	Họ và tên	Địa chỉ
1	Gia đình ông Hoàng Quốc Bình, tức Vinh	Cổ Pháp
2	Gia đình ông Hoàng Chí Phan	Cổ Pháp
3	Gia đình ông Tạ Văn Ngoạn và bà Trần Thị Xứng	Cổ Pháp
4	Gia đình bà Ngô Thị Yến	Cổ Pháp
5	Gia đình ông Trần Mạnh Hải	Cổ Pháp
6	Gia đình ông Nguyễn Văn Bưởi và bà Hà Thị Quyển	Cổ Pháp
7	Gia đình ông Tạ Văn Vũ	Cổ Pháp
8	Gia đình bà Nguyễn Thị Nhật	Cổ Pháp
9	Gia đình ông Trần Đình Sam	Cổ Pháp
10	Gia đình ông Hoàng Văn Tạo và bà Ngô Thị Luân	Đại Tân
11	Gia đình bà Nguyễn Thị Tống	Giã Trung
12	Gia đình bà Hoàng Thị Chinh	Giã Trung
13	Gia đình bà Hoàng Thị Thụ và con trai Hoàng Đình Tuấn	Giã Thù

TT	Họ và tên	Địa chỉ
14	Gia đình ông Hà Văn Trình	Nguyễn Hậu
15	Gia đình ông Nguyễn Văn Thứ và bà Ngô Thị Bình	Nguyễn Hậu
16	Gia đình ông Tạ Văn Huệ	Thù Lâm
17	Gia đình bà Hoàng Thị Vân	Thù Lâm
18	Gia đình ông Hoàng Văn Súc	Thù Lâm
19	Gia đình bà Nguyễn Thị Hoan	Yên Trung
20	Gia đình bà Hoàng Thị Úc (tức Tỳ)	Yên Trung
21	Gia đình bà Ngô Thị Hữu	Yên Trung
22	Gia đình ông Ngô Văn Nhân	Yên Trung
23	Gia đình ông Ngô Văn La	Yên Trung

3. Các cá nhân

TT	Họ và tên	Địa chỉ
1	Nguyễn Văn Hân (Nguyễn Khắc Hải), con trai bà Lưu Thị Phận	Cổ Pháp
2	Nguyễn Văn Thổ (Nguyễn Khắc Thổ), con trai bà Lưu Thị Phận	Cổ Pháp
3	Trần Mạnh Hùng	Cổ Pháp
4	Nguyễn Văn Thắm	Cổ Pháp
5	Nguyễn Văn Đáo	Cổ Pháp
6	Nguyễn Văn Đăng	Cổ Pháp
7	Nguyễn Văn Dong	Cổ Pháp
8	Trần Văn Khôi	Cổ Pháp
9	Trần Văn Viên	Cổ Pháp
10	Lưu Văn Thị	Cổ Pháp
11	Hoàng Văn Chi	Cổ Pháp
12	Lưu Quốc Khánh	Cổ Pháp
13	Ngô Thị Tính	Cổ Pháp

TT	Họ và tên	Địa chỉ
14	Nguyễn Văn Te	Cổ Pháp
15	Nguyễn Văn Tự	Cổ Pháp
16	Vũ Văn Lâu	Cổ Pháp
17	Hà Văn Cống	Cổ Pháp
18	Tạ Văn Cứ	Hảo Sơn
19	Hoàng Văn Tường	Giã Trung
20	Hà Văn Nheo	Nguyễn Hậu
21	Hà Đình Thông	Nguyễn Hậu
22	Hoàng Văn Mưu	Nguyễn Hậu
23	Hà Văn Nguyệt	Nguyễn Hậu
24	Hà Thị Tập	Nguyễn Hậu
25	Hoàng Văn Nghiên	Thù Lâm
26	Nguyễn Văn Tâm	Yên Trung
27	Nguyễn Văn Tạo	Đại Tân

**DANH SÁCH CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG
PHƯỜNG TIỀN PHONG⁽¹⁾**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Năm mất	Địa chỉ
1	Ngô Hải Long	1917	4/4/1985	Yên Trung
2	Hoàng Văn Mưu	1917	7/5/1945	Nguyễn Hậu
3	Trần Mạnh Hùng	1910	1947	Cổ Pháp
4	Hoàng Văn Khoan	1913	20/2/1965	Giã Trung
5	Hoàng Văn Súc	1921	15/9/1978	Thù Lâm
6	Hà Đình Thông	1921	7/3/1986	Nguyễn Hậu
7	Tạ Văn Huệ	1919	9/3/1992	Thù Lâm
8	Trần Mạnh Hải	1922	6/3/1993	Cổ Pháp
9	Hà Văn Duệ	1913	23/7/1992	Nguyễn Hậu
10	Nguyễn Văn Đáo	1924	29/10/1993	Cổ Pháp
11	Trần Đình Sam	1922	15/9/2000	Cổ Pháp
12	Hoàng Văn Tường	1924	25/5/2006	Giã Trung

⁽¹⁾ Theo Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Phổ Yên: *Lịch sử Đảng bộ thành phố Phổ Yên (1942 - 2022)*, Nxb Lao động, 2022, tr. 558-559.

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA
PHƯỜNG TIỀN PHONG⁽¹⁾

TT	Họ tên	Năm sinh	Năm mất	Địa chỉ
1	Tạ Trung Hiền	1913	6/3/1993	Yên Trung
2	Hoàng Quốc Bình	1922	5/1/1994	Cổ Pháp
3	Nguyễn Văn Hưởng	1921	1986	Cổ Pháp

⁽¹⁾ Theo Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Phô Yên: *Lịch sử Đảng bộ thành phố Phô Yên (1942 - 2022)*, Nxb Lao động, 2022, tr. 558-559.

**DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG
PHƯỜNG TIỀN PHONG⁽¹⁾**

TT	Họ tên	Năm sinh	Năm mất	Địa chỉ
1	Mẹ Nguyễn Thị Nường	1915	12/4/1949	Thù Lâm
2	Mẹ Nguyễn Thị Dung	1898	20/9/1958	Giã Thù
3	Mẹ Hoàng Thị Hấn	1898	6/1/1971	Xuân Trù
4	Mẹ Nguyễn Thị Bảy	1907	9/8/1984	Giã Trung
5	Mẹ Nguyễn Thị Đàm	1916	9/7/1988	Xuân Trù
6	Mẹ Nguyễn Thị Sách	1910	13/5/1990	Giã Thù
7	Mẹ Hoàng Thị Đích	1919	25/02/1996	Giã Thù
8	Mẹ Tạ Thị Xạ	1914	22/4/2004	Thù Lâm
9	Mẹ Nguyễn Thị Cơ	1919	1/7/2006	Yên Trung
10	Mẹ Đỗ Thị Lệnh	1916	2/2/2007	Bình Tiến
11	Mẹ Hoàng Thị Tần	1920	23/1/2016	Giã Trung
12	Mẹ Chu Thị Đĩnh	1919	2022	Thù Lâm
13	Mẹ Tạ Thị Trần	1936	Còn sống	Hảo Sơn

⁽¹⁾ Theo Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Phổ Yên: *Lịch sử Đảng bộ thành phố Phổ Yên (1942 - 2022)*, Nxb Lao động, 2022, tr. 556-557.

DANH SÁCH LIỆT SĨ PHƯỜNG TIỀN PHONG⁽¹⁾

TT	Họ tên (Sắp xếp theo thôn trước đây, trong thôn theo thời gian hi sinh)	Năm sinh	Thời gian nhập ngũ	Thời gian hi sinh
Bình Tiến				
1	Hà Văn Học	1942	3/1962	17/6/1963
2	Ngô Quang Hàm	1947	1/1965	9/1/1968
3	Hà Văn Ngạc	1940	3/1966	13/4/1968
4	Ngô Quang Hình	1947	7/1967	24/12/1968
5	Đỗ Trọng Nga	1946	11/1967	15/3/1969
6	Lưu Trọng Nghi	1949	7/1967	9/5/1970
7	Đỗ Anh Tòng	1951	9/1971	16/10/1972
8	Phạm Văn Ý	1951	8/1973	14/4/1975
Đại Tân				
1	Tạ Văn Cảnh	1947	3/1966	19/11/1966
2	Đào Đức Văn (Nguyên quán tỉnh Hưng Yên, thường trú ở Đại Tân)	1939	1966	1969
Cổ Pháp				
1	Tạ Văn Nghìn	1922	1/1946	19/8/1949
2	Hoàng Văn Vinh	1927	6/1950	12/12/1950
3	Nguyễn Văn Chiêu	1925	1950	9/6/1951

⁽¹⁾ Số liệu được lấy theo sổ thống kê của UBND phường Tiên Phong.

TT	Họ tên (Sắp xếp theo thôn trước đây, trong thôn theo thời gian hi sinh)	Năm sinh	Thời gian nhập ngũ	Thời gian hi sinh
4	Nguyễn Văn Kiểm	1924	7/1947	8/1953
5	Hoàng Văn Bổng	1944	12/1966	15/5/1968
6	Nguyễn Văn Lân	1946	5/1965	27/5/1968
7	Nguyễn Văn Triệu	1939	4/1963	4/7/1968
8	Trần Quốc Tuấn	1947	7/1967	9/2/1969
9	Vũ Đại Đắc	1948	12/1966	10/6/1969
10	Hoàng Văn Chàng	1947	11/1966	6/10/1970
11	Nguyễn Văn Hùng	1942	1/1963	4/11/1970
12	Trần Huy Tập	1945	2/1967	10/5/1972
13	Lưu Tiến Lạc	1935	7/1968	2/7/1972
14	Nguyễn Văn Tuấn	1947	8/1971	4/12/1972
15	Trần Văn Quý	1947	8/1971	22/12/1972
16	Nguyễn Văn Teo	1955	6/1974	14/4/1975
17	Nguyễn Văn Tôn	1957	7/1977	19/2/1979
Hảo Sơn				
1	Tạ Văn Liên	1929	7/1952	22/11/1954
2	Tạ Thái Tạo	1930	1959	23/3/1967
3	Tạ Văn Ấn	1942	6/1963	20/3/1968
4	Tạ Văn Vững	1948	7/1967	29/12/1969
5	Nguyễn Văn Thịnh	1952	4/1969	19/12/1970
6	Nguyễn Xuân Vọng	1954	8/1972	24/12/1972

TT	Họ tên (Sắp xếp theo thôn trước đây, trong thôn theo thời gian hi sinh)	Năm sinh	Thời gian nhập ngũ	Thời gian hi sinh
7	Nguyễn Xuân Hương	1959	7/1977	19/7/1978
8	Tạ Quang Thử	1952	2/1975	19/3/1979
9	Tạ Văn Hòe	1957	2/1975	21/4/1982
Giã Trung				
1	Nguyễn Văn Quynh	1923	8/1945	8/8/1945
2	Nguyễn Văn Xa	1941	2/1966	5/5/1966
3	An Văn Vượng	1942	8/1966	24/10/1967
4	Dương Văn Vọng	1942	4/1966	6/2/1968
5	Nguyễn Văn Đàm	1942	10/1963	18/5/1968
6	Nguyễn Văn An	1937	11/1967	10/6/1968
7	Dương Văn Tửu	1942	2/1960	9/7/1968
8	Nguyễn Văn Phận	1941	7/1967	13/12/1968
9	Trần Xuân Cấp	1945	11/1967	14/12/1968
10	Dương Trọng Liên	1950	7/1967	22/11/1969
11	Nguyễn Hải Hà	1945	1/1968	28/5/1970
12	Nguyễn Xuân Điều	1948	2/1968	8/12/1970
13	Nguyễn Văn Hán	1940	4/1962	30/2/1971
14	Nguyễn Văn Y	1949	7/1968	23/3/1971
15	Dương Văn Quyết	1954	1/1972	9/9/1972
16	Dương Văn Tài	1947	2/1968	12/11/1973
17	Dương Văn Xuân	1954	9/1972	12/8/1975

TT	Họ tên (Sắp xếp theo thôn trước đây, trong thôn theo thời gian hi sinh)	Năm sinh	Thời gian nhập ngũ	Thời gian hi sinh
Giã Thù				
1	Hoàng Văn Tảo	1933	1946	1947
2	Hoàng Văn Đáo	1918	8/1949	30/12/1952
3	Nguyễn Văn Tần	1933	2/1953	4/1954
4	Hoàng Văn Việt	1934	3/1960	11/10/1960
5	Hoàng Văn Thế	1931	1/1964	20/4/1964
6	Hoàng Văn Bằng	1945	2/1965	21/7/1966
7	Hoàng Văn Nhâm	1944	6/1965	17/9/1966
8	Nguyễn Văn Hoa	1937	1/1962	7/1/1967
9	Hà Ngọc Chúc	1949	6/1968	13/2/1969
10	Hoàng Văn Mẫu	1949	3/1968	7/7/1969
11	Hoàng Văn Cừu	1946	6/1968	26/5/1970
12	Hoàng Quốc Vệ	1948	2/1968	21/10/1971
13	Hoàng Ngọc Thoa	1949	1/1968	15/10/1972
14	Ngô Đức Phiên	1951	1/1972	6/11/1972
15	Hoàng Hải Phòng	1949	1969	20/5/1985
16	Hoàng Văn Quyền	1954	8/1973	28/7/1986
Nguyễn Hậu				
1	Hoàng Văn Mưu	1917		7/5/1945
2	Hà Văn Sếch	1920	8/1946	23/1/1950
3	Hoàng Văn Kiệm	1929	7/1948	3/1953

TT	Họ tên (Sắp xếp theo thôn trước đây, trong thôn theo thời gian hi sinh)	Năm sinh	Thời gian nhập ngũ	Thời gian hi sinh
4	Hà Minh Tuyên	1950	7/1968	1/12/1969
5	Hoàng Văn Pho	1949	7/1968	8/1/1970
6	Hà Văn Quế	1948	2/1968	29/2/1970
7	Hà Văn Hồng	1949	7/1968	14/4/1970
8	Hoàng Hồng Tiến	1952	4/1970	31/3/1971
9	Nguyễn Hồng Ngô	1950	10/1968	5/10/1971
10	Hoàng Văn Tuấn	1950	12/1969	8/2/1973
11	Hà Đức Minh	1953	9/1972	6/8/1973
12	Hà Văn Ấn	1957	3/1975	8/2/1979
13	Hà Văn Thạch	1957	3/1978	28/2/1979
Thù Lâm				
1	Hoàng Văn Tường	1919	8/1945	1/11/1946
2	Hoàng Văn Khuyến	1923	6/1946	11/11/1948
3	Nghiêm Văn An	1920	1945	20/8/1950
4	Nghiêm Văn Lợi	1920	1945	20/8/1950
5	Hoàng Văn Vội	1922	5/1946	9/1950
6	Tạ Văn Luyện	1943	4/1963	10/3/1966
7	Hoàng Văn Tình	1943	4/1962	9/10/1966
8	Tạ Quang Dũng	1945	4/1963	28/10/1967
9	Tạ Văn Ngà	1946	10/1963	9/12/1967

TT	Họ tên (Sắp xếp theo thôn trước đây, trong thôn theo thời gian hi sinh)	Năm sinh	Thời gian nhập ngũ	Thời gian hi sinh
10	Nghiêm Văn Tập	1943	4/1966	30/12/1967
11	Tạ Văn Chất	1948	6/1967	30/12/1967
12	Nguyễn Văn Phổng	1948	7/1967	11/1/1968
13	Hoàng Xuân Hàng	1947	1/1965	2/4/1968
14	Hoàng Văn Mỹ	1947	6/1967	3/4/1968
15	Tạ Văn Dần	1937	4/1966	7/7/1968
16	Hoàng Văn Thường	1949	11/1967	3/3/1969
17	Nghiêm Văn Kiểm	1940	4/1966	16/9/1969
18	Tạ Văn Cồn	1947	7/1968	26/12/1969
19	Hoàng Văn Tố	1944	6/1967	16/4/1970
20	Hoàng Quốc Sự	1949	1/1968	13/2/1971
21	Hoàng Văn Giáp	1941	6/1967	6/8/1971
22	Nguyễn Văn Tiến	1948	6/1968	7/10/1972
23	Hoàng Văn Quả	1939	7/1968	7/10/1971
24	Hoàng Văn Kỷ	1938	12/1960	17/11/1972
25	Hoàng Minh Khuê	1941	3/1963	5/10/1973
26	Hoàng Văn Hai	1952	4/1970	6/10/1973
27	Hoàng Văn Phúc	1954	3/1975	24/1/1979
28	Nghiêm Văn Hằng	1955	5/1978	17/2/1979
29	Tạ Quang Bắc	1956	5/1978	20/2/1979

TT	Họ tên (Sắp xếp theo thôn trước đây, trong thôn theo thời gian hi sinh)	Năm sinh	Thời gian nhập ngũ	Thời gian hi sinh
Xuân Trù				
1	Khúc Văn Thỏa	1923	2/1946	1947
2	Hoàng Văn Gia	1919	3/1949	24/8/1950
3	Nguyễn Văn Hưng (Nguyên quán tỉnh Vĩnh Phúc, thường trú ở Xuân Trù)	1930	1945	20/3/1951
4	Hà Văn Nông	1923	1945	17/10/1952
5	Nguyễn Văn Ngoạn	1925	1949	1952
6	Hà Văn Mỹ	1926	1952	8/1/1953
7	Nguyễn Văn Sản	1922	8/1950	11/1953
8	Hà Văn Nhị	1930	1950	11/1/1954
9	Hà Ngọc Sự	1950	7/1967	30/10/1967
10	Nguyễn Văn Thứ	1939	7/1967	4/10/1970
11	Nguyễn Văn Nức	1950	7/1968	22/12/1970
12	Nguyễn Đình Phùng	1949	12/1969	22/8/1971
13	Hà Văn Núi	1945	7/1966	26/9/1971
14	Nguyễn Xuân Bình	1951	1/1971	11/4/1972
15	Nguyễn Văn Cân	1948	2/1965	16/12/1972
16	Nguyễn Văn Khanh	1954	4/1972	25/6/1973
17	Nguyễn Văn Chúc	1954	9/1972	5/7/1973
18	Hà Quyết Thắng	1954	8/1973	11/4/1975
19	Hà Văn Lùng	1955	8/1976	25/2/1979

TT	Họ tên (Sắp xếp theo thôn trước đây, trong thôn theo thời gian hi sinh)	Năm sinh	Thời gian nhập ngũ	Thời gian hi sinh
Yên Trung				
1	Nguyễn Ích Giáp (Nguyên quán huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, thường trú ở Yên Trung)	1924		4/1945
2	Ngô Văn Luân	1888		7/5/1945
3	Ngô Văn Bạch	1926	1945	8/11/1947
4	Ngô Văn Sâm	1928	9/1948	2/1951
5	Nguyễn Văn Thêm	1928	9/1948	20/7/1951
6	Ngô Văn Lộc	1945	4/1962	13/10/1965
7	Ngô Đức Thái	1946	3/1967	10/6/1968
8	Tạ Khánh Thiện	1944	4/1966	13/5/1969
9	Ngô Anh Ty	1946	7/1967	2/3/1970
10	Ngô Gia Khánh	1944	6/1968	8/3/1970
11	Nguyễn Chiến Thắng	1948	1/1968	16/5/1972
12	Nguyễn Thị Sáu	1954	8/1972	21/9/1972
13	Tạ Huy Hành	1950	6/1968	5/9/1974

DANH SÁCH THƯƠNG BINH
PHƯỜNG TIỀN PHONG⁽¹⁾

TT	Họ và tên (sắp xếp theo thôn trước đây, trong thôn theo năm sinh)	Năm sinh
Bình Tiến		
1	Nguyễn Văn Thỏa	1950
2	Hà Văn Tân	1954
3	Trần Văn Công	1958
Cổ Pháp		
1	Vũ Thế Thuyết	1933
2	Nguyễn Quang Vịnh	1949
3	Nguyễn Văn Quyền	1949
4	Trần Văn Cảnh	1952
5	Trần Nhật Tiến	1952
Đại Tân		
1	Hoàng Văn Thất	1944
2	Nghiêm Xuân Đức	1950
3	Hoàng Văn Sơ	1959
Hảo Sơn		
1	Tạ Văn Chác	1939
2	Tạ Quang Vĩnh	1949

⁽¹⁾ Số liệu được lấy theo sổ thống kê của UBND phường Tiên Phong, tháng 4/2025.

TT	Họ và tên (sắp xếp theo thôn trước đây, trong thôn theo năm sinh)	Năm sinh
Giã Trung		
1	Nguyễn Sỹ Hiền	1939
2	Nguyễn Văn Tòng	1942
3	Dương Văn Hòe	1949
4	Hoàng Công Nhiều	1953
5	Nguyễn Văn Minh	1969
Giã Thù		
1	Hoàng Văn Trường	1925
2	Ngô Đức Ngộ	1940
3	Hoàng Minh Liên	1943
4	Hoàng Văn La	1948
5	Hà Văn Tiến	1959
Nguyễn Hậu		
1	Hoàng Văn Cối	1925
2	Hà Văn Lừng	1930
3	Đào Văn Tiến	1955
Thù Lâm		
1	Hoàng Văn Tu	1938
2	Hoàng Văn Mặc	1946
3	Hoàng Văn Đáng	1948
4	Tạ Văn Phú	1950
5	Tạ Quốc Mười	1952
Xuân Trù		
1	Hà Công Nghiệp	1934
2	Đào Ngọc Liễn	1936
3	Hà Mạnh Pho	1942

TT	Họ và tên (sắp xếp theo thôn trước đây, trong thôn theo năm sinh)	Năm sinh
4	Nguyễn Văn Huynh	1943
5	Ngô Văn Đậu	1947
6	Nguyễn Khánh Dư	1949
7	Hoàng Văn Đồng	1950
8	Hà Văn Ba	1951
9	Nguyễn Đức Tuấn	1952
Yên Trung		
1	Ngô Văn Khoa	1947
2	Ngô Văn Lự	1951
3	Ngô Văn Thành	1958

DANH SÁCH BỆNH BINH
PHƯỜNG TIỀN PHONG⁽¹⁾

TT	Họ và tên (sắp xếp theo thôn trước đây, trong thôn theo năm sinh)	Năm sinh
Bình Tiến		
1	Phạm Quang Sỹ	1951
Cổ Pháp		
1	Lưu Quang Nguyên	1951
2	Hoàng Anh Thái	1952
3	Nguyễn Minh Tân	1952
4	Lưu Văn La	1952
5	Hoàng Hữu Hào	1953
Hảo Sơn		
1	Tạ Văn Cảnh	1932
2	Nguyễn Trọng Hiền	1944
3	Lưu Thế Lục	1945
4	Tạ Văn Đệ	1949
5	Tạ Văn Vĩnh	1957
Giã Trung		
1	Đỗ Hồng Nhận	1949
2	Nguyễn Văn Thư	1954
3	Dương Văn Xạ	1954

⁽¹⁾ Số liệu được lấy theo sổ thống kê của UBND phường Tiên Phong.

TT	Họ và tên (sắp xếp theo thôn trước đây, trong thôn theo năm sinh)	Năm sinh
Giã Thù		
1	Hoàng Quốc Bình	1953
Nguyễn Hậu		
2	Nguyễn Hữu Tường	1955
Thù Lâm		
1	Hoàng Văn Nghiêm	1950
Xuân Trù		
1	Nguyễn Xuân Đình	1952
Yên Trung		
1	Ngô Xuân Hùng	1944

**DANH SÁCH CÔNG DÂN TIÊU BIỂU
TRÊN MỘT SỐ LĨNH VỰC PHƯỜNG TIỀN PHONG
QUA CÁC THỜI KỲ⁽¹⁾**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Đơn vị công tác, học hàm, học vị, chức vụ đã hoặc đang đảm nhiệm
Công tác trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội giữ chức vụ từ Phó Chủ tịch HĐND, UBND cấp huyện và tương đương trở lên				
1	Trần Mạnh Hùng	1910	Cổ Pháp	Chủ tịch UBNDTP, UBND huyện, 6/1945 - 10/1945, 2/1946 - 1947
2	Ngô Hải Long	1917	Yên Trung	Phó trưởng Ty Lâm nghiệp tỉnh Bắc Thái
3	Hoàng Văn Súc	1921	Thù Lâm	Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Phổ Yên từ 1963 - 1967; Chủ tịch UBND huyện Phổ Yên, Chủ tịch UBND huyện Phổ Yên từ 1967 - 1978
4	Hà Đình Thông	1921	Nguyễn Hậu	Phó Chủ tịch UBND huyện Phổ Yên từ 1974 - 1977

⁽¹⁾ Ban Biên soạn đã cố gắng cập nhật Danh sách này, nhưng chắc chắn vẫn chưa đầy đủ, mong được bạn đọc góp ý để bổ sung, cập nhật trong lần tái bản sau.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Đơn vị công tác, học hàm, học vị, chức vụ đã hoặc đang đảm nhiệm
5	Trần Mạnh Hải	1922	Cổ Pháp	Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Phổ Yên, từ 1967 - 1969
6	Hà Văn Thắng	10/6/1933	Nguyễn Hậu	Vụ trưởng Vụ Đông Âu, Bộ Ngoại giao
7	Nguyễn Văn Vùng	17/7/1933	Định Thành	Phó Vụ trưởng Vụ Lưu trữ, Văn phòng Trung ương Đảng
8	Ngô Xuân Đài	1940	Yên Trung	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên (từ 1974 - 1980), Trưởng ban Kiểm tra Huyện ủy (từ 1980 - 1986), Trưởng ban Tổ chức Huyện ủy (từ 1986 - 1987), Phó Chủ tịch UBND huyện (từ 1987 - 1989)
9	Nghiêm Xuân Hiếu	23/6/1943	Thù Lâm	Tỉnh ủy viên, Bí thư Thị ủy Sông Công, từ tháng 10/1991 - 1/1996
10	Hà Văn Gia	25/10/1945	Trung Quân	Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch UBND huyện Phổ Yên từ 1991 - 2004

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Đơn vị công tác, học hàm, học vị, chức vụ đã hoặc đang đảm nhiệm
11	Dương Văn Khanh	3/2/1952	Giã Trung	Tỉnh uỷ viên, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên từ 7/2003 - 2/2012
12	Tạ Quang Giảng	18/5/1954	Thù Lâm	Huyện uỷ viên, Phó Chủ tịch UBND huyện Phổ Yên từ 1987 - 1990
13	Nguyễn Xuân Kỳ	15/4/1970	Định Thành	Vụ trưởng Vụ Thư ký, Văn phòng Trung ương Đảng
14	Ngô Trung Đình	3/6/1970	Yên Trung	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ thành phố Phổ Yên
15	Hà Văn Dương	21/7/1971	Nguyễn Hậu	Tỉnh uỷ viên, Giám đốc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên
16	Ngô Văn Gia	19/2/1974	Yên Trung	Phó Giám đốc Điện lực tỉnh Bắc Kạn
17	Tạ Viết Thuật	16/2/1977	Yên Trung	Huyện uỷ viên, Phó Chủ tịch UBND huyện Phú Bình
18	Đỗ Minh Tuấn	8/3/1980	Giã Thù	Huyện uỷ viên, Phó Chủ tịch UBND huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Đơn vị công tác, học hàm, học vị, chức vụ đã hoặc đang đảm nhiệm
Công tác trong lực lượng vũ trang nhân dân (có quân hàm từ Thượng tá trở lên)				
1	Hoàng Văn Tố	20/10/1937	Nguyễn Hậu	Đại tá, Trưởng phòng Tác chiến Bộ tham mưu Quân đoàn 1
2	Nguyễn Quốc Chiến	22/5/1949	Định Thành	Thượng tá, Trưởng phòng Kỹ thuật nghiệp vụ Công an tỉnh Thái Nguyên
3	Lưu Xuân Thụy	5/10/1951	Cổ Pháp	Đại tá, Chính uỷ Đoàn 736, Binh đoàn 16, Bộ Quốc phòng
4	Nguyễn Đức Tuấn	19/5/1952	Trung Quân	Thượng tá, Chủ nhiệm Bộ môn Chủ nghĩa xã hội khoa học và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Trường Quân chính Quân khu I
5	Hoàng Văn Tấn	8/9/1952	Thù Lâm	Thượng tá, nguyên Chủ nhiệm Khoa Ngoại 3, Bệnh viện 91, Quân khu I
6	Nguyễn Minh Sử	25/9/1954	Xuân Trù	Thượng tá, Trưởng ban Nghiên cứu lịch sử công tác Đảng, công tác chính trị Quân khu I

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Đơn vị công tác, học hàm, học vị, chức vụ đã hoặc đang đảm nhiệm
7	Tạ Ngọc Khâm	20/10/1955	Thù Lâm	Bí thư Đảng uỷ Đoàn 799, Quân khu I
8	Tạ Đình Tuất	16/5/1957	Yên Trung	Thượng tá, Công an thành phố Thái Nguyên
9	Hoàng Tiến Thanh	21/10/1957	Giã Thù	Đại tá, Phó Chủ nhiệm Hậu cần đơn vị Kho 680, Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật
10	Đỗ Anh Toàn	6/10/1958	Bình Tiến	Thượng tá, Công an tỉnh Thái Nguyên
11	Nghiêm Xuân Hải	28/3/1960	Thù Lâm	Thượng tá, Trưởng Công an phường Thịnh Đán, TP Thái Nguyên
12	Tạ Ngọc Thạch	25/11/1963	Cổ Pháp	Thượng tá, Tiểu đoàn trưởng Khung thường trực Ban Chỉ huy Quân sự huyện Phổ Yên
13	Hoàng Văn Lợi	20/10/1964	Giã Thù	Thượng tá, Phó Chủ nhiệm Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Lữ đoàn 210, Quân khu I
14	Hoàng Minh Căn	13/3/1965	Giã Thù	Đại tá, Trưởng Ban khoa học Quân sự, Quân khu I

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Đơn vị công tác, học hàm, học vị, chức vụ đã hoặc đang đảm nhiệm
15	Hoàng Văn Quang	2/9/1967	Giã Thù	Đại tá, Ủy viên BTV Thành ủy, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn
16	Hà Văn Đông	15/11/1967	Nguyễn Hậu	Thượng tá, Trưởng phòng Hồ sơ Công an tỉnh Bắc Kạn
17	Ngô Văn Sáng	20/8/1970	Yên Trung	Đại tá, Chánh Văn phòng Học viện Quốc phòng
18	Đào Thế Hưng	1971	Bình Tiến	Đại tá, Phó Giám đốc Công an tỉnh Thái Nguyên
19	Ngô Đình Hữu	26/7/1973	Bình Tiến	Thượng tá, Chánh Văn phòng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên
20	Nguyễn Minh Cường	30/4/1981	Xuân Trù	Phó Giáo sư, Tiến sỹ, Thượng tá, Phó Chủ nhiệm Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh, Trường Sĩ quan Chính trị, Bộ Quốc phòng

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Đơn vị công tác, học hàm, học vị, chức vụ đã hoặc đang đảm nhiệm
Người có học hàm, học vị (từ Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Thầy thuốc ưu tú trở lên)				
1	Nguyễn Quốc Tiến	1953	Trung Quân	Tiến sĩ, Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thương mại, Bộ Công Thương
2	Hoàng Xuân Tiến	12/11/1959	Định Thành	Phó Giáo sư, Tiến sĩ, giảng viên Trường Đại học Bách khoa Hà Nội; Chủ tịch Hội đồng giáo dục Bill Gates Schools
3	Hà Văn Cân	16/5/1963	Nguyễn Hậu	Tiến sĩ, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế công nghiệp, Bộ Công Thương
4	Hà Hải Bằng	1/7/1973	Xuân Trù	Thầy thuốc ưu tú, Bác sĩ chuyên khoa cấp II, Giám đốc Bệnh viện A Thái Nguyên
5	Lê Văn Quang	6/9/1973	Bình Tiến	Thầy thuốc ưu tú, Bác sĩ chuyên khoa cấp II, Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền Thái Nguyên

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Đơn vị công tác, học hàm, học vị, chức vụ đã hoặc đang đảm nhiệm
6	Hoàng Văn Dung	7/01/1976	Giã Thù	Tiến sĩ, Thầy thuốc ưu tú, Bác sĩ, Trưởng khoa Chấn thương chỉnh hình, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên
7	Dương Quốc Tuấn	17/01/1978	Giã Trung	Tiến sĩ, Phó trưởng khoa Công nghệ cơ điện và điện tử, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên
8	Nguyễn Quốc Dũng	14/8/1979	Định Thành	Tiến sĩ, Chuyên viên chính, Vụ Tham mưu tổng hợp, Văn phòng Trung ương Đảng
9	Hoàng Minh Phúc	13/10/1980	Giã Thù	Tiến sĩ, giảng viên Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên
10	Nguyễn Thu Thủy	1982	Trung Quân	Tiến sĩ, Trưởng khoa Triết học, Trường Đại học Công nghiệp Thái Nguyên

BẢNG CHỮ VIẾT TẮT

UBND	Ủy ban nhân dân
UBHC	Ủy ban hành chính
UBKCHC	Ủy ban kháng chiến hành chính
UBDTGP	Ủy ban Dân tộc giải phóng
HĐND	Hội đồng nhân dân
MTTQ	Mặt trận Tổ quốc

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

Ban Thường vụ Thành ủy Phố Yên

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG

Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tiên Phong
khóa XVII (nhiệm kỳ 2020 - 2025)

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Nguyễn Văn Giáp

Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy phường

Trần Doanh Tâm

Phó Bí thư thường trực Đảng ủy phường

Ngô Ngọc Tâm

Phó Bí thư, Chủ tịch UBND phường

Hà Trọng Tài

Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy,

Phó Chủ tịch UBND phường

Hoàng Ngọc Nhu

Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy,

Chủ tịch Ủy ban MTTQ phường

BIÊN SOẠN

TS. Nguyễn Quốc Dũng

Vụ Tham mưu tổng hợp, Văn phòng Trung ương Đảng

BAN SƯU TẦM TÀI LIỆU

Trần Doanh Tâm

Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, Trưởng ban

Hoàng Ngọc Nhu

Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch UBMTTQ phường

Tạ Văn Tiến

Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND phường

Dương Thị Bích Liên

Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND phường

Nguyễn Văn Cường

Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường

Nguyễn Thị Ly

Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ phường

Nguyễn Văn Hải

Đảng ủy viên, công chức Văn phòng - Thống kê phường

Nguyễn Văn Cẩm

Chủ tịch Hội Nông dân phường

Ngô Thị Phương Ngân

Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường

Phạm Thị Thuân

công chức Văn hóa - Xã hội phường

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	3
MỞ ĐẦU: PHƯỜNG TIỀN PHONG - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ.....	8
I. Địa danh và địa giới hành chính qua các thời kỳ lịch sử.....	8
II. Vị trí địa lý điều kiện tự nhiên, xã hội và truyền thống lịch sử	12
Chương I. CHI BỘ TỔNG TIỀN THÙ TRONG THỜI KỲ ĐẦU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1942 - 1945).....	22
I. Chi bộ tổng Tiên Thù ra đời, lãnh đạo phong trào cách mạng, chuẩn bị mọi mặt, tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền (1942 - 3/1945).....	22
II. Lãnh đạo khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền (tháng 3-8/1945)	42
Chương II. CHI BỘ TIỀN PHONG TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945 - 1954)... ..	52
I. Lãnh đạo xây dựng, củng cố chính quyền dân chủ nhân dân; chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1947)	52
II. Lãnh đạo nhân dân trực tiếp chiến đấu, bảo vệ quê hương (1947 - 1950)	64
III. Lãnh đạo xây dựng hậu phương, chi viện tiền tuyến (1950 - 1954)	68
Chương III. CHI BỘ (ĐẢNG BỘ) TIỀN PHONG TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975)	74
I. Lãnh đạo công tác sửa sai, khôi phục, phát triển và cải tạo kinh tế quốc dân (1954 - 1960)	74

II. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ nhất và chuẩn bị chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ (1961 - 1965).....	85
III. Lãnh đạo phát triển sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ; chi viện chiến trường miền Nam (1965 - 1975).....	93
Chương IV. ĐẢNG BỘ TIỀN PHONG TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975 - 1986)	107
I. Lãnh đạo khôi phục và phát triển kinh tế, góp phần cùng cả nước khắc phục hậu quả chiến tranh (1975 - 1976).....	107
II. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch nhà nước 5 năm và chi viện các tỉnh biên giới phía Bắc chiến đấu chống quân Trung Quốc xâm lược, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc (1976 - 1980)	110
III. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân (1981 - 1986)	116
Chương V. ĐẢNG BỘ TIỀN PHONG TRONG THỜI KỲ THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (1986 - 2000)	130
I. Lãnh đạo thực hiện bước đầu công cuộc đổi mới (1986 - 1991).....	130
II. Lãnh đạo tiếp tục xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối đổi mới (1991 - 1996).....	143
III. Lãnh đạo xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (1996 - 2000)	158
Chương VI. ĐẢNG BỘ XÃ TIỀN PHONG TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (2000 - 2015).....	165
I. Lãnh đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân (2000 - 2005).....	165
II. Lãnh đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, từng bước thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (2005 - 2010).....	174

III. Lãnh đạo huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, xây dựng xã Tiên Phong ngày càng giàu mạnh (2010 - 2015)	188
Chương VII. ĐẢNG BỘ TIỀN PHONG TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (2015 - 2025).....	199
I. Lãnh đạo huy động mọi nguồn lực, phát huy tiềm năng thế mạnh của địa phương, xây dựng xã Tiên Phong sớm đạt chuẩn nông thôn mới (2015 - 2020)	199
II. Lãnh đạo tiếp tục huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng xã Tiên Phong ngày càng giàu đẹp, văn minh, trở thành phường Tiên Phong trước năm 2025 (2020 - 2025)	214
KẾT LUẬN	232
TÀI LIỆU THAM KHẢO	238
PHỤ LỤC	241
Các di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia trên địa bàn phường Tiên Phong	242
Một số hình ảnh về quá trình xây dựng, hoàn thiện dự thảo Lịch sử Đảng bộ phường Tiên Phong 1942 - 2025	253
Một số hình ảnh lãnh đạo Đảng, Nhà nước với Đảng bộ, nhân dân Tiên Phong	255
Một số hình ảnh về hoạt động chính trị của Đảng bộ xã - phường Tiên Phong	259
Một số hình ảnh về các hoạt động kinh tế, văn hóa - xã hội	290
Danh sách đảng viên Chi bộ Tổng Tiên Thù (chi C) (từ tháng 2/1942 - 1944)	309
Danh sách Ban Chấp hành Chi bộ xã Tiên Phong (từ 1946 - 1953)	310
Danh sách Ban Chấp hành Chi bộ (1953-1962), Đảng bộ xã Tiên Phong (từ 1962 - 1971)	311
Danh sách Ban Thường vụ từ khóa I đến khóa VIII, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tiên Phong từ khóa IX đến khóa XVII (năm 1971 - 2025)	313

Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tiên Phong khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (từ ngày 10/4/2022 - 2025).....	320
Danh sách Bí thư Chi bộ Tổng Tiên Thù và Bí thư Chi bộ, Bí thư Đảng ủy xã - phường Tiên Phong (từ 1942 - 2025).....	321
Danh sách Phó bí thư Chi bộ (từ 1946 - 1962), Phó Bí thư Đảng ủy xã - phường Tiên Phong (từ 1962 - 2025)	322
Danh sách Chủ tịch HĐND xã - phường Tiên Phong (từ 1994 - 2025)	324
Danh sách Phó Chủ tịch HĐND xã - phường Tiên Phong (từ 1994 - 2025)	325
Danh sách Chủ tịch UBND xã - phường Tiên Phong (từ 1945 - 2025)	326
Danh sách Phó Chủ tịch UBND xã - phường Tiên Phong (từ 1945 - 2025)	327
Chân dung Bí thư Chi bộ, Bí thư Đảng ủy xã - phường Tiên Phong (từ 1942 - 2025)	329
Chân dung Chủ tịch HĐND xã - phường Tiên Phong (từ 1994 - 2025)	333
Chân dung Chủ tịch UBND xã - phường Tiên Phong (từ 1945 - 2025)	334
Chân dung Bí thư Chi bộ, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Đại Xuân (từ 1953 - 1970)	339
Danh sách tập thể, cá nhân được nhận phần thưởng cao quý.....	342
Danh sách cán bộ lão thành cách mạng phường Tiên Phong	345
Danh sách cán bộ tiên khởi nghĩa phường Tiên Phong.....	346
Danh sách Bà mẹ Việt Nam anh hùng phường Tiên Phong	347
Danh sách liệt sĩ phường Tiên Phong	348
Danh sách thương binh phường Tiên Phong	356
Danh sách bệnh binh phường Tiên Phong.....	359
Danh sách công dân tiêu biểu phường Tiên Phong trên một số lĩnh vực qua các thời kỳ	361
Bảng chữ viết tắt.....	369

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TIÊN PHONG (1942 - 2025)

Chịu trách nhiệm xuất bản, nội dung
Giám đốc - Tổng Biên tập: TS. TRẦN CHÍ ĐẠT

Biên tập: Nguyễn Tiến Phát
Phạm Thị Thanh

Trình bày sách: Hữu Lộ

Sửa bản in: Hữu Lộ

Thiết kế bìa: Kim Phúc

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

www.nxbthongtintruythong.vn; book365.vn; ebook365.vn

Trụ sở: Tầng 6, Tòa nhà Cục Tần số vô tuyến điện - 115 Trần Duy Hưng,
Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

ĐT Biên tập: 024.35772143/024.35772141 ĐT Phát hành: 024.35772138/40

E-mail: nxb.tttt@mst.gov.vn

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh: 211 đường Nguyễn Gia Trí, P25, Quận Bình Thạnh,
TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.35127750

E-mail: cnsng.nxbtttt@mst.gov.vn

Chi nhánh Miền Trung - Tây Nguyên:

Số 42 Trần Quốc Toản, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Số 46 Y Jút, Phường Thống Nhất, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 0236.3897467/0262.3808088 Fax: 0236.3843359

Email: cndn.nxbtttt@mst.gov.vn

In 800 bản, khổ 16x24cm tại Công ty cổ phần In Thương mại Truyền thông Việt Nam.
Địa chỉ nơi in: Số 7 ngách 28 ngõ 29 phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội.

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 1784-2025/CXBIPH/3-72/TTTT.

Số Quyết định xuất bản: 296/QĐ-NXB TTTT ngày 06 tháng 6 năm 2025.

In xong và nộp lưu chiểu Quý II năm 2025.

ISBN: 978-604-45-1069-9.

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ PHỐ YÊN
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TIỀN PHONG



LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
PHƯỜNG TIỀN PHONG
(1942 - 2025)



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

ISBN: 978-604-45-1069-9



9 786044 510699

SÁCH KHÔNG BÁN